

ĐẠI TƯỚNG

TRONG LÒNG DÂN



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẠI TƯỚNG

TRONG LÒNG DÂN

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP. HCM

Đại tướng trong lòng dân / Nhiều tác giả. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013.

360 tr. : hình chân dung, tranh ảnh ; 21 cm

ISBN 978-604-58-0910-5

1. Võ Nguyên Giáp, 1911-2013. 2. Tướng -- Việt Nam -- Tiểu sử.

1. Generals – Vietnam – Biography.

355.0092 -- dc 22

Đ132

ĐẠI TƯỚNG TRONG LÒNG DÂN

Nhiều tác giả

Nhà xuất bản Tổng hợp
Thành phố Hồ Chí Minh
(Tập hợp)



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



**ĐẠI TƯỚNG TỔNG TƯ LỆNH
VÕ NGUYỄN GIÁP**
(25/8/1911 - 18 giờ 9 phút ngày 4/10/2013)



Lời cảm ơn

"Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Quân đội;
Kính thưa đồng bào và chiến sĩ cả nước;
Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước Lào và Campuchia;
Kính thưa các bạn bè quốc tế và kiều bào ở nước ngoài.

Trước hết, tôi xin thay mặt gia đình tỏ lòng biết ơn sâu sắc, cảm ơn lãnh đạo Đảng và Nhà nước, quân đội cùng đồng bào và chiến sĩ cả nước đã tạo mọi điều kiện để thực hiện tâm nguyện cuối cùng của ba chúng tôi là trở về quê hương.

Chúng tôi hiểu rõ hơn ai hết rằng mọi lời ca ngợi đối với Đại tướng là lời ca ngợi đối với Bác Hồ, với các thế hệ lãnh đạo của Đảng, với tất cả đồng bào và chiến sĩ đã hy sinh và đóng góp bằng tâm trí và máu xương trong hai cuộc kháng chiến vừa qua. Đây là lời ca ngợi đối với tất cả những người con ưu tú của nước Việt đã ngã xuống để bảo vệ và gìn giữ mảnh đất này. Để tỏ lòng biết ơn, không có lời nào có thể diễn đạt hết được tấm lòng của gia đình.

Tuổi thọ của Đại tướng đến những năm vừa qua, sức khỏe của Đại tướng và tuổi thọ của Đại tướng đến những ngày qua là nhờ tấm lòng của tất cả mọi người, hàng triệu người dân Việt Nam, từ các thế hệ đã qua hai cuộc chiến tranh khốc liệt nhất trong lịch sử dân tộc, đến những thế hệ thanh niên, thiếu nhi chưa bao giờ biết đến tiếng bom.

Xin phép được tỏ lời cảm ơn riêng đến quân đội, Bệnh viện Quân y 108, tập thể A11 và tất cả những y, bác sĩ liên quan đã chăm sóc Đại tướng đến những giây cuối cùng.

Trong những phút này, xin phép được ngẩng đầu tạ ơn tiên tổ của đất nước Việt Nam, tạ ơn anh linh của tất cả những anh hùng liệt sĩ từ hàng nghìn năm nay đã ngã xuống vì mảnh đất này và luôn luôn đồng hành cùng với Đại tướng trong cuộc trường chinh và cho đến phút cuối cùng.

Đại tướng cả đời vì nước vì dân và lúc mất đi chắc chắn tinh thần của Đại tướng sẽ hòa vào tinh thần của hàng trăm, hàng chục triệu người dân nước Việt, biến thành sức mạnh vì một nước Việt Nam hùng cường và thịnh vượng.

Xin cảm ơn!".

Võ Điện Biên

Lời Giới thiệu

Khi cuốn sách *Những vị tướng lòng dân* (của Duncan Townson xuất bản ở London) đưa Tướng Giáp vào danh sách 21 vị danh tướng trong vòng 25 thế kỷ, thì cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam vừa kết thúc thắng lợi bằng mệnh lệnh: *“Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ từng phút, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam. Quyết chiến và toàn thắng”*. Và 20 năm sau, người thiết kế cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam (Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Robert S. McNamara), đã đến Việt Nam và thừa nhận: *“Tôi rất tự hào là đối thủ của Đại tướng Võ Nguyên Giáp”*.

Trong những ngày đau thương vừa qua của dân tộc Việt Nam khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời, các kênh truyền thông quốc tế và trong nước lại một lần nữa truyền đi lời của Tướng Pháp Marcel Bigeard *“xin ngả mũ chào bái phục Tướng Giáp”* và lời các tướng Mỹ, Anh thừa nhận Tướng Giáp là *“Một thống soái quân sự cỡ lớn”* (Đại tướng William Westmoreland), *“Một trong những thống soái lớn nhất của tất cả các thời đại”* (Đại tướng Peter MacDonald). Nguyên Đại sứ Trung Quốc Trương Đức Duy, nay là Phó Chủ tịch Hội Hữu nghị Trung - Việt chia sẻ: *“Gọi Đại tướng Võ Nguyên Giáp là danh tướng thì không đủ mà phải là Đại danh tướng. Đại tướng Võ Nguyên Giáp*

qua đời, không chỉ là mất mát to lớn của nhân dân Việt Nam, mà còn là niềm tiếc thương của nhân dân Trung Quốc”.

Nhưng trên hết vẫn là tình cảm và niềm tiếc thương của đồng bào, đồng chí, quân - dân từ mọi miền Tổ quốc dành cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp - vị đại tướng của nhân dân. Chỉ trong những ngày đại tang, đã có triệu triệu tấm lòng, hàng vạn tiếng nói, hàng ngàn bài viết của mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp nhân dân, từ miền rẻo cao cho tới đồng bằng, từ thôn quê đến đô thị, từ biên giới đến hải đảo, hướng về Đại tướng, ca ngợi ông, khâm phục ông, thương nhớ ông, tự hào về ông, hứa hẹn với ông... Ấy cũng là với lịch sử và đất nước, với Bác Hồ và sự nghiệp cách mạng theo con đường của Bác, với tương lai và tiền đồ của dân tộc trong thế giới đương đại. Dường như cả dân tộc trong những ngày vừa qua và hôm nay, đã một lần nữa kết thành một khối, chung một tấm lòng, trọn một niềm tin với Bác Hồ và Tướng Giáp, cùng phấn đấu vì một nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Góp phần thiết thực vào tình cảm, tiếng nói chung của cả nước và anh em bạn bè trên thế giới, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh và Hội Khoa học Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh tập hợp những bài viết, bài trả lời phỏng vấn, bài cảm nghĩ của nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế dành cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong cuốn sách ***Đại tướng trong lòng dân***. Sách gồm bốn phần:

- Phần Một: Niềm tiếc thương vô hạn;
- Phần Hai: Niềm tin trong lòng dân và bạn bè quốc tế;
- Phần Ba: Niềm tự hào dân tộc;
- Phần Bốn: Tướng huyền thoại trở về lòng Đất Mẹ.

Tuy phân chia vậy, nhưng chỉ là để sách có bố cục mà thôi, bởi thực tế mỗi bài viết đều có cả tấm lòng, đức tin và niềm tự hào với vị tướng huyền thoại. Do khuôn khổ một cuốn sách nên chưa thể tập hợp đầy đủ, toàn diện những bài viết, bài nói, bài cảm của tất cả mọi người dân trên mọi miền Tổ quốc và các nước. Dù thế, cuốn sách cũng vẫn muốn thể hiện đầy đủ, vẹn nguyên tình cảm, tâm tư, nguyện ước từ mọi tấm lòng người dân ở mọi miền Tổ quốc và bạn bè khắp năm châu dành cho vị đại tướng kính yêu Võ Nguyên Giáp.

Nhân đây Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Khoa học Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh chân thành cảm ơn các cơ quan ngoại giao, cơ quan khoa học, cơ quan thông tấn báo chí, truyền hình trong và ngoài nước; cảm ơn các đồng chí lãnh đạo, các nhà ngoại giao trong và ngoài nước, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, nhà nhiếp ảnh trong và ngoài nước, các tác giả bài viết, bài nói và đồng chí, đồng bào, những bạn bè của Việt Nam... Cảm ơn những tấm lòng đã dành cho Đại tướng, cho nhân dân Việt Nam, đã cung cấp thông tin, bài, ảnh cho cuốn sách để sớm đến với độc giả Thành phố và cả nước nhân ngày chung thất vị Đại tướng của nhân dân Việt Nam.

Cả dân tộc đã và đang học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Chỉ một lời dạy của Người “Dĩ công vi thượng” mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp suốt cuộc đời cầm quân, cho đến khi trở về với nhiệm vụ dân sự và cuộc sống đời thường, ông luôn tâm niệm và hành động vì lợi ích Tổ quốc và nhân dân trên hết; ông không chỉ trở thành vị tướng cầm quân giỏi, mà còn là nhà ngoại giao, nhà văn hóa, nhà báo, nhà

khoa học, nhà giáo nhiều tài năng. Thiết tưởng tấm gương của Tướng Giáp sẽ vô cùng thiết thực với mỗi người dân yêu nước Việt Nam hôm nay và ngày mai.

Xin trân trọng giới thiệu với nhân dân và bạn đọc cuốn sách ***Đại tướng trong lòng dân***, như một nén tâm nhang của những tấm lòng hướng về vong linh Đại tướng.

Hội Khoa học Lịch sử
Thành phố Hồ Chí Minh
Phó Chủ tịch
PGS. TS. Hà Minh Hồng

Nhà xuất bản Tổng hợp
Thành phố Hồ Chí Minh
Giám đốc - Tổng Biên tập
Nguyễn Thị Thanh Hương

PHẦN MỘT

NIỀM TIẾC THƯƠNG VÔ HẠN

TIỀN BIỆT VỊ ĐẠI TƯỚNG CỦA NHÂN DÂN!

PHẠM PHƯƠNG THẢO^(*)

Khó có thể diễn đạt nỗi đau mất mát đối với một bậc hiền tài, một con người mà công lao, tầm vóc gắn với những bản anh hùng ca, những chiến công giữ nước chói lọi trong lịch sử dân tộc, một tên tuổi gắn liền với đất nước, với thời đại: Việt Nam - Hồ Chí Minh - Võ Nguyên Giáp.

Ông là vị tướng của chiến tranh, của hòa bình, là vị tướng của trận mạc và trong lòng dân. Nơi ông, ta cảm nhận được nhiều điều về lẽ sống, về niềm tin, về một con người có sức cảm hóa, có sức sống kỳ diệu và tiềm ẩn, đã sống qua trăm năm và sẽ sống mãi nơi cõi nhớ một cách vĩnh hằng.

Với độ lùi của thời gian, lịch sử, nhân dân, người đời sẽ nhìn nhận, đánh giá đầy đủ về ông nhưng với tất cả những gì có được, ông xứng đáng là người được tôn kính, vinh danh. Ông

(*) Nguyên Phó Bí thư Thành ủy, Nguyên Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

đã để lại cho đời nhiều bài học quý giá, không chỉ ở lĩnh vực quân sự mà trên nhiều lĩnh vực, ông thật sự là một con người tài - đức vẹn toàn.

Sinh ra ở làng An Xá, Lệ Thủy, Quảng Bình, trong một gia đình nhà nho yêu nước, vào Huế học ở trường Quốc học, rồi tham gia đấu tranh, biểu tình, để tang cho cụ Phan Chu Trinh và bị bắt. Ông xác định, muốn tiếp tục làm cách mạng thì phải có trình độ học vấn càng cao, phục vụ cách mạng càng có hiệu quả. Sau đó học tú tài, rồi tốt nghiệp cử nhân Luật ở Hà Nội, trở thành thầy giáo dạy sử, viết sách, viết báo cổ động cho Mặt trận Dân chủ Đông Dương... Ông từ chối học bổng của chính quyền thực dân cho sang Pháp học để về làm việc cho họ mà dẫn thân vào phong trào yêu nước. Năm 1940, ông đã cùng đồng chí Phạm Văn Đồng sang Trung Quốc gặp Bác Hồ, rồi sau đó được giao nhiệm vụ trở về xây dựng cơ sở cách mạng ở Cao Bằng, Bắc Cạn... tiến tới thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

Ông là một vị tướng tài, người chỉ huy quân đội từ ngày đầu thành lập, từ 34 chiến sĩ với vũ khí thô sơ trở thành những trung đoàn, đại đoàn thiện chiến làm nên một Điện Biên Phủ lẫy lừng - trận đánh kinh điển đem lại độc lập cho dân tộc và đẩy nhanh quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân trên toàn cõi Đông Dương và thế giới. Vị tướng đã có công xây dựng đội quân cách mạng từng bước tiến lên chính quy, hiện đại, với những sư đoàn, quân đoàn... hành quân thần tốc tiến về Sài Gòn làm nên mùa Xuân toàn thắng 1975. Với tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quân sự của Đảng, nghệ thuật quân sự của chiến tranh nhân dân, vị tổng tư lệnh tài giỏi đã có những

đóng góp xuất sắc vào chiến công chung của toàn dân tộc đánh bại những đội quân xâm lược hùng mạnh, với nhiều đại tướng sừng sỏ.

Ông là một nhà hoạt động chính trị, một con người văn - võ song toàn. Là một học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ông luôn ghi nhớ và thực hiện lời dạy của Người, không đề cao cá nhân, luôn giữ gìn tổ chức kỷ luật, được giao việc gì, cố làm cho tốt việc đó. Mặc dù không trải qua trường lớp, học viện quân sự nào nhưng ông luôn tự học, luôn trân trọng di sản quý báu của dân tộc, của nhân loại và đã trở thành một thiên tài quân sự. Thượng tướng - Giáo sư Hoàng Minh Thảo cho rằng: “Võ Nguyên Giáp là bậc thầy về cách đánh. Ông luôn tìm ra cách đánh độc đáo và sáng tạo, vừa bảo đảm thắng lợi cao nhất cho trận đánh, vừa hạn chế đến mức thấp nhất thương vong cho tướng sĩ. Ông là vị thống soái có tài thao lược kiệt xuất”.

Ông được sự tin yêu, ngưỡng mộ hầu như tuyệt đối của toàn quân, toàn dân và được sự kính trọng của bạn bè quốc tế. Duncan Townson, tác giả cuốn “Những vị tướng lừng danh” xuất bản ở Luân Đôn, coi Võ Nguyên Giáp là một trong 21 vị danh tướng của thế giới trong 25 thế kỷ qua. Nhà sử học quân sự Mỹ Cecil B. Currey trong tác phẩm “Chiến thắng bằng mọi giá - Đại tướng Võ Nguyên Giáp, thiên tài của Việt Nam” đã nhận xét: Ông không chỉ trở thành một huyền thoại mà có lẽ còn trở thành một thiên tài quân sự lớn nhất của thế kỷ XX và là một trong những thiên tài quân sự lớn nhất của tất cả các thời đại.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một nhân cách lớn, một cái tâm trong sáng. Ông luôn có quyết định đúng trong những

hoàn cảnh khó khăn, ông là một nhà chỉ huy luôn yêu thương lính, luôn trọng nghĩa, vẹn tình. Một con người ở đỉnh vinh quang mà không nói về công trạng, về mình.

Khi được giao nhiệm vụ phụ trách khoa học kỹ thuật, giáo dục, ông đã có những đóng góp quan trọng, đã lập Viện Hạt nhân Đà Lạt, đã giúp cho hoạt động của Viện Toán, Viện Cơ học, Viện Vật lý..., đã miệt mài với những công việc, những đề tài nghiên cứu và có những đóng góp hữu ích, thiết thực. Cho tới những năm tháng cuối đời, ông vẫn luôn quan tâm theo dõi tình hình trong nước và quốc tế, tích cực góp ý cho những vấn đề quan trọng, những vấn đề cần tiếp tục đổi mới, về chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, chiến lược bảo vệ Tổ quốc, về xây dựng chính quyền Đảng... Ông đã viết hàng trăm tác phẩm, trong đó có nhiều tác phẩm về khoa học và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Là kiến trúc sư cho những chiến thắng vang dội nhưng ông sống khiêm nhường, giản dị, không có thái độ bề trên, không nói to, nổi nóng... dù trong thâm tâm nhiều lúc cũng không vui. Ông sống một cuộc đời nhân hậu, vị tha và bao dung. Với nước, với dân, ông dành cả cuộc đời và sự nghiệp; với đồng chí, đồng đội cũng như với gia đình, người thân, ông luôn hướng tới sự chu đáo, như luôn nhớ tất cả và lo cho tất cả. Đất nước, thời cuộc, Đảng và Bác đã giao cho ông giữ những trọng trách lớn lao và ông đã đáp lại một cách vuông tròn. Có lần ông bộc bạch: Không có chiến tranh chắc tôi vẫn làm nghề giáo. Đây là một nhà giáo nguyên mẫu, ông không chỉ dạy bằng lý thuyết mà chính bằng cả cuộc đời mình.

10 lời thề vinh dự về lòng trung thành, về mối quan hệ quân - dân từ ngày thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân như vẫn còn đây.

Mệnh lệnh “Đánh chắc, tiến chắc” vang lên ở Chiến dịch Điện Biên năm xưa như vẫn còn đây.

Mệnh lệnh “Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ từng phút, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam. Quyết chiến và toàn thắng” trong Chiến dịch Hồ Chí Minh như vẫn còn đây.

Một cuộc đời binh nghiệp lẫy lừng, một con người bình dị, một tượng đài trong lòng dân mãi mãi vẫn còn đây.

Vẫn còn đây, trong lòng người dân Việt Nam và bạn bè thế giới một võ tướng oai phong, rạng ngời khí phách. Vẫn còn đây, một nhân tướng mà nhân cách và tâm hồn luôn tỏa sáng một lòng yêu nước, thương dân, luôn ghi nhớ và làm theo lời dạy của Bác Hồ: “Dĩ công vi thượng”, “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”...

Với tất cả lòng kính trọng và biết ơn, xin được kính tiễn vị Đại tướng tài ba Võ Nguyên Giáp!

Báo Sài Gòn giải phóng, ngày 6/10/2013

NHỮNG KỶ NIỆM SÂU SẮC VỀ ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP

Đại tá HÀ VĂN LÂU^(*)

Kiểu Mai Sơn (ghi)

Vào 19 giờ ngày 4 tháng 10 năm 2013, tôi được tin sét đánh: Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp đã từ trần lúc 18 giờ 9 phút!

Tin Đại tướng vĩnh biệt gia đình, quân đội, Đảng và nhân dân Việt Nam đã làm cho mọi người cảm thấy hụt hẫng. Riêng đối với tôi - người được Đại tướng dìu dắt trong thời gian dài kháng chiến - những kỷ niệm sâu sắc với Đại tướng lần lượt hiện về.

Lần đầu tiên tôi gặp Đại tướng là tại chiến trường Nha Trang (Khánh Hòa). Khi đó, Đại tướng đi kiểm tra mặt trận phía Nam khi quân Pháp tràn từ Nam Bộ ra Nam Trung Bộ. Tôi đang chỉ huy Mặt trận khu B bao vây địch ở Nha Trang tại làng Phước Vinh tháng 10/1945 thì Đại tướng đến thăm trận địa.

(*) Nguyên Thứ trưởng Bộ Ngoại giao.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Đại tá Hà Văn Lâu, năm 2003.

Nguồn: Báo Thế giới & Việt Nam

Sau khi tìm hiểu tình hình địch - ta tại chỗ, Đại tướng chỉ thị quân ta không được đánh địch bằng phòng tuyến án ngữ chúng, mà phải tổ chức cùng nhân dân phân tán đánh du kích khi địch nống ra từ Nha Trang lên Diên Khánh. Tổng Tư lệnh phê bình Ban Chỉ huy Mặt trận Nha Trang có tư tưởng trận địa không phù hợp. Phải bỏ trận địa mà phân tán ngay trong nhân dân, nếu địch nống ra thì ta dùng “du kích chiến đánh địch, bảo vệ dân, tiêu hao địch”. Đây là mệnh lệnh đầu tiên tôi nhận từ Đại tướng trong đời hoạt động quân sự của mình.

Lần thứ hai là trong thời kỳ tôi chỉ huy Mặt trận Bình Trị Thiên. Tuy nhiều lần tôi nhận chỉ thị của Đại tướng nhưng không được trực tiếp gặp. Đến đầu năm 1950, tôi được lệnh ra Việt Bắc để báo cáo tình hình địa phương và những kinh nghiệm chiến đấu với Bộ Tổng Tư lệnh. Bài học tôi nhận được

là du kích vận động chiến mà tôi có dịp báo cáo với Tổng Tư lệnh và Bộ Tổng Tham mưu.

Đến ngày 19/5/1950, tôi được Đại tướng giới thiệu đến dự ngày mừng sinh nhật thứ 60 của Bác Hồ tại Việt Bắc. Do có chỉ thị của Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Đại tướng nên tôi được sắp xếp ngồi bên trái Bác Hồ trong buổi tiệc mừng thọ Bác. Hai vị lãnh đạo thường nhìn tôi nhắc nhở bình tĩnh để báo cáo với Bác Hồ tình hình Bình Trị Thiên.

Sau lần đi Việt Bắc, về Bình Trị Thiên chuẩn bị tổ chức Sư đoàn 325, tôi nhận được điện của Bộ Tổng Tư lệnh ra Việt Bắc nhận công tác mới.

Đây là dịp tôi được trực tiếp làm việc với cương vị Cục trưởng Cục Tác chiến - Bộ Tổng Tham mưu nên có nhiều dịp làm việc với Đại tướng - nhất là trong dịp ta mở chiến dịch Hòa Bình. Tôi làm tham mưu chiến dịch thay Thiếu tướng Hoàng Văn Thái.

Trời lạnh, Tổng Tư lệnh lại đang bị cúm nên khi nghe tôi báo cáo tình hình chiến sự thì ngồi phải trùm chăn. Một sự kiện tôi vô cùng xúc động là khi nghe tin bộ đội ta tiêu diệt được đồn địch nhưng có nhiều thương vong thì Đại tướng đã lấy khăn lau nước mắt. Đồng chí bảo tôi mời *Thông tấn xã* đến để nhắc nội dung đưa tin chiến sự trong lúc vẫn còn lên cơn sốt.

Lần thứ ba là vào lúc ta mở chiến dịch Tây Bắc (1952), Đại tướng tập hợp cán bộ đi chiến dịch để nhận lệnh. Lúc đó trời mưa to nhưng Bác Hồ đã đến gặp cán bộ trong Hội nghị để động viên quân đội trước khi ra trận. Sau khi nghe Đại tướng báo cáo về kế hoạch chiến dịch, Bác Hồ chỉ thị cho cán bộ lần này phải

kiên quyết tiêu diệt địch ở Nghĩa Lộ, giải phóng vùng Tây Bắc. Điều đáng ghi nhớ là giữa lúc trời mưa to mà Bác vẫn đến, sau khi vượt qua một con suối lớn nước chảy xiết. Bác phải vin vào một dây mây do bộ đội cầm giữ để vượt qua con suối. Toàn thể cán bộ Hội nghị thấy Bác Hồ bị ướt sũng như vậy mà vẫn chống gậy đến với Hội nghị nên hết sức xúc động và lắng nghe lời Bác dặn trước khi ra chiến trường. Bác nói: “Nghe chú Văn báo cáo sự quan trọng của chiến dịch này nên Bác quyết tâm đến”. Bài học của Bác gửi cho cán bộ là “quyết tâm”, quyết tiêu diệt địch, giải phóng Tây Bắc.

Cho đến đầu năm 1954, theo quyết định của Bộ Chính trị, Bộ Tổng Tư lệnh chuẩn bị mở chiến dịch Điện Biên Phủ (tháng 2/1954), thì tôi được lệnh tham gia đoàn đại biểu ta, do đồng chí Phạm Văn Đồng làm Trưởng đoàn, với tư cách chuyên gia quân sự, giúp đồng chí Tạ Quang Bửu, phụ trách quân sự, đàm phán với Pháp. Từ đó, tôi không còn được trực tiếp công tác với Đại tướng Tổng Tư lệnh.

Mãi đến sau khi kết thúc Hội nghị Genève, tôi mới trở lại Việt Bắc để chuẩn bị thi hành Hiệp nghị Genève. Hội nghị thành lập Ủy ban Quốc tế giám sát việc thi hành Hiệp nghị. Để cộng tác với Ủy ban Quốc tế, bên ta thành lập Phái đoàn liên lạc Bộ Tổng Tư lệnh, bên cạnh Ủy ban Quốc tế. Tôi được chỉ định làm Trưởng Phái đoàn liên lạc bên cạnh Ủy ban Quốc tế trong khi phía Pháp còn ở lại Thủ đô Hà Nội (Pháp chỉ rút hết sau 300 ngày).

Trước khi lên đường đi Hà Nội, tôi gặp Đại tướng để nhận lệnh. Sau khi trao lệnh cho tôi, Đại tướng nói thêm: “Bác Hồ bạn nên không tiếp được đồng chí nhưng Bác dặn đồng chí về Thủ đô thì phải giữ náu sống kháng chiến”.

Tôi còn nhớ lúc về Thủ đô, địch đang còn chiếm đóng, một hôm Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã bí mật đến nhà làm việc của Phái đoàn để nắm tình hình Thủ đô trước khi ta vào tiếp quản. Cuộc đi khảo sát của Đại tướng đã hoàn thành, bí mật được giữ vững. Đại tướng đã trực tiếp chỉ thị công tác cho Phái đoàn và trở về chiến khu Việt Bắc an toàn.

Sau khi Thủ đô được giải phóng, thỉnh thoảng tôi được gặp Đại tướng để báo cáo tình hình và công tác, nhất là việc thi hành Hiệp nghị Genève ở miền Nam Việt Nam, và Đại tướng đã chỉ thị nhiều công tác đấu tranh thi hành Hiệp nghị cũng như đấu tranh trong Ủy ban Quốc tế.

Vì vừa công tác thi hành Hiệp nghị, vừa làm công tác Vụ trưởng Vụ miền Nam ở Bộ Ngoại giao, nên đến năm 1974 thì tôi được chuyển hẳn sang Bộ Ngoại giao, từ đó tôi ít khi được gặp Đại tướng.

Cho đến ngày về hưu (năm 1991) tôi vào sinh sống ở miền Nam, thỉnh thoảng ra Hà Nội tôi lại đến thăm Đại tướng và gia đình. Mỗi lần đăng ký xin gặp Đại tướng, tôi đều được chấp nhận, kể cả khi tôi đưa gia đình tôi đến thăm gia đình Đại tướng. Khi trao đổi, Đại tướng nhắc tôi nên viết Hồi ký. Đây là điều tôi ân hận vì đã không thực hiện được. May mà đã có cuốn sách “Hà Văn Lâu - Người đi từ bến làng Sinh” do nhà văn Trần Công Tấn viết về tôi, được Nhà xuất bản Phụ nữ ấn hành, cũng coi như một cuốn hồi ký văn học.

Những năm gần đây, vì sức khỏe tôi cũng ngày càng yếu, nên chỉ có một lần tôi ra Hà Nội, được vào thăm Đại tướng tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108. Tuy nhiên, dịp Tết nào tôi cũng nhận được thiệp chúc Tết của Đại tướng và năm nào

tôi cũng gửi hoa mừng thọ Đại tướng, lần cuối cùng là ngày 25/8 năm nay.

Vậy là Đại tướng đã ra đi! Vậy là từ nay, cuốn sách mà tôi xây dựng để tôn vinh Đại tướng sẽ không có được chữ ký của Đại tướng. Tôi đã lập bàn thờ có ảnh của Đại tướng để hàng ngày thắp nhang tưởng nhớ, noi gương Đại tướng và lời dạy của Bác Hồ “giữ vững nân sống kháng chiến”, kể cả khi tôi đã nghỉ hưu.

Xin kính chúc Đại tướng Tổng Tư lệnh an giấc ngàn thu!

Báo *Thế giới & Việt Nam*, ngày 17/10/2013

NGƯỜI ẤY LÀ ANH VĂN

VIỆT PHƯƠNG^(*)

Sáng nay thứ hai, 7/10, cùng với lớp lớp người Việt Nam thuộc các lứa tuổi, tôi đi viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại nhà riêng ở 30 đường Hoàng Diệu, nơi tôi đã đến gặp và làm việc với Đại tướng biết bao nhiêu lần trong những năm qua, nơi tôi quen thuộc từng căn phòng, từng khoảng sân, từng chùm cây cỏ, nơi tôi được nghe và ghi lòng tạc dạ những điều Đại tướng dạy bảo tôi.

Lòng tôi ngập tràn xúc động, với những kỷ niệm ân tình, những suy tư chiêm nghiệm về cuộc đời, về sự sống, về những giá trị người, mà theo cảm nhận của tôi, Võ Nguyên Giáp là một tấm gương nhân văn thấm thía, sâu xa, chính vì hồn nhiên, giản dị.

Tôi là một người lính, nhưng tôi không nghĩ về Võ Nguyên Giáp như vị đại tướng số một của dân tộc ta, mà giản đơn và thân quý nghĩ rằng người ấy là anh Văn, từ “anh” không viết hoa.

Tôi nhớ có một dịp, cách đây chừng 15 năm, tôi dẫn một đoàn chuyên gia kinh tế cao cấp người Canada, trong đó có

(*) Nguyên Thư ký Thủ tướng Phạm Văn Đồng.

những người từng là bộ trưởng, có người đảm nhiệm cùng lúc mấy bộ lớn của Chính phủ Canada, đến thăm Đại tướng. Câu chuyện diễn ra bằng tiếng Pháp, thỉnh thoảng xen tiếng Anh, trong hơn một giờ. Ra về và mãi đến hôm sau, cả đoàn nhiều lần tỏ lòng khâm phục Đại tướng, thấy được Đại tướng là một nhà lãnh đạo và một con người toàn diện, hiểu biết đa dạng nhiều chiều cạnh, có tầm vóc lịch sử, nhiều chuyên gia nói rằng được gặp Đại tướng là sự kiện lớn nhất đời mình.

Tôi thì được hiểu về anh Văn đúng như một câu nói của anh: “Tôi tự nghĩ tôi bình đẳng với những người lính của mình”. Đó là câu anh trả lời khi có những người chân thành vinh danh anh là vị tướng huyền thoại. Nói rộng ra trong cuộc đời, tôi hiểu anh Văn sâu xa, trong tâm khảm của mình, khắc ghi và luôn sống như một người Việt Nam, được nuôi dạy bởi dân tộc Việt Nam, được nhân dân giao việc và hết lòng hết sức làm việc theo phương châm anh thường nhắc: “Dĩ công vi thượng”.

Từ trong phẩm hạnh của mình, anh Văn có những cách ứng xử, những việc làm, những lời nói của tâm và của trí, tâm trong sáng, trí anh minh, yêu thương, gần gũi, quý trọng con người, dễ tạo thân tình và sẵn sàng trao thân tình với đồng bào, đồng chí và với bạn bè quốc tế.

Đi trong đoàn người vào viếng anh Văn, trong tôi dâng lên niềm tin dân tộc ta sẽ còn sản sinh ra, bồi dưỡng nên những con người cao cả về đức, kiệt xuất về tài, như anh Văn, tiếp nối sự nghiệp của anh Văn, giữ gìn truyền thống và nâng cao vị thế của nước Việt Nam ta trong thế giới thời đại ngày nay.

Theo báo điện tử Sài Gòn tiếp thị, ngày 9/10/2013

HỒ CHÍ MINH - VÕ NGUYÊN GIÁP

ĐOÀN TRỌNG HUY

Mấy ngày nay, từ khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp ra đi, hàng chục vạn người đã tự nguyện đến viếng ông tại nhà riêng ở số 30 Hoàng Diệu, bao gồm rất nhiều thành phần và đủ mọi lứa tuổi. Có những người đi xe máy suốt đêm từ thị trấn Mường La (Sơn La) về. Nữ đoàn viên đội văn công xung kích năm xưa đến từ quê hương Thái Bình. Lại có người từ miền Nam xa xôi tới qua mấy ngày tàu xe. Và những người đã hâm mộ thần tượng Đại tướng từ hồi trẻ, như họa sĩ khiếm thị Lê Duy Ứng đã một đời vẽ chân dung và nặn tượng Võ Nguyên Giáp từ khi mắt còn bình thường cho đến khi hỏng mắt sau năm 1975. Nhiều người lặng lẽ viếng Đại tướng trong đêm vắng.

Đặc biệt là những người trẻ tuổi. Có em được cha mẹ cho đi kèm để chứng kiến những ngày giờ lịch sử trước cuộc tiễn đưa chính thức. Có các học sinh Hà Nội chính tể trong đồng phục, đội ngũ, lại có cả những học sinh tỉnh lẻ nhảy xe khách về và cả những thanh niên, sinh viên nước ngoài nữa. Các bạn trẻ trong nhóm Trái tim vì cộng đồng - 103 người (tượng trưng cho số

tuổi của Đại tướng), mặc áo mang cờ Tổ quốc, xếp hàng hình trái tim, ôm trọn dòng chữ “Võ Nguyên Giáp” được xếp bằng hoa hồng và những ngọn nến lung linh để tưởng niệm người quá cố. Những ngày này, cũng như các em, cả dân tộc đang nắm tay nhau.

Tất cả đều đến vì lòng ngưỡng mộ một con người với sự nghiệp anh hùng hiển hách, một đời vì nước vì dân. Như lời một phụ nữ - bà Quách Thị Dung, 54 tuổi, ở miền núi về: “Thương xót lắm... Trước có Bác Hồ, sau có Bác Giáp, một người giỏi giang, nhân đức chưa từng có ở trên đời”.

Đúng vậy, cũng như Bác Hồ, Đại tướng là người hiền hiếm có của dân tộc trong lịch sử.

Hồ Chí Minh và sự lựa chọn Võ Nguyên Giáp

Võ Nguyên Giáp thể hiện sự lựa chọn hoàn toàn chính xác của lãnh tụ Hồ Chí Minh - người có tầm nhìn chiến lược về đào tạo tướng lĩnh.

Trước hết, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhìn thấy tư chất, cốt cách đáng quý ở Võ Nguyên Giáp.

Từ những năm 1925 - 1926, người thanh niên yêu nước Võ Nguyên Giáp đã tham gia phong trào học sinh trường Quốc học Huế. Đến năm 1929 gia nhập Đảng Tân Việt, sau là Đông Dương Cộng sản Liên đoàn và tham gia viết báo *Tiếng dân*. Báo bị đóng cửa, ông bị kết án hai năm tù. Ra tù, ông lại thành lập báo *Hồn trẻ* và biên tập ở các báo *Le Travail* (Lao động), *Notre voix* (Tiếng nói chúng ta), *En avant* (Tiến lên), *Rassemblement*

(Tập hợp), viết bài trên các báo *Đời nay*, *Tin tức*, *Thời báo*, *Cờ giải phóng* vào thời kỳ Mặt trận Dân chủ. Võ Nguyên Giáp còn có thời gian dạy ở trường tư thục Thăng Long (Hà Nội) cùng với Đặng Thai Mai. Trường do Hoàng Minh Giám, một nhà yêu nước, làm Hiệu trưởng.

Hồ Chí Minh đã nhìn thấy cốt cách cao đẹp ở nhà chính trị, nhà báo, nhà giáo Võ Nguyên Giáp. Trên hết, đó là một con người yêu nước mạnh mẽ, có tầm nhìn văn hóa cao rộng, có trái tim nhân văn lớn lao.

Năm 1940, được gặp Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài, Võ Nguyên Giáp được giới thiệu đi Diên An và về Quế Lâm hoạt động ở biên giới Việt - Trung. Sau đó ông về nước, cùng ở với Bác tại Pắc Bó, được giao nhiệm vụ chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa, xây dựng căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng. Tháng 12 năm 1944, Võ Nguyên Giáp được giao nhiệm vụ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, sau đó là Tư lệnh Việt Nam Giải phóng quân. Tháng 6 năm 1945, ông được ủy nhiệm thành lập Ủy ban chỉ huy lâm thời khu giải phóng và đến tháng 8 năm 1945, ông tham gia Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Võ Nguyên Giáp tiếp tục sự nghiệp quân sự, được phong hàm Đại tướng (1948) và cầm quân suốt 30 năm kháng chiến với những chiến công lịch sử, chỉ huy quân dân đánh thắng hai đế quốc siêu cường - Pháp và Mỹ.

Hồ Chí Minh đã chọn đúng người, giao đúng việc. Điều quan trọng là lựa chọn và rèn luyện công phu. Võ Nguyên Giáp trở thành người học trò xuất sắc, gần gũi nhất với lãnh tụ, trở

thành một nhà tham mưu thao lược, một phần của bộ óc thiên tài Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, được tôn trọng cao nhất để phát huy tài năng nhiều nhất. Điều đó khác hẳn những thủ lĩnh thiên cận chỉ tạo ra những tay chân đắc lực cho ngôi vị cá nhân đã từng là hiện tượng xảy ra trong lịch sử.

Vậy là, Võ Nguyên Giáp trở nên văn võ toàn tài như hình ảnh của chính người thầy vĩ đại Hồ Chí Minh.

“Giải mã” Võ Nguyên Giáp theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Theo sự phát hiện của Nguyễn Ái Quốc, trước hết, Võ Nguyên Giáp có một căn cơ văn hóa quý giá.

Là nhà báo, Võ Nguyên Giáp thể hiện một nhãn quan chính trị chính xác với thời cuộc. Ông đã từng tham gia phong trào Mặt trận dân chủ, ở trong ban lãnh đạo bán hợp pháp của Đảng, lãnh đạo phong trào thanh niên học sinh ở Hà Nội. Tham gia phong trào Đông Dương đại hội, ông được cử làm Chủ tịch Ủy ban báo chí Bắc kỳ. Điều đó chứng tỏ một đầu óc chính trị sắc bén của con người thích ứng rất linh hoạt trong hành động khôn ngoan sắc sảo.

Là nhà giáo dục sử, hơn ai hết, Võ Nguyên Giáp thấu hiểu truyền thống yêu nước, ý chí bất khuất tự cường của dân tộc. Bài học lịch sử thấm vào hồn cốt trở thành máu thịt. Tri thức và tư duy sử học góp phần tạo nên nhà quân sự đại tài. Người thầy vĩ đại Hồ Chí Minh đã tiếp thu những tư tưởng quân sự truyền thống Việt Nam trong lịch sử từ Trần Hưng Đạo “lấy

nhỏ đánh lớn”, “lấy đoản binh mà chế trường trận”, từ Nguyễn Trãi “lấy yếu chống mạnh”, “lấy ít địch nhiều”. Là tác giả lớn của chiến tranh giải phóng, chiến tranh nhân dân, Hồ Chí Minh cũng là người chỉ đạo thực hiện lý luận qua các tướng lĩnh tài giỏi xuất chúng. Võ Nguyên Giáp đã tiếp nhận trực tiếp những chỉ dẫn để cùng với Hồ Chí Minh biến bài học lịch sử thành tài năng thao lược.

Một điều quan trọng hàng đầu là bản thân Võ Nguyên Giáp đã sớm bộc lộ những tố chất, tiềm năng quý giá thành khả năng hiện thực.

Chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa nhân văn truyền thống tạo nên giá trị cốt lõi tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như tư tưởng Võ Nguyên Giáp. Ông trở thành vị tướng của hòa bình, thực hiện cuộc chiến tranh tự vệ để đem lại hạnh phúc cho nhân dân.

Với ý thức lịch sử mãnh liệt, Võ Nguyên Giáp là người cầm quân rất chủ động, trở thành vị tướng làm nên lịch sử. Cũng như người thầy của ông - người đẩy bánh xe lịch sử theo xu thế tiến bộ, “Hồ Chí Minh là lịch sử” như tôn vinh của thế giới.

Tư duy hết sức khoa học, Võ Nguyên Giáp cũng trở thành nhà chiến lược và chiến thuật kiệt xuất, trong khi Hồ Chí Minh được cả thế giới coi là nhà chiến lược vĩ đại, lãnh tụ của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc. Khi phóng viên nước ngoài hỏi với tiêu chí nào phong hàm Đại tướng cho Võ Nguyên Giáp, Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời giản dị và dí dỏm: “Thắng đại tướng thì phong đại tướng”.

Võ Nguyên Giáp không chỉ lớn ở chiến công mà còn được ca ngợi ở thành tích tổng kết những kinh nghiệm quân sự. Nói tới tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh thì đồng thời cũng nhắc đến khoa học và nghệ thuật quân sự Võ Nguyên Giáp qua rất nhiều công trình đã công bố, đồng thời là tài thao lược trong chỉ huy chiến trận để biến ý tưởng, niềm tin trở thành hiện thực chiến thắng.

Hồ Chí Minh - Võ Nguyên Giáp

Hồ Chí Minh - Võ Nguyên Giáp là sự so sánh, cũng là xếp đặt, “lắp ghép” tự nhiên của nhiều nhà khoa học lịch sử, nhiều chính khách lớn trong nước và trên thế giới.

Đó là hai ngôi sao sáng chói trên chính trường của lịch sử Việt Nam hiện đại. Đó là những nhà chiến lược vĩ đại và gắn bó với nhau trong một quan hệ đặc biệt.



Đã có học giả nước ngoài nêu câu hỏi: “Tại sao một nhà giáo về sử học, về luật pháp, được Pháp đào tạo, không qua một trường quân sự nào lại là Tổng Tư lệnh lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, đánh thắng nhiều kẻ thù xâm lược?”. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã trả lời: “Câu hỏi này xin hỏi lại Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Lãnh tụ Hồ Chí Minh - đó là người mà ông luôn coi là người thầy vĩ đại của mình.

Thầy nào, trò ấy. Thầy lỗi lạc, trò xuất chúng.

Bình sinh, Hồ Chí Minh đã là con người của huyền thoại. Từ lâu, Võ Nguyên Giáp cũng được coi là vị tướng huyền thoại. Báo chí thế giới những ngày này đã dồn dập đưa tin về sự ra đi của Tướng Giáp và đánh giá rất cao về ông. Võ Nguyên Giáp được xếp vào hàng danh tướng của lịch sử dân tộc và của cả nhân loại. Các báo ở Pháp tôn vinh ông là “vị tướng vĩ đại”. Sách Mĩ gọi ông là “đại tướng 5 sao”. *Từ điển Bách khoa toàn thư Pháp* ghi: “Là người tổ chức quân đội nhân dân, ông Giáp đã thực hiện được một sự tổng hợp độc đáo các học thuyết quân sự mác-xít, kết hợp nhuần nhuyễn với truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc...”. Còn *Bách khoa toàn thư quân sự Bộ Quốc phòng Mĩ* năm 1993 viết: “Tài thao lược của tướng Giáp về chiến lược, chiến thuật và hậu cần được kết hợp nhuần nhuyễn với chính trị và ngoại giao...”.

Về phía “kẻ thù danh dự”, cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mĩ Robert McNamara được gặp Võ Nguyên Giáp vào ngày 9/11/1995 đã nhận thêm bài học lịch sử từ Người chiến thắng. Còn Đại tướng Mĩ W. Westmoreland phát biểu: “Ông Giáp có tất cả những đức tính của một thống soái quân sự lớn, đó là sự quả đoán, tính kiên quyết, sức mạnh tinh thần, khả năng tập

trung suy nghĩ về hành động, trí thông minh”. Hồ Chí Minh hết sức tự hào về Võ Nguyên Giáp, và Đại tướng đã làm vẻ vang người thầy của mình. Theo Nhà sử học Dương Trung Quốc, Giáo sư Trần Văn Giàu từng phát biểu: “Có lẽ sau này, khi nhắc đến thế kỷ XX, sử sách chỉ còn lại hai tên tuổi có tầm vóc bao trùm nhất là Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp...”.

* * *

Việt kiều và du học sinh Việt Nam ở nhiều nước đang hướng về Tổ quốc trong những ngày đau thương này. Trên thế giới, nhiều cơ quan, tổ chức, đoàn thể đã tổ chức tưởng niệm Tướng Giáp cùng tình cảm Việt Nam - Hồ Chí Minh.

Lễ truy điệu được tổ chức tại ba miền đất nước cùng lễ an táng tại quê nhà Đại tướng diễn ra trong niềm tiếc thương vô hạn của triệu triệu tấm lòng. Các đoàn quốc tế đổ về Việt Nam với lòng ngưỡng mộ người anh hùng lớn của nhân loại.

Lá quốc kỳ từng tung bay trên nóc hầm Tướng Christian de Castries ở Điện Biên Phủ và từng phấp phới trên dinh Độc Lập sẽ được treo rủ trong hai ngày của nghi thức quốc tang.

Những cựu chiến binh trong hai cuộc kháng chiến, huân chương đỏ ngực và cả những tân binh trong bộ quân phục mới đều cúi đầu trước anh linh người Anh Cả của Quân đội. Chiến sĩ toàn quân, đủ mọi binh chủng từ biên giới tới hải đảo đều dành phút mặc niệm linh thiêng tưởng nhớ Người.

Đại tướng đã chọn nơi an nghỉ là vùng biển đảo Quảng Bình quê hương như một nơi yên tĩnh để di dưỡng hồn cốt vĩnh hằng. Lại nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh từng có ý nguyện

gửi tro cốt của mình cho ba miền đất nước. Khu vực Vũng Chùa - Đảo Yến có điểm tựa là dãy Trường Sơn, nhìn ra biển Đông. Trường Sơn có con đường Hồ Chí Minh huyền thoại mà Tướng Giáp đã từng đặt chân đi thị sát chiến trường miền Nam - con đường chiến lược dẫn đến đại thắng. Vịnh nhỏ này mở ra biển lớn Thái Bình Dương, nhìn bao quát ra các vùng biển đảo thuộc chủ quyền Việt Nam.

Nơi Đại tướng an nghỉ đời đời có thể tưởng như một chốt đại bản doanh quân sự canh giữ biển trời Tổ quốc. Lại như một vùng đất đầy hào khí, liệt sĩ anh hùng vinh quang bất diệt. Sóng biển ngày đêm hát mãi những khúc khải hoàn chiến thắng ru giấc ngủ ngàn thu của Người.

Ngày nay, nhiều nơi nhân dân đã lập đền thờ Hồ Chí Minh. Nhiều người cũng tin rằng, Đại tướng sẽ được tôn thờ như một vị thánh. Xưa Thánh Trần, nay Thánh Võ. Đó là chuyện lâu dài của đời sống tâm linh, còn hiện tại, nhiều nơi ở trong và ngoài nước đã lập bàn thờ Đại tướng để dâng hương. Cũng như Bác Hồ, Đại tướng sẽ được suy tôn đời đời và hiển thánh trong ngôi đền của lòng dân đất Việt.

Cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng sẽ còn được lịch sử giải đáp và bổ sung.

Có những sự thật hiển nhiên đã hiện ra rục rịch trong ngày hôm nay, để minh chứng hùng hồn rằng Võ Nguyên Giáp là Đại tướng nhân dân, Đại tướng trong lòng nhân dân - vị tướng suốt đời vì nhân dân quên mình, tuyệt đối không bao giờ phản bội lòng tin yêu của nhân dân

Theo *vannghequandoi.com.vn*, ngày 2/11/2013

TƯỚNG THUỐC RUN RẮY, BÀNG HOÀNG HAY TIN ĐẠI TƯỚNG MẤT

MINH QUÂN

Tối 4/10, khi nghe phóng viên báo tin về sự ra đi đột ngột của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Trung tướng Nguyễn Quốc Thuốc - nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Tư lệnh Quân khu 4, Nguyên Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã xúc động, không cầm được nước mắt.

Chia sẻ với phóng viên, Trung tướng nghẹn ngào: “Tin buồn đến quá đột ngột. Dù biết chuyện gì đến rồi sẽ phải xảy đến, nhưng tôi vẫn quá bất ngờ. Và tôi nghĩ toàn Đảng, toàn dân, ai cũng sẽ bàng hoàng khi nghe tin này.

Khi Bác Hồ qua đời, lúc đó tôi đang cùng đồng đội chiến đấu ở miền Nam đã thấy rất bàng hoàng. Giờ nghe tin này, tôi không cầm được nước mắt. Tôi nghĩ nhiều cán bộ, chiến sĩ từng chiến đấu trên chiến trường hay người dân cũng sẽ bị xúc

động mạnh như tôi khi nghe tin này. Đây sẽ là tổn thất tinh thần vô cùng to lớn đối với dân tộc Việt Nam”.

- Là người may mắn được tiếp xúc nhiều với Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nhắc tới Đại tướng, kỷ niệm nào khiến ông khắc ghi nhất?

Tôi may mắn hơn nhiều người là được tiếp xúc với Đại tướng nhiều lần.

Kỷ niệm sâu sắc nhất giữa tôi và Đại tướng là vào tháng 10/1974, tôi được thay mặt Đảng ủy Bộ Tư lệnh Mặt trận Thanh niên ra Hà Nội gặp Đại tướng nhận nhiệm vụ.

Dù có rất nhiều kỷ niệm với Đại tướng, nhưng đó là lần tôi khắc cốt ghi tâm nhất vì lần gặp đó đã mang lại kết quả to lớn, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Tôi sẽ không bao giờ quên cuộc gặp định mệnh đó.

- Trung tướng có thể chia sẻ một vài cảm nhận về con người Đại tướng Võ Nguyên Giáp?

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trong số những người hết sức “đặc sắc” bên cạnh Bác Hồ. Nhiều người cho rằng khi Bác Hồ ra đi đã để lại Tướng Giáp – một tấm gương về đạo đức, về phẩm chất, về năng lực, về tài năng, về tình nghĩa của một con người luôn hướng về Tổ quốc, hướng về Nhân dân. Lúc thuận lợi cũng như lúc khó khăn, Tướng Giáp đã vượt lên tất cả để làm tấm gương cho toàn Đảng, toàn dân noi theo. Không chỉ là người tài năng về chính trị, quân sự, Tướng Giáp còn mang trong mình những phẩm giá cao quý của một người chiến sĩ, tố chất của một vị lãnh đạo suốt đời hy sinh vì nước, vì

dân. Cuộc đời Đại tướng có nhiều gian nan, trải qua bao thăng trầm, nhưng Đại tướng đã vượt lên tất cả mọi khó khăn, giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên cường trong mọi hoàn cảnh để trở thành tấm gương sáng cho mọi đảng viên noi theo.

- Theo Trung tướng, tài sản lớn nhất mà Tướng Giáp để lại cho dân tộc Việt Nam là gì?

Đó là tài sản về đạo đức, về phẩm chất, về tài năng, về sự cống hiến, đặc biệt là về tinh thần của một người chiến sĩ luôn vì Tổ quốc, vì Nhân dân.

Vẫn biết rằng, con người ta ai rồi cũng sẽ trở về cát bụi, nhưng Tướng Giáp ra đi khiến nhiều người đau xót vì ông là người đã hy sinh gần hết cuộc đời vì nước vì dân, cho đến ngày nhắm mắt xuôi tay. Ông là đảng viên, cán bộ gương mẫu, noi theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiếp tục sự nghiệp của Bác, sự nghiệp của Đảng, là người có công lớn trong việc giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa công cuộc xây dựng đất nước ta đi lên. Sự tiếc thương là vô hạn và không chỉ với đồng bào Việt Nam mà tôi nghĩ, bạn bè quốc tế cũng sẽ vô cùng thương tiếc trước sự ra đi của một trong những vị tướng tài năng, được nhiều người ngưỡng mộ. Tài năng, đức độ của Tướng Giáp là điều không ai có thể phủ nhận được.

Nói đến đây, mắt Trung tướng nhạt nhòa, đắm lệ. Cả ông và người viết bài đều không cầm được cảm xúc đau buồn của mình.

Theo *vtc.vn*, ngày 5/10/2013

“ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP RA ĐI RẤT THANH THẢN”

MỸ TRÀ - MỸ NGỌC

Đó là lời kể của Đại tá Nguyễn Văn Huyền - người đã ở bên Đại tướng Võ Nguyên Giáp lúc Đại tướng lâm chung.

Đại tá Nguyễn Văn Huyền xúc động kể lại: “Đại tướng cứ yếu dần đi và ra đi một cách rất thanh thản, không có gì đau đớn cả”.

Cận vệ, Trung úy Đoàn Văn Công, người phục vụ Đại tướng 16 năm qua không khỏi cảm thấy hụt hẫng và thương nhớ về thủ trưởng của mình. Ông rưng rưng chia sẻ: “Đại tướng đi lúc 18 giờ 9 phút ngày 4/10. Trước lúc mất Đại tướng mệt nhiều trong 3 ngày, trước đó vẫn minh mẫn mặc dù sức khỏe yếu. Đại tướng không nói được, trước đó mấy hôm, khi tôi chăm sóc Đại tướng cũng có giờ tay bắt tay tôi rất chặt. Lúc ấy có đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Lợi, tôi và Đại tá Nguyễn Văn Nhựt...”.

“Lúc Đại tướng sức khỏe yếu, mấy hôm tôi thường trực trong đó, khi Đại tướng sắp mất cảm thấy rất khó nói, kể cả những cán bộ nhân viên y tế trong bệnh viện giờ phút đấy ai

cũng trào nước mắt. Những năm tháng được chăm sóc Đại tướng là niềm vinh dự của bản thân tôi cũng như cán bộ y bác sĩ trong bệnh viện. Mọi người dành tình cảm cho Đại tướng rất đặc biệt và sự chăm sóc đặc biệt”, Trung úy Công kể.

Trước những giờ phút chia xa, người cận vệ thân cận lại nhớ về ấn tượng của lần đầu gặp Đại tướng. Đại tướng hỏi đồng chí tên là gì. Anh trả lời: “Dạ, thưa Đại tướng! Cháu tên là Đoàn Văn Công”. Đại tướng vui vẻ nói: “Sao “đoàn văn công” lại đi có một mình”.

Trung úy Công và những người cận vệ học được từ những tháng ngày phục vụ bên cạnh Đại tướng là “trong làm việc mình phải tích cực, chủ động và chu đáo”.

Trung úy Công cho biết: “Tôi về phục vụ Đại tướng khi ông gần 90 tuổi rồi. Ngoài 90 tuổi tôi thấy Đại tướng làm việc rất nhiều. Trong công việc hàng ngày, nếu chưa giải quyết xong, buổi tối Đại tướng vẫn lo bàn với đội ngũ giúp việc làm tiếp chứ không để đến ngày hôm sau. Đối với anh em phục vụ, Đại tướng rất thân thiện. Đối với tôi, Đại tướng như một người ông, và bản thân tôi rất vinh dự khi được phục vụ Đại tướng.”

Với Trung tá Lê Văn Hải, được phục vụ Đại tướng là niềm hạnh phúc lớn nhất trong đời. Anh cho biết: “Không chỉ bản thân tôi nói như thế, những người không có được hạnh phúc như thế người ta vẫn thường gửi gắm niềm tin cho chúng tôi. Thậm chí có những người nói là tôi không có được hạnh phúc như anh, anh hãy giúp tôi phục vụ Đại tướng cho thật tốt”.

Trung tá Hải cho biết Đại tướng là người rất cẩn thận, chu đáo trong công việc: “Nói về trí tuệ, đến tháng 8 năm ngoái Đại

tướng còn rất minh mẫn. Khi ấy chúng tôi vào xin cụ một bức thư gửi cho hội thảo dạy và học lịch sử trong hệ thống trường phổ thông Việt Nam. Tôi thảo hai bản, một bản in chữ to, một bản in chữ nhỏ. Tôi đưa bản chữ to cho Đại tướng đọc, đọc xong Đại tướng bảo đưa bút ký, tôi đưa bản chữ nhỏ để Đại tướng ký nhưng Đại tướng không đồng ý mà phải đọc lại bản chữ nhỏ rồi mới ký. Đại tướng xử lý công việc rất cẩn thận, rất chu đáo. Đó là nguyên tắc làm việc”.

Tình cảm của người dân đối với Đại tướng khó có thể nói hết thành lời. Khi nghe tin Đại tướng từ trần, những y tá, điều dưỡng của Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, những người đã từng phục vụ, chăm sóc Đại tướng, dù không phải ngày trực, khi nghe tin Đại tướng từ trần đều kéo đến, không ai cầm được nước mắt.

Theo *vov.vn*, ngày 5/10/2013

ĐẠI TƯỚNG TỔNG TƯ LỆNH LUÔN THỂ HIỆN TÍNH NHÂN VĂN CAO CẢ

Trung tá PHẠM XUÂN TRƯỜNG

Những dòng người từ khắp nơi đổ về Hà Nội, Quảng Bình, Thành phố Hồ Chí Minh trong những ngày này với những giọt nước mắt và cả những ký ức ứa về. Đại tướng ra đi trong lúc đất nước còn nhiều gian nan trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sự mất mát này đã biến đau thương thành sức mạnh của cả dân tộc.

Cũng đã lâu lắm rồi tên Đại tướng “Võ Nguyên Giáp” và hai từ “Việt Nam” lại được các hãng thông tấn báo chí lớn trên thế giới nhắc nhiều đến thế.

Chúng ta lý giải tình cảm chân thực của mỗi người dân Việt và bạn bè quốc tế đối với Đại tướng bắt nguồn từ đâu? Từ cuộc đời sống và chiến đấu của Tổng Tư lệnh suốt bao nhiêu năm dài gian khổ và ác liệt theo Đảng và Bác Hồ, từ sự khâm phục tài đức của Tổng Tư lệnh. Đúng như một câu đối viết rất hay về

Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “Văn lo vận nước, Văn thành Võ/ Võ thấu lòng dân, Võ hóa Văn”.

Chất nhân văn ở Tổng Tư lệnh vô cùng quan trọng. Bởi dân tộc ta là một dân tộc còn nghèo, đất nước luôn bị nạn ngoại xâm, cả nước đánh giặc: “Tướng sĩ một lòng phụ tử/ Hòa nước sông chén rượu ngọt ngào”, không có sự phân biệt tướng và quân. Cho nên Đại tướng “thấu hiểu lòng dân”, yêu thương chiến sĩ, cả đời vì nước, vì dân. Nhân dân đã thấu hiểu điều đó, Tổng Tư lệnh thấu hiểu những người lính của mình và nhân dân mình. Chủ nghĩa nhân văn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là sự tiếp nối và phát triển chủ nghĩa nhân văn truyền thống trên lĩnh vực quân sự của dân tộc ta nói chung và của Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi nói riêng. Chúng ta đánh giặc bằng văn hóa và thắng giặc bằng văn hóa.

Chuyện kể rằng trong trận đánh ác liệt ở chiến trường Điện Biên Phủ, bộ đội ta nhật được dù và quà sinh nhật của vợ Đại tướng Đờ Cátxtơri gửi cho chồng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cho tạm ngừng bắn, và mời quân của Đờ Cátxtơri nhận quà sinh nhật.

Năm 1989, dịp kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Đại tướng lên thăm lại căn cứ địa cách mạng Cao Bằng, đến hang Pắc Bó và cũng tại đây, tại lán Khuổi Nậm, Bác Hồ đã bàn với Đại tướng thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay. Xúc động biết bao khi cụ Nguyễn Thị Lành, 77 tuổi, cơ sở cách mạng, quê ở xã Đức Long, huyện Hòa An, ôm lấy tay Đại tướng: “Có còn nhớ không?”. “Còn nhớ

lắm! Tôi ăn cơm của người Tày, của vùng cao, tôi không thể nào quên được!” – Đại tướng trả lời.

Có thể nói rằng Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn luôn quý trọng các nhà trí thức và văn nghệ sĩ trong và ngoài quân đội. Tổng Tư lệnh đã viết thư đề nghị cho nhạc sĩ Văn Cao đi chữa bệnh tại bệnh viện Quân đội, và khi người nhạc sĩ tài hoa qua đời, Bác Giáp đã viết tỏ lòng thương tiếc Văn Cao, Đại tướng gọi nhạc sĩ Văn Cao là “tài hoa xuất chúng”.

Nhiều tướng lĩnh nói rằng “tính nhân văn” trong phong cách cầm quân của Đại tướng là một trong những nguyên nhân quan trọng hàng đầu khiến Đại tướng được toàn quân quý mến. Theo Thượng tướng Hoàng Minh Thảo: “Tổng Tư lệnh không bao giờ chấp nhận một chiến thắng phải trả bằng bất kỳ giá nào về xương máu chiến sĩ do những quyết định tùy tiện hoặc thiếu thận trọng gây ra. Không bao giờ, không bao giờ Tổng Tư lệnh chấp nhận như vậy. Tất cả xuất phát từ trái tim của Anh. Đó là cách đánh, cách tiến công nhân văn chủ nghĩa của Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp...”.

Trong dịp trở lại Điện Biên sau năm mươi năm, Đại tướng không đến những nơi sang trọng mà dành thời gian và tình cảm để thăm hỏi đồng bào, gặp các cụ già, em bé và những người chia sẻ “sắn lùi, chăn sui”, đã che chở, bảo vệ cán bộ, chiến sĩ từ Mường Thanh, Hồng Cúm, Him Lam, Mường Phăng, qua những cuộc tiếp xúc ấy, ta càng thấy Đại tướng được nhân dân yêu mến biết nhường nào.

Có lần xe chở đoàn các em khuyết tật, khiếm thị, câm điếc, bại liệt, con em của các gia đình thương binh, liệt sĩ, các em bị di chứng chất độc da cam nhưng có năng khiếu nghệ thuật

bầm sinh dừng trước cổng khu nhà riêng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đại tướng và phu nhân - nhà giáo Đặng Bích Hà ra tiếp, lúc về Đại tướng ôm hôn và bắt tay các em. Trong đoàn có em Hoài Thương, một em gái khiếm thị, con của một cựu chiến binh ở xã Vũ Chính, ngoại ô thành phố Thái Bình, do di chứng của chất độc da cam cả bốn người con của ông đều không nhìn thấy ánh sáng. Khi đồng chí trưởng đoàn giới thiệu em Thương và nói về hoàn cảnh gia đình, em Hoài Thương ôm chặt Đại tướng khóc òa lên. Cả phu nhân và Đại tướng cùng rút khăn mùi xoa lau nước mắt, Đại tướng nói Trưởng đoàn đưa lại cuốn nhật ký của đoàn yêu cầu các ngành các cấp cần quan tâm giúp đỡ các em. Đại tướng nhắc phu nhân ghi lại địa chỉ của đoàn để gửi quà.

Những năm cuối đời, Đại tướng luôn luôn dành thời gian nghiên cứu tổng kết lịch sử quân sự, viết sách, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh. Và bao giờ Tổng Tư lệnh cũng luôn nhắc tới Bác Hồ với một lòng kính trọng sâu sắc nhất đối với Người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp mang đầy đủ tinh hoa về giá trị nhân văn sâu sắc của con người Việt Nam thủy chung với đồng đội, bạn bè và nhân dân.

Thuộc bậc “khai quốc công thần”, tuổi đời bách niên, trường thọ, Đại tướng đã vượt lên mọi thăng trầm của thời cuộc để trở thành biểu tượng của nhân dân, nhất là thế hệ trẻ Việt Nam.

Báo Sài Gòn giải phóng, ngày 13/10/2013

VỊ TƯỚNG CỦA DÂN VÀ NHÂN NGHĨA ĐỒNG BÀO

ĐĂNG TRƯỜNG

Từ 7 giờ 30 phút sáng 12/10, tại Nhà tang lễ Quốc gia (số 5 Trần Thánh Tông, Hà Nội) đã diễn ra trọng thể Lễ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Cùng thời điểm tại tỉnh Quảng Bình, Thành phố Hồ Chí Minh và nhiều đơn vị, địa phương trên khắp dải đất hình chữ S ven biển Đông, trong niềm đau thương của cả dân tộc, đồng chí, đồng bào đã thành kính thắp nén hương tưởng nhớ vị tướng huyền thoại, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Những dòng tôn kính, tri ân

Thời khắc 7 giờ 30 phút sáng thứ bảy, 12/10 đến thật chậm. Nhà tang lễ quốc gia số 5, Trần Thánh Tông đất Thăng Long đã tuần ròng chìm vào đêm thức, thức cả trên nghĩa hành động cũng như tâm thức của những con người túc trực bên linh cữu danh tướng huyền thoại. Sáng cuối tuần, thu Hà Nội chưa trũng lạnh, trong khi nắng gắt tháng Tám tiết rồi cũng đã qua, chạm vào đó cái chùng chình của không gian, cái man mác của khí trời, cái lắng se lòng người quyện vào nhau thêm

linh thiêng, vời vợi. Đất trời trữu nhớ, nặng thương trong ngày Quốc tang đi vào lịch sử dân tộc.

Là đoàn đầu tiên viếng Đại tướng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng đã dành một phút mặc niệm xúc động trước linh cữu Đại tướng. Tổng Bí thư suy ngẫm viết trong sổ tang: “Xin kính cẩn nghiêng mình trước anh linh đồng chí Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nguyên mãi mãi học tập tư tưởng, đạo đức, và tấm gương hết lòng vì nước, vì dân của đồng chí. Xin vĩnh biệt đồng chí”. Tổng Bí thư khẳng định, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam, người học trò xuất sắc và gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người chiến sĩ cách mạng kiên trung, nhà lãnh đạo quân sự tài ba, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tư lệnh đầu tiên, người Anh Cả của Quân đội nhân dân Việt Nam, người đã có nhiều công lao to lớn và cống hiến đặc biệt xuất sắc đối với sự nghiệp của Đảng và dân tộc. Tên tuổi, sự nghiệp, nhân cách và những cống hiến to lớn của đồng chí trong lòng dân là vị tướng của nhân dân, mãi mãi lưu truyền trong lịch sử dân tộc. Tổng Bí thư viết: “Đồng chí mất đi là một tổn thất lớn đối với Đảng, Nhà nước, nhân dân, quân đội ta, để lại niềm tiếc thương sâu sắc đối với đồng chí, đồng bào, chiến sĩ cả nước và bạn bè quốc tế”.

Ghi trong sổ tang, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang bày tỏ xúc động: “Với 103 năm tuổi đời, hơn 80 năm hoạt động cách mạng, đồng chí đã có những cống hiến to lớn, đặc biệt xuất sắc đối với sự nghiệp cách mạng cao quý: “Tôi sống ngày nào, cũng là vì đất nước ngày đó”, đồng chí là tấm gương đạo đức

cách mạng trong sáng, mẫu mực, đã dành trọn cuộc đời cho Đảng, cho dân, cho đất nước”. Theo Chủ tịch, Đại tướng là vị tướng của nhân dân, được nhân dân yêu mến, kính trọng, tên tuổi Đại tướng sẽ mãi lưu danh trong lịch sử dân tộc. Là một biểu tượng tiêu biểu của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, đấu tranh không mệt mỏi vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội và tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới, đồng chí còn là một vị tướng huyền thoại, được bạn bè quốc tế vinh danh, nghiêng mình và khâm phục...

Kính cẩn nghiêng mình trước anh linh Đại tướng, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ghi những dòng tâm huyết trong sổ tang: “Chúng tôi nguyện chung sức chung lòng hoàn thành tốt trọng trách của mình trước Đảng, trước Tổ quốc và nhân dân. Xin chia buồn sâu sắc đến gia quyến đồng chí Đại tướng Võ Nguyên Giáp – huyền thoại sống mãi với Tổ quốc ta, nhân dân ta”. Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng cũng bày tỏ xúc động: “Chúng tôi xin kính cẩn nghiêng mình, kính viếng và tiễn Đại tướng tới nơi an nghỉ vĩnh hằng. Xin chia sẻ với đau thương vô hạn của Phu nhân và toàn gia quyến”.

Những dòng sổ tang dày thêm, ở đó có tiếng lòng của các đồng chí lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước; có sự ngưỡng mộ, bái phục của bè bạn quốc tế, những người đã cùng ủng hộ cách mạng Việt Nam trước đây cũng như trong quan hệ hợp tác quốc tế ngày nay; sự tri ân, tôn kính, tưởng nhớ sâu sắc của các tướng lĩnh, sĩ quan lực lượng vũ trang và sâu rộng hơn là tính nhân văn, nhân nghĩa của muôn triệu đồng bào cả nước dành cho Đại tướng.

Những câu chuyện thấm đẫm nhân văn

Ôm tấm hình Đại tướng trước ngực, thương binh Tô Xuân Thanh nép lặng trong dòng người kéo dài tít tắp. Mắt sưng đỏ, ông Thanh sụt sùi: “Cả cuộc đời tôi một lòng một dạ đi theo Bác Hồ, đi theo Đại tướng. Bao năm nay tôi hằng mong ước Đại tướng bước qua ngưỡng 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Nhưng... Đau lắm các cháu ơi”. Ông Thanh nhiều năm lăn lộn chiến trường, trở về là những vết thương xuyên não. Ngày còn ở chiến trường, ông đã khắc họa hình tượng Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong sổ tay, tự nhủ dầu thương tật vẫn phải ráng lòng vượt lên, mong ngày nào đó được diện kiến vị tướng tài năng, đức độ. Mỗi tháng được 1,8 triệu đồng trợ cấp, ông gom mua chiếc Honda 50 đã chạy suốt 20 năm nay. Ngay sau ngày hay tin Đại tướng mất, ông xếp vội đồ đạc, quần áo vào ba lô, đổ đầy xăng, chạy một mạch 170km từ Thanh Hóa ra Hà Nội. Bốn ngày liên tục, ông xếp hàng ở phố Hoàng Diệu và được vào thắp hương tại nhà riêng của Đại tướng bốn lần. Sáng nay là lần thứ năm, ông xếp hàng ở đây để vào viếng. Nhưng như thế vẫn là không đủ, “bởi việc di chuyển linh cữu Đại tướng bằng máy bay, mà máy bay tôi không thể đi xe Honda 50 đuổi theo được chứ nếu mà di chuyển bằng ô tô, dù thế nào tôi cũng phóng xe bám theo đoàn về tận Quảng Bình” - người thương binh rưng rức kể rồi òa khóc. Ông khóc, nước mắt chảy ròng - nước mắt của người thương binh đi qua chiến tranh, đạn xuyên đầu vẫn gắng dậy, giờ phận già cuối sườn núi vẫn một lòng tri ân vị tướng tài danh của dân tộc.

Trong hàng vạn đồng bào về viếng Đại tướng hôm nay, có người vinh dự đã từng một, hai lần được gặp Đại tướng, nhưng

hầu hết chỉ biết Đại tướng qua lưu truyền, qua sách vở, báo đài. Thế hệ của những cô cậu học trò trẻ tuổi, thậm chí là sinh ra từ đầu thế kỷ XXI ngỡ đang bị cuốn theo công nghệ mạng, thì hôm nay vẫn kiên nhẫn xếp hàng cả cây số trong dòng người chờ viếng. Khăn xếp, áo thêu ren theo phong tục người Thái, cô học trò lớp 11 Lục Thị Chung nép bên bạn, lặng lẽ rút từ túi áo chiếc khăn mùi xoa lấm chấm lau mắt. Xung quanh em, những bạn học cũng đến từ Trường Dân tộc nội trú Tuyên Quang, tay nâng niu tấm hình Đại tướng, vọng ánh mắt về phía nhà tang lễ. “Em học sử, được nghe cô giáo kể nhiều câu chuyện về Đại tướng, rồi đọc sách cũng hiểu thêm nhiều. Trước khi xuống đây, bà em kể lại những chuyện cảm động hồi Bác Hồ và Đại tướng sống, làm việc ở Tuyên Quang”... Tập thể sinh viên lớp KH 12 QLC1, Học viện Hành chính ăn mặc lịch sự, người nâng niu ảnh Đại tướng, người cầm băng tang, nén lòng xếp hàng đợi từ công viên Yersin.

Một bà cụ bất ngờ khụy xuống. Lập tức, hai, ba cô cậu thanh niên tình nguyện đã có mặt, dìu sang một bên tiếp nước. Cụ là Trần Thanh Thúy, nay đã gần 90 tuổi, ấy thế mà cụ cho tôi biết vừa xuống xe buýt ở trạm gần đó, không chút say xăng, đợi từ sáng sớm tới trưa. Di bàn tay gầy guộc vào hốc mắt, cụ nhắm nghiền rồi nghẹn lại: “Tôi đi dân công, tham gia cách mạng từ hồi con gái mới 13, 14 tuổi, chẳng mấy ai vinh dự như tôi được gặp Bác Hồ hai lần, được gặp Đại tướng hai lần”. Cụ bồi hồi nhớ lại lần gặp đầu tiên, năm 1947, khi ấy cụ là con gái tuổi 17, làm y tá theo quân ở Định Hóa, Thái Nguyên. Đại tướng về thăm, được gặp, được nghe Đại tướng trò chuyện, rồi 6 năm sau lại vinh dự được gặp Bác Hồ trong lần Bác về thăm

Viện Quân y Quân khu 3. Thời gian sau, làm việc ở Châu Hóa, Đầm Hồng, Tuyên Quang, cụ lần thứ hai được gặp, nghe Đại tướng nói chuyện. “Đời tôi cũng sát dốc núi rồi, tôi nói với con cháu, bằng giá nào cũng phải vào viếng cho được chứ ngày mai vào Quảng Bình, tôi biết sống đến đoạn nào mà vào được đó nữa” - cụ nói dứt câu thì gục đầu bên cô sinh viên áo xanh tình nguyện. Làn gió từ bàn tay quạt mát của màu áo xanh thoảng lên, cũng dịu phần nào không gian oi nóng.

Chiều tối. Dòng người về Hà Nội mỗi lúc một tăng, các ngã đường đến khu vực Nhà tang lễ Quốc gia đã kẹt cứng. Nhiều người biết khó có thể tiếp cận vào nhà tang lễ đành lặng mình xếp hàng vái vọng từ khu vực vườn hoa Pasteur - đối diện nhà tang lễ. Để nhân dân tiện theo dõi Lễ truy điệu Đại tướng, Ban Tổ chức Lễ tang đã bố trí một màn hình lớn tại đây. Nhiều người chia sẻ với chúng tôi trong nấc nghẹn. Khi được tin Đại tướng từ trần, ai cũng cảm nhận rất rõ những mất mát, một vị tướng nhân từ, cống hiến lớn lao cho đất nước, cho dân tộc...

Tướng lay động cả thiên hạ

Đã lâu lắm rồi, hẳn là từ ngày đau thương 2/9/1969, khi Bác Hồ vĩnh biệt để “về với cụ Các Mác, cụ Lênin”, đồng bào trong Nam, ngoài Bắc mới trở lại bối cảnh như thế này. Ngày Bác mất, đất nước đang chìm trong thương đau, chia cắt và mưa bom, bão đạn, đồng bào biến đau thương thành hành động cách mạng. Giờ núi sông liền một dải, đất nước phát triển với những thang bậc đáng ngợi khen và nhiều người đã nghĩ, hẳn khi sung túc, giàu có, tình nghĩa đồng bào cũng khó nặng lòng

như lúc hiểm nghèo, gian nan. Nhưng hôm nay, đúng hơn là cả tuần nay kể từ khi Đại tướng về cõi vĩnh hằng, thước đo của lòng người, của đồng bào nước Việt được tái khẳng định qua những hình ảnh đầy xúc động, đầy nhân văn. Hàng vạn người không phân biệt thế hệ xếp hàng trong mưa nắng, trong đợi chờ, trong trật tự để kính cẩn nghiêng mình viếng Đại tướng, hay hàng triệu đồng bào trên mọi miền Tổ quốc vẫn bằng nhiều cách để tang khác nhau, hướng tấm lòng tri ân, nặng nghĩa... Ấy là minh chứng bản chất nhân văn, nhân nghĩa của người nước Nam mình, cái bản chất cốt lõi vốn đã giúp cả dân tộc đoàn kết thành một khối vượt qua bao cam go, thử thách suốt mấy nghìn năm lịch sử, để sống, để đùm bọc, để vượt lên gian khó. Nhiều lúc sống trong cơ chế thị trường, ta tưởng điều ấy đã mờ đi, mất đi nhưng không phải vậy, có thể nó đậm nhạt ở từng gam độ nhưng hễ khi có cơ sự, cốt lõi nhân văn, nhân nghĩa ấy lại được thối bùng.

Hôm nay, sống trong những ngày linh thiêng và đầy cảm động ấy, tôi lần giở và đọc rất nhiều tư liệu về Đại tướng. Có chuyện, khi được hỏi thần tượng quân sự của mình là ai, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nói: “Thần tượng quân sự của tôi là Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Nguyễn Huệ. Không có nhà cầm quân nước ngoài nào là thần tượng của tôi”. Câu trả lời này khiến ta nhớ đến vị tướng xưa của dân tộc, được suy tôn là Đức Thánh Trần, người viết trong sách *Binh thư yếu lược*, rằng: “Khí tượng của tướng lớn nhỏ khác nhau. Tướng mà che điều gian, giấu điều họa, không nghĩ đến cái mà quân chúng oán ghét, đó là tướng đáng chỉ huy 10 người. Tướng mà dậy sớm, thức khuya, lời lẽ kín đáo, đó là tướng chỉ huy được trăm

người. Tướng thẳng tính mà biết lo toan, mạnh mà giỏi đánh, đó là tướng chỉ huy được nghìn người. Tướng mà ngoài mặt hăm hở, trong lòng ân cần, biết người khó nhọc, thương kẻ đói rét, đó là tướng chỉ huy được vạn người. Tướng mà dùng lòng nhân ái đối với kẻ dưới, lấy tín nghĩa khuất phục được nước láng giềng, trên biết thiên văn, dưới tường địa lý, giữa biết lòng người, coi bốn biển như một nhà, đó là tướng chỉ huy được cả thiên hạ, không ai địch nổi”.

Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn đã trở thành bậc tướng cao nhất ấy. Và Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã rất có lý khi nhận người đó là thần tượng của mình. Và chính ông đã noi theo Đức Thánh Trần, kết hợp cả cái tài, cái đức, cái trí với cái dũng, cái nhân với cái nghĩa để làm sáng lên cái đạo của người chỉ huy. Tư tưởng quân sự của Võ Nguyên Giáp bắt nguồn từ tư tưởng quân sự truyền thống xưa của dân tộc Việt Nam là “đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo”. Điều này cũng bắt nguồn từ Tư tưởng Hồ Chí Minh coi dân là gốc, không lấy súng để chính quyền mà coi trọng người trước, súng sau, chính trị đi trước quân sự. Ông xây dựng được quan hệ quân với dân như cá với nước, quan hệ giữa chỉ huy với chiến sĩ như anh em, đặt mối quan hệ giữa mình với người trên cơ sở nguyên tắc tối cao “dĩ công vi thượng”, đặt lợi ích chung lên trên hết. Chính điều đó khiến vị Đại tướng lừng danh sống nặng nghĩa trong lòng đồng bào. Ông mất đi, tự mỗi gia đình nhận thức rõ sự tổn thất ở chính mình. Và ở một nghĩa khác, đó là động lực, là sức mạnh lớn lao của lòng dân.

Sâu nặng trong tình cảm bè bạn quốc tế

Trong các đoàn đại biểu quốc tế đến viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp sáng 12/10 có hai đoàn đại biểu cấp cao của Lào và Campuchia. Ngay sau lễ viếng, Chủ tịch Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Chummaly Saynhasone và Chủ tịch danh dự Đảng Nhân dân Campuchia, Chủ tịch Quốc hội Vương quốc Campuchia Heng Samrin đã trả lời phỏng vấn báo chí, bày tỏ tình cảm với Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng như quan hệ mật thiết giữa Việt Nam và Lào, Campuchia. Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Chummaly Saynhasone xúc động ôn lại truyền thống đoàn kết hữu nghị đặc biệt giữa Đảng và quân đội hai nước, trong đó có dấu ấn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ông đã nhắc lại sự kiện diễn ra năm 1959, khi Chủ tịch Souphanouvong và các đồng chí lãnh đạo của Lào bị bắt giam. Khi đó, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã cử chuyên gia sang Lào cùng phối hợp giải cứu đồng chí Souphanouvong và nhiều vị lãnh đạo của Lào. Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia, Chủ tịch Quốc hội Vương quốc Campuchia Heng Samrin bày tỏ, sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một mất mát lớn đối với nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế. Chủ tịch Heng Samrin cho rằng: “Quan hệ giữa Việt Nam và Campuchia trong thời gian qua đã được thúc đẩy trên nhiều phương diện. Mỗi quan hệ đó được xây dựng từ thời Chủ tịch Hồ Chí Minh và Quốc vương Sihanouk và được các thế hệ nối tiếp, trong đó có Đại tướng Võ Nguyên Giáp kế thừa”.

Báo điện tử Công an nhân dân, ngày 12/10/2013

TƯỚNG GIÁP QUA HỒI ỨC CỦA NGƯỜI TRỢ LÝ THÂN CẬN

Đại tá HOÀNG MINH PHƯƠNG

Trung Hiếu (thực hiện)

Mặc dù đã ở tuổi 86, nhưng những kỷ niệm về vị Tổng Tư lệnh huyền thoại, người Anh Cả của lực lượng vũ trang nhân dân vẫn còn đọng lại rất rõ trong hồi ức của Đại tá Hoàng Minh Phương - nguyên trợ lý của Đại tướng Võ Nguyên Giáp suốt hơn 25 năm, từ năm 1950 đến sau năm 1975.

“Dù mấy năm nay sức khỏe của Đại tướng đã yếu nhưng khi hay tin Đại tướng mất, tâm trạng tôi rất bàng hoàng bởi chưa bao giờ tôi nghĩ anh sẽ ra đi. Tôi vẫn luôn mong Đại tướng sẽ sống lâu hơn nữa, thọ hơn nữa”, vị trợ lý một thời của Đại tướng Võ Nguyên Giáp nghẹn ngào.

“Sáng suốt thời điểm quyết định”

Đại tá Phương cho hay Đại tướng Võ Nguyên Giáp giành được sự kính trọng của người dân trong nước, nhân dân trên thế giới, và ngay cả kẻ thù Pháp, Mỹ, là bởi từ xuất phát điểm

chỉ có 34 chiến sĩ du kích nhưng ông đã xây dựng nên những binh đoàn hùng mạnh, thiện chiến, đủ sức đương đầu với kẻ thù trước đó lớn mạnh hơn mình gấp nhiều lần.

Mặt trận Điện Biên Phủ thể hiện tài chỉ huy xuất sắc của Đại tướng. Khi đó địch đã cài sẵn một “cái bẫy” với 49 cứ điểm phòng thủ. Nếu như ta đánh ồ ạt, Điện Biên Phủ sẽ giống như một “cối xay thịt” nghiền nát mọi thứ. Nhưng Đại tướng đã sáng suốt khi bình tĩnh lui quân, kéo pháo ra để chuẩn bị với phương án “Đánh chắc, tiến chắc”.

Trước đó, khi nhận nhiệm vụ ở Điện Biên Phủ, Bác Hồ gặp Đại tướng hỏi đi xa như vậy có gặp khó khăn gì không? Đại tướng cho hay công việc ở chiến trường đã có các anh em đi trước giúp đỡ phần nào. Chỉ lo một điều Điện Biên Phủ cách Việt Bắc hơn 500km, nếu có gì khó khăn sợ không kịp xin chỉ thị của Bác. Bác Hồ nói ngay “tướng quân tại ngoại”, nghĩa là “mọi việc trao cho chú toàn quyền quyết định”.

Tài thao lược của Đại tướng là dù được trao toàn quyền quyết định nhưng khi thấy thực tế ở chiến trường không đúng với dự tính, ông đã kiên trì thuyết phục mọi người chuyển sang hướng chiến lược khác chứ không áp đặt quyền của mình trước chiến dịch lớn một mất một còn.

“Thực tiễn chứng minh rằng chỉ riêng cứ điểm đồi A1 thôi, ta phải mất 38 ngày đêm mới dứt điểm được. Vậy thì 49 cứ điểm mà ta định đánh trong ba ngày hai đêm thì quá mạo hiểm. Sau nhiều đêm không ngủ, vào một buổi sáng Đại tướng gọi tôi lên thông báo chuẩn bị đi gặp cố vấn Trung Quốc để chuyển từ chủ trương “Đánh nhanh thắng nhanh” sang “Đánh chắc tiến chắc”, ông Phương kể lại.

Gặp cố vấn Trung Quốc Vi Quốc Thanh, Tướng Giáp đưa ra lý do chuyển hướng chiến lược. Thứ nhất, bộ đội Việt Nam mới có khả năng đánh một tiểu đoàn hay một tiểu đoàn tăng cường trú ở công sự vững chắc trong một đêm nhưng chưa có khả năng tiêu diệt một lúc 49 cứ điểm trong tập đoàn cứ điểm lớn mạnh trong ba ngày hai đêm.

Lý do thứ hai, đây là lần đầu tiên bộ đội Việt Nam có lựu pháo, pháo cao xạ... nhưng cũng là lần đầu ta hiệp đồng binh chủng quy mô lớn, lại chưa qua diễn tập, nên dễ thương vong khi áp dụng chiến thuật đánh nhanh, thắng nhanh.

Kết quả cuối cùng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ huy quân và dân Việt Nam làm nên một chiến thắng Điện Biên vang dội địa cầu.

“Tiếc thương từng giọt máu của chiến sĩ”

Ngần ấy năm làm trợ lý và theo sát mọi hoạt động của Đại tướng, Đại tá Phương cho hay cuộc đời ông chưa thấy vị tướng nào lo lắng cho sinh mệnh của chiến sĩ ở chiến trường như Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Ở chiến dịch Điện Biên Phủ, thời gian đầu bộ đội ta giành phần lớn thắng lợi nhưng lại gặp khó khăn khi đánh đồi A1 và C1 - hai cứ điểm quan trọng của địch. Trận đánh đồi A1, mặc dù đã huy động tới ba trung đoàn nhưng ta bị tổn thất nặng nề. Từ đó xảy ra hiện tượng một số chiến sĩ ngại chiến đấu bởi sợ thương vong. Còn một số cán bộ chỉ huy lại không sâu sát cấp dưới và không nắm tình hình thực tế.

Trước tình hình đó, Thường vụ Trung ương Đảng mở một hội nghị đấu tranh chống hữu khuynh tiêu cực. Mọi người chờ đợi sự giận dữ của Đại tướng. Nhưng thật bất ngờ, ở hội nghị ông khẳng định phải cân nhắc sinh mạng của chiến sĩ khi chưa có phương án đánh địch chắc thắng.

“Khi đó vì lo lắng cho sinh mạng của anh em, nhất là chiến sĩ ở ngoài trận địa, ông đã khóc tại hội trường. Thượng tướng Trần Văn Trà từng nói Đại tướng là người biết tiếc thương từng giọt máu, đau đớn với từng vết thương của mỗi người chiến sĩ là vì vậy”, ông Phương nghẹn ngào.

Xuất thân từ một nhà giáo đi làm cách mạng nên chưa bao giờ Đại tướng nặng lời với cán bộ, chiến sĩ dưới quyền khi họ phạm khuyết điểm. Ngay cả lúc nóng giận nhất ông cũng chỉ nhẹ nhàng phê bình để cấp dưới nhận ra cái sai của mình.

Ông Phương kể lại lần mắc lỗi và thái độ ứng xử của Đại tướng làm ông nhớ mãi đến giờ. Lần đó, ông tháp tùng Đại tướng công du Liên Xô và Trung Quốc. Là trợ lý nên hộ chiếu và giấy tờ liên quan đến chuyến đi của đoàn đều được ông Phương giữ.

Tuy nhiên sáng hôm đó, khi Đại tướng và các thành viên trong đoàn có mặt ở sân bay, Thủ tướng Phạm Văn Đồng cũng ra tiễn đoàn, nhưng chờ hoài mà “không thấy ông Phương đâu cả”.

Đại tướng cho người chạy về chỗ ở của ông Phương để tìm. Hóa ra do phía bạn yêu cầu dịch gấp tài liệu nên tối đó ông Phương thức tới 3 giờ sáng mới hoàn thành, rồi ngủ quên lúc nào không hay.

Khi được kêu dậy, ông Phương “ba chân bốn cẳng” chạy ra sân bay làm thủ tục cho đoàn. Khi làm xong, thấy Đại tướng ở sảnh sân bay, ông không dám trình diện mà “lén” lên máy bay ngồi trước. Ông chờ đợi một trận lôi đình từ Đại tướng bởi mọi người, kể cả Thủ tướng, đã phải chờ đợi mình.

“Nhưng không, Đại tướng lên máy bay, đi đến chỗ tôi ôn tồn hỏi: chắc tối qua cậu thức khuya rồi ngủ quên phải không? Chắc tớ phải tìm cho cậu một cô vợ thôi chứ còn trẻ thế này, ngủ không ai đánh thức, cậu sẽ còn trẻ nhiều lần nữa. Không hề có sự mắng mỏ nhưng cứ làm tôi nhớ mãi. Một người chỉ huy như vậy thì hỏi sao mà cấp dưới không phục, không yêu được”, ông Phương kể lại.

Một đời tự học

Ông Phương cho hay sự tự học của Đại tướng ít ai bì kịp. Đại tướng có ý thức tự học từ nhỏ. Với trí thông minh bẩm sinh, Đại tướng đã đứng đầu lớp trong thời kỳ học tiểu học ở Lệ Thủy, Đồng Hới, đỗ thủ khoa cấp huyện, tỉnh và theo học trường Quốc học Huế. Sau đó, nhờ sự tự học mà ông đã đứng đầu lớp, khóa trong suốt quá trình học phổ thông, rồi tốt nghiệp Đại học Luật.

Sau này, khi tham gia cách mạng, được Đảng và Bác Hồ giao những trọng trách nặng nề về quân sự mà bản thân ông chưa qua trường lớp quân sự nào, Đại tướng Võ Nguyên Giáp phải tự học, tìm đọc sách đông tây kim cổ. Đại tướng cũng tìm hiểu di sản quân sự của dân tộc, tìm hiểu *Binh thư yếu lược* của Trần Hưng Đạo, nghệ thuật quân sự của Nguyễn Trãi, vua Quang Trung...

để tự nâng cao trình độ. Nhờ đó, từ việc ban đầu chỉ huy đội quân với 34 chiến sĩ du kích đánh thắng trận Phay Khắt - Nà Ngần, Đại tướng đã tiến lên chỉ huy những quân đoàn hùng mạnh gồm nhiều binh lực hợp thành trong chiến dịch lịch sử mùa xuân 1975.

“Rõ ràng tấm gương tự học của Đại tướng rất cao và rất khoa học. Để giúp ông học, Đại tướng giao cho tôi đọc sách và chỉ dẫn chỗ nào quan trọng tô bút màu đỏ, quan trọng vừa tô màu vàng, ít quan trọng tô màu xanh và chỗ nào không cần đọc thì để trắng. Đại tướng khi cầm cuốn sách sẽ đọc chữ màu đỏ trước, nếu có thời gian sẽ đọc thêm phần chữ màu vàng, sau đó là chữ xanh. Đại tướng còn phải dành thời gian cho nhiều việc khác”, ông Phương nói.

Năm điểm đặc sắc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp

Đại tá Hoàng Minh Phương đã đúc kết năm điểm đặc sắc nhất khiến Đại tướng Võ Nguyên Giáp khác với các tổng tư lệnh quân đội của các nước.

Thứ nhất, tổng tư lệnh quân đội các nước được điều phụ trách quân đội khi đã có quân còn Tướng Giáp được giao phụ trách quân đội khi chưa có quân nên phải vừa xây dựng lực lượng vừa chỉ huy quân đội chiến đấu.

Thứ hai, tư lệnh quân đội các nước thường được đào tạo trong các học viện, trường quân sự còn Tướng Giáp lãnh đạo quân đội khi chưa học qua trường lớp quân sự nào. Do đó, ông

phải tự học để nâng cao trình độ cũng như nâng tầm cao của lực lượng quân đội.

Thứ ba, Đại tướng không chỉ là một nhà chỉ đạo chiến lược về quân sự mà còn là một nhà chỉ đạo tài ba về chiến dịch, chiến thuật.

Thứ tư, Đại tướng không chỉ có tài mà còn có đức. Ông được ví là vị tướng của hòa bình, vị tướng của nhân dân.

Đặc điểm cuối cùng, theo ông Phương, dù Đại tướng rời bỏ chính trường từ lâu nhưng do tài năng và đức độ nên hàng năm đến ngày sinh của Đại tướng, kỷ niệm chiến thắng Điện Biên Phủ hay ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, hàng trăm đoàn khách vẫn đến ngôi nhà của Đại tướng ở số 30 Hoàng Diệu để thăm và chúc mừng Đại tướng.

“Hiếm có một nhà lãnh đạo nào sau khi không còn quyền lực mà vẫn được người dân ngưỡng mộ đến như vậy. Chính vì những điều này mà Đại tướng không chỉ là một thiên tài quân sự lớn nhất trong thế kỷ XX mà còn là một thiên tài quân sự lớn nhất của mọi thời đại”, ông Phương nhận định.

Báo Thanh niên, ngày 6/10/2013

TRẦN LỆ ĐAU BUỒN THUỞNG TƯỚNG VÕ XÓT XA XÉ RUỘT KHÓC ANH VĂN

TS. NGUYỄN VĂN KHOAN

Hồi còn công tác ở Ban Đối ngoại Bộ Quốc phòng năm 1960, tôi được cử đi “dịch” cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong lần thí nghiệm bài bắn pháo binh mới do Đại tá, chuyên gia pháo binh Liên Xô Ôxipốp trình bày trước Anh Văn - Bộ trưởng. Sau khi dịch từ tiếng Nga ra tiếng Việt để Đại tướng nghe, bất ngờ Đại tướng bảo tôi:

- Bây giờ, cậu nói lại tiếng Nga để đồng chí Ôxipốp xác nhận nội dung.

May quá, tôi đã vượt qua được bài khảo sát này... Sau đó, tôi còn được nhiều lần “gặp”, thấy “Đại tướng đến thăm bộ đội thông tin vào tháng 12 năm 1972”, vào dịp “B-52 rơi trên bầu trời Hà Nội”, được giới thiệu nội dung một số phòng trưng bày Bảo tàng Thông tin với Đại tướng khi Đại tướng đến thăm vào năm 1989...

10 năm làm việc ở Viện Mác – Lênin – Hồ Chí Minh tôi có nhiều dịp được “phục vụ” Anh Văn về tư liệu, tài liệu để Anh

hoàn thành Đề tài cấp Nhà nước “*Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*”. Năm 1984, trên Cao Bằng, nhân kỷ niệm 50 năm thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, như đã hứa, Anh cho gọi tôi và TS. Phạm Xanh cho chụp ảnh riêng với Anh...

Anh đã đọc luận án phó tiến sĩ của tôi, khen “cậu viết chương 3 được đấy!”.

41 năm là “bộ đội Cụ Hồ”, “lính của Ông Văn”, với khoảng cách từ một chiến sĩ đến Đại tướng, tôi có cảm giác là “không xa Đại tướng”, “không sợ Đại tướng”. Lạ thật...!

Được là nhân chứng của một giai đoạn dài chống xâm lược, nghĩ tới tấm lòng của Anh Văn với Bác, với Đảng, với nhân dân, với binh sĩ qua những “sóng gió”, có lúc gia đình đã bàn tới việc Anh trở về nghề cũ dạy học, mà thương Anh quá!

Có bao nhiêu chữ cũng không nói hết được tấm lòng của Anh với Dân, và tấm lòng yêu thương của Dân với Anh... Dân là Nước. Nước là Dân.

Đó là “Đền thờ Anh” trong lòng nhân dân. Trong lòng Đất nước.

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP ĐÃ GIỚI THIỆU CHA TÔI VỚI BÁC HỒ

HOÀNG VĨNH THÀNH^(*)

Hòa chung trong sự tiếc thương, kính trọng và biết ơn sâu sắc vị Đại tướng của nhân dân, Báo *Thế giới & Việt Nam* xin trân trọng giới thiệu câu chuyện về Đại tướng Võ Nguyên Giáp ngay từ những ngày đầu của chính quyền cách mạng đã tin tưởng giới thiệu Giáo sư Hoàng Minh Giám để giúp việc cho Chủ tịch Hồ Chí Minh rồi sau đó giới thiệu ông vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Câu chuyện do Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Australia Hoàng Vĩnh Thành, con trai của cố Giáo sư, kể lại:

Về tuổi tác, cha tôi hơn Bác Giáp 7 tuổi, nhưng cả hai là đồng nghiệp khi cùng dạy học tại Trường Tư thực Thăng Long, Hà Nội thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương do Đảng Cộng sản

(*) Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Australia.

Đông Dương lãnh đạo (1936 - 1939). Khi cha tôi còn sống, gia đình tôi trong đó có tôi đã có may mắn và vinh dự như nhiều người dân Việt Nam có một số lần được gặp gỡ, nói chuyện và chụp ảnh với Bác Giáp. Qua các chuyện kể của cha tôi, tôi biết giữa Bác Giáp và cha tôi có một sự gắn bó thân thiết và tin tưởng lẫn nhau xuyên suốt cả cuộc đời.

Cha tôi kể lại rằng: Năm 1940, sau khi Chính phủ của Mặt trận Bình dân ở Pháp sụp đổ, điều kiện cho các hoạt động nửa công khai của Đảng Cộng sản Đông Dương không còn nữa. Theo chủ trương của Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, do đồng chí Hoàng Văn Thụ truyền đạt, Bác Võ Nguyên Giáp và Bác Phạm Văn Đồng cần bí mật sang Trung Quốc gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Để đánh lạc hướng sự theo dõi của mật thám Pháp đối với bản thân mình và cũng để tránh



Giáo sư Hoàng Minh Giám, Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Thiếu tướng Vương Thừa Vũ trong buổi Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lời để tặng Bảo tàng Điện Biên Phủ nhân dịp kỷ niệm 10 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Hà Nội, 28/4/1964.

Nguồn: Báo Thế giới & Việt Nam

phiền phức có thể có do bọn mật thám gây ra đối với cha tôi, Bác Giáp đã viết sẵn một bức thư cho cha tôi, khi đó là Hiệu trưởng Trường Tư thực Thăng Long, báo tin Bác Giáp về thăm quê trong mấy ngày nghỉ cuối tuần. Là một trí thức yêu nước, căm ghét chế độ thực dân, biết Bác Giáp đang hoạt động cho Đảng Cộng sản Đông Dương, cha tôi đã làm những gì có lợi nhất để Bác Giáp có thể lên đường bí mật, an toàn.

Sau ngày Cách mạng tháng Tám 1945 thắng lợi, Bác Võ Nguyên Giáp từ chiến khu Việt Bắc trở về Hà Nội gấp rút xây dựng, củng cố bộ máy chính quyền còn non trẻ. Ngày 30/8/1945, thừa ủy quyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bác Võ Nguyên Giáp đã ký Sắc lệnh số 01 của Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bổ nhiệm Giáo sư Hoàng Minh Giám làm Đồng lý Văn phòng Bộ Nội vụ (Bộ trưởng là Bác Võ Nguyên Giáp). Trong những ngày tháng Cách mạng mới thành công, đất nước ta gặp vô vàn khó khăn, phức tạp, thù trong giặc ngoài đe dọa. Vào những năm tháng không thể nào quên ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thường vụ Trung ương Đảng ta đã có những quyết sách vô cùng sáng suốt, chính xác và dũng cảm trong xử lý quan hệ đối ngoại của Nhà nước Việt Nam mới. Một trong những quyết sách quan trọng đó là chủ trương “Hòa để tiến”, tiến hành đàm phán với đại diện của Chính phủ Pháp ở Việt Nam để loại bỏ kẻ thù đối với nền độc lập của nước nhà, tránh cho đất nước ta phải đồng thời đối phó với hai kẻ thù là quân đội Quốc dân đảng của Tưởng Giới Thạch và quân đội thực dân Pháp. Cha tôi kể lại rằng ngày đó Bộ Nội vụ và nơi làm việc của Bác Hồ đều đóng ở Bắc Bộ Phủ, 12 Ngô Quyền, Hà Nội (nay là Nhà khách Chính phủ) và phòng làm việc của cha tôi cũng ở gần với phòng làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Một hôm, Bác Hồ đề nghị Bác Võ Nguyên Giáp giới thiệu cho Bác Hồ một người đáng tin cậy và am hiểu về Pháp để giúp việc cho Người trong các cuộc thương lượng với Jean Sainteny, Ủy viên Cộng hòa Pháp ở Bắc Bộ. Khi đó không một chút do dự, Bác Võ Nguyên Giáp đã giới thiệu cha tôi với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Không phụ sự tin tưởng của Bác Hồ và Bác Giáp, cha tôi đã làm hết khả năng của mình để giúp việc cho Bác Hồ trong các cuộc thương lượng bí mật và công khai với phía Pháp dẫn đến việc ký kết Hiệp định sơ bộ ngày 6 tháng 3 năm 1946, theo đó phía Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia Tự do có Nghị viện, Chính phủ, Quân đội và Tài chính riêng; Chính phủ Việt Nam đồng ý cho 15.000 quân Pháp vào Việt Nam trong 5 năm để thay thế 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch đang có mặt ở Việt Nam để giải giáp vũ khí quân đội phát xít Nhật Bản. Tháng 9/1946, sau khi cuộc đàm phán Việt - Pháp tại Fontainebleau bế tắc do lập trường thực dân hiếu chiến lỗi thời của phía Pháp, đoàn đại biểu Việt Nam do Bác Phạm Văn Đồng dẫn đầu rời Paris về nước, cha tôi tiếp tục ở lại giúp việc Bác Hồ đàm phán với đại diện Chính phủ Pháp (Bộ trưởng Pháp quốc hải ngoại Moute) dẫn tới việc ký kết Tạm ước 14/9/1946, tạo điều kiện để nhân dân và quân đội ta có thêm thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà Bác Hồ và Đảng ta biết rõ là không thể tránh khỏi.

Sau ngày toàn quốc kháng chiến 19/12/1946, Chính phủ ta di chuyển lên An toàn khu Việt Bắc. Tháng 3/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh cử cha tôi làm Bộ trưởng Ngoại giao. Tháng 5/1950, Bác Võ Nguyên Giáp đã cùng Bác Phạm Văn Đồng

và Bác Nguyễn Khánh Toàn đứng ra giới thiệu và bảo đảm cha tôi vào Đảng Cộng sản Đông Dương (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam). Vì vậy, ở Bộ Ngoại giao, cha tôi là Bộ trưởng nhưng cũng là người đầu tiên ở Bộ trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp được kết nạp vào Đảng. Khi đó do Đảng chưa ra hoạt động công khai, và sau này theo chủ trương của Trung ương Đảng và Bác Hồ, không nhiều người biết cha tôi đã là đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương từ tháng 6/1950. Nhiều năm sau, cha tôi tiếp tục công tác với Bác Võ Nguyên Giáp trong Chính phủ và Quốc hội (từ 1945 - 1987). Tình bạn, tình đồng chí, đồng nghiệp của các cụ còn tiếp tục tới khi cha tôi qua đời năm 1995.

Năm 2000, Hãng Phim tài liệu Trung ương làm bộ phim về cuộc đời và sự nghiệp của cha tôi, cố Giáo sư Hoàng Minh Giám. Trong bộ phim này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã có những phát biểu đánh giá rất công bằng, xúc động về cha tôi, một tấm gương sáng của người trí thức trong thời đại Hồ Chí Minh, đã cống hiến trọn cuộc đời cho Cách mạng và Dân tộc, một người bạn, đồng chí thủy chung, xứng đáng với sự mong đợi, tin tưởng của Bác Hồ và Bác Giáp.

Trong những ngày cả dân tộc ta và bè bạn quốc tế đau đớn vĩnh biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp, tôi xin viết mấy dòng ngắn ngủi kể lại tình bạn, tình đồng chí giữa Bác Võ Nguyên Giáp và Giáo sư Hoàng Minh Giám như một nén tâm nhang để tưởng nhớ tới Bác và cha tôi. Kính chúc hương hồn Đại tướng Võ Nguyên Giáp an nghỉ nơi vĩnh hằng!

Canberra, ngày 12/10/2013

Báo Thế giới & Việt Nam, ngày 16/10/2013

NHỚ LẦN ĐẦU GẶP ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

ĐOÀN HOÀI TRUNG

Tối ngày 4/10, đồng chí Nguyễn Dân Quyền, Tổng Biên tập báo *Cựu chiến binh Thành phố Hồ Chí Minh* gọi điện hỏi tôi xem tin Đại tướng Võ Nguyễn Giáp đã ra đi có đúng không? Tôi vội gọi cho anh Võ Hồng Nam, con trai của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, thì nghe giọng anh Nam nghẹn ngào trong máy “Ông cụ đã đi thật rồi”. Nghe anh Nam nói mà tôi như nghe sét đánh ngang tai, bởi từ nhiều lần trước đã có những tin đồn không đúng về tình trạng sức khỏe của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, tôi đều gọi cho anh Nam, để biết thực hư. Giờ đây nghe anh Nam khẳng định mà lòng tôi đau quặn, không muốn tin đó là sự thật. Bao nhiêu kỷ niệm về Đại tướng Võ Nguyên Giáp ùa về làm tôi như quặn đau, nước mắt hai hàng tuôn.

Tôi còn nhớ như in lần đầu tiên gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đó là ngày 5 tháng 1 năm 2004, khi tôi còn đang là phóng

(*) Đại tá, nhà văn, nhà báo, nghệ sĩ nhiếp ảnh, Trưởng đại diện Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội tại Thành phố Hồ Chí Minh.

viên đại diện báo *Phòng không Không quân* tại Thành phố Hồ Chí Minh, tôi đã đến gặp ông Hoàng Xuân Tùy, nguyên Trưởng Ban Tuyên huấn của mặt trận Điện Biên Phủ để nghe ông kể về những ngày chiến đấu, thì được biết 3 giờ chiều Đại tướng Võ Nguyên Giáp sẽ có cuộc gặp mặt với Ban Liên lạc truyền thống chiến sĩ Điện Biên Phủ tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tôi vội xin phép ông cho được cùng đi gặp mặt. Được ông Tùy đồng ý, tôi sung sướng vô cùng, từ bao lâu nay tôi đã mong ước được gặp Đại tướng, vị Tổng Tư lệnh tối cao đã đưa quân đội ta từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tôi vội chuẩn bị máy ảnh, máy quay phim để ghi lại hình ảnh buổi gặp mặt, dù 5 giờ 30 chiều tôi phải bay ra Hà Nội công tác.

Tôi đến nhà khách Chính phủ khá sớm và tề chỉnh trong bộ quân phục Phòng không - Không quân. Tưởng là người đến sớm nhất, ai ngờ trong phòng tiếp khách của Đại tướng đã có rất đông các cựu chiến binh trong Ban Liên lạc ngồi đợi. Chưa đến 3 giờ chiều, Đại tướng xuất hiện cùng phu nhân. Đại tướng hơi gầy, nhưng rất khỏe. Đại tướng giơ tay chào, các chiến sĩ Điện Biên Phủ năm xưa ùa đến vây quanh Đại tướng. Những cái bắt tay nồng ấm, những nụ cười rạng rỡ như làm căn phòng màu xanh ấm lên. Ai cũng muốn đến gần Đại tướng để được chụp ảnh, được chúc sức khỏe Đại tướng. Ông Lưu Trọng Lân và ông Đỗ Huy Trường lấy một tấm vải đỏ to, căng lên với hàng chữ rực rỡ: “Đại tướng Võ Nguyên Giáp gặp mặt Ban Liên lạc truyền thống chiến sĩ Điện Biên Phủ tại Thành phố Hồ Chí Minh. Xuân 2004”.

Ông Hoàng Xuân Tùy - Trưởng Ban Liên lạc truyền thống chiến sĩ Điện Biên Phủ tại Thành phố Hồ Chí Minh đã thay

mặt anh em tặng Đại tướng bức sơn mài có chân dung Bác Hồ và trích thơ Tố Hữu:

*“... Hoan hô chiến sĩ Điện Biên
Hoan hô đồng chí Võ Nguyên Giáp
Sét đánh ngày đêm xuống đầu giặc Pháp
Vinh quang Tổ quốc chúng ta
Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
Vinh quang Hồ Chí Minh
Cha của chúng ta ngàn năm sống mãi...”.*

Trong dịp kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Ban Liên lạc định tặng mỗi chiến sĩ Điện Biên Phủ tại Thành phố Hồ Chí Minh một bức sơn mài như thế. Rất nhiều hình ảnh của Đại tướng với các cựu chiến binh được tôi ghi lại. Bỗng Đại tướng vẫy tay gọi tôi và nói:

- Các đồng chí phóng viên lại đây chụp ảnh với tôi, các đồng chí chụp nhiều cho người khác mà chưa có ảnh cho mình.

Tôi và anh em phóng viên mừng quá, vội đưa máy ảnh nhờ ông Hoàng Minh Phương, Phó Ban Thường trực Ban Liên lạc truyền thống, chụp giúp. Tôi chạy đến bên Đại tướng, các anh em phóng viên truyền hình cũng chạy lại đứng xung quanh Đại tướng để chụp ảnh. Trong lòng tôi lúc đó dâng lên một tình cảm lâng lâng, đây là giây phút hạnh phúc của người phóng viên được đứng bên Đại tướng, vị Tổng chỉ huy đã làm nên một Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Mọi người ngồi xuống, rồi lần lượt đứng lên tự giới thiệu. Đạo diễn điện ảnh Nguyễn Trí Việt, nguyên là Chính trị viên một đại đội thuộc Đoàn 312 đánh Điện Biên Phủ phát biểu:

- Kính thưa anh Văn! Tôi là một trong những người con Nam Bộ tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Nếu như ngày đó cứ giữ nguyên phương châm “đánh nhanh, giải quyết nhanh” thì chắc là trong chúng tôi ngồi đây sẽ không có mặt nhiều người. Xin được bày tỏ lòng biết ơn trước quyết định sáng suốt thay đổi phương châm và cách đánh chiến dịch của Đại tướng.

Trung tướng Hoàng Nghĩa Khánh tiếp lời:

- Nếu lúc đó anh Văn không quyết định thay đổi phương châm, thì chưa chắc ta đã thắng Pháp năm 1954, cuộc kháng chiến có thể kéo dài hơn. Nhờ có quyết định sáng suốt ấy mà hôm nay chúng ta mới có dịp kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp xúc động kể lại:

- Đây là quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời chỉ huy của tôi. Người đã đi đến quyết định sáng suốt ấy chính là Bác Hồ. Bác đã trao trọng trách cho tôi trước khi lên đường đến Điện Biên Phủ: “Tổng tư lệnh ra mặt trận - Tướng quân tại ngoại. Trao cho chú toàn quyền quyết định. Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng! Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng, không đánh”. Ngày 12 tháng 1 năm 1954, tôi đến Sở Chỉ huy tiền phương ở hang Thẩm Púa thì khí thế và quyết tâm của anh em trong Bộ Chỉ huy chiến dịch lúc đó rất cao, các cán bộ đến gặp tôi đều hân hoan nói cần tranh thủ đánh sớm, đánh nhanh khi địch còn đứng chân chưa vững. Tôi không tán thành phương án đó, nhưng vì đây là ý kiến của đa số các đồng chí trong Đảng ủy, lại được các cố vấn Trung Quốc đồng tình, nên tôi phải tạm thời chấp nhận. Từ đó, gần như đêm nào tôi cũng dậy từ 3 giờ sáng, nắm tình hình địch do trinh sát báo cáo về và tình hình công

tác chuẩn bị của ta, đặc biệt là việc kéo pháo bằng người vào trận địa. Thực tế ngày càng chứng tỏ phương án “Đánh nhanh, giải quyết nhanh” trong 3 đêm 2 ngày là mạo hiểm, sẽ không tránh khỏi thất bại. Tôi đã thức trắng đêm 25 tháng 1 năm 1954 để cuối cùng đi đến quyết định thay đổi phương châm “Đánh nhanh, giải quyết nhanh” thành “Đánh chắc, tiến chắc”. Rồi Đại tướng chỉ tay sang phía Đại tá Hoàng Minh Phương:

- Đồng chí Phương biết rất rõ việc này, vừa rồi đồng chí ấy có bài viết “Năm ngải cứu trên đầu đồng chí Tổng Tư lệnh” rất tốt trên báo *Quân đội nhân dân*.

Đại tá Hoàng Minh Phương, nguyên sĩ quan liên lạc giữa Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp với Trưởng đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc Vi Quốc Thanh, báo cáo:

- Báo cáo anh! Vừa rồi tôi cùng một số đồng chí có về lại Sở Chỉ huy chiến dịch ở Mường Phăng, đã tìm được đài quan sát của Sở Chỉ huy tại đỉnh núi Pú Đồn và thác nước năm xưa Đại tướng đã cùng Bộ Chỉ huy chiến dịch đến chụp ảnh lưu niệm. Năm nay chúng tôi đã bàn nhau, quyết tâm góp sức mình cho lễ kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ xứng đáng với tầm vóc lịch sử của nó.

Đại tướng nhắc nhở:

- Phải tổ chức lễ kỷ niệm trong cả nước, bởi vì cả nước lúc đó dồn sức cho chiến thắng Điện Biên Phủ, cả nước đã chủ động tiến công địch trên các chiến trường phối hợp ở Tây Bắc, Bắc Tây Nguyên, Thượng - Trung - Hạ Lào, Đông Bắc Campuchia và khắp các vùng địch tạm chiếm từ đồng bằng Bắc Bộ, Bình Trị Thiên, Nam Liên khu 5, Cực Nam Trung Bộ và Nam Bộ;

giành thắng lợi cực kỳ to lớn trong Đông Xuân 1953 - 1954. Do vậy, kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ cũng là kỷ niệm thắng lợi vĩ đại của cả dân tộc sau 9 năm kháng chiến chống Pháp. Chúng ta luôn nhớ ơn sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, đặc biệt là của các đồng chí cố vấn Trung Quốc. Chúng ta cúi đầu tưởng nhớ các anh hùng, liệt sĩ đã hy sinh trên chiến trường Điện Biên và cả nước...

Nói đến đây, Đại tướng nghẹn ngào, lấy khăn mùi xoa lau nước mắt. Cả căn phòng im phăng phắc, nhưng lòng mọi người tràn đầy xúc động. Im lặng hồi lâu, Đại tướng nói tiếp:

- Những ngày ở Sở Chỉ huy chiến dịch, mỗi khi nghe tin anh em hy sinh, tôi rất đau lòng, nhưng trước ba quân phải gạt tình cảm để lo chỉ huy chiến trường...

Cuộc nói chuyện với Đại tướng diễn ra hơn một giờ đồng hồ. Bà Song Ninh, nguyên là diễn viên đoàn văn công Tổng cục Chính trị đã từng hát cho Đại tướng và bộ đội ta ở chiến trường Điện Biên, nay bà lại hát cho Đại tướng nghe bài “Tình ca Tây Bắc”...

Lần gặp đầu tiên ấy đầy ắp trong tôi hình ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp với những giọt nước mắt khi nhắc đến sự hy sinh của đồng đội. Ông không chỉ là một vị tướng tài ba mưu lược làm khiếp đảm quân thù mà còn là một vị tướng nhân từ hết lòng yêu thương chiến sĩ, vì ông chính là vị tướng từ nhân dân mà ra. Giờ đây Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đi xa, nỗi đau này không chỉ của cá nhân ai mà của cả quân đội, của cả toàn dân. Trong trái tim bé nhỏ của tôi, Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn sống mãi cùng non sông đất nước.

KỶ NIỆM VỀ NHỮNG LẦN ĐƯỢC GẶP ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

TS. NGUYỄN PHƯƠNG LAN^(*)

Chiều tối ngày 4/10/2013, sau bữa ăn tối, đọc trên trang mạng bất ngờ có tin Đại tướng qua đời, tôi chột bàng hoàng, lặng đi một lúc lâu, nhưng vẫn không tin đó là sự thật, vì Đài Truyền hình chưa thấy đưa tin. Đến 22 giờ cùng ngày, Đài Truyền hình Việt Nam phát tin trên sóng, tôi xem và phải tin sự thật Đại tướng đã qua đời. Tôi chột khóc òa như con trẻ giữa nhà. Dù biết đó là lẽ thường của đời người, nhưng tôi vẫn không sao cầm được nước mắt. Niềm xúc động cứ dâng trào mãi trong tôi...

Suốt đêm hôm đó, tôi đã không thể làm việc bình thường, chỉ tưởng nhớ về Đại tướng mà cuộc đời tôi đã mấy lần được may mắn và vinh dự có những kỷ niệm với con người vĩ đại ấy. Kỷ niệm ủa về, tôi nhớ như in...

(*) Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương.

Ấy là ngày còn bé, tôi thường được Ba tôi đạp xe đưa đi dạo quanh phố phường Hà Nội vào ngày cuối tuần. Điện Biên Phủ, Trần Phú và Hoàng Diệu là ba con đường tuyệt đẹp của Thủ đô, nơi có những dinh thự được xây dựng từ thời Pháp thuộc, sau 1954 trở thành khu dinh thự cấp cao của Đảng, Chính phủ. Ở đây có nhiều villa đẹp, nhưng hầu như tất cả thường xuyên đóng cửa, chỉ riêng ngôi nhà số 30 đường Hoàng Diệu thì dường như cửa không đóng bao giờ...

Tôi thường được cha mẹ dẫn đi ngang qua, lần nào cũng nhìn ngó xung quanh bằng con mắt trẻ thơ và tò mò hỏi: “Ba ơi, những ngôi nhà xung quanh đều đóng cửa mà sao con thấy ngôi nhà này của ai mà lúc nào cũng mở cửa?”. Ba tôi chậm rãi nói: “Nhà của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đó con!”. Tôi lại tò mò: “Đại tướng Võ Nguyên Giáp là tướng giỏi lắm hả Ba?”. Ba trả lời: “Ừ, để Ba kể cho nghe!”.

Thế rồi, với niềm tự hào của một người chiến sĩ chống Pháp năm xưa, Ba tôi đã đưa tôi vào những câu chuyện huyền thoại. Tới bây giờ, tôi vẫn còn nhớ lời kể của Ba: “Ngày đó, có nhiều quân giặc mũi lõ mắt xanh đến cướp nước ta, vị Đại tướng này đã chỉ huy bộ đội ta đánh tan quân địch, làm cho nước ta được độc lập, tự do, được sống trong hòa bình, được thống nhất, dân ta không còn bị chết chóc, đói khổ nữa...”.

Trong trí tưởng tượng trẻ thơ, tôi hình dung ra một vị Đại tướng tài giỏi, giống như ông Trần Hưng Đạo trong truyện tranh mà mẹ tôi mua về cho tôi tập đọc: Đẹp oai hùng! Tôi thầm ước một ngày nào đó được gặp Đại tướng...

Những năm 1980, tôi học cấp II, là học sinh giỏi của Thủ đô được vinh dự đi nhận phần thưởng ở Hội trường Ba Đình.

Khi Ban Tổ chức giới thiệu đại biểu tới dự, tôi ngỡ ngàng không tin vào tai mình: "... Xin trân trọng giới thiệu Đại tướng Võ Nguyên Giáp!". Đang ngồi trong hàng ghế trật tự, bỗng tôi đứng phắt dậy, trước tất cả các bạn xung quanh khi đoàn đại biểu của Đảng và Chính phủ bước vào. Tôi cố kiễng chân lên để nhìn cho rõ con người vĩ đại qua câu chuyện "cổ tích năm xưa" mà Ba tôi kể. Tôi đã dễ dàng nhận ra Đại tướng trong bộ quân phục màu trắng oai nghiêm. Bất ngờ và hạnh phúc quá: ước mơ của tôi đã thành hiện thực vào ngày 1/6 năm ấy!

Những năm cuối thập kỷ 1980, khi còn đi học, trên báo đài thỉnh thoảng tôi có nghe nhắc tới vị Đại tướng lừng danh, nhưng định ngữ kèm theo hình như có liên quan gì tới công việc của "Ban Kế hoạch hóa gia đình". Ba tôi giải thích thắc mắc của tôi: "Khi đất nước cần thì một vị Đại tướng lấy lòng vẫn phải xông vào làm cả những công việc khó khăn của đời sống an sinh xã hội với tinh thần của người lính, thế mới càng tài cao!". Sau này tôi mới hiểu Ba tôi đã nói lại đúng tinh thần của Đại tướng với nhân dân trong hoàn cảnh lịch sử ấy. Và, tôi còn được biết, hàng ngày, trong ngôi nhà 30 đường Hoàng Diệu, Đại tướng Võ Nguyên Giáp vẫn sống và làm việc một cách tự tại, an nhiên với những trọng trách mà lịch sử đã giao phó cho Ông.

Những năm cuối thập niên 1990, tôi đã trở thành giảng viên môn lịch sử và đảm nhiệm cả môn tư tưởng Hồ Chí Minh của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. May mắn và vinh dự lại đến với tôi. Tôi được tham gia vào chương trình biên soạn các chuyên đề về tư tưởng Hồ Chí Minh để đưa vào giảng dạy trong hệ thống Học viện chính trị và các Phân viện. Tôi đã được cùng các đồng nghiệp vào tham vấn và nghe Đại



Đại tướng đẹp như Ông tiên
tôi thường thấy ở ngôi nhà 30 Hoàng Diệu,
Hà Nội ngày xưa ấy.

tướng kể chuyện về Bác Hồ kính yêu. Với tư cách vừa là nhân chứng lịch sử, vừa là “Tổng Chỉ huy” Chương trình KX - 02 cấp Quốc gia về Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ cho chúng tôi những phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu chuẩn mực, sâu sắc nhất về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng cũng như những giá trị tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đại tướng nói: “Chúng ta gọi

thời đại này là thời đại Hồ Chí Minh, vì nếu không có sự sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam thì chúng ta cũng không thể làm nên những trang sử vẻ vang của thời đại ngày nay”.

Bước ra khỏi thư phòng của Đại tướng, trên con đường nhỏ dẫn vào luôn ướt đầm sương đêm và rợp bóng cây mát... lúc nào cũng mở cửa đón tất cả mọi người, tôi cứ tâm niệm mãi về những lời Đại tướng chỉ dạy...

Thời gian cứ lặng lẽ trôi đi, 1.559 ngày trước đây, khi nghe tin Đại tướng vào nhập viện 108, tôi đã có chung cảm giác lo sợ về ngày Đại tướng ra đi... Lúc đó, tôi tự nhủ với lòng mình:

“Nếu lỡ có ngày ấy xảy ra với Người thì nhất định mình sẽ đứng trong dòng người đầu tiên vào thắp hương viếng Đại tướng”.

Nhưng, điều tôi tâm nguyện đã không thành hiện thực, vì hiện nay, tôi đã chuyển công tác vào miền Nam. Do hoàn cảnh gia đình và nhiệm vụ công tác mà tôi không thể ra Hà Nội những ngày này, trở lại ngôi nhà 30 đường Hoàng Diệu ấy để tự tay mình thắp nén Tâm hương cầu nguyện cho linh hồn Đại tướng siêu thoát, nên tôi buồn lắm!

Qua các phương tiện truyền thông, nhìn dòng người nối đuôi nhau bất tận đi vào ngôi nhà số 30 - nơi đã có những kỷ niệm trong tôi về một vị Đại tướng - con người vĩ đại của dân tộc và thời đại, của mọi tầng lớp nhân dân - mà lòng tôi se sắt. Mùa thu Hà Nội dường như bớt nắng vàng, cánh cổng ngôi nhà dường như lại rộng mở hơn trong những ngày này, nhưng với tôi thì điều may mắn và vinh dự cuối cùng đã không đến nữa...

Từ phương Nam xa xôi, con xin hướng về Thủ đô, hướng về quê hương Quảng Bình - nơi vị Đại tướng vĩ đại của dân tộc, của nhân loại và của thời đại đã yên nghỉ vĩnh hằng... với tấm lòng tưởng nhớ, biết ơn và tiếc thương vô hạn!

Nơi lòng đất mẹ bao la, nơi biển quê hương vỗ về ấm áp, kính mong Đại tướng hãy yên giấc ngàn thu. Chúng con nguyện sẽ noi gương Đại tướng trong sự nghiệp trồng người, góp một phần công sức nhỏ bé để dân tộc Việt Nam cũng sẽ ngàn đời “bách chiến bách thắng” như sự nghiệp vẻ vang, như những chiến công hiển hách mà Đại tướng đã vinh danh cho dân tộc...

GIỚI TRẺ TIẾC THƯƠNG ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

LAN NGA - HÀ PHƯƠNG - PHƯƠNG CHI

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một vị tướng thiên tài của thế kỷ XX – thế kỷ dữ dội và bi hùng của lịch sử dân tộc Việt Nam. Cuộc đời của Đại tướng gắn liền với những chiến thắng lừng lẫy của dân tộc Việt Nam trước kẻ thù xâm lược nhờ tài cầm quân kiệt xuất. Ông còn là một tấm gương sáng về đạo đức, một nhà chính trị vì dân.

Sự ra đi của Đại tướng là nỗi mất mát vô cùng lớn lao đối với gần 90 triệu người dân cả nước. Đại tướng đặc biệt được người dân Việt Nam nhiều thế hệ yêu mến, kính trọng bởi tài năng cũng như sự gần gũi, bình dị trong cuộc sống. Đối với thế hệ trẻ, Đại tướng là tượng đài của ý chí, luôn chiến đấu cho khát vọng. Nhiều bạn trẻ, dù chưa một lần vinh dự được gặp Đại tướng, nhưng sự ra đi của Người đã để lại một nỗi mất mát vô cùng to lớn.

Nguyễn Thu Thủy (19 tuổi, Đại học Nội vụ, Tây Hồ, Hà Nội): *Trong lòng như mất đi một thứ gì thân thuộc.*

Cũng giống như đa phần những người Việt Nam khác, tôi chưa có may mắn được gặp mặt Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Tình cảm của tôi dành cho Đại tướng lâu nay đó là sự khâm phục và kính trọng. Khi nghe tin Đại tướng đã đi xa, tôi lại thấy trong lòng như vừa mất đi một thứ gì thân thuộc.

Có lẽ danh hiệu “Đại tướng của Nhân dân” đến giờ phút này tôi mới có thể cắt nghĩa hết. Cả thế giới đã phải nghiêng mình kính phục tài năng đức độ của Đại tướng, nhưng trong lòng những người con Việt Nam, tình cảm ấy càng nhân lên bội phần. Yêu quý, kính phục Bác bao nhiêu thì giờ bâng khuâng, đau xót bấy nhiêu. Bây giờ, Bác đã đi gặp Hồ Chủ tịch, đến với thế giới của những vĩ nhân nhưng Đại tướng vẫn sẽ mãi mãi sống trong lòng mỗi người dân Việt, từ em bé thơ đến các cụ già. Tôi không biết nói gì hơn là gửi lời chia buồn và bày tỏ niềm tiếc thương vô hạn tới gia đình Đại tướng.

Giang Thị Hồng Thơm (23 tuổi, nhân viên văn phòng, xóm 3, Mễ Trì Hạ, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội): *Mất mát lớn lao không diễn tả được thành lời.*

Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đi rồi, Bác về với thế giới có Bác Hồ, có Các Mác, Lênin... trong một ngày mùa thu tháng 10!

Tuổi trẻ chúng tôi sinh ra khi chiến tranh đã lùi xa, những tiếng đạn bom, những câu chuyện buồn về máu và nước mắt chỉ còn trong những lời kể của ông bà, qua những trang vở và tư liệu. Nhưng tôi tin cả thế hệ trẻ Việt Nam, khi nhắc đến

Đại tướng cũng đều tỏ lòng thành kính, tự hào và khâm phục vị anh hùng dân tộc, huyền thoại sống của dân tộc Việt Nam.

Tôi chưa bao giờ được gặp Đại tướng một lần, nhưng, niềm đau xót và tiếc thương này là có thật. Bởi vì không chỉ riêng những thế hệ ông bà, cha mẹ, những người đã trải qua những năm tháng gian khổ và hy sinh mà những đứa trẻ chưa trưởng thành như tôi cũng cảm nhận được rằng Đại tướng ra đi là sự mất mát lớn lao và đau đớn nhất không diễn tả được bằng lời.

Câu chúc Đại tướng ra đi thật thanh thản và an nhiên! Đất nước mình đã hòa bình rồi, bầu trời mình đã xanh rồi! Cả dân tộc mình nghiêng mình trước Đại tướng!

Nguyễn Ngọc Minh (23 tuổi, nhân viên kinh doanh, Nhổn, Hà Nội): *Đại tướng là tượng đài của ý chí, luôn chiến đấu cho khát vọng.*

Vừa mới nghe tin Đại tướng qua đời, tôi thấy vô cùng bàng hoàng, hụt hẫng. Đại tướng, người tôi chưa từng được gặp mặt một lần nhưng lại luôn mang đến cảm giác gần gũi, chính bởi lối sống giản dị, luôn hết mình vì đất nước, vì nhân dân. Đại tướng từ lâu đã là biểu tượng, là niềm tin, là lòng tự hào tự đáy lòng tôi và tất cả người dân Việt Nam. Với các bạn trẻ, Đại tướng còn là tượng đài của ý chí, luôn chiến đấu cho khát vọng.

Đại tướng dù tuổi đã cao, bệnh đã lâu, nhưng mỗi lần đến dịp Quốc khánh hay mừng thọ Đại tướng tôi luôn cập nhật tin tức báo đài để theo dõi tình hình sức khỏe của Đại tướng.

Nhưng sinh lão bệnh tử vốn là quy luật của đời người, Đại tướng đã đi rồi nhưng để lại cho cả dân tộc ta một di sản về đạo

đức, nhân cách lớn lao. Ông mãi là Đại tướng vĩ đại nhất trong lòng nhân dân Việt Nam.

Cao Duy Sơn (31 tuổi, nhân viên kinh doanh, Công ty TNHH Viễn thông ANSV):

Đối với tôi, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thực sự là con người vĩ đại, một vị tướng xuất sắc trong nền quân sự nước nhà. Trận Điện Biên Phủ chính là dấu ấn riêng của Đại tướng. Đây là một trận đánh gây rung động ở Việt Nam và trên khắp thế giới.

Đại tướng sinh ra với nhiệm vụ giúp nước nhà độc lập, thống nhất. Đại tướng đã hoàn thành nhiệm vụ ấy một cách xuất sắc. Lịch sử đã ghi nhận điều đó cùng với những công lao to lớn mà Đại tướng đóng góp cho dân tộc Việt Nam. Bởi thế, có lẽ ông cũng đã nhắm mắt xuôi tay khi trong lòng yên ổn.

Đất nước chúng ta còn một quãng đường dài phía trước và cũng còn rất nhiều điều mà chúng ta chưa làm được hoặc đang làm mà còn dang dở. Đại tướng cùng nhiều người lính khác đã trao cho chúng ta nền hòa bình, độc lập của dân tộc, nhiệm vụ của mỗi chúng ta phải làm sao cho nền hòa bình, độc lập ấy càng tỏa sáng hơn nữa không chỉ bây giờ mà mãi mãi về sau này.

Nguyễn Thị Nga (23 tuổi, nhân viên Kinh doanh, Ngõ 1 Phạm Văn Đồng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội): Một phần ký ức hào hùng nào đó bị mất đi.

Tối 4/10, đi làm về tôi mới có thời gian đọc báo mạng và biết tin Đại tướng qua đời lúc 18 giờ tại Bệnh viện Trung ương

Quân đội 108. Cảm giác hơi hoang mang, hơi hụt hẫng. Thực ra ai cũng biết Đại tướng sức khỏe đã yếu dần, và ngày này nhất định sẽ phải tới. Nhưng vẫn mong đó không phải sự thật.

Nhớ hồi học Lịch sử, đã được đọc rất nhiều tư liệu về con người vĩ đại ấy, tôi không có cảm giác đó là một Đại tướng cấp cao mà chỉ thấy ông giống như một người Ông, hiền từ, đức độ, dung dị. Đặc biệt tôi nhớ bức ảnh trên bìa cuốn “Ở với người, ở với đời”. Nụ cười của Ông khiến tôi ghen ngào, giống như khi biết rằng Người ông đáng kính đã ra đi. Không phải là sự đau buồn bởi mất mát, mà là sự đau buồn bởi cảm thấy những điều quý giá, những giá trị đích thực, và một phần ký ức hào hùng nào đó bị mất đi.

Tôi tự hào và vô cùng thành kính nghiêng mình trước sự ra đi của Ông. Cảm ơn Ông - nhà chính trị, nhà quân sự tài ba của dân tộc. Cảm ơn ông đã sống một cuộc đời đầy vẻ vang, đầy hào hùng và đầy ý nghĩa như vậy. Ông sống mãi cùng những trang sử của đất nước. Và cháu tin rằng “Ông sống mãi trong lòng nhân dân”. Ông về nơi ấy xa xôi và yên nghỉ Ông nhé!

Nguyễn Thị Lương (23 tuổi, Tây Tựu, Từ Liêm, Hà Nội): *Với tôi, bác Giáp là vị tướng kiệt xuất nhất thế giới này.*

Tôi đọc và theo dõi thông tin về tình hình sức khỏe của Đại tướng cũng thường xuyên. Song khi vừa nhìn thấy dòng chữ “Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời...” thì thật sự tôi lặng người lại. Không chỉ riêng tôi mà rất nhiều người Việt Nam khác đều thấy sự ra đi của Đại tướng không chỉ là mất mát lớn của bản thân mà còn là mất mát lớn của cả dân tộc.

Chưa có vinh dự được diện kiến Đại tướng nhưng tôi đã được ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo kể về Đại tướng – vị anh hùng của dân tộc. Với tôi, bác Giáp là vị tướng kiệt xuất nhất thế giới này. Sự tài giỏi của Bác tỷ lệ với cung cách con người Bác, Bác giản dị, mộc mạc thương dân, yêu nước nồng nàn không chỉ trong thời chiến mà ngay cả trong thời bình.

Vô cùng kính trọng và biết ơn sâu sắc là những tình cảm mà tôi muốn dành tặng cho Người - vị Đại tướng đáng kính của dân tộc ta. Bản thân tôi và hàng chục triệu con người Việt Nam nguyện cố gắng phấn đấu cống hiến cho đất nước và đi tiếp con đường yêu nước, gìn giữ và xây dựng đất nước mà Bác và dân tộc ta đã gây dựng nên.

Nguyễn Thúy Quỳnh (học sinh lớp 6 trường THCS Nguyễn Trường Tộ, Đống Đa, Hà Nội): *Đại tướng là một người vĩ đại.*

Học lịch sử, cháu biết đến Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một người cầm quân tài ba của dân tộc, ông đã lãnh đạo nhân dân ta đánh bại nhiều kẻ thù xâm lược, làm nên đại thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, góp phần đem lại độc lập, tự do cho đất nước. Đối với cháu, Đại tướng là một người vĩ đại và vô cùng đáng kính.

Cháu rất biết ơn Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Nhờ Bác mà chúng cháu mới có được như ngày hôm nay. Là chủ nhân tương lai của đất nước, cháu hứa sẽ cố gắng học thật giỏi để góp một phần nhỏ giúp đất nước phát triển, để không phụ công ơn của Bác. Mong Bác yên nghỉ.

Theo *vov.vn*, ngày 5/10/2013

KHI DÂN THỜ ĐẠI TƯỚNG

“Em gái Mường Phăng”, năm nay tròn 100 tuổi, đã bật khóc trước di ảnh Đại tướng. Những giọt nước mắt đục mờ lẫn dài trên đôi má nhăn nheo của một người đã sống đến trăm tuổi, nếm đủ đắng cay vinh nhục được - mất của cuộc đời, tưởng chừng chẳng còn gì khiến bà rơi nước mắt.

Những chàng trai áo đỏ của đội tuyển U.19 quốc gia, băng tang dính ngay dưới lá cờ Tổ quốc bên ngực trái, đứng lặng yên 1 phút mặc niệm tưởng nhớ Đại tướng Võ Nguyên Giáp trước một trận đấu vòng loại U.19 châu Á ở Kuala Lumpur, Malaysia.

Người lính già Phàng Sao Vàng quân phục bạc thếp bụi thời gian, ngực đỏ huân - huy chương, ống thấp ống cao, giơ tay ngang vành mũ chào người “Anh Cả”.

Một phụ nữ vượt hàng ngàn cây số từ Bình Dương ra Hà Nội, chỉ để đặt bên tường những đóa hoa huệ trắng.

Cô gái trẻ đứng bồn thần mắt đắm lệ.

Giai điệu trầm hùng, bi ai của bản “hồn tử sĩ” được người nghệ sĩ đường phố tấu lên, trong cảnh đoàn người miên man, trầm mặc bước trong ánh nắng vàng cuối thu.

Một cậu bé tựa lưng vào vai người cha, mệt mỏi vì chờ đợi nhưng tay vẫn nắm chặt tấm ảnh của vị đại tướng nhân dân.

Nhân dân đã tổ chức “Quốc tang” cho ông ngay từ tối ngày 4/10 và trắng đêm, với tràn ngập những hình ảnh, những dòng vĩnh biệt trên mạng xã hội. Đến nỗi không ai nhớ viết một điều gì khác.

Nếu còn cần có thêm một con số thì đó là 11.000 người đã đến bái biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp. 11.000 người trong chỉ một buổi chiều.

Chúng ta đang chứng kiến điều gì vậy?

48 giờ qua, biết bao nhiêu từ ngữ nói về ông, viết về ông đã xuất hiện. Một huyền thoại, một biểu tượng... Với vô vàn những tính từ: Kiệt xuất, lẫy lừng... Nhưng nói về Tướng Giáp, không có gì ngắn gọn, súc tích và đầy đủ hơn đôi câu đối của GS. Vũ Khiêu đã tặng ông “Võ công truyền quốc sử/Văn đức quán nhân tâm”.

Nói về Tướng Giáp, không gì giản dị và cao quý hơn hai chữ “Anh Cả” mà những người lính dùng để gọi vị tư lệnh của mình. Và nói về Tướng Giáp, đồng bào các dân tộc Điện Biên gọi ông là “Ài pú tạp xác” (Ông nội đánh giặc). Còn nhân dân, nói về ông bằng một chữ NGƯỜI.

Những giọt nước mắt của cả dân tộc đang cho thấy đó không chỉ là niềm tiếc thương, ngưỡng mộ, tự hào về một vị tướng tài danh đã đi vào sử sách, một vị tướng mà ngay kẻ thất trận cũng cúi đầu bái phục.

Chúng ta đang được chứng kiến những gì đẹp đẽ nhất của lòng dân khi cả dân tộc đang xích lại gần nhau trong một nỗi đau chung. Tướng Giáp có lẽ sẽ ngậm cười nơi chín suối, khi chính ông một lần nữa chứng minh tinh thần dân tộc nằm trong chính mỗi người Việt Nam, một tinh thần dân tộc chỉ có thể nghiêng mình trước một nhân cách lớn chứ không bao giờ quỳ gối trước bất cứ kẻ thù nào.

Sau gần nửa thế kỷ, đất mẹ mới thêm một lần chứng kiến những giọt nước mắt dân tộc khi “Bao nhiêu nước mắt khóc Bác Hồ, giờ khóc bác Giáp” - lời GS. Vũ Khiêu. Cả dân tộc đang lặng lẽ khóc chung những giọt nước mắt tiếc thương, tự hào. Hình như dân đã thờ ai thì không bao giờ nhầm cả.

Theo *laodong.com.vn*, ngày 8/10/2013

QUỐC TANG TRONG LÒNG DÂN TỘC

NHÓM PHÓNG VIÊN THỜI SỰ

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước: Nguyên học tập tấm gương đạo đức của Đại tướng, xây dựng Đảng trong sạch. "Một đời vì nước, vì dân, mình có được bình yên ngày nay phải nhớ ơn Đại tướng, uống nước phải nhớ nguồn".

Sáng 12/10, dù 7 giờ 30 phút lễ viếng mới bắt đầu nhưng từ trước đó đã có nhiều người dân, nhiều đoàn đến hội trường Thống Nhất, nơi tổ chức tang lễ cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đúng 7 giờ 30 phút, ông Lê Hoàng Quân, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đọc lời giới thiệu lễ viếng Đại tướng, qua đó ôn lại cuộc đời, sự nghiệp của một người đã hoạt động cách mạng trên 80 năm qua. Sau lời giới thiệu, các đoàn thể lần lượt vào viếng sau khi đã xếp hàng dài chờ từ rất lâu.

Trước đó, trên các phương tiện thông tin đã thông báo lễ viếng vào buổi sáng dành cho các đoàn thể, từ 13 giờ trở đi

dành cho các cá nhân. Tuy nhiên, trong buổi sáng đã có rất nhiều người dân từ khắp nơi đến viếng. Dòng người kéo dài từ bên trong hội trường ra đến tận cổng, tất cả đều diễn ra trong lặng lẽ, trật tự. Muôn tấm lòng đều chung cảm xúc tiếc thương vô hạn người anh hùng của nhân dân.

Cả nước tiễn biệt Người

Ngày 12/10, trên khắp các tỉnh thành trên cả nước, lễ viếng theo nghi thức quốc tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã được cử hành trọng thể. Hàng triệu người dân Việt đã tụ về nơi tổ chức lễ viếng để bày tỏ lòng tiếc thương vô hạn với vị đại tướng - anh hùng dân tộc.

Quảng Bình - Quảng Trị - Thừa Thiên Huế: Từ 5 giờ sáng, hàng ngàn người dân và các cơ quan, tổ chức ở Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế, Đà Nẵng... với trang phục áo đen đứng sắp hàng dài gần cây số trong yên tĩnh. Đúng 7 giờ, dòng người tiến vào nhà lưu niệm của Đại tướng ở thôn An Xá (Lộc Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình) để dâng hương hoa lên Người. Bà Ngô Thị Kim Thế (80 tuổi), Đại đội trưởng Đại đội Pháo binh Ngư Thủy (Lệ Thủy) bật khóc khi nhìn bức ảnh của Đại tướng nghi ngút khói hương trên bàn thờ. “Dù biết tuổi già cũng về với đất, nhưng sao sự ra đi của Đại tướng khiến cho tôi và những đồng đội năm xưa hụt hẫng và đau xót, vì Đại tướng đã cống hiến quá lớn cho dân tộc...”, bà Thế tâm sự.

Ngay lúc diễn ra lễ viếng tại Thành phố Đồng Hới, ngoài trời mưa trút xuống tầm tã nhưng hàng vạn người vẫn đội mưa đến thấp nhang tiễn đưa Người. Nước mưa và nước mắt đã hòa lẫn

vào nhau. Cụ Nguyễn Đình Chuyết (90 tuổi, nguyên Trung đội trưởng ở chiến trường Điện Biên Phủ) cùng năm chiến sĩ Điện Biên năm xưa lặn lội từ Huế ra Quảng Bình để viếng vị chỉ huy năm xưa của mình. Cụ nói: “Tôi chưa bao giờ thấy vị đại tướng nào lại gần gũi, giản dị và được toàn quân, toàn dân yêu mến như anh Văn. Ấn tượng đối với chúng tôi chính là nụ cười và sự hồn hậu anh dành cho các chiến sĩ. Sau mỗi trận đánh, thấy anh nói cười động viên quân sĩ thì mọi gian khổ cũng tiêu tan”.

Kon Tum: Từ sáng sớm, bà con các dân tộc Giẻ Triêng, Xê Đăng, Ba Na, Jơ Rai, Brâu... (tỉnh Kon Tum) đã tụ về dưới mái nhà rông, các điểm được chọn để lập bàn thờ viếng Đại tướng để bày tỏ tình cảm, sự kính trọng của mình đối với vị anh hùng dân tộc. Vượt đường rừng để kịp đến thắp cho Đại tướng một nén hương, bà Y Thanh ở ngã ba biên giới Đông Dương (huyện Ngọc Hồi) xúc động cho biết không riêng gì bà mà rất nhiều người trong buôn làng đều không đi rẫy mà dành thời gian để đi viếng Đại tướng. Ông A Ja, người dân tộc Sơ Drá, cũng rưng rưng: “Nghe tin bác Giáp mất, lòng mình nghẹn lại, buồn như nghe tin cha mình mất vậy...”.

Bình Thuận: Từ 7 giờ 30 phút sáng 12/10, tại 13 địa điểm đặt bàn thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp trên toàn tỉnh đồng loạt mở cửa đón cán bộ, nhân dân vào thắp hương viếng Đại tướng. Hàng ngàn người dân đã xếp hàng dài trong im lặng thành kính để chờ đến lượt vào viếng Đại tướng. Ông Thông Tín, một người Chăm ở huyện Hàm Thuận Bắc, chia sẻ: “Đại tướng là người Kinh nhưng đức độ và tài năng của ông luôn nằm trong trái tim người Chăm”.

Đà Nẵng: Tại Nhà văn hóa Quân khu V, hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ đã đến tiễn biệt người Anh Cả, người con ưu tú của dân tộc. Hòa trong dòng người vào viếng Đại tướng còn có 30 sĩ quan thuộc Quân đoàn 1 (Quân đội Hoàng gia Campuchia). “Sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là mất mát lớn đối với lực lượng vũ trang, Quân đội nhân dân Việt Nam. Chúng tôi vô cùng thương tiếc trước sự ra đi của Đại tướng, một vị tướng tài ba của đất nước Việt Nam” - Đại tá Hout Rith xúc động nói.

Cần Thơ: Đến cuối giờ chiều 12/10, người dân vẫn tiếp tục tìm đến các điểm có đặt bàn thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp để tỏ tấm lòng ngưỡng mộ vị tướng của lòng dân. Anh Nguyễn Bảo Sơn (quê Cà Mau, ngụ ở quận Ninh Kiều) cho biết: “Ngày mai vào ca trực sớm nên chiều phải tranh thủ ghé qua dâng hương viếng Cụ. Thế hệ trẻ tụi tui chưa từng có vinh dự một lần gặp Cụ, nhưng những gì mà tụi tui học trong sách sử thì hình ảnh của Cụ không hề xa lạ”.

Theo *phapluattp.vn*, ngày 12/10/2013

PHÓNG VIÊN MỸ BẬT KHÓC KHI NÓI VỀ QUỐC TANG ĐẠI TƯỚNG

TRỌNG GIÁP

Gần 20 năm trước, Catherine Karnow được theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp lên Điện Biên chụp ảnh những cựu chiến binh từng bùng đón ông. Nay, cô bay nửa vòng trái đất đến Hà Nội, chứng kiến hàng triệu người nghẹn ngào tiễn biệt “anh Văn”.

Bất ngờ nhận tin Tướng Giáp từ trần khi đang chuẩn bị làm lễ tưởng nhớ người cha quá cố, Catherine Karnow không khỏi hụt hẫng, dù biết ngày này rồi cũng sẽ tới. Không chần chừ, nhà báo ảnh của *National Geographic* tức tốc mua vé máy bay đến Việt Nam vào phút chót.

“Đây là lúc gây cho tôi nhiều nỗi xúc động, khi tất cả dồn vào cùng một thời điểm. Lịch sử mối thân tình giữa tôi và gia đình Tướng Giáp bắt đầu từ cha tôi. Tôi cảm thấy như người trong cuộc khi trải qua cảm giác mất mát của gia đình ông và đất nước, không chỉ vì tình bạn của tôi với họ, mà còn vì tôi



Đại tướng Võ Nguyên Giáp và nhà báo Catherine Karnow tại Hà Nội năm 1994.

Nguồn: vapa.org.vn

cũng vừa mất đi cha mình. Và vì tôi ước cha tôi nghe được chuyện này, ước được chia sẻ cùng cha”, cô nói, nước mắt chảy lăn chã xuống cằm.

Katherine Karnow, nhà báo ảnh của *National Geographic*, từng là người nước ngoài duy nhất được chụp ảnh Đại tướng lên thăm lại Điện Biên năm 1994, nhờ sự giới thiệu của cha cô, Stanley Karnow.

Ông Karnow là nhà báo Mỹ viết cuốn sách được xem là tác phẩm toàn diện nhất về chiến tranh Việt Nam, mang tên *Vietnam: A History* (Tạm dịch: *Việt Nam: Một lịch sử*). Tác phẩm của ông được chuyển thể thành phim tài liệu và ông từng giành giải Pulitzer. Ông qua đời hồi tháng 1 năm 2013 ở tuổi 87.

Trên chuyến bay về Hà Nội, Catherine thầm nhủ sẽ phải chụp ảnh lễ tang của Đại tướng, không phải để đưa tin, mà vì tâm niệm thôi thúc. Cô muốn được chia sẻ sự mất mát với tư cách một người bạn của gia đình Đại tướng.

Khi chứng kiến đám đông khổng lồ chờ viếng Đại tướng trước nhà tang lễ, cô thốt lên: “Không thể tìm được từ nào để

miêu tả. Tôi quá bất ngờ khi thấy hàng nghìn, hàng nghìn người xếp hàng xa ngút tầm mắt”.

Từ sáng sớm đến đêm 12/10, một lượng người kỷ lục trong nhiều thập kỷ xếp hàng dọc các con phố Trần Thánh Tông, Pasteur, Hàn Thuyên, Phạm Đình Hổ, Hàng Chuối, Lê Quý Đôn... chờ viếng đám tang “vị tướng vĩ đại của lịch sử Việt Nam”. Họ đến từ khắp các địa phương ở miền Bắc, không phân biệt già, trẻ, gái, trai, tầng lớp.

“Điều đó cho thấy người Việt yêu đất nước của mình đến mức nào, tự hào vì quê hương của mình đến đâu. Điều đó củng cố tinh thần: ‘Đây là đất nước của chúng ta. Chúng ta giành độc lập từ Pháp, Mỹ, với một lịch sử chống ngoại xâm lâu dài’. Sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm sống dậy tất cả những cảm xúc đó trong lòng mọi người”, Catherine chia sẻ. Đoạn, cô xin lỗi vì không kiềm chế được cảm xúc.

Đến Việt Nam nhiều lần trong suốt hơn hai chục năm, nữ nhiếp ảnh gia cảm thấy vài năm gần đây, có những thái độ khác nhau trong tầng lớp thanh niên Việt. Cô tin rằng có khoảng 60 triệu người sinh ra sau chiến tranh, với những mối quan tâm khác như cơm áo gạo tiền, gia đình, sự nghiệp. Trong



Catherine Karnow trân trọng nâng bức ảnh cô chụp Tướng Giáp năm 1990. Bức ảnh này được nhiều người dân Hà Nội và Quảng Bình in và cầm theo khi đi viếng ông.

Ảnh: Trọng Giáp

khi đó, 30 triệu người còn lại sinh ra trước chiến tranh là một nhóm người khác. Bởi vậy, cô hạnh phúc khi thấy trong sự kiện Tướng Giáp mất, tất cả mọi người đoàn kết lại.

“Đất nước bạn cần điều này. Thế hệ trẻ cần phải cảm thấy một phần của lịch sử chứ không chỉ những khoảnh khắc hiện tại. Những bộ phim tài liệu, những câu chuyện bất tận về Đại tướng, về Điện Biên Phủ chưa đủ. Đây là lúc những người trẻ trải nghiệm để hiểu chính lịch sử của họ”, cô nói.

Theo đoàn gia quyến Đại tướng về Quảng Bình, Catherine gặp không ít khó khăn khi tác nghiệp, bởi cô không ngờ dòng người đổ ra đường đón ông về quê đông đến vậy, và cũng không hiểu các thủ tục tang lễ Việt Nam. Nhưng điều bất ngờ nhất đối với cô có lẽ là khi trông thấy vô số người cầm những bức chân dung Tướng Giáp do chính cô từng chụp. “Catherine! Chị có thấy rất rất nhiều người cầm bức ảnh chị chụp không?”, một thành viên gia đình Tướng Giáp hỏi.

“Quả vậy, thật không tưởng đối với tôi, nhất là khi đây là vùng nông thôn”, Catherine nói với vẻ tự hào. Tuy nhiên, cô cũng khiêm tốn cho rằng có hàng trăm bức ảnh đẹp về Tướng Giáp, có thể chỉ đơn giản vì bức của cô là tấm duy nhất người dân tiếp cận được.

Sau một tuần trải qua nhiều cung bậc cảm xúc, con gái nhà báo Stanley Karnow hôm nay lên máy bay trở về Mỹ, với hành lý là 16 chiếc thẻ nhớ, chứa tổng cộng khoảng 5.000 bức ảnh.

Nữ nhiếp ảnh gia dự định in một số bức gửi gia đình Đại Tướng, và đưa chúng vào cuốn sách ảnh về Việt Nam mà cô ấp ủ từ rất lâu. Cô kể lại rằng vào ngày 29/1, từ Thành phố

Hồ Chí Minh, cô gọi điện thoại về Mỹ để hỏi thăm cha, nói rằng cô muốn ông viết lời giới thiệu cho cuốn sách ảnh của mình.

“Cha sẽ làm tất cả những gì con muốn”, Stanley Karnow nói. Ông qua đời trong giấc ngủ vài giờ sau đó.

“Tôi ước chúng tôi đã hoàn thành lời giới thiệu cho cuốn sách”, giọng Catherine chùng xuống lẫn vào tiếng nhạc đang văng vẳng trong quán cafe bên Nhà hát Lớn. Hà Nội đang trải qua những ngày cuối thu, lá vàng rợp bay trong gió.

Theo *vnexpress.net*, ngày 16/10/2013

NỖI ĐAU KHÔNG BIÊN GIỚI

K. NGÂN - T. HÒA

(CAO) Trong niềm tiếc thương vô hạn đối với người con kiệt xuất của dân tộc – Đại tướng Võ Nguyên Giáp, cùng dòng người bất tận từ khắp nơi đổ về Hà Nội với ước nguyện được tiễn biệt ông lần cuối, có rất nhiều vị khách nước ngoài - những người chỉ biết đến ông qua sách báo và phim ảnh của nước họ.

Ruediger Dinsel, một người Đức đã sống tại Việt Nam 14 năm nay cho biết, ông đến lễ tang với niềm kính trọng vô bờ dành cho vị tướng tài của Việt Nam. Chưa từng có vinh hạnh gặp Tướng Giáp nhưng ông đã biết đến người anh hùng này từ năm 1965, chỉ qua các tài liệu mà ông đọc được. Sự cảm mến và tôn thờ Tướng Giáp trong lòng ông được sinh ra từ đó. Và hôm nay, trong đám tang Đại tướng, ông mới thấy những gì mình biết về Đại tướng là chưa nhiều. Dòng người đến viếng Đại tướng giúp Dinsel cảm nhận rõ hơn về sự vĩ đại của một Anh hùng.

Nhìn cảnh người đàn ông ngoại quốc cố lê những bước đi tập tễnh trên bậc tam cấp của nhà tang lễ, niềm tự hào trong tôi lại trỗi dậy, bởi dân tộc tôi đã sinh ra một con người kiệt

xuất đến thế, một người toàn tài, toàn đức để thế giới biết đến và ngưỡng mộ.

Vẫn với những bước chân đau, nhưng Dinsel xua tay khi được đề nghị giúp đỡ. Ông muốn khẳng định một điều rằng, không điều gì ngăn ông đến với buổi lễ hôm nay. Và rằng, việc được một lần hạnh ngộ với danh tướng huyền thoại của Việt Nam là niềm hạnh phúc lớn trong đời ông, dù vị tướng ấy đã về cõi vĩnh hằng.

Kiên nhẫn xếp hàng từ giữa trưa, gần sang cuối buổi chiều, Thomas Claytor đến từ nước Mỹ mới theo dòng người tiến được khoảng 500 mét. Nhưng điều đó không khiến người đàn ông này nản chí. Cảm bức ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp trên tay, đặt đúng tim, Thomas Claytor muốn chứng tỏ lòng tôn kính vô bờ đối với danh tướng Việt Nam. Chẳng thế mà không quản ngại khó khăn, ông đã vượt nửa vòng trái đất để đến Việt Nam, cùng hàng triệu người dân để tang Đại tướng.

Cũng như Dinsel, Thomas Claytor chỉ biết về Tướng Giáp qua sách báo. Nhưng chỉ điều đó thôi cũng đã đủ để Tướng Giáp trở thành thần tượng của ông. Là một công dân Mỹ, có lẽ hơn ai hết, Thomas Claytor hiểu để giành chiến thắng trước một cường quốc như Mỹ là chuyện... không tưởng! Vì thế, ông càng kính trọng và thán phục trước tài cầm quân kiệt xuất của Đại tướng lừng danh Võ Nguyên Giáp, người từng tiễn cả hai cường quốc ra khỏi Việt Nam.

Từng là thành viên Đảng Cộng sản Italia đến Việt Nam làm việc và gặp Tướng Giáp ngày 10/2/1996, ông Pollo Giovanni cho biết vô cùng ngưỡng mộ tài năng lãnh đạo, chiến lược, quân sự tuyệt vời của Đại tướng. Khi nghe tin Đại tướng mất, ông

Giovani lập tức đến Việt Nam và ở đây trong một tuần để bày tỏ sự tiếc thương vô hạn. Với ông, đây là sự kết thúc của một vòng quay quan trọng của thời đại. Chia sẻ với phóng viên, ông Giovani cho biết, mỗi khi nghĩ đến Tướng Giáp ông luôn nghĩ tới những điều tích cực. “Tôi cảm thấy sự đau xót khôn nguôi trong trái tim mình” - ông Giovani nói.

Cũng trong ngày, nhiều đoàn ngoại giao đã đến viếng Đại tướng với niềm tiếc thương sâu sắc. Với nhiều người trong số họ, sự ra đi của Đại tướng không chỉ là sự tổn thất của riêng Việt Nam mà là sự mất mát của những người yêu hòa bình trên khắp thế giới.

Báo điện tử Công an nhân dân, ngày 13/10/2013

NGƯỜI VIỆT Ở ĐỨC CHUẨN BỊ TUỞNG NIỆM ĐẠI TƯỚNG

ANH NGỌC

“Cách xa nửa quả địa cầu. Nghe tin Bác mất lòng rầu xót xa. Trời thu thương tiếc vỡ òa. Nghẹn ngào tiếng nấc quyện hòa tiếng mưa”, Minh Hải, một Việt kiều ở Đức, xúc động viết những vần thơ tiễn biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Hơn 20 năm sống ở Đức, anh Hùng Lý chưa thấy tin tức nào làm cộng đồng người Việt ở đây xôn xao và bàng hoàng như tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời.

Hình ảnh Tướng Giáp tràn ngập trên tất cả các tờ báo trong cộng đồng. Những vần thơ tiễn đưa của kiều bào ở phương xa bật ra, khiến bao người đọc rơi lệ.

Một phụ nữ người Việt sống ở Berlin, chị Bùi Nguyệt, viết:

*Đại tướng trở về cõi Phật, Tiên
Đau thương trải rộng khắp trăm miền
Đời người rạn vỡ hồn dân tộc
Công trạng lẫy lừng trận Điện Biên.*

Trần Hiếu Lễ, một nhà điêu khắc, ngưỡng mộ và tôn sùng Đại tướng như một vị thánh sống. Anh từng dày công tìm hiểu về cuộc đời, thân thể của Đại tướng với mong muốn tạo ra một bức tượng chân dung của vị tướng tài ba cho thỏa tình cảm của mình.

Nguyễn Văn Hiến, Giám đốc Trung tâm Thương mại Đồng Xuân ở Berlin, nhớ lại lần gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi cùng đoàn đại biểu Việt kiều về thăm quê hương.

Gặp Đại tướng để chúc sức khỏe ông là nguyện vọng chung của tất cả thành viên trong đoàn. Với riêng anh, nguyện vọng đó còn cháy bỏng hơn. Ngay từ tấm bé, anh đã ngưỡng mộ Đại tướng bởi ý chí của ông và tự dặn mình phải noi theo.

Khi Đại tướng xuất hiện, cả đoàn Việt kiều đã lặng đi xúc động vì thấy Đại tướng không được khỏe, không còn nhanh nhẹn, tráng kiện như trong hình dung của mọi người.

Tuy nhiên, ông vẫn ân cần tiếp đón, hỏi han mọi người, nhắc nhở người Việt ở nước ngoài phải gìn giữ và phát huy truyền thống đoàn kết của người Việt Nam để hình ảnh người Việt luôn đẹp trong mắt bè bạn. Đại tướng còn gửi lời thăm hỏi tới các cháu thiếu niên, nhi đồng ở nước ngoài và nhờ đoàn gửi tới các cháu những nụ hôn thân ái của Đại tướng và phu nhân.

Tấm ảnh kỷ niệm hôm ấy còn ghi lại khoảnh khắc Nguyễn Văn Hiến vẫn đang đắm đắm nhìn Đại tướng với đôi mắt hoe đỏ.

Hiến cho hay, các hội đoàn của người Việt ở Đức đang gấp rút bàn thảo và chuẩn bị cho kế hoạch tổ chức lễ truy điệu Đại tướng thật chu đáo vào ngày 13/10 tới, cũng là ngày diễn ra lễ

truy điệu ở Việt Nam. Các báo của cộng đồng người Việt ở Đức còn mở sổ tang điện tử để độc giả được bày tỏ tình cảm trân trọng với Đại tướng.

Chị Bích Hương, một kiều bào, nói rằng chưa có lúc nào chị thấy mọi người gần với quê hương đến thế, dù khoảng cách địa lý vẫn là mười mấy giờ bay.

“Chính ông đã làm cho chúng tôi, những người sống xa quê hương, hiểu được rằng tình yêu đất nước đã là một bản năng trong mỗi con người Việt Nam”, chị nói. “Cho đến tận phút cuối cùng của cuộc đời mình, ông vẫn tạo ra thêm một kỳ tích cho quê hương đất nước. Đó là cả dân tộc, dù trong nước hay ở nước ngoài, đều đang siết chặt tay nhau”.

Chị ghen ngào đọc những vần thơ do mình tự viết:

*Mùa thu lặng lẽ lá vàng rơi
Đất nước tiếc thương tiễn một Người
Tài đức của Người cao hơn núi
Tấm lòng thương dân sánh biển khơi.*

Theo *vnexpress.net*, ngày 11/10/2013

NỖI ĐAU NGÀN LẦN

(Kính cẩn vĩnh biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp)

NGUYỆT VŨ

*Quảng Bình ơi, đâu chỉ là bão lũ
Tin sét ngang trời Người đã ra đi...
Đau mất Bác hơn ngàn lần bão quét
Xin kính cẩn vĩnh biệt Người – Đại tướng của lòng dân!*

*Hà Nội hôm nay xám xịt một màu tang
Con nức nở viết bài thơ dâng Bác
Trăm triệu người Việt Nam đang khóc
Chúng con mất vị Cha già - mất tướng Giáp oai phong.*

*Cả nước yêu thương Bác đến nghẹn lòng
Chúng con làm Quốc tang Người trên từng trang viết
Quá đau đớn để nói lời vĩnh biệt
Vị tướng toàn tài, đức độ một ông Tiên*

*Ngủ ngon Bác ơi, trong cũi Người Hiền
Cả dân tộc đồng lòng ru giấc Bác
Thêm một lần cả nước nhòa trong nước mắt
Giây phút bàng hoàng Người lặng lẽ ra đi.*

*Vẫn biết rằng sinh tử biệt ly
Hình bóng Người đã bao trùm sông núi
Tài đức của Người đã lừng danh thế giới
Trái tim Người đập từng phút vì dân.*

*Giờ phút này con chỉ ước mong
Được đi trong đoàn người đưa tiễn Bác
Con đã từng may mắn hơn bao nhiêu người khác
Được nắm bàn tay Người, dấu chỉ phút giây thôi.*

*Dẫu mai đây vật đổi sao dời
Thế giới này vẫn vinh danh tướng Giáp
Giá trị đó ngàn đời không thể khác
Kể cả kẻ thù cũng ngưỡng mộ Người ơi!*

*Khí phách, uy nghi, tài, đức rạng ngời
Hồn sen Việt rước Người về tiên cảnh
Mắp máy môi con gọi Người – vị Thánh
Linh hồn người thành hào khí non sông!*

PHẦN HAI

NIỀM TIN TRONG LÒNG DÂN
VÀ BẠN BÈ QUỐC TẾ

VĨNH BIỆT VỊ TỔNG TƯ LỆNH TOÀN NĂNG ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

PGS. TS. PHAN XUÂN BIÊN^(*)

Hôm nay, 7 giờ 30 phút ngày 12/10/2013, tại Hà Nội, Quảng Bình, Thành phố Hồ Chí Minh và trên mọi miền Tổ quốc Việt Nam, lễ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đại tướng huyền thoại của nhân dân Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam, đã được long trọng tổ chức theo Nghi thức Quốc tang. Đâu đâu cũng có hàng đoàn người lặng lẽ, nối nhau dịch chuyển như một dòng chảy bất tận với tâm trạng vừa tự hào, yêu kính vừa nặng trĩu, chan chứa bao đau thương, mất mát một con người vĩ đại của dân tộc như một người thân thiết của lòng mình.

Từ đêm 4/10 đến giờ đã có hàng triệu hàng triệu người dân Việt Nam và bạn bè quốc tế rơi nước mắt thương tiếc Đại tướng khi biết vị tướng huyền thoại của lịch sử Việt Nam đã vĩnh biệt thế gian này. Cũng đã có hàng trăm, hàng nghìn bài viết của

(*) Phó Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Tổng Biên tập Website Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

các cơ quan thông tin đại chúng trong và ngoài nước, từ báo in, báo hình, báo nói đến báo mạng... bày tỏ lòng tôn kính và tiếc thương vị tướng “văn võ song toàn”, “tài đức trọn vẹn” của dân tộc Việt Nam anh hùng, của nước Việt Nam ngàn năm văn hiến.

Tôi tin rằng, rồi đây còn nhiều và nhiều người, nhiều tổ chức, nhiều cuộc nghiên cứu, hội thảo khoa học bàn về thân thế, sự nghiệp, tài trí, nhân đức của vị tướng huyền thoại này. Đó là lẽ thường tình! Thời gian càng lùi xa, càng có điều kiện để nhìn rõ hơn, toàn diện hơn tầm cao vĩ đại của vĩ nhân...

Trong giờ phút đau thương này, xin có ít dòng để tiễn biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp vô vàn kính yêu. Xin vĩnh biệt một người Thầy dạy Sử, một Danh nhân lịch sử, một Con Người “làm chuyển dịch dòng chảy lịch sử”.

Từ trước đến nay cũng như mấy ngày vừa qua, nhiều người nước ngoài đều có nhận định “Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một vị tướng tài ba, dù không được đào tạo chính quy”. Đại tướng Võ Nguyên Giáp được Bác Hồ trao trách nhiệm xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng khi chưa trải qua một ngày nào ở trường lớp quân sự. Nhưng chúng ta nên nhớ rằng lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, chúng ta đã trải qua biết bao cuộc đấu tranh chống ngoại xâm để giành, giữ độc lập dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Một người thầy dạy Sử như Võ Nguyên Giáp hẳn rằng đã nắm lòng những trang sử đấu tranh kiên cường, đầy mưu trí, vô cùng oanh liệt của dân tộc ta; từ đó có kinh nghiệm, có tri thức để xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của nhân dân, của dân tộc, hình thành học thuyết quân sự Việt Nam thời đại mới dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng ta và của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bởi vậy, chỉ 4 năm sau kể từ khi được Bác Hồ trao nhiệm vụ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân gồm 34 người, với vũ khí thô sơ, thầy giáo dạy Sử Võ Nguyên Giáp đã dẫn dắt đội quân ấy không ngừng trưởng thành qua rèn luyện, chiến đấu và người chỉ huy đội quân ấy đã trở thành Đại tướng theo Sắc lệnh 110/SL của Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Hồ Chí Minh ký ngày 20/1/1948, và chiều 28/5/1948 lễ phong quân hàm cho vị Đại tướng đầu tiên – Tổng Chỉ huy Quân đội Quốc gia và Dân quân tự vệ được tổ chức trọng thể. Từ đó đến ngày 4/10/2013, ngày Đại tướng Võ Nguyên Giáp vĩnh biệt chúng ta, Quân đội nhân dân Việt Nam đã có 12 vị đại tướng, trong đó Đại tướng Võ Nguyên Giáp mang quân hàm Đại tướng đúng 65 năm. Có lẽ lịch sử Việt Nam, cũng như lịch sử thế giới không có trường hợp thứ hai!

Kỷ niệm 5 năm ngày thành lập Quân Giải phóng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Quân đội ta quen gọi Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp là Anh Cả. Cách gọi thân ái ấy rất đúng với tinh thần và lịch sử của Quân đội ta”¹. Từ ngày được trao nhiệm vụ “điều khiển binh sĩ”, Đại tướng đã đi suốt chặng đường vẻ vang của dân tộc, đặc biệt trong tất cả các chiến dịch quân sự lớn của hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta ở thế kỷ XX, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trong những nhân vật lịch sử đứng ở vị trí hàng đầu đã “làm tròn sứ mệnh mà nhân dân phó thác cho” như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào chiều 28/5/1948 ở chiến khu Việt Bắc.

Khi được phong hàm Đại tướng, nhiều nhà báo phương Tây hỏi Chủ tịch Hồ Chí Minh: Việc phong cấp này dựa theo

¹ *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 5, NXB. Chính trị Quốc gia, 1995, tr. 723.

tiêu chuẩn nào? Bác Hồ trả lời ngắn gọn: Đánh thắng đại tướng thì phong đại tướng! Qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ, oanh liệt của nhân dân Việt Nam anh hùng trong thế kỷ XX, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, với cương vị Tổng Tư lệnh đã lần lượt đánh thắng 10 đại tướng của đối phương (gồm bảy đại tướng Tổng Chỉ huy quân viễn chinh Pháp và ba đại tướng Tổng Chỉ huy quân xâm lược Mỹ). Bây giờ thì chính nhà báo, nhà sử học nước ngoài đã khẳng định: “Trong một tương lai có thể thấy trước, phương Tây chưa thể đào tạo được một vị tướng nào sánh kịp với Võ Nguyên Giáp”². Và, nhiều người trong nước cũng như ngoài nước đã có chung nhận định: “Một trong muôn vàn biểu hiện sự sáng suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đã phát hiện sớm và trọng dụng đúng nhân tài, chọn Võ Nguyên Giáp làm người phụ trách công tác quân sự của Đảng ta”.

Là người dạy Sử và làm nên lịch sử, là người Anh Cả của Quân đội ta, là “Chính ủy của các Chính ủy”, “Tư lệnh của các Tư lệnh”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đánh thắng 10 đại tướng của hai cường quốc trong vòng chưa đầy 30 năm. Nếu theo lập luận hết sức chí lý và rất thuyết phục của Bác Hồ khi phong quân hàm Đại tướng cho Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp năm 1948 thì quân hàm trên cầu vai của Tướng Giáp đã phải cao hơn (!).

Trong quá trình trực tiếp lãnh đạo toàn diện Quân đội nhân dân Việt Nam cũng như với nhiều cương vị lãnh đạo của Nhà nước về nhiều lĩnh vực khác nhau, nhất là trong những thập niên gần đây, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã viết nhiều công

2 Vo Nguyen Giap – Man and Myth (*Võ Nguyên Giáp – Con người và huyền thoại*), New York F. P. Publishers, 1962.

trình nghiên cứu khá đồ sộ, có giá trị lý luận, tư tưởng, khoa học cao. Gần 100 tác phẩm hàm chứa một kho trí tuệ đồ sộ đã khắc họa chân dung vĩ đại của một nhà chính trị lỗi lạc, nhà quân sự thiên tài, nhà văn hóa kiệt xuất, nhà khoa học uyên thâm, đứng trong hàng ngũ những nhà sử học bậc thầy của Việt Nam. Thời trai trẻ lập nghiệp bằng nghề dạy Sử, trở thành Danh nhân Lịch sử, người làm nên lịch sử đến Chủ tịch Danh dự Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam hàng chục năm cho đến ngày Đại tướng vĩnh biệt chúng ta, và là người viết sử nổi tiếng, đã có nhiều đóng góp vô giá vào kho lịch sử hiện đại Việt Nam thế kỷ XX.

Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp đã vĩnh biệt chúng ta. Song Thầy dạy Sử 65 năm mang quân hàm Đại tướng mãi mãi là tướng trong lòng dân, là bậc vĩ nhân, sẽ muôn đời sống mãi trong dân. Theo truyền thống văn hóa Việt Nam, trong tâm thức những người có đầu óc tín ngưỡng vốn ngưỡng mộ công lao, đức độ, tài năng của người đã suốt đời vì nước vì dân, thường suy tôn người đó là một vị Thánh, dù sinh thời những người đó chưa bao giờ mơ thành Thánh, thành Thần. Những ngày qua, dù thời gian ngắn và điều kiện đi lại hạn chế, đã có hàng vạn, hàng vạn người dân Thủ đô và các vùng miền của đất nước kéo về nhà riêng Đại tướng để thắp nén tâm hương dâng lên hương hồn Đại tướng; và hôm nay hàng triệu người đã đến viếng Đại tướng, điều đó cho thấy nhân dân ta sẽ mãi mãi suy tôn công ơn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp “tài đức vẹn toàn”, một nhân vật huyền thoại tuyệt vời. Và, nhân vật ấy có là một vị Thánh mới hay không, điều đó thuộc về Lòng Dân.

Báo Sài Gòn giải phóng, ngày 12/10/2013

LÒNG DÂN LÀ THUỐC ĐO TÂM VÓC

Nhà Sử học DƯƠNG TRUNG QUỐC

Nguyễn Minh Tuấn (thực hiện)

Tổng Thư ký Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Nhà Sử học Dương Trung Quốc trao đổi với Tiền phong về Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Là nhà nghiên cứu lịch sử, ông đánh giá ra sao về tầm vóc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong lịch sử Việt Nam và thế giới?

Đánh giá về tầm vóc của Đại tướng thì đúng như Đại tướng từng nói, phải gắn với thời đại của chính ông, đặc biệt là với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Có người hỏi tại sao cuộc đời Đại tướng lại gắn với con đường binh nghiệp, dù không có quá trình chuẩn bị thông thường nào về quân sự, Đại tướng trả lời rằng điều ấy nên hỏi Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bằng con mắt tinh đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn ông – một trí thức trẻ, nhưng có thể nói quá khứ không hề gắn với quân sự. Lúc đó còn có Phùng Chí Kiên, những người khác được đào tạo chính quy, nhưng tại sao Bác lại giao cho

Võ Nguyên Giáp trọng trách đó, chỉ có Chủ tịch Hồ Chí Minh mới trả lời được.

Cũng như khi Bác giao cho Đại tướng đứng đầu quân đội, Người đã đặt một cái tên - biệt danh cho Đại tướng là Văn, như một lời nhắc nhở quân sự thực chất nền tảng của nó cũng là văn hóa, gắn liền với sự nghiệp cứu nước. Chiến công nổi bật của Đại tướng là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Nếu Bác không giao toàn quyền quyết định cho Đại tướng ở mặt trận, nếu có một bộ máy quan liêu nâng lên đặt xuống, chắc không bao giờ có được thắng lợi có tính chất lịch sử quyết định. Nhưng Đại tướng lại nói về mình với tất cả sự khiêm nhường, đó là phải hoàn thành mọi nhiệm vụ Bác giao cho, vì đó cũng là nhiệm vụ của lịch sử.

Ở riêng góc độ quân sự, chúng tôi nhận thấy trong rất nhiều công trình mang tính chất tổng kết lịch sử thế giới trong thế kỷ XX mà tôi đọc được, không có công trình nào mà không ghi danh Đại tướng. Dù với mọi tiêu chí khác nhau, ở mọi thời đại từ lịch sử chiến tranh thế giới trước công nguyên đến nay, hoặc chỉ riêng thế kỷ XX, thì đều có Đại tướng. Và một điều đặc biệt hơn, vào thời điểm xuất bản những cuốn sách đó, Đại tướng là người duy nhất còn sống. Không phải danh tướng nào trên thế giới cũng được ghi danh như thế. Tầm vóc của Đại tướng chỉ có thể so sánh với chính ông mà thôi.

Đại tướng được những người tiến bộ trên thế giới tôn vinh, có lẽ không chỉ bởi tài thao lược trên chiến trường, mà hẳn còn vì có gì rất tiêu biểu của nghệ thuật quân sự Việt Nam?

Tôi nghĩ Đại tướng đã phát huy được truyền thống của dân tộc. Tôi nói điều này không hoàn toàn ở góc độ nghề nghiệp mà với tất cả những gì Đại tướng nói và viết ra chúng ta đọc được và tôi được chứng kiến. Ví dụ qua hai lần nói chuyện của ông với tướng McNamara, hay chuyện Đại tướng tiếp xúc với con trai Cố Tổng thống Mỹ Kennedy, ông luôn nhắc đến truyền thống của dân tộc. Truyền thống quan trọng nhất mà Đại tướng nhắc đến và muốn chứng minh là truyền thống hòa hiếu của dân tộc ta.

Và cuối cùng, tôi thấy ông là người rất tin tưởng vào tương lai. Khi gặp con trai cố Tổng thống Mỹ Kennedy, ông nói rằng thế hệ trẻ của nước Mỹ đã chứng kiến một cuộc chiến tranh rất khốc liệt, nhưng các bạn hãy đọc lại lịch sử để thấy có một thời nước Mỹ từng là đồng minh của Việt Nam, chống phát xít Nhật. Vì vậy, thế hệ trẻ Mỹ cũng như thế hệ trẻ Việt Nam phải có trách nhiệm viết tiếp những trang sử hữu nghị, hòa bình trên những bài học từ chiến tranh.

Dòng người chảy không dứt về 30 Hoàng Diệu, nhà tang lễ suốt gần 10 ngày qua, gọi cho ông điều gì?

Chúng ta đang được chứng kiến một thời điểm mà lòng người, lòng dân hướng về vị Đại tướng của dân tộc trong thời điểm ông ra đi. Nó gọi lại cho một thế hệ đã chứng kiến lễ tang của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó chính là thước đo quan trọng nhất để đánh giá một con người. Chúng ta có thể có những cách tiếp cận khác nhau, có quan điểm khác nhau khi đánh giá về một nhân vật lịch sử, nhưng không có gì bằng thời gian và bằng lòng người.

Luôn nhìn với con mắt của người có trách nhiệm

Là một nhà sử học, ông có nhận xét gì về con người đời thường của Đại tướng?

Cái lớn nhất của một con người đã sống trọn một thế kỷ, trải qua tất cả những biến cố quan trọng của thế kỷ ấy, ở vị trí của những người đóng vai trò quyết định của lịch sử thể hiện ngay ở điều Đại tướng nói: Đó là ông luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Bác Hồ giao cho và cũng là nhiệm vụ lịch sử giao cho, với tinh thần “dĩ công vi thượng”. Luôn vì việc công, để việc công lên trên.

Con người ông, dù ở cương vị nào cũng đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên, thậm chí trên cả bản thân mình. Tôi rất nhớ lần tôi đến phỏng vấn ông, khi tôi nhắc đến câu chuyện ông làm công tác kế hoạch hóa gia đình, ông nói rất thản nhiên rằng “đấy cũng là một nhiệm vụ được giao” và ông đã hoàn thành nhiệm vụ đó.

Tôi nghĩ một con người thản nhiên trước bất kỳ thử thách nào, đấy là con người tri túc (biết đủ điều cần biết). Tôi cho rằng một trong những điều tạo nên phẩm chất ấy, có lẽ bởi ông cũng là một nhà sử học, ông nhìn thấy cái tất yếu trong cuộc sống.

Trong những lần gặp gỡ với Đại tướng, điều gì để lại ấn tượng thực sự sâu sắc trong ông?

Tôi may mắn được gặp Đại tướng khi ông không còn giữ cương vị gì trong Đảng và Nhà nước. Tôi thấy ông là người hết sức nghiêm túc. Là Chủ tịch Danh dự Hội của chúng tôi,

nhưng ông không làm hình thức mà theo rất sát từng việc, tôn trọng mọi người.

Bản thân tôi có lần được chuẩn bị tư liệu để Đại tướng phát biểu tại Ấn Độ - sự kiện đó như dấu mốc cho sự khởi đầu nghiên cứu, phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh. Tôi chuẩn bị rất công phu, được Đại tướng khen ngợi và đọc rất kỹ. Nhưng khi phát biểu chính thức tôi chẳng thấy dấu ấn gì của mình. Sau này tôi có hỏi Đại tướng: “Sao lúc đó anh rất khen em mà lại không thấy dùng gì?”. Đại tướng bảo: “Không. Điều quan trọng là phải làm hết sức của mình. Cậu giúp việc tôi nhưng tôi có quyền dùng hay không dùng. Nhưng tôi rất muốn cậu đã làm việc gì, phải làm đến nơi đến chốn”. Đó là thái độ cần học hỏi rất đáng quý đối với người trẻ.

Cảm ơn ông!

Báo Tiền phong, ngày 14/10/2013

NHÂN DÂN ĐANG SẮC PHONG CHO ĐẠI TƯỚNG

CAO HUY THUẦN

Như một người dân hèn mọn đứng xếp hàng trên đường Hoàng Diệu, tôi xin gửi mấy dòng đơn sơ này kính viếng anh linh Đại tướng.

Thật lòng mà nói, người dân hèn mọn có cả một nỗi lòng để thốt ra với Đại tướng trong ngày quốc táng, nhưng nỗi lòng ấy nghẹn lời ở cổ. Nói được gì chẳng, chắc Đại tướng đã nghe rồi và sắp nghe nữa, quá nhiều. Nhưng quá nhiều mà vẫn chưa đủ. Đáng lẽ phải dùng một con tàu mang di hài Đại tướng đi từ Ải Bắc đến Cà Mau để Đại tướng nghe tiếng nói không nói được trong tim mọi người trên mọi con đường của đất nước.

Bởi vì, thưa Đại tướng, Đại tướng là anh hùng của dân tộc. Của cả một dân tộc từ Bắc chí Nam, không phải riêng ai. Và thế nào là anh hùng? Thế nào là anh hùng dân tộc? Anh hùng là người đã hiến cả cuộc đời của mình cho một cái gì cao hơn chính mình.

Cái ấy phải là thiêng liêng. Anh hùng dân tộc là người đã hiến cả cuộc đời của mình cho một cái gì cao hơn chính mình và cái đó, dân tộc ấy cho là thiêng liêng chung.

Với Việt Nam trong thế kỷ XX, cái đó là độc lập. Nhưng như thế vẫn chưa đủ để Đại tướng là anh hùng dân tộc.

Không ai là anh hùng nếu không được người khác truy nhận. Không ai là anh hùng dân tộc nếu không được chính dân tộc truy nhận. Và sự truy nhận ấy trở thành thiêng liêng khi được chuyên chở trên sức mạnh của huyền thoại.

Không có huyền thoại thì không có anh hùng. Không có huyền thoại cộng đồng thì không có anh hùng dân tộc. Huyền thoại ấy không phải do một thế lực nào nặn ra. Tự nhiên nó đến qua sự giao cảm thần kỳ giữa một dân tộc với vị anh hùng của họ.

Đại tướng đang đi vào huyền thoại ấy. Đã là huyền thoại thì không nên cắt nghĩa bằng luận lý.

Không nên hỏi: Đâu phải chỉ một mình Đại tướng hiến cả cuộc đời cho độc lập dân tộc? Nhưng huyền thoại là vậy: Huyền thoại của Việt Nam muốn rằng vị anh hùng của dân tộc là tướng.

Chẳng phải Đại tướng là cha đẻ của một quân đội chỉ có dăm ba khẩu súng trường lúc khai sinh đó sao? Chẳng phải chỉ gọi “Đại tướng” là ai cũng biết đích danh một người? Cũng đừng nên hỏi: Bao nhiêu vua đã chống xâm lăng, đâu phải chỉ tướng? Nhưng huyền thoại là vậy: Huyền thoại là lịch sử được cảm xúc hóa, tưởng tượng hóa.

Lịch sử tôn quý vua, nhưng huyền sử sắc phong thần cho tướng. Vua chỉ huy nhưng tướng ra quân. Và trận mạc đã đi vào tưởng tượng của mọi cái đầu từ thời cấp sách trong suốt thế kỷ.

Mở sách giáo khoa của lớp ba ngày xưa, cả mấy thế hệ học trò say mê gì, say mê ai, nếu không phải là sông Như Nguyệt, sông Bạch Đằng, ải Chi Lăng, áo bào đẫm mùi thuốc súng của Nguyễn Huệ, Thoát Hoan chui vào ống đồng chạy dài? Hơn thế nữa, cao tột bậc, lịch sử có Trần Nhân Tông, nhưng huyền sử có đức Thánh Trần.

Từ nhỏ, trong tưởng tượng, chiến công là của tướng. Vua thì có minh quân và hôn quân, tướng chỉ có trận mạc hiển hách, vuốt ve tự hào dân tộc. Như con người có xương có thịt, dân tộc cần thương yêu và được thương yêu, cần vỗ về và được vỗ về. Nhất là trong giai đoạn mất nước. Nhất là trong giai đoạn thui chột tự hào.

Tôi đã lặp đi lặp lại quá nhiều hai chữ dân tộc. Là bởi vì huyền sử của dân tộc đang làm nhiệm vụ cảm xúc hóa lịch sử để đưa Đại tướng vào vai trò trưởng tử của Trần Hưng Đạo.

Nhân dân đang sắc phong cho Đại tướng. Bất cứ ở đâu, mọi con mắt đều nhìn về một phương, mọi trái tim cùng đập chung một nhịp.

Trong lịch sử chiến tranh gần đây, nếu lấy một thời điểm để nói chính xác rằng mọi con tim cùng đập một nhịp, thì thời điểm duy nhất ấy là Điện Biên Phủ.

Tôi thuộc thế hệ những anh học trò sống trong vùng ảnh hưởng của Pháp có bạn bè, thân nhân bị động viên để tham gia

chiến trận ngoài Bắc. Không mấy ai trong các anh ấy nghĩ rằng mình cầm súng để bảo vệ một lý tưởng. Không mấy ai nghĩ rằng mình đang đứng vào phía dân tộc. Họ thậm chí nghĩ: phía của dân tộc là phía kia. Và phía ấy đang vang vọng gầm trời tiếng pháo Điện Biên.

Kể cả những người đang cầm súng ở bên này chiến tuyến, súng ấy cũng có trái tim để cùng đập một nhịp với nhịp máu tự hào của cả một dân tộc chiến thắng. Điện Biên không có giới tuyến. Không phải là chiến thắng của một phe. Cho nên Điện Biên là Bạch Đằng. Điện Biên là duy nhất trong huyền sử thoát nhục thuộc địa. Giống như Bạch Đằng, một bên là dân tộc, một bên là kẻ thù chung, từ phương Tây hoặc từ phương Bắc.

Và Điện Biên, và Bạch Đằng chỉ nói lên một điều: là anh hùng dân tộc vị nào đã cầm thanh gươm mà chính dân tộc trao cho để chém một kẻ thù chung. Anh hùng là người ngồi trên ngựa, giữa trận mạc. Huyền sử của Việt Nam muốn thế. Không cần lý luận. Trái tim cộng đồng tạo ra huyền sử ấy không cần lý luận. Cũng không có giới tuyến. Đại bác Điện Biên không có giới tuyến.

“Bất hạnh thay cho những dân tộc nào cần anh hùng”, xin Đại tướng đừng nghe câu nói ấy của Hegel. Dân tộc Việt Nam đang cần anh hùng.

Theo *vietnamnet.vn*, ngày 12/10/2013

NHỮNG AI VÌ DÂN SẼ Ở LẠI MÃI VỚI NHÂN DÂN...

PGS. VĂN NHƯ CƯỜNG

Đại tướng là con rể của làng tôi (xã Thanh Xuân, Thanh Chương, Nghệ An). Nhà tôi cũng có họ hàng xa với nhà phu nhân Đại tướng, vì thế cũng có quan hệ qua lại. Năm 1968, khi Đại tướng ở Nga để chuẩn bị sang Hungary, có một ngày Đại tướng đã nhắn tôi và vài anh em khác đến ăn cơm với Đại tướng ở nhà khách của Đại sứ quán Nga, đó là một kỷ niệm không thể quên và sau này càng nghĩ tôi càng thấm thía.

Lúc đó, tôi và các anh em khác được Nhà nước cử sang học tập tại Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô. Đại tướng đã dành toàn bộ thời gian trong bữa cơm tối để động viên chúng tôi chuyện học hành. “Các cậu phải cố gắng học cho tốt để sau này về cống hiến cho đất nước. Đất nước hòa bình sẽ cần nhiều cán bộ, thầy giáo, kỹ sư, phải chuẩn bị thật tốt lực lượng để xây dựng đất nước sau chiến tranh. Phải làm giáo dục thật mạnh để theo kịp các nước”, Đại tướng đã dặn dò nhiều lần như vậy.

Đại tướng cũng nhắc nhở, đất nước chiến tranh, bao nhiêu người phải ra chiến trường, nhiều thầy giáo cũng phải đi lính, con em học hành rất vất vả nên những người được Nhà nước ưu tiên cử đi học càng phải nỗ lực để sau này về xây dựng đất nước. Lúc đó, tôi - một thanh niên 30 tuổi, dù rất hiểu lời dặn dò của Đại tướng nhưng mãi sau này, càng ngày càng thấm thía lời dặn đó. Đó không chỉ là một lời động viên, đó còn là một tầm nhìn chiến lược mà Đảng ta, Bác Hồ, Đại tướng đã chuẩn bị sẵn sàng lực lượng để xây dựng Tổ quốc trong giai đoạn hòa bình. Đó là một trong những lời khắc cốt ghi tâm mà thế hệ chúng tôi sau đó đều ra sức cống hiến để góp phần xây dựng đất nước đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Với tôi, Đại tướng là một nhà giáo thực sự. Dù là một vị Đại tướng vĩ đại, nhưng ở ông vẫn toát lên trọn vẹn sự điềm đạm, chín chu của một nhà giáo. Ông không bao giờ nổi nóng với ai.

Nhiều năm sau này, Đại tướng vẫn rất quan tâm đến công việc của tôi, bởi giáo dục là một trong những lĩnh vực Đại tướng quan tâm nhiều nhất. Năm 1988, tôi gặp Đại tướng ở lễ khai giảng của Đại học Thăng Long (đại học tư đầu tiên của Việt Nam), Đại tướng thân tình hỏi: “Văn Như Cương vẫn để râu đấy à?”. Sau khi biết tôi đang chuẩn bị thành lập Trường Phổ thông dân lập Lương Thế Vinh (trường phổ thông dân lập đầu tiên của Việt Nam từ khi đổi mới), ông đã rất quan tâm, động viên tôi nhiều và hẹn “nhất định sẽ đến dự lễ khai giảng của trường”. Năm 1989, tôi mở trường, Đại tướng đã nhận lời dự lễ khai giảng vào buổi sáng, nhưng sau trường tôi gặp trục trặc phải chuyển sang khai giảng buổi chiều thì Đại tướng đành cáo lỗi vì đã có lịch về Quảng Bình buổi chiều. Dù không đón được Đại tướng đến dự lễ khai giảng nhưng những

động viên, quan tâm của ông đã cho tôi sự khích lệ to lớn để có được thành công trong con đường của mình. Với những vấn đề mới, những người tiên phong, Đại tướng luôn dành sự khích lệ, niềm tin lớn lao.

Đại tướng qua đời là mất mát và nỗi đau quá lớn đối với nhân dân và dân tộc Việt Nam. Có lẽ, sau Chủ tịch Hồ Chí Minh, chỉ có Đại tướng nhận được sự tiếc thương nhiều đến thế. Tôi đã dẫn các em học sinh trường mình đến xếp hàng viếng Đại tướng. Nhìn dòng người ngày càng nối dài ra, trong đó có hàng ngàn bạn trẻ, tôi càng thấm thía hơn bao giờ hết sự lan tỏa của nhân cách Đại tướng. Thế hệ trẻ hôm nay có thể không biết đến chiến tranh, chưa từng được gặp Đại tướng nhưng đức độ, nhân cách của ông đã lan tỏa qua năm tháng, thấm đến từng trái tim son trẻ. Và đó là cái phúc mà Đại tướng để lại cho chúng ta.

Sau này có thể sẽ không có một đám tang nào được nhân dân khóc thương như vậy nữa. Đại tướng cũng là người cuối cùng của thế hệ lãnh đạo đầu tiên đã ra đi. Nhưng tôi tin rằng đây là cơ hội to lớn để giới trẻ Việt Nam cũng như tất cả người dân chúng ta nhìn lại những gì thuộc về giá trị trường tồn của dân tộc. Những ai vì dân sẽ ở lại mãi với nhân dân...

Báo Sài Gòn giải phóng, ngày 13/10/2013

ĐẠI TƯỚNG GIỮA LÒNG DÂN

HOÀNG THÙY

Gần nửa thế kỷ trường chinh kháng chiến, Đại tướng Võ Nguyên Giáp sống trong lòng dân, được dân bao bọc. Khi về với đất mẹ, biển người tiễn đưa ông.

Quốc tang chính thức bắt đầu khi cờ rủ được treo trưa ngày 11/10, song người dân dọc chiều dài đất nước đã bày tỏ nỗi tiếc thương như mất đi người thân từ 18 giờ 9 phút ngày 4/10 - thời khắc Đại tướng nhẹ nhàng trút hơi thở cuối cùng.

Lễ viếng diễn ra vào 12/10 - một ngày trước khi Hà Nội và cả nước tiễn người anh hùng dân tộc về với đất mẹ. Dù đã đến nhà riêng, tưởng niệm ông suốt nhiều ngày trước đó, hàng triệu lượt người vẫn đổ đến Nhà Tang lễ Quốc gia. Khắp mọi miền Tổ quốc, từ người già tới trẻ nhỏ, thậm chí cả người nước ngoài cũng về Hà Nội để tiễn vị tướng đã đưa đất nước ra khỏi chiến tranh bằng chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Khi đồng hồ điểm 24 giờ ngày 12/10, cánh cổng nhà tang lễ khép lại, họ vẫn lặng lẽ xếp hàng trong đêm, mong mỗi được nhìn lần cuối vị anh hùng kiệt xuất của dân tộc.

Chưa bao giờ kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời - năm 1969, lại có một lễ viếng với một biển người lớn đến thế. Mang nỗi đau chung, họ đứng cạnh nhau, chia sẻ với nhau. Có những thanh niên dân tộc ở Cao Bằng, phải bán cả vật nuôi để làm lộ phí, lặn lội xuống thủ đô từ nửa đêm, mang theo nỗi tiếc thương được cả bản làng gửi gắm. Có phụ nữ bán hàng rong bỏ việc nhiều ngày, lặn lội xếp hàng để được viếng Đại tướng. Họ nói, làm việc thì còn cả đời, nhưng nếu không đến đây, sẽ chẳng còn cơ hội để bày tỏ sự biết ơn và ngưỡng mộ đối với Đại tướng. “Sự ra đi của Đại tướng là lúc người dân bỗng nhiên xích lại gần nhau và hơn bao giờ hết người ta lại cảm nhận rõ ý nghĩa thân thương của hai chữ: lòng dân”, một nhà sử học chia sẻ.

Nếu như lễ viếng là ngày thủ đô tiễn biệt vị anh hùng dân tộc thì lễ truy điệu và an táng là ngày Quảng Bình đón trở lại người con đã hàng chục năm sống xa cách. Cảm xúc của người dân dâng lên đến đỉnh điểm ở cả Hà Nội, trung tâm đất nước, và Quảng Bình - nơi Đại tướng chọn an nghỉ.

Trong chặng cuối rời xa cõi tạm, Đại tướng đã không cô độc đi qua bất cứ đoạn đường nào khi người dân xếp thành một hàng dài hơn 40km từ nhà tang lễ ra tới sân bay quốc tế Nội Bài. Nhiều người đã quỳ gối, đã khóc nức nở trước địa chỉ 30 Hoàng Diệu khi Đại tướng về qua nhà lần cuối. Giữa những cơn nức, người ta gọi Đại tướng là Thánh.

Ngay cả khi đoàn xe đã khuất xa, ở chân Cột cờ Hà Nội, phố Lý Thường Kiệt dòng người vẫn hô to: “Đại tướng Võ Nguyên Giáp muôn năm”. Thanh Tùng - một phóng viên tham gia đưa tin lễ truy điệu chia sẻ trên Facebook: “Xe linh cữu đi đến đâu, người dân quỳ lạy đến đó. Người dân khóc, thanh niên tình

nguyên nức nở, bác dân phòng dập đầu cúi lạy, còn chiến sĩ công an, bộ đội canh gác hai bên mắt đỏ hoe... Đến những người làm truyền hình cũng buông máy, khóc như một đứa trẻ. Những người cảnh vệ không dám nhìn người dân, chỉ ngược mặt lên trời, sợ nhìn rồi lại vỡ òa cảm xúc... Có lẽ, đây là lần đầu và cũng là lần cuối tôi được quay những tư liệu đặc biệt như thế”.

Không giống ở Hà Nội được trực tiếp nhìn thấy linh cữu Đại tướng, người dân Thành phố Hồ Chí Minh phải theo dõi lễ truy điệu qua màn hình tivi. Thế nhưng, đôi mắt của hàng nghìn người dân ở Hội trường Dinh Thống Nhất vẫn mọng nước. Qua những câu chuyện của các cựu binh, hình ảnh vị tướng toàn tài của dân tộc hiện lên rõ nét. Nhiều người đã quỳ xuống khi hình ảnh Đại tướng được di quan xuất hiện trên truyền hình. Hàng nghìn học sinh chuyển tay nhau dải băng tang, thắp hương tưởng niệm.

Suốt quãng đường 70km từ sân bay Đồng Hới về Vũng Chùa - Đảo Yến, dòng người chật kín như nêm. Nếu hôm 11/10 người Quảng Bình dầm mưa tưởng niệm Đại tướng thì hai ngày sau, họ kiên mình dưới nắng cháy miền Trung để chờ đợi linh cữu đi qua. Khu an nghỉ của Đại tướng trở nên chật hẹp khi biến người khắp mọi miền Tổ quốc đổ về đưa tiễn.

Dòng người tỏa đến khu vực Vũng Chùa khiến đoạn đường dài trên quốc lộ tắc nghẽn. Người dân Quảng Bình nói, họ đã quen với đau thương vì năm nào cũng bị thiên tai tàn phá. Nhưng nỗi đau mất Đại tướng là mất mát quá lớn. Nước mắt cứ lăn dài trên gương mặt khắc khổ của những người dân vừa hứng chịu sự tàn phá của cơn bão Wutip.

Đoàn người nối dài suốt hàng trăm cây số tiễn biệt Đại tướng chính là chiến thắng cuối cùng của ông - không phải chỉ bằng tài năng quân sự mà bằng khả năng thu phục lòng người.

Người dân Việt Nam nghiêng mình trước một nhân cách lớn. Một nhà báo viết trên mạng xã hội: Dân đã chọn thì không sai.

Trong bài phát biểu đáp từ tại lễ truy điệu, con trai cả của Đại tướng, ông Võ Điện Biên nói: “Tinh thần của Đại tướng sẽ hòa vào tinh thần của hàng trăm, hàng chục triệu người dân nước Việt, biến thành sức mạnh vì một nước Việt Nam hùng cường và thịnh vượng”.

Theo *vnexpress.net*, ngày 14/10/2013

NHÂN TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

TS. NGUYỄN VĂN KHOAN

Dựa trên ý của một nhà quân sự cổ đại Trung Quốc, Bác Hồ có nói: “Mãnh tướng có thể chỉ huy 100 quân, Hồ tướng chỉ huy được 1.000 quân, Dũng tướng được giao vạn quân. Nhân tướng có dưới cờ mấy chục vạn quân...”.

Nhân tướng là tướng có “Nhân”, là người chỉ huy coi binh sĩ như con cháu ruột thịt, quân chưa ăn tướng không được kêu đói, quân chưa ngủ tướng chưa được nằm yên, khổ cái khổ của lính, đau cái đau của bà mẹ, người vợ, con cái họ khi người thân ở đầu tên, mũi đạn. Vui với niềm vui nhỏ nhất của họ khi có bát cơm nóng ăn, áo ấm mặc, giờ thắng trận... Đó là vị tướng không nhằm đến “vạn xương cốt khô” của binh sĩ để có tên gọi là tướng.

Có đôi ba lần, Võ Nguyên Giáp chưa nhất trí hoàn toàn với cách đánh này, đánh vào nơi này, tỉnh nọ. Không phải là vì e ngại đối phương mạnh, đông quân, nhiều súng... Với tấm lòng yêu nước, ý chí quyết tâm không chịu làm nô lệ, trí tuệ đánh giặc, quân đội ta có thể vượt lên tất cả để giành toàn thắng.

Đắn đo suy nghĩ của Võ Nguyên Giáp là “đánh làm sao bảo vệ được mình, bớt thương vong cho chiến sĩ”! Khi nghe tin một đại đội ở Thành cổ Quảng Trị chỉ còn vền vẹn vài tay súng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp đã không cầm được nước mắt. Biết tin cán bộ, chiến sĩ, đồng bào ta ở Huế hy sinh nhiều. Tổng Tư lệnh trầm tư, suy nghĩ, mấy đêm liền thao thức.

Không quên bà mẹ ở Cao Bằng đã cho củ sắn. Vẫn nhớ đồng bào ở Điện Biên đã che chở cho mình, cho bộ đội, anh binh nhì ở khẩu đội tên lửa, bà mẹ anh hùng ở Quảng Nam...

Chỉ có nhân tướng, tướng của Nhân dân mới sống mãi trong lòng Nhân dân.

Đặc san báo *Lao động*, tháng 10/2013

“NHÂN DÂN ĐẾN VỚI ANH VĂN KHÔNG PHẢI ĐỂ TÌM Ô DÙ”

Đại tá NGUYỄN VĂN HUYỀN

Quang Phong (thực hiện)

Đại tá Nguyễn Văn Huyền - Thư ký riêng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, người có gần 40 năm gắn bó gần gũi bên Đại tướng - có những chia sẻ đầy xúc động về ông.

“Anh ra đi thanh thản, không có gì đau đớn”

Đại tá Nguyễn Văn Huyền cho biết, dù nằm viện đã lâu nhưng Đại tướng Võ Nguyên Giáp vẫn tỉnh táo, ai vào thăm Đại tướng đều biết và luôn lắng nghe những thông tin của đất nước. “Hôm 4/10, chúng tôi gọi, bác Giáp không tỉnh nữa! Bác ra đi thanh thản trong sức yếu tuổi già và không có biểu hiện đau đớn gì”, Đại tá Huyền chia sẻ.

Cuộc đời Đại tá Huyền có gần 40 năm phục vụ Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Gắn bó với tình cảm chân thành, thân thiết nên Đại tá Huyền gọi Đại tướng là anh. “Làm việc với anh lâu

ngày, khi anh đau yếu, ngày nào tôi cũng vào viện theo dõi tình hình sức khỏe. Ngày anh bệnh nặng, tôi vào sớm hôm hơn”, Đại tá Huyền chia sẻ.

Đại tá Huyền cho biết, ông hiểu không ai có thể cưỡng được quy luật tự nhiên. Khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp tuổi càng cao, sức càng yếu thì sẽ có ngày ra đi. “Dù đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng cho ngày đó, nhưng giờ phút Đại tướng ra đi tôi cảm thấy rất hụt hẫng. Trong người tôi lúc đó tràn ngập tình thương Đại tướng”, Đại tá Huyền xúc động nói.

Sau sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đại tá Huyền tự nhủ phải tiếp tục làm việc, thực hiện theo đúng lời căn dặn của Đại tướng.

Vị Đại tướng nhân dân



Đại tướng Võ Nguyên Giáp nghỉ trưa tại rừng tre Củ Chi (TP. HCM) năm 1996.

Ảnh: Trần Tuấn (TTXVN)

Nhớ đến hình ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đại tá Huyền chỉ nói ngắn gọn: “Vị Đại tướng của nhân dân”. Suốt cả cuộc đời Đại tướng cống hiến vì lợi ích của nhân dân, hết lòng vì dân, gần gũi nhân dân nên được dân rất quý trọng. “Vì vậy, khi về với cuộc sống đời thường, đồng đội, nhân dân tìm đến anh Văn nhiều hơn. Điều đó chứng tỏ họ đến vì tình nghĩa chứ không vì công việc hay đến tìm ô dù. Hiếm có một vị lãnh đạo nào khi về hưu lại được nhân

dân tìm đến thăm đông như vậy. Có những người vượt hàng trăm kilômét từ Tây Bắc về Hà Nội chỉ để tặng anh Văn con gà trống, năm cơm lam”, Đại tá Huyền xúc động nói.

Điều sâu sắc Đại tá Huyền cảm thấy ở Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một nhà lãnh đạo luôn làm việc hết sức mình. Ngay cả khi đã về với cuộc sống đời thường nhưng Đại tướng vẫn làm việc quên ngày đêm.

“Thấy Đại tướng làm việc với cường độ cao, nhiều khi chúng tôi muốn Đại tướng có ngày nghỉ, nhưng Đại tướng đáp lại rằng các cậu đừng tưởng cho mình nghỉ mà sức thêm khỏe. Nếu một ngày không có thông tin vào trong đầu thì còn mệt hơn, trì trệ hơn”, Đại tá Huyền nhớ lại.

Gần 40 năm gắn bó với Đại tướng, Đại tá Nguyễn Văn Huyền còn thấy rõ tất cả những việc Đại tướng làm đều đặt việc nước, việc dân lên hàng đầu, không bao giờ vì lợi ích cá nhân. “Có thể nói Đại tướng không cho mình quyền riêng tư trong công việc mà tất cả đều vì nước, vì dân. Đại tướng là tấm gương liêm khiết, trung thực, thẳng thắn để cán bộ, chiến sĩ và nhân dân noi theo”, Đại tá Huyền chia sẻ về người anh thân thiết.

Báo *dantri.com.vn*, ngày 8/10/2013

ĐẠI TƯỚNG ĐÃ GIEO MẦM CHO SỰ SỐNG MỚI

QUANG THỜI

Ngày 4/10/2013, Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời, nhiều trái tim người Việt như sững lại. Tại số nhà 30 trên phố Hoàng Diệu, hàng ngàn người cả ngày lẫn đêm xếp hàng chờ viếng Đại tướng. Nhiều ngọn nến được thắp lên để tưởng nhớ vị danh tướng toàn tài của Việt Nam và nhân loại.

Dòng người đi trong nước mắt, tiếc thương bao gồm mọi lứa tuổi, vùng miền, ngành nghề, số phận... Những bon chen thường nhật dường như không còn nữa, không ai bảo ai, mọi người đều xếp hàng hết sức trật tự, trang nghiêm, thành kính trước sự ra đi của vị Đại tướng vĩ đại.

Với mỗi người dân Việt Nam, niềm tôn kính và sự tự hào hướng về Đại tướng không chỉ vì Đại tướng là một nhân vật lịch sử được cả thế giới vinh danh. Không chỉ vì Đại tướng có công lao to lớn trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc mà còn bởi hình ảnh của Đại tướng là hình ảnh của một con người vô cùng đức độ, gần gũi, thân thiết, tôn kính như người thầy, người ông, người cha trong mỗi gia đình.

Đến thập hương cho Đại tướng không chỉ có những cựu chiến binh, những người lính trong Chiến dịch Điện Biên Phủ năm xưa, những mẹ già từ quê hương Việt Bắc, mà từ Bắc chí Nam, mọi người đều hướng về Hà Nội, nơi Đại tướng yên nghỉ. Hướng về Quảng Bình, mảnh đất miền Trung thân yêu, nơi Đại tướng được sinh ra và cũng là nơi Người an nghỉ sau những tháng năm miệt mài cống hiến cho Tổ quốc.

Bên cạnh đó, trên khắp dải đất hình chữ S, những dòng nước mắt tuôn rơi của hàng triệu, triệu người Việt không thể về Hà Nội, Quảng Bình thập nén nhang thơm tưởng niệm Đại tướng. Nước mắt đã chan hòa trên các trang báo viết về Đại tướng.

Nếu ai đã từng bày tỏ sự hoài nghi về một bộ phận giới trẻ hiện nay sống ích kỷ, thờ ơ với cộng đồng, xa rời các giá trị truyền thống, không quan tâm đến vận mệnh quốc gia dân tộc thì đây, ngay trong đêm đầu tiên Đại tướng Võ Nguyên Giáp mất, những bạn trẻ là những người đầu tiên tập trung trước số nhà 30, Hoàng Diệu luyện tiếc và đặt những bông hoa đầu tiên tưởng nhớ.

Trong những dòng người vào viếng Đại tướng tại nhà riêng, có rất nhiều nam, nữ thanh niên chỉ biết đến Đại tướng qua lời kể của ông bà, cha mẹ và qua sách báo, phim ảnh. Hàng trăm thanh niên tình nguyện sau giờ học trên giảng đường đến trợ giúp đoàn người chờ vào viếng.

Có những thanh niên tình nguyện làm việc dưới nắng suốt một ngày bị kiệt sức, phải nhờ đến sự trợ giúp của bác sĩ, song tinh thần của những người trẻ thì không hề thuyên giảm. Hàng nghìn bạn trẻ tự nguyện thức trắng đêm ngay sau khi Đại tướng

mất để đăng hình ảnh Đại tướng, sẻ chia, gửi gắm, truyền cho nhau những lời tôn kính nhất, đẹp đẽ nhất về Đại tướng.

Dòng máu người Việt như hòa làm một, các thế hệ người Việt đang xích lại gần nhau hơn bao giờ hết. Thế giới dường như xích lại gần hơn. Ngắm chân dung của Đại tướng, tôi chợt nhớ đến câu thơ của Nguyễn Đình Thi: “Đất nghèo nuôi những anh hùng. Từ trong máu lửa lại vùng đứng lên. Đạp quân thù xuống đất đen. Súng gươm vứt bỏ, lại hiền như xưa”.

Người Việt Nam là thế đấy, dân tộc Việt Nam là thế đấy... Dân tộc Việt Nam anh hùng đã sinh ra những người con anh hùng. Hơn 90 triệu con cháu dòng giống tiên rồng trên khắp bờ cõi Việt Nam đang hướng về Đại tướng. Nỗi tiếc thương đã và đang ngự trị nơi trái tim của hàng triệu triệu người trên khắp địa cầu. Vĩnh biệt Đại tướng, một thiên tài quân sự lỗi lạc của thế kỷ XX, một con người “đại nhân – đại tài – đại dũng”.

Tình cảm của người dân Việt Nam dành cho Đại tướng chính là niềm tin, sự kỳ vọng và ước muốn dân tộc ta, đất nước ta sẽ có thêm những tấm gương nhân cách. Những cán bộ, đảng viên đủ sức quy tụ sức mạnh lòng dân và đủ khả năng thuyết phục, lay động, cảm hóa và dẫn dắt mọi người Việt Nam cùng đi trên một con đường, cùng hướng tới một mục tiêu mà Bác Hồ và Đảng ta đã chọn.

Đại tướng mất đi nhưng Người đã làm nên một “Điện Biên Phủ” của lòng người, niềm tin của con người luôn hướng về các giá trị “chân – thiện – mỹ”. Cũng như Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thực sự thuộc lớp người đặc biệt mà sự ra đi đã gieo mầm cho sự sống mới.

Theo *vnexpress.net*, ngày 12/10/2013

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP SỰ BÌNH DỊ LỚN LAO

UÔNG NGỌC DẬU^(*)

Vị Đại tướng - Người Lính già Võ Nguyên Giáp đã ra đi, đã rời cõi người ta, về cõi bên kia... Đó là cách nói tuân theo quy luật sinh tử muôn đời. Nhưng thực sự những gì đang diễn ra thì sự ra đi của Vị Đại tướng - Người Lính già Võ Nguyên Giáp đang không tuân theo quy luật ấy...

Sự bình dị lớn lao càng làm ông bất tử

Trong cuộc họp lần thứ hai của Ban Tổ chức (BTC) tang lễ diễn ra ở Hội trường Bộ Quốc phòng vào chiều 10/10, anh Võ Hồng Nam - con trai út của Đại tướng đề xuất với BTC tang lễ rằng, xin các vòng hoa viếng Ba anh chỉ ghi một dòng chữ “Vô cùng thương tiếc Đại tướng Võ Nguyên Giáp”. Anh Võ Hồng Nam cũng đề nghị BTC, các cơ quan báo chí truyền

(*) Giám đốc hệ Thời sự - Chính trị - Tổng hợp VOV1 Đài Tiếng nói Việt Nam.

thông kính thông báo với đồng bào khi đến viếng Ba anh không mang theo lễ vật phúng viếng.

Thế thôi, chỉ một danh xưng Đại tướng Võ Nguyên Giáp, không phải kê thêm những chức tước dài dòng. Vị Đại tướng Tổng Tư lệnh Quân đội từng giữ nhiều chức vụ, nhiều trọng trách, nhưng hầu như trong đời vẫn bộ quân phục thân thuộc, nghiêm ngặt, bình dị. Bữa cơm hằng ngày của vị khai quốc công thần vẫn đậm bạc quả trứng kho, đĩa rau luộc... chẳng khác bữa cơm hằng ngày của mọi thường dân. Quả là “Cơm ăn chẳng quản dưa muối/ Áo mặc nài chi gấm thêu” (Nguyễn Trãi).



Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại nhà riêng
30 Hoàng Diệu, Hà Nội, năm 1997.

Ảnh: Trần Tuấn (TTXVN)

Cũng hôm diễn ra cuộc họp quan trọng này, phía Bộ Quốc phòng chiếu lên màn hình ba mẫu bia đá để chọn một mẫu đặt trước phần mộ Đại tướng. Ba mẫu bia màu sắc, hình khối, chất liệu và nội dung như nhau, chỉ có hoa văn viền quanh bia khác nhau. Mẫu bia thứ nhất hoa văn họa tiết cách điệu có phần bay bướm, phóng khoáng. Mẫu bia thứ hai hoa văn đường kỷ hà, viền quanh ngay ngắn, gãy gọn... Còn mẫu bia thứ ba không có hoa văn viền quanh. Gia đình và Bộ Quốc phòng chọn mẫu bia thứ hai. Nếu tôi được phép chọn, tôi cũng chọn mẫu bia thứ

hai này, bởi nó phù hợp với tính cách giản dị và ngay ngắn của con người Đại tướng.

Câu chuyện quyết định chọn nơi an táng Đại tướng cũng rất đáng để chúng ta suy ngẫm. Cuộc họp lần 1 (ngày 8-10), của Ban Tổ chức Trung ương do Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì, anh Võ Hồng Nam cũng trình bày chuyện tối hệ trọng này. Anh nói, việc chọn nơi an táng của Ba anh đã được gia đình và Đại tướng chuẩn bị từ khi Đại tướng qua tuổi 90. Gia đình cũng đã đến đôi ba nơi, Ba Vì, Thái Nguyên, rồi về quê, nơi ông nội, bà nội anh an nghỉ, nhưng vì lý do này, lý do khác mà Ba anh không đồng ý. Rồi đến khi qua đèo Ngang, tức dải Hoàng Sơn, phía Quảng Bình, nơi hình hài Tổ quốc thắt lại, nhận ra vùng đất Vũng Chùa - Đảo Yến sơn hải giao hòa, đất trời quần tụ, lại quay hướng Biển Đông, thế là quyết định chọn.

Anh Võ Hồng Nam nói, gia đình vẽ sơ đồ rồi xin ý kiến Ba anh. Khi ký vào bản sơ đồ này, Đại tướng dặn các con: Đây mới là ý nguyện của Ba và gia đình. Khi Ba qua đời, phải xin ý kiến của tổ chức. Tổ chức đồng ý mới thực hiện. Anh Võ Hồng Nam cũng nói, Ba anh còn dặn, không được làm phiền tổ chức, phải chấp hành tổ chức!

Cả một đời Đại tướng đã chấp hành tổ chức. Có việc gì tổ chức giao mà ông không hoàn thành? Là thế hệ lập quốc, bậc khai quốc công thần, lại đức độ hơn người, võ công hiển hách vang vọng năm châu, nhưng Người một mực “dĩ công vi thượng”, lại tổ chức cũng tối thượng!

Có nhà báo đã bình luận, sự ra đi của Đại tướng là một kỳ tích, kỳ tích thu phục nhân tâm, hội tụ lòng dân. Trong vòng 5 ngày, trước ngày diễn ra lễ viếng Đại tướng tại Nhà tang

lễ Quốc gia, đã có hơn một triệu lượt đồng bào trong nước và bạn bè nước ngoài đến nhà riêng Đại tướng ở 30 Hoàng Diệu (Hà Nội) nghiêng mình trước vị Đại tướng của nhân dân! Có người lại bình luận, ngay cả khi ra đi, Đại tướng vẫn làm nên trận thắng lớn, không thua kém trận Điện Biên Phủ dưới đất, trận Điện Biên phủ trên không. Đó là trận thắng lòng dân. Một sự ra đi mà nhân lên sức mạnh lòng dân, sức mạnh dân tộc!

Có nhà văn sinh ra ở vùng đất Nam Bộ gọi Đại tướng là Ông Già - Ông Già rục rờ. Tôi hiểu ẩn ý nhà văn. Nhà văn muốn gợi hình ảnh Đại tướng mái tóc bạc trắng, lúc nào cũng tư thế ngẩng đầu, cái cười hiền hậu, không chút vương bận phàm tục. Phải vậy chăng?

Vị Đại tướng lừng danh trận mạc đã có bao nhiêu đêm thức trắng suy ngẫm việc quân, tính toán bày binh bố trận? Cũng vị Tướng lừng danh ấy có bao nhiêu chiều, bao nhiêu sáng độc thoại với cây đàn? Lại cũng vị Tướng lừng danh ấy có bao nhiêu tháng ngày trong cũi người ta mà nhìn vào hư vô, lặng lẽ thiền định, cân bằng bản ngã để vượt lên chính mình, để trở về là mình? Có người nói, ông là người cộng sản chân chính, là học trò xuất sắc, đồng chí thủy chung của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Có người nói, ông đã tu trọn kiếp tu, đã đắc đạo ngay ở cũi trần.

Trong cũi người ta xưa nay không hiếm trường hợp ông nọ bà kia mũ cao áo dài, xe xe ngựa ngựa nhưng khi họ đang sống sờ sờ mà nhân dân đã đưa tang, mai táng họ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi sống đã trong lòng dân, mãi mãi trong lòng dân, cả khi ông đã rời cũi người ta...

Theo *vov.vn*, ngày 13/10/2013

TINH THẦN DÂN TỘC TRỞ VỀ TRONG NGÀY QUỐC TANG ĐẠI TƯỚNG

THẾ HẢI

Ngay cả khi Đại tướng ra đi, ông vẫn luôn là người làm nên lịch sử.

Lòng dân là sức mạnh

Đại tướng Võ Nguyên Giáp chắc chắn là vị tướng lĩnh ngàn năm có một bởi ngoài việc là danh tướng thứ hai của Việt Nam, sau Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn đứng trong hàng ngũ 10 danh tướng tài giỏi bậc nhất thế giới, ông còn được ngợi ca là người mưu lược kiệt xuất bởi tư tưởng chiến đấu *chiến tranh nhân dân*, kế thừa và phát huy cao độ tư tưởng và tinh thần “lấy dân làm gốc” được các bậc cha anh mà đặc biệt là Chủ tịch Hồ Chí Minh vận dụng và thành công triệt để.

Chính tư tưởng này đã giúp Đại tướng Võ Nguyên Giáp trở thành vị chủ tướng kiệt xuất với thành công vang dội từ hàng

loạt các trận đánh lớn được lịch sử và thế giới công nhận như: *Chiến dịch Việt Bắc* (thu - đông năm 1947), *Chiến dịch Biên giới* (9/1950), *Chiến dịch Hòa Bình* (12/1951), *Chiến dịch Tây Bắc* (9/1952), *Chiến dịch Thượng Lào* (4/1953) và đặc biệt là *Chiến dịch Điện Biên Phủ* (tháng 3-5/1954) và *Chiến dịch Hồ Chí Minh* (4/1975). Quán triệt tư tưởng trên, sau này trong lần tiếp cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Robert McNamara cùng phái đoàn Mỹ thăm Việt Nam vào tháng 11/1995, Đại tướng cũng tự hào bảo rằng “*Vị tướng giỏi nhất Việt Nam là nhân dân Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Người Mỹ thua Việt Nam bởi vì chưa hiểu vị tướng ấy*”.

Hôm nay, khi đã già từ tất cả chúng ta, vị Đại tướng toàn tài ấy một lần nữa chứng minh sức mạnh lòng dân là sức mạnh không gì có thể địch lại. Cả dân tộc đã xích lại gần nhau, dù phải vượt xa ngàn dặm, cũng phải tề tựu về nơi Đại tướng đã từng sinh sống và làm việc, chỉ để một lần nghiêng mình trước di ảnh của Người.

Cả dân tộc cũng tự hào chứng kiến cảnh hàng nghìn người dãi nắng, dầm mưa, đứng chờ hàng giờ liền bất chấp ngày dài hay đêm tối, cũng chỉ để thỏa ước mong được vào viếng Người.

Cả dân tộc này cũng ghi nhận mồ hôi, công sức của bao chiến sĩ, công nhân, kỹ sư, kỹ thuật viên phải băng qua gió bụi, không ngại mưa nắng, để Vũng Chùa hoang sơ trở thành nơi yên nghỉ và tôn nghiêm bậc nhất của người con Quảng Bình kiệt xuất.

Và hơn hết, cả dân tộc này cũng đang chứng minh cho đường lối và tư tưởng đúng đắn “nhân dân là sức mạnh” của Đại tướng khi trong những ngày đau thương này, nhân dân thế

giới cũng lại phải nghiêng mình ngưỡng mộ tinh thần và sức mạnh của dân tộc Việt Nam.

Đoàn kết là chiến thắng

Nếu trong lịch sử hào hùng của dân tộc, đoàn kết là nhân tố tiên quyết và quan trọng trong từng trận thắng mà Võ Đại tướng chỉ huy thì nay, trong thời kỳ xây dựng và đổi mới không ngừng, sự đoàn kết được tạo nên từ nỗi tiếc thương người anh hùng dân tộc lại kì vĩ và đẹp đẽ hơn bao giờ.

Như lịch sử đã từng ghi nhận, dù trong hoàn cảnh nào, nhân dân ta cũng luôn đồng lòng và chung sức. Những con người làm nên tên gọi “dân tộc” một lần nữa lại đang chứng minh cho sức mạnh của tinh thần đoàn kết với dòng người nối dài trong những ngày tháng 10 đau buồn, thể hiện bằng sự hết lòng của các thanh niên tình nguyện; sự chung tay của người dân thủ đô với từng hộp cơm, ly nước; tấm lòng của nhân dân Quảng Bình trên từng thước đường sạch đẹp mong ngóng vị tướng mà họ tôn thờ trở về; và còn biết bao những tấm lòng khác hơn một tuần nay vẫn để khăn tang trong tâm tưởng - tiếc thương, tự hào rồi hóa thành hành động, tin tưởng và luôn noi theo những bài học quý báu của Đại tướng.

Nếu lịch sử đã viết nên những trang hào hùng về tinh thần đoàn kết dân tộc trong đấu tranh thì hôm nay, hình ảnh dòng người bất tận, nhường nhau từng bước trong nắng trong mưa chỉ với cùng một điều ước mong, xưa nay quả là hiếm thấy.

Tin tưởng là tương lai

Tổng tham mưu trưởng quân đội Pháp trong chiến dịch Điện Biên Phủ 1954, Tướng Paul-Henri-Romuald Ély, khi nhấn mạnh sức công phá và lòng tin mãnh liệt về chiến lược và thể trận của quân dân Việt Nam trước khí tài tối tân và hiện đại của quân đội Pháp, có lần đã phải thốt lên: *“Một lần nữa, kỹ thuật lại bị thua bởi những con người có tâm hồn và một lòng tin”*.

Rõ ràng, chiến thắng của cả dân tộc dưới sự chỉ huy của vị tướng toàn tài bên cạnh sức mạnh đoàn kết, chính là niềm tin và hy vọng mãnh liệt. Những chiến lược hậu cần đáng kinh ngạc như: đội xe đạp thồ với trên 2 vạn người, những lần mở đường, đào hào, lập lũy hàng chục cây số hay các khẩu pháo chiến đấu được kéo lên đồi hoàn toàn bằng tay để khiến đối thủ nghe qua đã phải giật mình... chính là kết quả của niềm tin sắt đá đã được Đại tướng hun đúc và biến thành sự thật.

Ngay trong lễ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Hội trường Thống nhất, bà Tôn Nữ Thị Ninh, Nguyên Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam tại Liên minh châu Âu, Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội cũng chia sẻ: *“Đại tướng nổi tiếng là người có suy nghĩ rất tích cực, luôn hy vọng và tin tưởng vào những điều tốt đẹp, đồng thời truyền cảm hứng và quyết tâm đến tất cả mọi người. Điều đó được chứng minh bằng những chiến thắng hiển hách, chấn động cả năm châu. Vì vậy, những bài học của Đại tướng không chỉ có ý nghĩa trong quá khứ mà còn nguyên giá trị đến hiện tại và đặc biệt là tương lai”*.

Rõ ràng, dòng người bất tận đến tiễn biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp không chỉ mang chung trong mình niềm tiếc

thương vô hạn và hơn hết vẫn là niềm tin mãnh liệt vào tư tưởng, thành tựu và những bài học quý báu mà Đại tướng để lại.

Chính niềm tin đó đã khiến người ta phải kiên nhẫn trật tự hàng giờ liền dưới nắng mưa, hát xuyên đêm bài quốc ca hùng tráng, chia sẻ và chung tay cùng nhau bằng nghĩa cử đẹp trong những ngày quốc tang... Rõ ràng, ngay cả khi không còn, Đại tướng vẫn tồn tại trong tâm tưởng nhân dân cũng bởi những điều giản đơn, bình dị và tin yêu nhất. Là người của lịch sử, làm nên lịch sử nên dù Đại tướng đã đi xa, nhưng chắc chắn tư tưởng và những bài học của ông mãi còn ở lại.

Theo *baodatviet.vn*, ngày 13/10/2013

VÕ NGUYỄN GIÁP DẠY SỬ VIẾT SỬ - LÀM NÊN LỊCH SỬ

TS. TRẦN THUẬN^(*)

Võ Nguyễn Giáp – Thầy giáo dạy sử khả kính

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà Nho nghèo giàu lòng yêu nước, Võ Nguyễn Giáp được sự giáo dục nghiêm cẩn của gia đình và chịu ảnh hưởng của phong trào kháng Pháp cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Tất cả đã hun đúc nên một nhân cách, một tâm hồn và một ý chí của người chiến sĩ cách mạng – một vị “Đại tướng của nhân dân” Võ Nguyễn Giáp, người Anh Cả của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Tháng 5 năm 1939, Võ Nguyễn Giáp nhận làm giáo viên dạy môn lịch sử tại Trường Tư thực Thăng Long, Hà Nội (trường do Hoàng Minh Giám làm Giám đốc, thầy Đặng Thai Mai cũng giảng dạy tại trường này).

(*) Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian giảng dạy ở trường không lâu nhưng đã để lại trong ông và cả các thế hệ học trò những dấu ấn sâu sắc. Học trò của thầy Giáp, thầy Mai sau này nhiều người thành đạt, trở thành những nhà trí thức có uy tín, hoặc trở thành cán bộ cấp cao của Đảng và Nhà nước.

Những bài giảng của thầy Giáp về lịch sử dân tộc cũng như lịch sử thế giới đã truyền cảm hứng mạnh mẽ cho nhiều thế hệ học trò. Nó có tác dụng giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức độc lập, tự do,...

Những người may mắn được học thầy Giáp không quên hình ảnh của một thầy giáo trẻ, hiền từ. Những lời giảng của Thầy giản dị, chân chất nhưng dễ đi vào lòng người và dễ nhớ. Trong lòng nhiều thế hệ học giả, nhà văn, nhà báo, thầy giáo,... đến nay vẫn còn in đậm hình ảnh một thời Tướng Giáp làm thầy dạy sử với tấm lòng thiết tha mong cho học trò phải "... Biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam".

Cố nhà văn Nguyễn Huy Tưởng, trong một cuộc trò chuyện với Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng hỏi: "Sau này khi chiến tranh kết thúc, liệu anh Văn có về dạy học nữa không?". Đại tướng trả lời: "Nghề dạy học là nghề tôi yêu thích, song làm kinh tế để dân giàu nước mạnh là điều tôi hằng mong". Đó là một lời tâm sự rất thật. Đúng hơn, tâm niệm trọn đời của Đại tướng, một thầy giáo dạy sử hiểu rõ chân lý cuộc đời, chân lý lịch sử là phải làm cho "dân giàu, nước mạnh". Điều mà ai đã một đời "Dĩ công vi thượng" đều mong mỏi.

Trong cuốn sách *Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua góc nhìn của trí thức và văn nghệ sĩ* do Nhà xuất bản Thanh Niên ấn hành, đã kể lại nhiều câu chuyện về những phẩm chất nhân văn của

vị dũng tướng, Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân, người thầy giáo dạy sử năm xưa.

Thầy Giáp dạy sử một cách say sưa và bộc lộ rõ tố chất của một người cầm quân mỗi khi Thầy dạy về các trận đánh. Trong cuốn sách “*Võ Nguyên Giáp – Chiến thắng bằng mọi giá*”, Cecil B. Currey có đề cập đến nhiều ấn tượng tốt đẹp về thầy giáo Võ Nguyên Giáp. Trong trí nhớ của nhiều thế hệ học trò, ông là người diễn giảng rất giỏi về các đề tài lịch sử, đặc biệt là lịch sử quân sự. Ông cho rằng, sự gặp nhau giữa quân sự và sử học là phải tôn trọng lịch sử, phải nhìn nhận đúng sự thật dù cho là sự thật cay đắng, đau xót, là phải xem xét mọi sự việc trên quan điểm lịch sử với sự vận động biện chứng của nó.

Sau này, khi đã là Đại tướng, Tổng Tư lệnh quân đội, Võ Nguyên Giáp vẫn luôn quan tâm đến giáo dục, đặc biệt là việc dạy và học lịch sử. Với ngành sử học, ông góp rất nhiều chính kiến rất cơ bản. Ông cho rằng môn Sử – Địa giúp ích rất lớn về nâng cao tri thức, lòng yêu nước và trách nhiệm với xã hội. Và ông đặt câu hỏi: “Mình đã nhiều lần đi trao giải cho các học sinh giỏi Toán, Vật lý nhưng sao không thấy có giải của môn Sử – Địa? Cần nghiên cứu vấn đề này kể cả trong cách dạy và học, cùng với nhiều hình thức sinh động khác”¹.

Võ Nguyên Giáp – Nhà Sử học lớn của dân tộc Việt Nam

Ngay từ khi còn là thầy giáo dạy sử, Võ Nguyên Giáp đã luôn thể hiện tinh thần *Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích*

1 Phạm Anh, *Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Thầy giáo dạy Lịch sử nổi tiếng*.
Nguồn: <http://dantri.com.vn>

nước nhà Việt Nam và xem nó là mục tiêu hướng tới. Sau này, mỗi khi nói chuyện với những người làm sử, dạy sử, nhất là với giới trẻ, ông thường hay nhắc đến câu diễn ca mộc mạc đó mà Bác Hồ đã viết từ năm 1942.

Ông rất xúc động khi thấy Bác Hồ sai người đi tìm cuốn *Việt Nam sử lược* của Lê thần Trần Trọng Kim, cuốn sách biên soạn mạch lạc nhất lúc bấy giờ về lịch sử nước nhà để các vị lãnh đạo cuộc kháng chiến đọc nhằm hiểu được chí khí của người xưa cũng như tìm hiểu những bài học về cách đánh và cách thắng của cha ông mà vận dụng vào công cuộc kháng Pháp, giành độc lập cho dân tộc.

Với cái nhìn thấu đáo và sắc sảo, Võ Nguyên Giáp thường ghi lại những hồi ức của mình về những trận đánh. Đặc biệt, mỗi khi tạm gác công việc chính trường, ông lại dành tâm lực cho việc tổng kết lịch sử và luôn tìm ra những bài học kinh nghiệm cho cuộc đấu tranh giải phóng cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay.

Điều quan trọng là khi viết lịch sử, cho dù là hồi ức hay tổng kết lý luận chiến tranh, ông luôn đặt lên hàng đầu tính trung thực và huy động trí tuệ tập thể để “kiểm chứng” sự chân xác và tính khoa học. Hai phương pháp lịch sử và logic được nhà sử học Võ Nguyên Giáp vận dụng một cách triệt để và đem lại hiệu quả cao. Khi mô tả sự kiện, các trận đánh, ông trình bày một cách rất cụ thể, sinh động với lối kể chuyện mộc mạc, giản dị và đầy hình ảnh, nhưng khi tổng kết cuộc chiến, ông lại thể hiện lối tư duy khái quát lý luận cao với những lập luận rất chắc chắn, sắc sảo. Đó là phong cách viết sử rất riêng, phong cách sử học Võ Nguyên Giáp.

Với những tác phẩm *Đội quân giải phóng* – 1950, *Điện Biên Phủ – Điểm hẹn lịch sử* – 1964, *Từ nhân dân mà ra* – 1964, *Những năm tháng không thể nào quên* – 1970, *Chiến đấu trong vòng vây* – 1995, *Tổng hành dinh trong Mùa Xuân toàn thắng* – 2000,... gần như ông đã phản ánh trọn vẹn cả cuộc đời mình. Nhưng quan trọng hơn, từ những tác phẩm mang tính sử học đó, một bức tranh tổng thể của lịch sử Việt Nam đã được phục dựng một cách sinh động với những gam màu mà ông đã sử dụng một cách hợp lý và rất tinh tế.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, Võ Nguyên Giáp là một trong những nhà sử học lớn của thế kỷ XX. Đó không phải là một kết luận không có cơ sở. GS. Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam đã từng khẳng định: Cần nhìn nhận Đại tướng như một nhà sử học lớn của Việt Nam trong thế kỷ XX. Khi hòa bình lập lại, Tướng Giáp đã dành nhiều tâm lực để viết những tổng kết lịch sử, lấy trải nghiệm cuộc đời mình làm bài học cho thế hệ sau. Nhà Sử học Dương Trung Quốc, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam cũng đánh giá tương tự: “Kể từ khi tham gia công tác của Hội Sử học Việt Nam, tôi có nhiều cơ hội gặp Đại tướng và bị ông cuốn hút không phải chỉ ở sự nghiệp quá đồ sộ của một nhà cách mạng, một vị Tổng Tư lệnh mà còn ở phẩm cách của một nhà sử học lớn”².

Đại tướng là tác giả của hàng loạt cuốn sách lớn về lịch sử chiến tranh, về cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống xâm lăng. Nhiều cuốn sách của ông được dịch sang nhiều thứ

2 Võ Nguyên Giáp dưới góc nhìn của người viết sử. Theo Tuổi trẻ. Nguồn: <http://www.lichsuvietsam.vn>

tiếng, được các học giả dùng làm tài liệu nghiên cứu một chặng đường lịch sử Việt Nam, như cuốn *How We Won the War*, đến nay đã tái bản tám lần và được dùng như giáo trình của khoảng 30 trường cao đẳng, đại học ở Mỹ.

Cũng theo GS. Phan Huy Lê, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nhà quân sự rất hiếm hoi, không những đã chỉ huy cuộc kháng chiến mà còn tiến hành tổng kết được kinh nghiệm của chiến tranh, để lại một số tác phẩm có giá trị như binh thư hiện đại. Đó là tác phẩm *Mấy vấn đề đường lối quân sự của Đảng, Vũ trang quần chúng cách mạng, xây dựng quân đội nhân dân, Chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc*³.

Sau khi chiến tranh kết thúc, Đại tướng dành nhiều thời gian cho nghiên cứu lịch sử, nhất là lịch sử chống ngoại xâm, viết nhiều luận văn về lịch sử quân sự, về một số chiến công và danh nhân như chiến thắng Chi Lăng, chiến thắng Đống Đa, nhân vật Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Trãi, Nguyễn Huệ... cùng một số tướng lĩnh thời hiện đại. Đại tướng đặc biệt lưu ý với các sử gia (trong và ngoài quân đội), cần kiểm tra và tìm hiểu sâu sắc những khái niệm mà tổ tiên đã tổng kết, như “ngụ binh ư nông” thời Lý; “dân binh”, “dĩ đoản chế trường” thời Trần; “lập cước chi địa”, “dĩ nhược chế cường, dĩ quả địch chúng” thời khởi nghĩa Lam Sơn để thấy đúng tầm khái quát sự tiến triển của tư tưởng quân sự Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử.

Theo GS. Phan Huy Lê thì, “Đại tướng không chỉ để lại một số công trình nghiên cứu lịch sử mà còn để ra một số hướng nghiên cứu phản ánh một tư duy sử học rất sắc sảo”. Và, Đại

3 Liên Phương, *Võ Nguyên Giáp – Nhà viết sử bậc thầy*. Theo VGP News. Nguồn: <http://hanoimoi.com.vn>

tướng Võ Nguyên Giáp xứng đáng là một trong những nhà Sử học lớn của dân tộc Việt Nam cùng với những tác phẩm mang tính tổng kết về chiến thắng Điện Biên Phủ, về Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, về Tư tưởng Hồ Chí Minh, về nghệ thuật quân sự... Và trên hết, trong lịch sử của thế kỷ XX, của thời đại Hồ Chí Minh, dáng vóc, sự nghiệp của Đại tướng đã đi vào lịch sử, đã được ghi tạc vào lòng dân muôn thuở không mờ phai.

Với tư cách là Chủ tịch danh dự của Hội Sử học Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nhiều lần tâm sự với Hội Sử học rằng: Luôn phải tôn trọng lịch sử, phải nhìn nhận đúng sự thật dù sự thật có cay đắng, đau xót và luôn phải xem xét mọi sự việc trên quan điểm lịch sử với sự vận động biện chứng của nó. Đó là lời nhắc nhở chân tình nhưng cũng là nguyên tắc bất di bất dịch đối với những người làm sử hôm nay và mãi về sau.

Võ Nguyên Giáp – Người làm nên lịch sử

Từ trước tới nay, nhiều nhà báo, các chính khách, các vị tướng lĩnh, các nhà sử học và các hãng thông tấn trên thế giới đã không ngớt lời ca ngợi Đại tướng Võ Nguyên Giáp, trong đó có cả những người được xem là “kẻ thù danh dự” của Đại tướng.

Thực tế đó không phải chỉ xuất phát từ chỗ ông là một vị tướng tài chỉ huy đánh thắng các kẻ thù của dân tộc như một số tướng lĩnh khác trên thế giới, mà vì Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn là một con người làm nên lịch sử, lịch sử nhân loại thế kỷ XX. “Ông không chỉ trở thành một huyền thoại, mà còn trở thành một thiên tài quân sự lớn nhất của thế kỷ XX và là một trong những thiên tài quân sự lớn nhất của tất cả các thời

đại...” như Cecil B. Currey đã viết trong tác phẩm *Chiến thắng bằng mọi giá... (Victory at Any Cost)*; vì “Ông Giáp là vị tướng duy nhất trong lịch sử hiện đại tiến hành chiến đấu chống kẻ thù từ thế vô cùng yếu, thiếu trang bị, thiếu nguồn tài chính, dù mỗi đầu trong tay chưa có quân, vậy mà vẫn liên tiếp đánh bại tàn quân của đế chế Nhật Bản, quân đội Pháp (một đế chế thực dân số 2) và quân đội Mỹ (một trong hai siêu cường thế giới)... Ông Giáp là chuyên gia hiện hữu vĩ đại nhất về chiến tranh nhân dân..., là một vị tướng hậu cần vĩ đại của mọi thời đại”. Và khi trả lời phỏng vấn Đài Tiếng nói quốc gia Mỹ (NPR), ông nói rằng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “Sánh cùng với các vĩ nhân quân sự trong suốt 2.000 năm qua, ngang tầm với Alexander đại đế, vượt tầm Napoleon, vượt qua mọi vị tướng của chúng ta, là nhân vật vĩ đại của mọi thời đại”.

Cuộc đời và sự nghiệp của ông gắn liền với bao điều kỳ diệu. Được phong hàm Đại tướng lúc mới 37 tuổi, lại là một vị Đại tướng chưa qua trường lớp đào tạo về quân sự. Điều này đã khiến không ít người tỏ ra băn khoăn, thắc mắc. Và thật xúc động khi nghe Bác Hồ trả lời phóng viên rằng, “Đánh thắng Đại tá thì được phong Đại tá,... đánh thắng Đại tướng thì được phong Đại tướng”. Quả thực, Võ Nguyên Giáp trong suốt hai cuộc trường kỳ kháng chiến không chỉ đánh thắng một Đại tướng mà đã lần lượt độ sức và đánh thắng 7 viên tướng của Pháp trong chiến tranh Đông Dương và 3 danh tướng của quân đội Hoa Kỳ trong Chiến tranh Việt Nam, chưa kể đến nhiều viên đại tướng của chính quyền Việt Nam Cộng hòa.

Báo *Juventud Rebelde* ca ngợi vị Tư lệnh tối cao Quân đội nhân dân Việt Nam là một trong những vị chỉ huy quân sự vĩ

đại nhất mọi thời đại, đồng thời trích dẫn lời phát biểu của tướng William Westmoreland, nguyên Tổng Tư lệnh Quân đội Mỹ tại Việt Nam, khẳng định: “Những phẩm chất làm nên một nhà lãnh đạo quân sự vĩ đại là khả năng đưa ra quyết định, sức mạnh tinh thần, khả năng tập trung và một trí tuệ hội tụ được những phẩm chất này. Tướng Giáp đã sở hữu tất cả”⁴.

Các tướng lĩnh Mỹ khi nhắc đến ông vẫn thường gọi ông là “Đại tướng 5 sao”, và chính Westmoreland gọi Võ Nguyên Giáp là “Tướng huyền thoại” (Legendary Giap),... Trong *Bách khoa Toàn thư* của Mỹ và của nhiều nước, tên và hình ảnh của ông được ghi lại như là một trong những vĩ nhân quân sự hiển hách nhất. Bloomberg trích lời Thượng Nghị sĩ Mỹ John McCain, người từng là tù binh chiến tranh tại Việt Nam đã gửi thông điệp lên *Twitter* rằng: “Tướng Giáp là nhà chiến lược quân sự lỗi lạc, người từng nói với tôi rằng chúng tôi là ‘kẻ thù đáng kính trọng’”.

Báo *Le Nouvel Observateur* của Pháp đăng bài viết của cựu Đại sứ Pháp tại Việt Nam Claude Blachemaisong, người từng nhiều lần được trực tiếp gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ông đã kể lại những kỷ niệm với Đại tướng Võ Nguyên Giáp, người mà ông gọi là “Người chiến thắng tại Điện Biên Phủ”. Ông Blachemaisong cũng đã gửi cho nhà xuất bản bản thảo quyển sách của ông có tựa đề “*Hành khúc La Mác-xây-e của Tướng Giáp*” (*La Marseillaise du général Giap*)⁵.

4 Thu Hoài, *Báo chí thế giới tiếp tục ca ngợi Đại tướng Võ Nguyên Giáp*.
Nguồn: <http://vov.vn>

5 Thu Hoài, *Báo chí thế giới tiếp tục ca ngợi Đại tướng Võ Nguyên Giáp*.
Nguồn: <http://vov.vn>

Tướng Robert McNamara, cựu Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Mỹ, được xem là “công trình sư” với tư cách là người hoạch định các chính sách quân sự chủ chốt của chính phủ Hoa Kỳ đã vô cùng thán phục sự thông minh và bình thản của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Còn tướng Chester Cooper, cựu thành viên Hội đồng An ninh Quốc gia Mỹ đã bày tỏ thái độ một cách chân thành với Đại tướng: *“Thưa ngài, tôi thán phục ngài từ 20 năm trước. Nay tôi vẫn thán phục. Chắc các bạn của tôi ở đây cũng sẽ như vậy”*.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là “kiến trúc sư thắng lợi của Việt Nam” trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ (báo *Liberté*), “người anh hùng của nền độc lập Việt Nam và chiến lược gia trận Điện Biên Phủ” (*El Watan*), người khiến quân Pháp “thua đậm” ở Điện Biên Phủ (*El Moudjahid*), một “chiến lược gia quân sự ngoại hạng” (*L'Expression*), “một trong những chiến lược gia quân sự quan trọng nhất trong lịch sử mà các tướng Pháp và Mỹ cũng phải thừa nhận” (*Liberté*).

Ducan Townson, tác giả cuốn *Những vị tướng lừng danh* xuất bản ở London, đã viết: *“Võ Nguyên Giáp là một trong 21 vị danh tướng của thế giới trong 25 thế kỷ qua, từ thời Alexandre Đại đế đến Hannibal rồi đến thời cận hiện đại với Kutudôp, Giucôp..., những người đã có chiến công tạo nên bước ngoặt của nghệ thuật chiến tranh”*⁶.

Giáo sư Carl Thayer, học giả người Australia đã đánh giá về Đại tướng Võ Nguyên Giáp bằng những lời rất tốt đẹp: “Ông ấy

6 *Sử gia Anh: Nghệ thuật quân sự của tướng Giáp xưa nay chưa từng có*, Tlđđ. Nguồn: <http://soha.vn>

là một nhân vật huyền thoại và anh hùng của Việt Nam”⁷. Cả thế giới đều biết đến ông, và ông nổi bật lên trong lịch sử nhân loại thế kỷ XX.

Nhân kỷ niệm sinh nhật lần thứ 100 của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, cựu Thượng nghị sĩ Mỹ Jim Webb, người từng tham chiến tại Việt Nam đã gửi đến Đại tướng một lời chúc tốt đẹp: “Ông là một nhân vật lịch sử. Tôi xin gửi tới Tướng Giáp những lời chúc mừng tốt đẹp nhất”⁸.

Đúng, Võ Nguyên Giáp là một nhân vật lịch sử, một con người huyền thoại, một biểu tượng sáng ngời của chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Suốt cuộc đời ông chỉ vì dân, vì nước với tinh thần “dĩ công vi thượng”, không một chút riêng tư. Bằng thiên tài quân sự lỗi lạc, ông đã góp phần xoay chuyển cục diện thế giới, làm nên thắng lợi trong cuộc chiến tranh vệ quốc của những người đứng về chính nghĩa, không chỉ với Việt Nam mà còn với các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Tài năng và đức độ của ông khiến cho không chỉ người dân Việt Nam mà cả thế giới kính yêu và ngưỡng mộ, kể cả những “đối thủ nặng ký” của ông như Henri Navarre, Christian de Castries, Robert McNamara, William Westmoreland,...

7 *Đại tướng Võ Nguyên Giáp dưới góc nhìn của các tướng lĩnh nước ngoài*, Nguồn: <http://soha.vn>.

8 *Đại tướng Võ Nguyên Giáp dưới góc nhìn của các tướng lĩnh nước ngoài*, Nguồn: <http://soha.vn>.

TƯỚNG GIÁP TRONG TÔI

NGUYỄN TRỌNG TẠO

Lâu nay tôi vẫn nghĩ, Tướng Giáp không phải là một vị tướng huyền thoại, mà là một vị tướng có thật trong đời. Không cần thêm dẹt về Ông, chỉ sự thật đã đủ làm Ông thành một vị tướng vĩ đại của lịch sử Việt Nam, một vị tướng điển hình của chiến lược “lấy yếu thắng mạnh” và kết thúc bằng chiến thắng.

Ông cũng là vị tướng nằm trong “Top ten tướng lĩnh” của thế giới mà tôi chưa bao giờ nghi ngờ. Trong cuộc đời lính tráng của tôi, điều may mắn nhất là đã được làm lính của Ông chứ không phải của một người khác, bởi Ông là một Tư lệnh đại tài, một vị Tướng Nhân Văn.

Tối 4/10/2013, tôi được tin Tướng Giáp từ trần. Vậy là trái tim Ông đã vĩnh viễn yên nghỉ, nhưng tên tuổi của Ông lại được nhân lên bất tận trên các trang báo giấy, báo mạng và trên môi biết bao người.

Cũng như người Thầy vĩ đại của mình, Tướng Giáp đã đi trọn con đường Cách mạng vì Dân, vì Nước và vì Đảng mà Bác

Hồ đã vạch ra. Một người lính trọn đời vì lý tưởng Độc lập – Tự do – Dân giàu – Nước mạnh.

Với tôi, Tướng Giáp là một thần tượng của tuổi trẻ thời chiến tranh. Và thật may mắn, có lần tôi đã được gặp ông.

Đó là vào cuối năm 1976, Tướng Giáp vào thăm và kiểm tra đoạn đường sắt từ Minh Cẩm (Quảng Bình) tới Tiên An (Quảng Trị) do quân đội xây dựng. Cùng đi với ông có hai nhà văn tôi biết là Hồ Phương và Hữu Mai. Lúc ấy tôi phụ trách Đội văn công xung kích Sư đoàn 341B, một đơn vị sau chiến tranh chuyển sang làm nhiệm vụ khôi phục đường sắt Thống Nhất. Đồng chí Chính ủy nói với tôi: “Đại tướng muốn xem văn nghệ. Đồng chí chuẩn bị chương trình để tối mai biểu diễn phục vụ Đại tướng nhé”. Tôi tuân lệnh, và suy nghĩ lựa chọn tiết mục cho đêm diễn quan trọng này.

Đó là thời điểm đoạn đường sắt Thống Nhất sắp hoàn thành, chỉ còn mấy tuần nữa là thông tàu, cũng là thời điểm chúng tôi đang chuẩn bị chương trình tham gia hội diễn văn nghệ Quân khu và phục vụ lễ thông tàu. Các tiết mục của chúng tôi có cả cũ lẫn mới, phần nhiều là những tiết mục tự biên và với số diễn viên khoảng bốn chục người. Tôi nghĩ, phục vụ Đại tướng tốt nhất phải là những tiết mục nói về bộ đội làm kinh tế trong giai đoạn mới, mà cụ thể ở đây là chủ đề “đường tàu thống nhất”. Thế là một chương trình nghệ thuật tổng hợp được đưa ra có đơn ca, tốp ca, có ngâm thơ và hoạt cảnh dân ca miền Trung, có cả tấu hài và tổ khúc hợp xướng 3 chương hẳn hoi. Thường thì đêm diễn khoảng 90 phút, nhưng chúng tôi chỉ chọn diễn 60 phút.

Đêm diễn hôm đó tại hội trường Sư đoàn trên vùng đồi núi Lệ Kỳ, khá hồi hộp. Anh em trong đoàn chuẩn bị thật chu đáo.

Gần đến giờ diễn, hội trường đã đông kín người, chỉ còn hàng ghế đầu dành cho đoàn của Đại tướng và lãnh đạo đơn vị là còn trống. Đúng 19 giờ 30 phút, Đại tướng xuất hiện cùng các quan khách. Cả hội trường đứng lên vỗ tay không ngớt. Ông vẫy tay chào mọi người. Tôi đứng sau cánh màn sân khấu nhìn thấy Tướng Giáp với nụ cười hiền lành đang giơ hai tay ra hiệu cho mọi người ngồi xuống. Tôi bấm hồi chuông báo hiệu buổi biểu diễn bắt đầu.

Từ sau cánh gà sân khấu, tôi chọn điểm nhìn về phía Tướng Giáp. Ông xem rất chăm chú và thỉnh thoảng gật gật đầu khích lệ. Sau mỗi tiết mục ông thường vỗ tay dài. Đến tiết mục tấu hài kể chuyện bộ đội làm đường tàu thì thấy ông vui cười thật hồn nhiên.

Khi chương trình biểu diễn kết thúc, cả đoàn ra sân khấu chào khán giả, chỉ riêng tôi vẫn đứng sau cánh gà để quan sát. Bỗng thấy Đại tướng cùng mấy vị lãnh đạo đi lên sân khấu. Ông tặng hoa và bắt tay từng người. Bỗng Ông dừng lại và hỏi:

- Đồng chí Trọng Tạo đâu?

Chả là trong chương trình biểu diễn có một số tiết mục được giới thiệu là sáng tác của Trọng Tạo.

Tôi bất ngờ trước câu hỏi của Đại tướng. Chưa kịp chạy ra sân khấu thì đã nghe tiếng gọi của đồng chí Chính ủy: “Trọng Tạo đâu rồi?”. Tôi đi nhanh về phía Đại tướng và đứng nghiêm: “Báo cáo Đại tướng, Trọng Tạo đây ạ”. Đại tướng bắt tay tôi. Một cảm giác rất lạ như truyền khắp cơ thể tôi. Một bàn tay thật ấm, dày và thật mềm mại. Có lẽ không ai nghĩ Tướng Giáp, một vị Tổng Tư lệnh của quân đội đã đánh thắng hai

cuộc chiến tranh lại có đôi bàn tay ấm, dày và mềm như thế. Tuy không thạo tướng số nhưng đọc sách thì biết đây là bàn tay của người tài ba và nhân hậu. Tôi nắm bàn tay của Ông và nghe Ông nói:

- Đồng chí sáng tác tốt lắm. Tôi rất thích hợp xướng *Đường tàu thống nhất* – Ông cười và nói tiếp – Nhưng đồng chí gửi cho tôi bài hát *Tiếng ca người mở đá* và *Tôi là con tàu suốt* nhé. Tôi chơi piano được đấy.

Vậy là ông đã chọn hai bài hát ngắn. Bài *Tiếng ca người mở đá* tôi viết cho giọng nữ trung (alto) Khánh Bảo hát, và bài *Tôi là con tàu suốt* viết cho tốp nam. Cả hai tiết mục này đêm đó diễn rất thành công.

Hôm sau, nhà văn Hữu Mai tìm tôi để lấy hai bản nhạc cho Tướng Giáp. Năm sau tôi chuyển về Tổng Cục Chính trị để chuẩn bị đi học trường Viết Văn, gặp lại nhà văn Hữu Mai, ông nói với tôi:

- Anh Văn đã chơi hai bài hát của cậu trên piano. Khi tớ vào thăm, anh Văn vẫn hỏi thăm về cậu đấy. Anh ấy bảo nếu cậu ra Hà Nội rồi thì tớ đưa cậu đến chơi...

Nhưng rồi tôi chưa bao giờ gặp lại Tướng Giáp. Nhà văn Hữu Mai cũng đã qua đời. Và giờ đây, vị tướng tài ba và nhân hậu ấy cũng đã ra đi...

Tôi nhớ, có lần đi qua đường Hoàng Diệu thấy nhiều người mang lăng hoa đi vào nhà Tướng Giáp, mới chợt nhớ hôm đó là sinh nhật Ông, cũng là ngày sinh nhật của tôi, 25 tháng 8. Tôi quay về rủ Nguyễn Thụy Kha đến 108 uống rượu với nhạc sĩ Văn Cao, chai rượu ông hẹn để dành cho sinh nhật tôi... Và

câu chuyện hôm đó chúng tôi nhắc nhiều về Tướng Giáp. Văn Cao nói: “Tớ rất yêu tướng Giáp. Đó là một vị tướng rất nhân văn”. Đó là năm 1992.

Cũng năm đó, Tướng Giáp đến thăm Văn Cao. Nhiếp ảnh gia Nguyễn Đình Toán đã lưu được những tấm ảnh “Hai Anh Văn” tại 108 Yết Kiêu, có ảnh vui và có ảnh cả hai người đều rất ưu tư.

Bây giờ vị Tướng Nhân Văn ấy đã ra đi, tôi không buồn mà rất nhớ. Một con người đã đi qua mấy cuộc kháng chiến vệ quốc vĩ đại. Một con người nổi tiếng toàn thế giới qua hai thế kỷ và còn tạc mãi vào lịch sử oai hùng. Một con người đã qua bách niên mà vẫn không nguôi nỗi niềm thương Dân thương Nước. Tôi không dám nói lời chia buồn, mà muốn Chúc mừng Ông đã tới cõi Vĩnh Hằng!...

Theo blog Nguyễn Trọng Tạo, ngày 6/10/2013

LINH HỒN CỦA ĐOÀN TÀU KHÔNG SỐ

MINH HOA (tổng hợp)

Đó là cách mà rất nhiều cựu binh nguyên là chiến sĩ Đoàn tàu không số kính trọng gọi Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Bởi ông là người trực tiếp chỉ đạo, theo dõi và động viên cổ vũ cán bộ, thủy thủ trong suốt những năm tháng chiến đấu đầy hy sinh gian khổ và vô cùng vẻ vang này.

Sáng tạo tuyệt vời của trí tuệ thiên tài

Ông Phan Thắng, nguyên Trưởng Ban Tuyên huấn Đoàn 125 Hải quân (Đoàn tàu không số) cho biết, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người ra lệnh mở đường vận tải trên biển từ năm 1959 mà sau này thường gọi “Đường Hồ Chí Minh trên biển”.

Đó là một sáng tạo tuyệt vời của trí tuệ quân sự thiên tài Võ Nguyên Giáp. Sở dĩ Đại tướng Võ Nguyên Giáp sáng tạo mở đường vận chuyển vũ khí vào miền Nam trên biển vì trong kháng chiến chống thực dân Pháp, ông từng chứng kiến năm 1946, từ cửa sông Hàm Luông, Bến Tre, một chiếc thuyền

buồm nhỏ nhỏ neo vượt biển ra miền Bắc xin vũ khí cho miền Nam đánh thực dân Pháp. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, bộ đội ta đã từng tổ chức những con thuyền vượt biển để chuyên chở vũ khí từ Khu 5, miền Bắc, từ Thái Lan, Campuchia vào chi viện cho Nam Bộ đánh giặc...

Từ thực tế đó, tháng 7/1959, theo chỉ đạo của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương quyết định thành lập đoàn 759 với nhiệm vụ mở con đường biển chiến lược để đưa hàng hóa, vũ khí chi viện cho chiến trường miền Nam. Ngay sau khi vừa mới thành lập, Đoàn 759 - nòng cốt là Tiểu đoàn 603, núp dưới vỏ bọc của một tập đoàn đánh cá dân sự - “Tập đoàn đánh cá sông Gianh” (Quảng Bình), đóng quân ở thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Ngay khi thành lập, Đại tướng căn dặn: “Việc mở đường không được ai biết... Không để lọt vào tay địch một người, một hiện vật. Một mẩu thuốc lá cũng có thể tạo nên một tang chứng làm hỏng việc lớn... Phải dốc sức chi viện cho miền Nam, nhất là Nam Bộ và Khu 5 về cán bộ, phương tiện vật chất, chủ yếu là vũ khí, khí tài quân sự, thuốc men, để anh em chiến đấu...”.

Lời căn dặn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp ngắn gọn nhưng hết sức cần thiết và quý báu. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chỉ một sơ suất nhỏ cũng có thể gây tai họa lớn.

Người đã khóc khi nghe tin

Đầu năm 1960, chuyến tàu đầu tiên chở theo 5 tấn súng đạn, 500kg vải, 400kg nilon và một số lượng lớn thuốc men chữa bệnh đã xuất phát, hướng về bến Hồ Chuối (Quảng Nam)

để giao hàng. Tuy nhiên, con tàu này đã không tới đích đúng như mong đợi. Tàu đã bị địch phát hiện ngay khi vừa tiếp cận vùng biển Quảng Nam.

Sự thất bại của chuyến đi đầu tiên đã đặt ra nhiều vấn đề để rút kinh nghiệm nên đầu năm 1961, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương quyết định triệu tập những chiến sĩ ưu tú vốn xuất thân từ các vùng ven biển miền Nam đưa thuyền ra Bắc để bàn định kế hoạch vận chuyển hàng hóa, vũ khí bằng đường biển. Chấp hành mệnh lệnh của Trung ương, các tỉnh Nam Bộ đã gấp rút lựa chọn những người giàu kinh nghiệm đi biển nhất của địa phương mình và lên kế hoạch kỹ càng để đưa tàu vượt biển ra Bắc:

Bến Tre có hai con tàu, một tàu do Thuyền trưởng Đặng Bá Tiên chỉ huy và con tàu khác do Lê Công Cẩn chỉ huy; Cà Mau có một tàu do Bông Văn Dĩa chỉ huy; Trà Vinh có tàu do Thuyền trưởng Nguyễn Thanh Long và Nguyễn Văn In chỉ huy; Bà Rịa có tàu do Thuyền trưởng Nguyễn Văn Phe chỉ huy.

Tất cả các đoàn thủy thủ từ Nam ra đều được các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước và Quân đội bí mật tiếp đón. Đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Đảng Lê Duẩn, các tướng lĩnh Quân đội như Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Văn Vịnh, Trần Văn Trà đã nhiều lần gặp gỡ các thủy thủ để nắm bắt tình hình làm cơ sở hoạch định kế hoạch tác chiến.

Ngày 11 tháng 10 năm 1962, với hơn 30 tấn vũ khí, con tàu mang tên “Phương Đông 1” do Bông Văn Dĩa làm Chính trị viên, Lê Văn Một làm Thuyền trưởng cùng 10 thủy thủ đã vinh dự được chọn là con tàu mở đường, bắt đầu một chiến dịch lớn chi viện cho chiến trường miền Nam.

23 giờ đêm ngày 11 tháng 10, tàu được lệnh rời bến Đồ Sơn hướng vào vùng biển phía Nam, mang theo biết bao niềm tin và hy vọng. Về sự kiện này, trong hồi ức của Tướng Đồng Văn Cống, nguyên Cục trưởng Cục Tác chiến, kiêm Trưởng phòng B thuộc Quân ủy Trung ương, lúc đó là người được giao theo dõi hành trình của con tàu, đã kể:

“Người đi rất lo lắng. Người ở lại còn lo lắng hơn. Nhưng sáng nào cứ đến giờ giao ban thì Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng hỏi thế nào rồi? Mới đi 1 ngày, đến ngày thứ 2 ông đã hỏi. Ngày thứ 3, thứ 4, thứ 5, sáng nào ông cũng hỏi. Tôi sốt ruột nhưng chỉ biết lắc đầu. Sau đó cả những ngày thứ 6, thứ 7, thứ 8 cũng không có tin tức gì.

Tôi là người trực tiếp theo dõi hàng ngày, càng bồn chồn lo lắng. Điện đánh đi không có trả lời. Không biết họ sống hay chết? Mãi sáng ngày 19/10/1962, tức 9 ngày sau, mới có tin tức. Sáng hôm đó, Quân ủy Trung ương đang họp giao ban ở nhà khách 28 Cửa Đông. Tôi bước vào, Đại tướng ngẩng đầu lên nhìn tôi đắm đắm. Lần này tôi gật đầu, mặt tươi tỉnh. Đại tướng đứng dậy ôm chầm lấy tôi. Ông khóc”.

Thành công của con tàu “Phương Đông 1” đã chính thức khai mở tuyến đường mòn Hồ Chí Minh trên biển gắn với những chiến công huyền thoại của lực lượng Hải quân Nhân dân Việt Nam để góp phần vào chiến thắng vĩ đại ngày 30/4/1975 thống nhất đất nước.

Đầu năm 1970, nhân dịp Tết Canh Tuất, cán bộ, chiến sĩ Đoàn tàu không số vinh dự được đón Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến thăm và chúc Tết. Đại tướng biểu dương, khen ngợi những thành tích, chiến công mà Đoàn đã giành được và căn

dẫn cán bộ, chiến sĩ ra sức rèn luyện, đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật, thường xuyên rút kinh nghiệm sau mỗi chuyến công tác và theo dõi, nắm tình hình địch để tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong tình hình mới.

Lời dặn dò của Đại tướng trở thành động lực tinh thần to lớn, thôi thúc cán bộ, chiến sĩ Đoàn tàu không số tiếp tục thực hiện thắng lợi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Quân đội giao phó.

“25 năm trong đời quân ngũ, hình ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn ở trong tôi”

Thượng tá Trần Văn Hữu – một cựu binh nguyên là chiến sĩ Đoàn tàu không số không bao giờ quên giây phút được gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong dịp chuẩn bị kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 2004. Khi ấy, 10 cựu chiến binh Đoàn tàu không số đã được mời dự gặp mặt, giao lưu với các anh hùng, nhân chứng lịch sử... tại Thủ đô và vinh dự được tới thăm Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Hôm ấy, cả đoàn đã được người Anh Cả của Quân đội dành cho một sự quan tâm đặc biệt. Trong lúc trò chuyện, Đại tướng hỏi: “Những ai là chiến sĩ Đoàn tàu không số?”, 10 Cựu chiến binh đồng loạt giơ tay lên, Đại tướng bảo: “Lát nữa, mời các đồng chí chiến sĩ tàu không số ở lại chụp ảnh kỷ niệm nhé”.

Sự quan tâm của Đại tướng đã tiếp thêm sức mạnh cho ông Hữu đảm nhiệm chức Chủ tịch Hội Truyền thống Đường Hồ Chí Minh trên biển, trở thành “cầu nối” ân tình của những người lính già đầu bạc, dù bản thân tuổi đã cao và phải thường xuyên chăm sóc người vợ đau yếu.

Rưng rưng nước mắt khi nghe tin Đại tướng qua đời, Trung tá Nguyễn Viết Chúc, chiến sĩ Đoàn tàu không số hiện đang sinh sống ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bày tỏ: “25 năm trong đời quân ngũ, hình ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn ở trong tôi. Học ở Đại tướng nhiều điều từ đời thường giản dị đến tính kiên cường trong chỉ huy các trận chiến đấu, những điều ấy đã giúp tôi hoàn thành nhiệm vụ của một thuyền trưởng chỉ huy tàu chiến đấu, làm nhiệm vụ trên các vùng biển, đảo của Tổ quốc. Trở về với cuộc sống đời thường, chúng tôi vẫn không ngừng phát huy phẩm chất thủy thủ Tàu không số năm xưa”.

Tâm sự của Trung tá Nguyễn Viết Chúc cũng là tâm sự của các cựu binh nguyên là chiến sĩ Đoàn tàu không số hiện đang sống ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trước sự ra đi của Đại tướng. Ông Nguyễn Sơn, nguyên là thuyền trưởng đầu tiên của Đoàn tàu không số bến Phước Hải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xúc động:

“Nghe tin Đại tướng từ trần mà bản thân chân tay. Năm 1963, tôi cùng 5 anh em chiến sĩ đơn vị 555 Bình Giã vượt biển ra Bắc chở vũ khí, đạn dược chi viện cho chiến trường miền Nam. Trong suốt cuộc hải trình đẫm máu ấy, chúng tôi đã được nghe chuyện kể về Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Con đường Hồ Chí Minh trên biển ngày ấy, có phần công lao to lớn của Đại tướng vì được bắt nguồn chính từ tư tưởng kiệt xuất của ông đề nghị Bộ Chính trị thành lập Đoàn 559 và vận chuyển vũ khí bằng đường biển bí mật. Là một chiến sĩ Đoàn tàu không số, tôi xin kính cẩn tri ân và vĩnh biệt Người - Đại tướng Võ Nguyên Giáp đáng kính”.

Theo *phapluatvn.vn*, ngày 13/10/2013

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP TẮM GUƠNG CHO NHỮNG NGƯỜI MUỐN LÀM DOANH TƯỚNG

NGUYỄN LÊ NGUYÊN^(*)

(DĐDN) - Nhà chiến lược quân sự vĩ đại, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã ra đi, nhưng tư tưởng của ông thì vẫn còn sống mãi. Nhân cách của ông, nghệ thuật quân sự của ông đã, đang trở thành những bài học lớn để những người làm kinh tế, trên con đường đã chọn, tự tin hoạch định chiến lược trở thành những doanh tướng đi đầu, đóng góp cho sự phú cường của dân tộc.

Có nhiều người nói rằng Đại tướng Võ Nguyên Giáp có tố chất của một nhà trí thức lớn. Ông sinh ra trong một gia đình nho giáo, có truyền thống hiếu học và bản thân ông cũng đã từng là một nho sinh tiến bộ được thụ hưởng một nền giáo dục mang hai tư tưởng khác biệt: Tư tưởng lễ giáo của truyền thống phương Đông và những tri thức khoa học cùng những tư duy tiến bộ của phương Tây, từng đứng trước cơ hội có được

(*) ThS. Kinh tế viết từ Luân Đôn, Anh quốc.

một suất học bổng Tiến sĩ từ Pháp nhưng cuối cùng đã từ chối để chọn con đường đi tìm lý tưởng, làm cách mạng....

Trí Huệ của Tự do

Một nhà báo, một nhà giáo dạy lịch sử, trở thành một thanh niên nhiệt huyết vì cách mạng và đã tham gia vào khởi đầu của lịch sử cách mạng, lịch sử của Quân đội nhân dân Việt Nam, từ một trí thức nho nhã trưởng thành và đạt thành tựu xuất sắc về tư tưởng và nhân cách trong vai trò một vị tướng cầm quân minh tuệ và quyết đoán, đó có thể nói là nhờ cuộc vượt thoát lớn đầu tiên trong Trí Huệ của một con người. Vì nhận thức, dù có kiến thức và hiểu biết đến đâu thì vẫn là hữu hạn. Nhưng từ nhận thức, kiến thức và hiểu biết để đi đến thấu hiểu trực tiếp về lý tưởng, chân lý, để chọn cho mình một lý tưởng, một mục tiêu để toàn tâm toàn ý cống hiến, mà lý tưởng đó là tinh thần cách mạng và là sứ mệnh tự thân của người trí thức yêu nước, vì đất nước, thì người thanh niên Võ Nguyên Giáp đã đạt được tự do đầu tiên. Trí thức theo đó trở thành một công cụ để ông cầm quân minh tuệ, mẫn tiệp, uyển chuyển hơn cho tự do vì lý tưởng.

Với doanh nhân, chỉ cần học được hai chữ Trí Huệ, chọn được cho mình một con đường lý tưởng, một sự chính nghĩa để nguyện hết mình vì lựa chọn đó, cũng có thể xem là một cách học vượt thoát những rào cản tâm trí. Khó khăn, thất bại, phá sản, đình trệ... tất cả đều chỉ những thách thức trên bước đường đã chọn, và mãi vẫn chỉ là những hữu hạn không thể trói buộc được niềm tin của một nhà “kách mệnh” trong kinh tế. Bao giờ các nhà làm kinh tế có được trí huệ này, họ sẽ có niềm tin để vượt qua cuộc khủng hoảng không chỉ hôm nay.

Trong tâm thư gửi các nhà Công thương Việt Nam và đội ngũ doanh nhân cả nước nhân kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13 tháng 10 năm 2013, chỉ mới đây thôi và trước khi ra đi, vị Đại tướng của nhân dân đã gửi đến đội ngũ doanh nhân lời chúc sức khỏe và tình cảm thân thiết nhất. Ông mong rằng “các đồng chí sẽ giữ vững ý chí vươn lên theo tinh thần luôn luôn đổi mới, luôn luôn sáng tạo, nghĩ những điều chưa ai nghĩ, làm những việc chưa có tiền lệ, với ý thức vượt khỏi những ràng buộc của lối mòn... không ngừng mở rộng tầm nhìn, phát triển thị trường, xây dựng doanh nghiệp vươn tới trình độ khu vực và quốc tế trong thời đại Hồ Chí Minh, xứng danh với truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc. Đó là những lời anh minh của một Trí Huệ tự do và cũng là những sẻ chia của một người đã thực chứng cả cuộc đời vì chân lý chính nghĩa.

Tri thức và Học vấn, Hiểu biết là một phần của Trí Huệ. Cũng có nhiều người nói rằng nếu không theo con đường cách mạng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có thể trở thành một học giả lớn. Trong những chương trình truyền hình liên tục được phát những ngày gần đây, các thước phim tư liệu về Đại tướng luôn làm mọi người xúc động. Xúc động nhất là được nhìn gương mặt cứng rắn, cương nghị, anh minh của vị Đại tướng năm xưa khi trả lời phỏng vấn các nhà báo quốc tế bằng ngôn ngữ quốc tế, với tiếng Pháp nằm lòng không hề vấp vấp và rất tự tin. Một Trí Huệ như vậy, không thể không xây trên nền tảng và sức mạnh của kiến thức.

Vì vậy, các doanh nhân muốn trở thành doanh tướng đi đầu trong lĩnh vực kinh tế, đóng góp cho phú cường đất nước, ngoài lý tưởng chính nghĩa, còn cần có tri thức, có hiểu biết, có tinh thần “Hãy sống như ngày mai anh chết. Hãy học như anh sẽ sống mãi mãi (Live as if you were to die tomorrow. Learn as

if you were to live forever)” như một danh ngôn của Mahatma Gandhi, như Nhân cách và Trí Huệ của Chủ tịch Hồ Chí Minh; và còn đó là tấm gương học trò xuất sắc của Người - Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

“Đánh chậm, thắng chắc, chớp thời cơ”

“Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng” - là một trong những tinh hoa được ứng dụng nhuần nhuyễn trong nghệ thuật cầm quân của Tướng Giáp. Lối đánh du kích thoát ần thoát hiện, biết địch mạnh, ta yếu, nhờ đó mà linh hoạt lấy ít thắng nhiều, nhờ đó mà đúc kết thành một câu nói nổi tiếng của ông trong chiến tranh: Đánh là thắng, chỉ đánh khi chắc thắng, nếu không thắng thì không đánh! Tạp chí *Time* của Mỹ số ra ngày 9/2/1968, trong bài viết *The Red Napoleon – Vị Napoleon Đỏ*, đã dịch câu nói này là “Strike to win, Strike Only when Success is Certain, if it is not, then don’t strike”. Nhiều doanh nhân quốc tế cũng đã chọn câu nói này làm phương châm, “binh pháp” của họ trong kinh doanh.

Vị tướng duy nhất trong lịch sử hiện đại liên tiếp đánh bại đế quốc Nhật, thực dân Pháp và quân đội Mỹ... đã không để Trí Huệ minh triết của mình ngủ quên trong thời bình. Từ tư duy quân sự nhìn ra điểm yếu của kẻ địch, nhận biết thế mạnh của mình mà tấn công, ông đã nghiên cứu về kinh tế Việt Nam, đề xuất chiến lược về nông nghiệp, đặc biệt ông còn đề xuất một chiến lược về Kinh tế biển và Khoa học kỹ thuật về biển. Trong đó, việc mở đường ra biển, làm kinh tế biển được kết hợp chặt chẽ với quốc phòng. Mục đích lâu dài là chuyển đổi cơ cấu kinh tế ven biển thành miền công nghiệp thủy sản trù phú. Một cái nhìn đi trước thời đại hơn 30 năm mà nay đang được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đặt làm mục tiêu cho công cuộc

chuyển đổi từ kinh tế “mò cua bắt ốc” sang kinh tế biển, kinh tế công nghiệp hóa và hiện đại hóa...

Trong một bức thư khác của Đại tướng gửi đội ngũ doanh nhân Việt Nam từ ngày 7/5/2004 - nhân 50 năm kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã viết: “Doanh nhân Việt Nam phải thực hiện kinh doanh không những có khoa học và nghệ thuật, mà còn phải có văn hóa, hợp pháp luật, đồng thời chống tiêu cực, quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, nêu cao ý thức tiết kiệm, tích tụ vốn liếng, tài sản, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh trong điều kiện hội nhập quốc tế, nói tóm lại phải nâng cao trình độ quản lý để doanh nghiệp không ngừng phát triển trở thành những doanh nghiệp có quy mô, tầm cỡ quốc gia và quốc tế trong thời đại Hồ Chí Minh, xứng danh với truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc”.

Lời dặn dò của Đại tướng năm xưa, mong mỏi của một thiên tài quân sự kiệt xuất trước khi nhắm mắt vẫn nghĩ về sự phú cường dân tộc, mong giành sự vinh danh đội ngũ doanh nhân “Hội tụ - Làm giàu - Kiến quốc” hôm nay - sẽ mãi là một nguồn động viên quý báu đối với các thế hệ doanh nhân. Thay cho nén tâm hương, doanh nhân Việt Nam sẽ phát huy lòng yêu nước, tính chính nghĩa - tìm được giá trị cốt lõi trong kinh doanh, chọn phương hướng hoạt động trong một môi trường phù hợp mang tinh thần dân tộc Việt, bản sắc Việt - nguyện phấn đấu để trở thành doanh tướng, những học trò của Tướng Giáp trong lĩnh vực kinh tế. Hy vọng Việt Nam sẽ có những “trận Điện Biên Phủ” oanh liệt của thời bình!

**Theo báo điện tử *Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam*,
ngày 12/10/2013**

VĨNH BIỆT NGƯỜI, CÀNG CHẮC TAY SÚNG NƠI ĐẢO XA

L. XUÂN - G. TUỆ - T. CƯỜNG

Trao đổi qua điện thoại từ đảo Trường Sa Lớn (thị trấn Trường Sa, huyện đảo Trường Sa, Khánh Hòa), Trung tá Lương Xuân Giáp, Chính trị viên phó đảo Trường Sa Lớn, cho biết: sáng 12/10, tất cả cán bộ, chiến sĩ, bà con ngư dân, học sinh và các vị chư tăng trên đảo đã tập trung về hội trường, nơi đặt bàn thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp để tiến hành lễ viếng. Ông Nguyễn Văn Thắng, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân huyện Trường Sa cũng cho hay: Dịp này, huyện đảo Trường Sa phát động thi đua học tập và làm theo tấm gương của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, hứa với Đại tướng sẽ quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc, đưa huyện đảo ngày càng phát triển.

Thượng tá Phạm Văn Huy, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng đảo Thổ Chu, đảo tiền tiêu ở vùng biển Tây Nam của Tổ quốc, cho biết lễ viếng Đại tướng đã được tổ chức ngay từ

sáng 12/10. “Toàn bộ các đơn vị, hộ dân trên đảo Thổ Chu đều treo cờ rủ, bà con vô cùng thương tiếc và bày tỏ lòng tôn kính, cảm phục Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Những người lính chúng tôi nguyện với Đại tướng luôn chắc tay súng để giữ vững chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc” - Thượng tá Huy bày tỏ.

Từ máy điện thoại quân sự Viettel, Trung úy Bùi Hữu Xuân, Chỉ huy phó quân sự nhà giàn DK1/15, nghẹn giọng: “Tôi là người Thanh Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình. Nhà tôi chỉ cách xã của Đại tướng chưa đầy hai cây số. Chưa một lần Đại tướng đến nhà giàn DK1 và cán bộ chiến sĩ nhà giàn cũng chưa một lần gặp mặt Đại tướng, song chúng tôi vô cùng cảm kích, khâm phục tất cả những gì mà Đại tướng đã cống hiến, hy sinh cho Tổ quốc. Đại tướng đã ra đi vào cõi vĩnh hằng, song tình cảm của Người mãi mãi trong trái tim cán bộ chiến sĩ nhà giàn DK1. Từ biển xa, xin kính cẩn nghiêng mình gửi vào sóng biển ngàn lời đưa tiễn”.

Theo *phapluattp.vn*, ngày 12/10/2013

NGƯỜI LÀM NÊN CỔ TÍCH CHO MAI SAU

NGUYỄN THẾ THANH

Đã quá lâu mới có một cuộc tiễn đưa lịch sử như thế. Nhịp thở của một người trên trăm năm ở cõi tạm vừa dừng lại lập tức làm xao động triệu triệu trái tim bên trong và bên ngoài Việt Nam. Cuộc tiễn đưa lịch sử quá nhiều xao động ấy dành dành cho một con người vĩ đại mà hôm nay đã có thể gọi là “Người làm nên cổ tích cho mai sau”: Võ Nguyên Giáp.

Những lời xưng tụng dành cho ông, ở thang bậc cao nhất của lý trí và tình cảm, tràn ngập trên các phương tiện truyền thông Việt Nam và quốc tế. “Người mà tài năng ngang tầm Alexander Đại đế, vượt trội Napoleon” (Sử gia Cecil B. Currey nói qua Đài NPR, Mỹ). “Người cuối cùng thuộc lớp cách mạng đàn anh đáng kính làm nên Cách mạng tháng Tám, thế hệ vĩ đại nhất của Việt Nam” (Lucky Gold, CNN ngày 7/10). “Vị tướng huyền thoại”, “Vị tướng của nhân dân” (báo chí Việt Nam từ sau ngày 5/10 đến nay).

Đi xuyên qua vô vàn câu chuyện trên báo chí những ngày qua về Tướng Giáp, mới thấy sự khác biệt của ông với các vị

đồng sự cùng thời, điều khiến ông trở thành thần tượng của biết bao người không đồng thế hệ lại chưa hẳn vì hoặc không chỉ vì tài năng quân sự.

Khiêm. Nhân. Nhẫn. Chính là ba đức tính ấy hội tụ trong con người Võ Nguyên Giáp đã làm cho tài năng quân sự thiên phú và tri phú trong ông lấp lánh hơn, làm cho ông thực sự khác biệt.

Được các vị tướng giỏi trong quân đội khẳng định: “Đại tướng Tổng Tư lệnh luôn có những ý kiến quyết định rất sáng suốt và sâu sắc, luôn thể hiện được một tầm nhìn xa và rộng”, vậy mà khi có người nước ngoài hỏi: “Ở Việt Nam vị tướng nào giỏi nhất?”, ông trả lời ngay lập tức: “Vị tướng đó là nhân dân Việt Nam”. Những ai đã từng sát cánh bên ông lâu dài và trải qua những giai đoạn cam go, phức tạp nhất của đất nước và của chính cuộc đời ông đều biết câu trả lời đó không phải là một cách “ứng xử chính trị”. Tư tưởng “quân đội ta từ nhân dân mà ra” đã thấm đẫm, xuyên suốt toàn bộ sự nghiệp của ông. Tổ chức và lãnh đạo Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân. Nhận nhiệm vụ Đại tướng Tổng Tư lệnh quân đội, cùng toàn quân toàn dân đánh trận Điện Biên hùng lầy. Mở đường 559 để chuẩn bị cho hòa bình, thống nhất trọn vẹn đất nước 15 năm sau đó. Đánh trả quyết liệt và làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược ở biên giới phía Bắc năm 1979. Chẳng có lúc nào suốt giai đoạn đó mà ông chẳng dựa hẳn vào nhân dân và thực sự cùng nhân dân tiến hành những việc vì hạnh phúc của nhân dân, vì lợi ích của đất nước, của dân tộc...

Tết Mậu Thân 1968, khi súng nổ vang dậy ở các đô thị miền Nam trong cuộc tổng công kích chiến lược của Quân Giải phóng, tại nhà khách Quân ủy Trung ương ở Phạm Ngũ Lão –

Hà Nội, ông tổ chức gặp mặt, ăn Tết với vợ con các đồng đội của ông đang làm nhiệm vụ ở các chiến trường ác liệt Sài Gòn, Đà Nẵng, Huế, Cần Thơ... Gia đình các sĩ quan cao cấp Hoàng Thế Thiện, Lê Quốc Sản, Nguyễn Thế Truyện, Mai Văn Vĩnh, Nguyễn Minh Châu... đã được ông ân cần thăm hỏi, từng người một. Cuộc chiến đấu không cân sức đang diễn ra vô cùng ác liệt, người chồng, người cha của các chị, các cháu ngồi đây với ông có thể sẽ mãi mãi không trở về... Ông thương yêu, đau xót nhưng không thể nói ra với vợ con đồng đội của mình điều làm ông lo lắng và áy náy. Chỉ có đôi mắt hiền từ ngân ngấn nước của ông là không thể che giấu...

Ở làng quê của Đại tướng, cái làng An Xá ấy, sau ông, con cháu của làng không còn ai làm to nữa. Nhà văn đồng hương Quảng Bình với ông, Nguyễn Quang Vinh kể: Đứa cháu ruột con của em gái ông, sau khi tốt nghiệp sĩ quan được mẹ dắt đến nhà ông nhờ xin một chỗ làm tại Hà Nội. Ông hỏi: “Tổ chức phân công cháu đi đâu?” – “Dạ, chiến trường miền Nam” – đứa cháu trai trả lời. Ông bảo, trong ấy đang cần người được đào tạo chính quy, thanh niên trẻ thì phải đi xa, phải chấp hành lệnh điều động của quân đội. Bà em gái có ý hờn dỗi, tôi là em gái anh, anh làm bộ trưởng thì tôi mới nhờ, anh lại nói thế... Đại tướng cầm tay em gái cười hiền hậu nhưng không thay đổi quyết định. Ông muốn con cháu mình trước khi làm một điều gì đó thì trước hết phải làm một người tử tế, sống bằng tâm sức và năng lực của chính mình.

Trong lần về thăm quê An Xá năm 1977, ông tâm tình và cũng để căn dặn họ hàng của mình: “Tôi làm cách mạng, rồi được Cụ Hồ phong tướng, xuất phát từ cái gen bên ngoại tham

gia phong trào Cần Vương. Người ta nói một người làm quan cả họ được nhờ. Tôi thì chỉ làm (quan) vì Tổ quốc, vì nhân dân, bởi thế mọi người trong nhà ta cần phải tự phấn đấu, không được ỷ lại”. Ông còn dặn, phải trồng dừa dọc bờ sông Kiến Giang để vừa xanh mát bờ sông, bảo vệ được môi trường, vừa có ích lợi kinh tế. Nhất là phải giữ cho được nghề làm chiếu cói lâu đời của An Xá. Không có nghề là sống khó lắm.

Dặn dò bà con dòng họ như vậy vì chính ông, những lúc chính sự khó khăn khôn lường vài mươi năm trước, ông đã từng cùng vợ nhủ nhau: “Nếu có thể nào, cùng lắm thì chúng ta vẫn còn nghề, vẫn có thể dạy Sử, dạy Văn và dạy tiếng Pháp”.

Chỉ còn hai ngày nữa thôi Đại tướng Võ Nguyên Giáp sẽ trở về Quảng Bình. Lần trở về này ông sẽ ở hẳn đó, bên cạnh mẹ cha, giữa một miền cát trắng nhìn ra Biển Đông xanh thẳm. Mẹ cha và truyền thống quê hương đã cho ông niềm tin để ông suốt đời sống và làm theo triết lý giản dị này: Phải rất quan tâm đến tư đức thì mới mong có nền giáo dục đúng nghĩa. Tư đức là cái nền tảng của con người mà gia đình phải sớm chăm lo thật kỹ. Chính tư đức sẽ làm nên sự vững chãi của một con người, một gia đình và dĩ nhiên sau đó là xã hội.

Phải chăng, vì đã tin và đã sống theo tư đức ấy mà ông – trải qua biết bao phen trận mạc trong cương vị cầm quân, vẫn cứ sống bình thản và dấn thân vì lợi ích của Dân, của Nước và cũng vì thế được triệu triệu người triu mến gọi là Nhân Tướng, vị tướng của nhân dân...

Báo điện tử Sài Gòn tiếp thị, ngày 12/10/2013

TÌNH CẢM CỦA BẠN BÈ QUỐC TẾ VỚI ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP

Những ngày qua, đại diện các nước, bạn bè quốc tế đã gửi điện chia buồn, đến viếng và ghi sổ tang, phát biểu ý kiến bày tỏ sự kính trọng và lòng tiếc thương sâu sắc đối với vị Đại tướng của dân tộc Việt Nam - một danh nhân mang tầm quốc tế đã để lại dấu ấn đậm nét trong lịch sử hiện đại.

Trong điện chia buồn của mình gửi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng Vương quốc Thái Lan - Yingluck Shinawatra xúc động:

“Tôi đau buồn được tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã qua đời, người được các thế hệ nhân dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vô cùng yêu mến và kính trọng. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp xây dựng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và để lại một tấm lòng yêu nước và một tấm gương anh hùng sẽ mãi mãi được khắc sâu và ghi nhớ trong tất cả chúng ta.

Thay mặt Chính phủ Hoàng gia Thái Lan và nhân dân Vương quốc Thái Lan, tôi muốn bày tỏ sự cảm thông và chia buồn sâu sắc nhất tới Ngài và qua Ngài tới gia quyến Đại tướng Võ Nguyên Giáp và nhân dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về sự tổn thất to lớn này”.

Chủ tịch Hội Văn hóa Hữu nghị Việt Nam - Chile, Patricia Abarzua Munoz bày tỏ sự đau thương sâu sắc trước sự ra đi của vị tướng tài huyền thoại Võ Nguyên Giáp:

“Chúng tôi luôn dành cho ông sự ngưỡng mộ về tài đức cũng như tài năng chiến lược, những điều đã đưa ông trở thành một nhà quân sự nổi tiếng với chiến thắng trong trận đánh lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, và qua đó giành tự do dân tộc từ thực dân Pháp. Sau đó, chúng tôi vẫn luôn dõi theo cuộc đấu tranh giành tự do cho đất nước trước cuộc xâm lược của đế quốc Mỹ của dân tộc Việt Nam. Trước những thắng lợi của chiến dịch Tết Mậu Thân năm 1968 và việc đánh đuổi đế quốc Mỹ xâm lược năm 1975, tại Chile lúc đó tất cả chúng tôi như vỡ òa vì niềm vui mừng cùng với các bạn.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp sẽ mãi mãi trong tâm trí chúng tôi và chúng tôi sẽ mãi mãi nhớ về Người với những tình cảm và sự kính trọng như một người con ưu tú của lịch sử Việt Nam, người mà cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giành độc lập và tự do thành công cho dân tộc”.

Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Liên bang Nga - Igor Morgulov viết:

“Thay mặt và thừa ủy quyền của Ban Lãnh đạo Liên bang Nga, tôi xin bày tỏ sự chia buồn chân thành nhất đến Chính

phủ và nhân dân Việt Nam, đến những người thân và gia quyến của vị Tổng Tư lệnh huyền thoại Võ Nguyên Giáp về sự ra đi của Người. Đây là tổn thất lớn lao không thể bù đắp nổi không chỉ đối với nhân dân Việt Nam mà còn đối với tất cả bạn bè của ông ở nước ngoài. Sự đóng góp của vị Đại tướng lừng danh và chính khách nhà nước lỗi lạc vào những chiến thắng quang vinh của Việt Nam sẽ sống mãi ngàn năm. Tại Nga mọi người sẽ mãi mãi nhớ rằng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã tạo ra cội nguồn của tình hữu nghị và tình đồng chí giữa hai nước chúng ta và đã làm được rất nhiều nhằm củng cố và phát triển tình hữu nghị và tình đồng chí này.

Chia sẻ nỗi đau và niềm thương tiếc này với các bạn đối tác Việt Nam, chúng tôi xin kính cẩn nghiêng mình trước anh linh của Người chiến sĩ anh hùng và Người bạn chung thủy”.

Bộ trưởng Ngoại giao Italia - Emma Bonino đã bày tỏ lời chia buồn chân thành và sâu sắc:

“Tình yêu thương và lòng kính trọng của vô vàn người dân Việt Nam đối với ông chính là sự ghi nhận những cống hiến của ông vì sự nghiệp độc lập dân tộc của Việt Nam.

Việt Nam ngày nay là một đất nước phát triển thịnh vượng và trong vòng một vài thập kỷ gần đây, đã đạt được những thành tựu to lớn, trong cả lĩnh vực kinh tế và xã hội. Những thành công này có được là nhờ vào nỗ lực của cả dân tộc đáng tự hào, đã biết đổi mới và vượt qua những giai đoạn đặc biệt khó khăn, trong đó có vai trò dẫn dắt của Đại tướng Võ Nguyên Giáp vào những thời khắc gian khổ đó.

Với tình cảm hữu nghị sâu sắc gắn bó giữa Việt Nam và Italia, cho phép tôi được chia sẻ với nỗi đau thương, sự mất mát của nhân dân Việt Nam và bày tỏ lời chia buồn sâu sắc nhất trước sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp”.

Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Nội vụ nước Cộng hòa Singapore - Tiêu Chí Hiền viết:

“Tôi rất đau buồn được tin về sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Tôi đã may mắn được gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong chuyến thăm Việt Nam vào tháng 6/1996 và rất ấn tượng về tinh thần và lòng yêu nước của Đại tướng. Việt Nam đã mất đi một người anh hùng vĩ đại, người đã góp phần lãnh đạo sự nghiệp thống nhất của đất nước”.

Đồng chí Choummaly Sayasone, Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào kiêm Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào phát biểu với báo chí sau khi viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp:

“Mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào đã trải qua nhiều giai đoạn xương máu, quân đội, nhân dân hai nước đã hòa quyện vào nhau. Đồng chí Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người đã luôn kề vai với chúng tôi trong suốt quá trình cách mạng. Có thể nói, trong suốt quá trình phát triển của cách mạng Lào cũng như Quân đội nhân dân Lào, chúng tôi luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của Quân đội nhân dân Việt Nam cũng như cá nhân Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Mặc dù đồng chí Đại tướng đã ra đi nhưng chúng tôi xin hứa sẽ cùng với Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam tiếp tục giữ gìn và vun đắp mối quan hệ đặc biệt giữa hai nước, trao truyền lại cho các thế hệ mai sau”.

Ngài Heng Samrin, Chủ tịch danh dự Đảng Nhân dân Campuchia, Chủ tịch Quốc hội Vương quốc Campuchia phát biểu với báo chí sau khi viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp:

“Sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một mất mát lớn đối với nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế. Quan hệ giữa Việt Nam và Campuchia trong thời gian qua đã được thúc đẩy trên nhiều phương diện. Mối quan hệ đó được xây dựng từ thời Chủ tịch Hồ Chí Minh và Quốc vương Sihanouk và được các thế hệ nối tiếp, trong đó có Đại tướng Võ Nguyên Giáp kế thừa. Chúng tôi sẽ tiếp tục giữ gìn mối quan hệ sẵn có với Việt Nam, đặc biệt là quan hệ giữa Đảng Nhân dân Campuchia với Đảng Cộng sản Việt Nam”.

Báo Sài Gòn giải phóng, ngày 14/10/2013

VÕ NGUYỄN GIÁP: “CHIẾN THUẬT CỦA TÔI LÀ CHIẾN THUẬT CỦA HÒA BÌNH”

DOMINIQUE BARI (*thực hiện*)

Nhà chiến lược giành độc lập cho Việt Nam đã qua đời vào thứ sáu này. Theo tờ L'Humanité, Dominique Bari đã gặp tướng Võ Nguyên Giáp tại nhà riêng của ông ở Hà Nội. Chúng tôi xin công bố buổi phỏng vấn đặc biệt được thực hiện vào năm 2004 này.

Nằm cách con đường Hoàng Diệu chừng 30m là ngôi biệt thự mà Tướng Giáp sống cùng vợ là bà Đặng Bích Hà và con cháu. Trên tường treo những bức ảnh Hồ Chí Minh và những lời chúc tụng được gửi từ khắp nơi trên đất nước. Sau đó chúng tôi đi vào căn biệt thự gia đình nơi mà bà Đặng Bích Hà đang chờ chúng tôi. Cuộc phỏng vấn được thực hiện bằng tiếng Pháp, ngôn ngữ mà Tướng Giáp thông thạo. Đây cũng sẽ là cơ hội để ông bày tỏ sự tiếc nuối của mình vì không bao giờ có thể đến Pháp. “Tôi chỉ biết được Paris qua sân bay, nơi tôi dừng lại một vài giờ để đi tới Cu-ba.”

Năm mươi năm đã qua đi, thất bại tại Điện Biên Phủ mở đường cho Hiệp định Genève và kết thúc cuộc chiến hàng đầu tại Việt Nam. Nước Pháp liệu có thể tránh được cuộc xung đột này?

Tướng Giáp: Chúng tôi tuyên bố độc lập vào ngày 2 tháng 9 năm 1945 nhưng thực dân Pháp muốn tái lập quyền lực của họ bằng vũ lực trên bán đảo Đông Dương. De Gaulle tuyên bố ở Brazzaville việc cần phải khôi phục chế độ thực dân bằng sức mạnh vũ trang. Chúng tôi đã luôn luôn tìm cách đàm phán nhằm tránh đổ máu. Leclerc, được gửi đến với cương vị người đứng đầu quân đội Pháp nhằm chiếm lại thuộc địa cũ, đã sớm nhận ra rằng đó không phải là một cuộc dạo chơi quân sự mà, theo như ông đã nói, đó là cuộc chiến của cả một dân tộc. Leclerc là một người thực tế. Sainteny là một trong những người biết lý lẽ khi ủng hộ các cuộc đàm phán, nhưng chính phủ Pháp lại không nghĩ như vậy. Chúng tôi đã có một thỏa thuận vào tháng 3 năm 1946 và thực hiện một sự nhượng bộ lớn tại Đông Dương, mục tiêu cuối cùng của chúng tôi là nền độc lập hoàn toàn và sự thống nhất đất nước.

Vào giữa tháng tư năm 1946, tôi đã tham dự hội nghị tại Đà Lạt. Pháp không giấu ý định của họ thiết lập lại sự thống trị ở Đông Dương. Tôi nói với họ rõ ràng rằng thời đại của chính phủ ở Đông Dương đã kết thúc. Tôi rời Đà Lạt với niềm tin rằng chiến tranh là không thể tránh khỏi. Một khi đã phát động, sẽ khó có cơ hội dừng lại. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hơn một lần kêu gọi chính phủ Pháp thương lượng. Để thể hiện thiện chí của chúng tôi, Hồ Chí Minh đã không hoãn chuyến thăm Pháp tham dự hội nghị Fontainebleau. Trong khi đó, tình hình tiếp tục xấu đi ở miền Bắc cũng như miền Nam. Vào cuối

tháng 11 năm 1946, quân đội Pháp tấn công và chiếm đóng cảng Hải Phòng. Một tháng sau, tướng Morlière, chỉ huy quân đội Pháp ở miền bắc Đông Dương, đưa ra tối hậu thư đòi hỏi sự hiện diện của Pháp ở một số vị trí, quyền duy trì trật tự ở thủ đô, và giải giáp các lực lượng dân quân tự vệ của Hà Nội. Chúng tôi quyết định mở cuộc kháng chiến.

1946 - 1975, Việt Nam đã trải qua ba mươi năm chiến tranh. Sự khác biệt giữa hai cuộc chiến là gì?

Tướng Giáp: Chiến tranh là chiến tranh, nhưng với người Mỹ, đó là một cái gì đó khác, một cuộc xung đột tàn thực dân với sự can thiệp của quân đội Hoa Kỳ, và sau đó là một cuộc chiến tranh được Việt Nam hóa. Vì thế màu sắc da của xác chết đã thay đổi. Người Mỹ đã tự tin rằng mình sẽ chiến thắng và không muốn nghe lời khuyên của người Pháp - những người có kinh nghiệm từng chiến đấu chống lại người Việt Nam. Hoa Kỳ đã thực sự đưa ra lực lượng khổng lồ và ít người tin rằng chúng tôi có thể chiến thắng. Ngay cả những người bạn của chúng tôi cũng không tin điều đó. Nhưng người Mỹ không có tí kiến thức nào về lịch sử, văn hóa, tập tục, tính cách của người Việt Nam nói chung và các nhà lãnh đạo nói riêng. Khi gặp McNamara, cựu Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ vào năm 1965, tôi nói: “Các ông đã quyết tâm chống lại chúng tôi bằng sức mạnh pháo binh to lớn, bằng hàng không, khí độc, nhưng các ông không hiểu được con người của chúng tôi, tinh thần độc lập và tự do và những người muốn trở thành chủ nhân của đất nước mình.”

Nó là một sự thật mà lịch sử đã luôn luôn khẳng định. Trong 1.000 năm thống trị của phong kiến phương Bắc (cho đến thế kỷ thứ mười), chúng tôi đã không bị đồng hóa. Chống lại B-52, đó

là chiến thắng của trí tuệ Việt Nam trước công nghệ và tiền bạc. Yếu tố con người là quyết định. Đó là lý do tại sao khi một cố vấn của phòng tình báo Mỹ hỏi tôi ai là vị tướng lớn nhất dưới trướng của tôi, tôi nói với ông rằng đó là dân tộc Việt Nam. “Tôi chỉ góp phần rất khiêm tốn. Chính là người dân đã đứng lên chiến đấu”. Brezjinski cũng đặt câu hỏi về lý do tại sao chúng tôi chiến thắng. Chúng tôi gặp nhau ở Algiers ngay sau khi chiến tranh kết thúc. “Chiến lược của các bạn là gì?” Ông hỏi. Câu trả lời của tôi rất đơn giản: “Chiến lược của tôi là hòa bình. Tôi là một vị tướng của hòa bình, không phải của chiến tranh.” Tôi cũng đã có cơ hội được gặp lại các cựu chiến binh Mỹ đến thăm Việt Nam. Họ hỏi tôi câu hỏi này: chúng tôi không hiểu lý do tại sao ngày hôm nay các ông có thể chào đón nhiệt thành chúng tôi? “Trước kia các ông đến với tư cách kẻ thù mang theo vũ khí và các ông đã nhận được lời đáp trả thích đáng, nay các ông đến với tư cách là du khách và chúng tôi chào đón các ông với truyền thống hiếu khách của người Việt Nam.”

Ông ngụ ý rằng rất ít người tin vào chiến thắng cuối cùng của Việt Nam trước người Mỹ...

Tướng Giáp: Điều này là đúng. Đó là quá khứ, bây giờ chúng tôi có thể nói như vậy. Các đồng chí chúng tôi trong các nước xã hội chủ nghĩa cũng đã không tin vào chiến thắng của chúng tôi. Tôi nhận thấy điều đó khi tôi đi thăm các nước này. Họ dành cho chúng tôi rất nhiều tình đoàn kết nhưng ít người tin rằng chúng tôi có thể giành chiến thắng. Tại Bắc Kinh, nơi tôi tham dự vào phái đoàn do Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu, Đặng Tiểu Bình, người dành cho tôi rất nhiều tình hữu nghị và sự tôn trọng, đã vỗ vai tôi và nói: “Đồng chí Đại tướng, nắm giữ phía bắc, tăng cường miền Bắc. Nhưng để giành chiến thắng miền Nam,

các bạn chắc phải cần một ngàn năm nữa.” Một lần khác tôi ở Mát-xcơ-va để tìm kiếm sự hỗ trợ tăng cường và tôi đã có một cuộc họp với toàn bộ giới chính trị. Kosygin sau đó đã hỏi tôi: “Đồng chí Giáp, đồng chí nói với tôi về việc đánh bại người Mỹ. Xin cho phép tôi hỏi phía đồng chí có bao nhiêu phi đội máy bay phản lực và phía họ, có bao nhiêu?” “Mặc dù có sự cách biệt lớn về sức mạnh quân đội”, tôi đã nói, tôi có thể cho ông biết rằng nếu chúng tôi đánh theo cách của người Nga chúng tôi không thể duy trì trong hai giờ. Nhưng chúng tôi đánh theo cách của người Việt Nam và chúng tôi sẽ giành chiến thắng.”

Tốt nghiệp ngành luật và chính trị, là giáo viên lịch sử, ông đã không được đào tạo quân sự. Nhưng ông đã tham gia tích cực trong sự phát triển khái niệm chiến tranh theo cách Việt Nam. Làm thế nào ông trở thành đại tướng?

Tướng Giáp: vấn đề này nên hỏi Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chính ông là người đã chọn sự nghiệp quân sự cho tôi. Ông đã giao cho tôi nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang. Khi chúng tôi háo hức để bắt đầu cuộc chiến chống lại sự chiếm đóng của quân Pháp, cụ Hồ nói với chúng tôi rằng thời điểm của cuộc nổi dậy chưa đến. Đối với cụ Hồ, một đội quân cách mạng có thể chiến thắng chính là quân đội nhân dân. “Đầu tiên chúng ta phải giành được lòng dân trong cuộc cách mạng, dựa vào dân”, ông nói. “Khi chúng ta có được lòng dân, chúng ta sẽ có được mọi thứ.” Chính nhân dân đã tạo nên chiến thắng và ngày nay nếu Đảng Cộng sản muốn củng cố và phát triển, phải biết dựa vào dân.

Việt Nam ngày nay đang hòa bình, các xung đột đã chuyển sang các lục địa khác. Ông có nghĩ mình đã khơi gợi cảm hứng cho tình hình quốc tế?

Tướng Giáp: Chúng ta đang phải đối mặt với một tình huống quốc tế khó khăn mà không ai biết điều gì sẽ xảy đến tiếp theo. Chúng ta nói về chiến tranh phòng ngừa, hạnh phúc của nhân dân bị áp đặt bằng vũ lực hoặc bằng các quy luật thị trường. Đặc biệt một số chính phủ vẫn áp đặt quyền bá chủ của họ. Chúng ta không thể dự đoán những gì có thể xảy ra, nhưng tôi có thể nói rằng thiên niên kỷ thứ ba sẽ phải là một thiên niên kỷ hòa bình. Đây chính là những gì quan trọng nhất. Chúng ta đã thấy các cuộc biểu tình lớn để cổ vũ điều này. Thanh niên phải học cách trân trọng hòa bình. Điều quan trọng là sống và sống như những con người. Phải đảm bảo rằng tất cả các quốc gia phải có chủ quyền, mỗi người đều có quyền được sống đúng với phẩm giá.

Tờ L'Humanité kỷ niệm trăm năm thành lập. Giữa tờ báo và Việt Nam có một lịch sử lâu dài đoàn kết và đấu tranh chung vì hòa bình...

Tướng Giáp: Chúng tôi có nhiều kỷ niệm chung với tờ *L'Humanité* và với PCF (Đảng Cộng sản Pháp). Trong thời gian chiến tranh chống Pháp và Mỹ, chúng tôi đã làm việc thường xuyên với các đặc phái viên, các phóng viên của tờ báo. Mỗi quan hệ của chúng ta là một ví dụ của sự đoàn kết và tinh thần quốc tế. Tôi muốn gửi đến cho tất cả bạn bè và tờ *L'Humanité*, lời chào của tôi và tinh thần lạc quan về một thế giới, vào thời điểm cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, phải cho phép mọi người không còn bị đói và bệnh tật.

Báo *L'Humanité* (Pháp), ngày 4/10/2013

Người dịch: Trần Nguyên Khang

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

Võ Nguyên Giáp, vị tướng người Việt với vóc dáng nhỏ bé và trí tuệ lỗi lạc, người đã lãnh đạo lực lượng cộng sản trong những cuộc chiến tranh đánh đuổi ba kẻ thù hùng mạnh là Nhật, Pháp và Mỹ ra khỏi đất nước Việt Nam, đã qua đời ở tuổi 102.

Với quyết tâm chiến đấu cao độ, thiên tài về nghệ thuật nghi binh và đánh du kích, ông thường được đánh giá là nhà lãnh đạo du kích ngang tầm với Mao Trạch Đông và Che Guevara. Tướng Giáp rất giỏi lợi dụng địa hình và quân đội có tính cơ động cao để đánh lừa những kẻ thù được vũ trang mạnh hơn và tốt hơn.

Không những là một người chỉ huy tài năng trong những trận đánh lẻ quy mô nhỏ nơi rừng núi, ông còn có tài tổ chức và chỉ huy những trận đánh quan trọng và những cuộc tiến công trên quy mô rộng. Ở Việt Nam, ông là nhân vật rất được yêu mến, chỉ đứng sau Hồ Chí Minh. Ở nước ngoài, ngay cả những đối thủ của ông cũng cho rằng ông xứng đáng có một vị trí trong diện thờ các tướng lĩnh quân đội vĩ đại của thời hiện đại, bên cạnh những nhân vật như Wellington và Rommel.

Nhân vật mà Tướng Giáp ngưỡng mộ nhất và học tập theo là Napoleon. Vào thời điểm rời khỏi trường nơi ông dạy học, Tướng Giáp có khả năng vẽ lại bằng phấn từng giai đoạn trong tất cả những trận đánh nổi tiếng nhất của Napoleon. Mãi mai thay, sau này, chính nhờ rút ra bài học từ những trận đánh của vị tướng Pháp này mà Tướng Giáp đã giành được chiến thắng ấn tượng nhất của ông trước nước Pháp.

Thắng lợi đó đến vào tháng 5 năm 1954, sau hơn 7 năm chiến đấu giữa những lực lượng của Pháp và những người cộng sản cách mạng chống chủ nghĩa thực dân trong tổ chức Việt Minh mà Tướng Giáp là thành viên. Với mong muốn thu hút lực lượng Việt Minh vào một trận đánh có tính quyết định, người Pháp đã đưa hàng ngàn lính nhảy dù xuống căn cứ không quân đặt trong một thung lũng ở vùng Tây Bắc Việt Nam gần biên giới với Lào. Tuy nhiên, họ không biết rằng chính Tướng Giáp cũng đang tìm kiếm một trận quyết chiến chiến lược và lực lượng của ông đã có pháo hạng nặng.

Bất chấp việc kéo pháo cực kỳ khó khăn trong địa hình rừng núi, cuối cùng Tướng Giáp đã bao vây Điện Biên Phủ bằng lực lượng quân đội và súng hạng nặng đặt trên những vị trí cao nhìn xuống căn cứ không quân. Đầu tháng 3, khi lửa đạn pháo bắt đầu trút xuống như mưa, thì rõ ràng người Pháp đã mắc kẹt không đường thoát thân.

Trong hai tháng, người Pháp đã phải kháng cự và chống đỡ những cuộc tấn công bất ngờ giữa từng hàng rào chiến tuyến mới. Nhưng vào ngày 1 tháng 5, Việt Minh mở một cuộc tấn công rất lớn và trong vòng một tuần, họ đã tràn qua những vị trí của quân Pháp. Những lời cuối cùng của người lính liên lạc

điện đàm trước khi bị ngắt là: “Nước Pháp muôn năm!”. Kết thúc trận đánh, hơn 11.000 người bị bắt làm tù binh.

Thất bại hoàn toàn ở Điện Biên Phủ buộc Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán. Những cuộc hội đàm bắt đầu vào ngày 8 tháng 5, chỉ 1 ngày sau sự đầu hàng của lực lượng đồn trú. Kết quả là Việt Nam bị chia cắt thành hai phần: phần phía Bắc theo chủ nghĩa cộng sản và phần phía Nam được Pháp hậu thuẫn.

Mặc dù sự phân chia này được cho là tạm thời và cuối cùng những lực lượng của Pháp đã rút lui vào năm 1956, nhưng Nam Việt Nam đã ngay lập tức tìm được người bảo trợ mới và Tướng Giáp có một kẻ thù mới. Đó là nước Mỹ.

Võ Nguyên Giáp sinh ngày 25 tháng 8 năm 1911 tại tỉnh Quảng Bình, thuộc miền Trung Việt Nam. Trước đây, tỉnh này cùng với Lào và Campuchia đều nằm dưới chế độ bảo hộ của người Pháp ở Đông Dương. Cha của ông là một người nông dân có học thức, đã gửi ông vào học tại trường Quốc học Huế.

Chủ nghĩa dân tộc ở Tướng Giáp xuất hiện từ sớm. Đó là nét đặc trưng chính xuyên suốt cuộc đời ông. Khi còn thiếu niên, Tướng Giáp đã tham gia phong trào An Nam mới – một phong trào bí mật, yêu cầu nền độc lập và thống nhất cho Việt Nam. Ông bị bắt vì kích động phong trào cách mạng khi chưa đầy 18 tuổi.

Được trả tự do sau nhiều tháng bị giam cầm trong nhà lao, ông theo học tại Đại học Hà Nội. Trong khi học Chính trị và Luật, ông dạy lịch sử ở một trường tư thục. Những kiến thức sâu sắc về chiến lược quân sự của ông, đặc biệt về những trận đánh của Napoleon, đã khắc sâu trong tâm trí học trò. Khi ở

Hà Nội, Tướng Giáp gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương do Hồ Chí Minh thành lập vào năm 1930. Trong thập niên 1930, ông đọc nhiều sách, tìm hiểu sâu hơn về chiến lược quân sự và kiếm sống bằng nghề báo và dạy học.

Năm 1939, Đảng Cộng sản bị nhà cầm quyền Pháp cấm hoạt động. Tướng Giáp sang Trung Quốc, để lại vợ và gia đình. Một số người thân của ông đã chết sau khi bị giam giữ và tra tấn trong những nhà tù của Pháp.

Tại Trung Quốc, ông gặp Hồ Chí Minh và năm 1941 họ cùng nhau thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh – thường được biết đến với tên gọi Việt Minh.

Chiến tranh du kích của Việt Minh chống Nhật bắt đầu vào cuối năm 1944. Lính của Tướng Giáp nhanh chóng liên minh với những lực lượng của Mỹ, chia sẻ thông tin tình báo và che chở cho những phi công Mỹ bị bắn hạ.

Không lâu sau khi Nhật đầu hàng, Việt Minh tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh làm Chủ tịch nước, Tướng Giáp làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong cuộc bầu cử vào tháng 1 năm 1946, Việt Minh giành 230 trong tổng số 300 ghế trong quốc hội của nhà nước mới.

Tuy nhiên, người Pháp không chịu từ bỏ Đông Dương. Về mặt lý thuyết, họ công nhận chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhưng trong thực tế vẫn tiếp tục tác động mạnh đến nền kinh tế Việt Nam, đến mức xem chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chẳng khác nào một chính quyền đối địch. Tháng 12 năm 1946, sự dàn xếp miễn cưỡng này đã bùng nổ thành một cuộc xung đột với việc Hồ Chí Minh kêu gọi toàn

quốc kháng chiến đánh đuổi người Pháp. Một lần nữa, Tướng Giáp đảm nhận vai trò lãnh đạo quân đội.

Tuy nhiên, trong thời gian này, nhiệm vụ của ông không còn là liên tục tấn công bí mật quân đội của đối phương như Việt Minh từng làm với người Nhật. Thay vào đó, Tướng Giáp phải huy động, trang bị và rèn luyện một quân đội có khả năng đối đầu với kẻ thù phương Tây được huấn luyện tốt. Để thực hiện điều này, ông đã viết một cuốn sổ tay hướng dẫn về chiến thuật du kích, xuất bản năm 1962 với nhan đề “Chiến tranh nhân dân, Quân đội nhân dân”. Cuốn sách khuyến khích những người lính nuôi dưỡng lòng trung nghĩa với những người dân địa phương vì nếu không có sự ủng hộ của họ thì quân đội không thể chiến thắng. Đồng thời, ông khuyên những người lính luôn luôn buộc kẻ thù phải giao chiến ở thời điểm do mình lựa chọn: “Kẻ thù có thể đông hơn chúng ta gấp 10 lần, nhưng nếu chúng ta buộc họ phải phân tán lực lượng trên diện rộng, chúng ta có thể đông hơn họ gấp 10 lần tại bất kỳ địa điểm nào chúng ta chọn để tấn công họ”.

Phẩm chất quan trọng nhất mà ông cố gắng truyền tải là lòng kiên nhẫn. Ông khuyên họ rằng: thời gian có thể làm suy giảm một cách không thể tránh khỏi cả về nguồn lực và ý chí của quân xâm lược.

Kế hoạch của ông trong việc làm hao mòn lực lượng của người Pháp được chia thành ba giai đoạn: chiến tranh du kích, tấn công phối hợp và phản công tổng lực. Năm 1951, sau 5 năm chiến tranh du kích, Tướng Giáp chuyển sang giai đoạn thứ hai. Năm 1953, khi người Pháp đã mệt mỏi với chiến tranh,

ông quyết định chuyển sang giai đoạn thứ ba và sẵn sàng cho trận Điện Biên Phủ.

Nhưng vào năm 1956, sau khi người Pháp rút lui, tổng thống mới của miền Nam Việt Nam do Mỹ hậu thuẫn từ chối kêu gọi tổng tuyển cử trong cả nước như đã được quy định trong thỏa thuận ngừng bắn được ký kết sau Trận Điện Biên Phủ. Giấc mơ của Hồ Chí Minh và Tướng Giáp về một nước Việt Nam độc lập, thống nhất xem ra lại trở nên xa vời hơn bao giờ hết. Sự chia cắt tạm thời của Việt Nam hóa ra lại trở thành lâu dài. Những người theo chủ nghĩa dân tộc ở miền Nam chuyển vào hoạt động bí mật và trở thành những chiến sĩ du kích Việt Cộng.

Trong thập niên tiếp theo, Mỹ tăng cường viện trợ quân sự cho chính phủ miền Nam ở Sài Gòn. Cuối cùng, vào năm 1965, Mỹ đưa hàng trăm ngàn quân tham chiến trực tiếp (tại chiến trường miền Nam Việt Nam) và mở một chiến dịch trên không chống lại miền Bắc. Đến lượt mình, Tướng Giáp gửi quân vào miền Nam chiến đấu. Lực lượng này do Tướng Nguyễn Chí Thanh lãnh đạo dù tướng Giáp vẫn là Tổng Chỉ huy.

Trong khi Tướng Thanh nhận thấy thời cơ cho những trận đánh có tính quyết định thì một lần nữa Tướng Giáp lại khuyên nên kiên nhẫn. Ngay từ năm 1967, ông đã cảnh báo người Mỹ rằng quân đội của họ đã sa lầy trong một cuộc chiến không thể chiến thắng. Khi Tướng Thanh chết, Tướng Giáp nhận quyền chỉ huy trực tiếp cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam Việt Nam và trong vòng vài tháng, ông đã có những bước đi chiến thuật tài tình.

Vào đầu năm 1968, có vẻ như Tướng Giáp đang tập trung lực lượng cho một cuộc phục kích kiểu Điện Biên Phủ ở một

pháo đài của người Mỹ tại Khe Sanh trong suốt dịp Tết Nguyên đán. Nhưng khi Mỹ tăng cường cho Khe Sanh thì quân đội của tướng Giáp lại mở cuộc tổng tấn công vào một loạt mục tiêu trên khắp miền Nam. Cuộc Tấn công Tết Mậu Thân 1968¹ không quét sạch được người Mỹ khỏi Việt Nam hay buộc những nhà ngoại giao Mỹ phải lập tức ngồi vào bàn đàm phán. Nhưng với Tết, Tướng Giáp, một người chỉ cao khoảng 1,5m, đã thúc đẩy một sự thay đổi căn bản trong thái độ của người Mỹ đối với cuộc chiến tranh Việt Nam. Sự tận tâm của người Mỹ đối với cuộc xung đột ở Việt Nam sớm bắt đầu rạn vỡ.

Mức độ đóng góp của Tướng Giáp trong kế hoạch tấn công Tết Mậu Thân vẫn còn được tranh luận, nhưng tác động của cuộc tấn công này là điều không có gì phải bàn cãi. Trong năm tiếp theo, đàm phán hòa bình đã bắt đầu ở Paris.

Phải mất đến 4 năm nữa, xen kẽ bởi một loạt chiến dịch khốc liệt, thì những người lính Mỹ cuối cùng mới rời khỏi Việt Nam. Tuy không có nhiều viện trợ tài chính của Mỹ như trước, vốn đã nhanh chóng bị đình chỉ (sau khi hội đàm Paris kết thúc), những lực lượng chống Cộng ở miền Nam Việt Nam vẫn tiếp tục chiến đấu. Nhưng, dưới sự chỉ huy của Tướng Giáp và với nhiều lợi thế nghiêng về phía của ông - điều chỉ xảy ra duy nhất một lần trong suốt cuộc chiến - cuối cùng các lực lượng Giải phóng quân đã nhanh chóng tiến vào Sài Gòn vào mùa xuân năm 1975, tuyên bố thành lập nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

1 Cuộc tổng tấn công Mậu Thân năm 1968 thường được các tướng lĩnh và học giả phương Tây gọi là “Tet”.

Tướng Giáp được chỉ định làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và năm tiếp theo, ông đảm nhiệm cương vị Phó Thủ tướng. Năm 1980, sau khi rời khỏi Bộ Quốc phòng, thì đến năm 1982 ông rời khỏi Bộ Chính trị. Ông vẫn tiếp tục là Phó Thủ tướng và là thành viên của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho tới năm 1991.

Người vợ đầu tiên của Võ Nguyên Giáp và cũng là người đồng chí cộng sản của ông đã chết trong nhà tù của Pháp sau khi ông sang Trung Quốc năm 1939. Trong 3 năm cuối đời, ông sống trong một bệnh viện quân y ở Hà Nội với sự chăm sóc của người vợ thứ hai là Đặng Bích Hà mà ông đã cưới năm 1946 và có với nhau 4 người con.

Báo *Telegraph* (Anh), ngày 4/10/2013

Người dịch: Mai Liên

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP DẠY TÔI

S. KAWASHIMA^(*)

Ngày 14/1/2000, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đến thăm Công ty TNHH Sản phẩm Máy tính Fujitsu Việt Nam, ở tỉnh Đồng Nai. Công ty được thành lập vào năm 1995, là công ty đầu tiên đã mang mô hình kinh doanh quốc tế và kỹ thuật cao hàng đầu của Nhật Bản đến Việt Nam. Vào thời điểm mới thành lập, công ty cùng với những nhân viên Việt Nam đang cùng nhau nỗ lực đương đầu khắc phục khó khăn. Chuyến viếng thăm của Đại tướng đã truyền sự dũng cảm đặc biệt to lớn cho các nhân viên và tinh thần đó đã cùng lúc tăng cao. Khi đó, Đại tướng đã hỏi tôi: “Dân tộc Việt Nam có thể chiến thắng trong cạnh tranh quốc tế từ bây giờ không?”, tôi đã trả lời “Dù chỉ mới qua một chặng đường, nhưng với tinh thần mà người Việt Nam có, người Việt Nam có thể chiến thắng”. Dáng vẻ bề ngoài toát ra tư thế của một vị lãnh đạo với ý chí

(*) Nguyên Tổng Giám đốc Công ty TNHH Sản phẩm Máy tính Fujitsu Việt Nam.

mạnh mẽ, đầy uy nghiêm, với tình yêu sâu sắc, mong muốn một tương lai hạnh phúc cho mọi người như một người cha, đáng vẻ bề ngoài không gì so sánh được của Đại tướng đã cho tôi một bài học sâu sắc. Tấm hình này lúc nào tôi cũng mang bên mình như báu vật của riêng mình. Tôi mong rằng các bạn Việt Nam sẽ không quên di nguyện của Đại tướng, tiến về phía trước để xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường.



CẢM ƠN ĐẠI TƯỚNG ĐÃ SINH RA TRÊN ĐỜI NÀY

DƯƠNG THÀNH TRUYỀN

TT - Không chỉ có hàng chục triệu người Việt ở trong lẫn ngoài nước tiếc thương Đại tướng Võ Nguyên Giáp, mà ngay với người nước ngoài cũng thế, như câu chuyện sau đây của một cô gái Nhật...

Chiều 11/10, trước lúc cả nước chính thức tiến hành quốc tang tiễn biệt vị tướng của nhân dân - Đại tướng Võ Nguyên Giáp, tôi nhận được một bức email gửi từ Nhật Bản. Đọc mà xúc động khôn nguôi.

Cầu mong hòa bình
như Đại tướng luôn mong muốn

Đó là thư của bạn Ueno Miyuki. Cô viết không dấu, nên xin gõ lại với những dòng trích ra như sau: “Hôm nay em gửi email cho anh Truyền để em xin gửi lời chia buồn tới anh cũng như tất cả mọi người Việt Nam. Ngày 4/10 vừa qua, khi em nghe

tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời, em vô cùng đau buồn vì Đại tướng là người em hết sức ngưỡng mộ và kính trọng trong những nhân vật lịch sử của Việt Nam. Em chỉ được biết về con đường mà Đại tướng đã trải qua trong thời kháng chiến với Pháp, Mỹ qua sách lịch sử và phim tài liệu thôi, nhưng càng học về Đại tướng Võ Nguyên Giáp em ngày càng thích và ngưỡng mộ Đại tướng hơn rất nhiều!

... Ở Nhật em không có ai chia sẻ nỗi buồn này nên em vừa đọc nhiều bài về Đại tướng vừa nghĩ đến Đại tướng từ xứ sở hoa anh đào đây anh Truyền ơi. Em đã đọc một bài về Đại tướng với đề tài “Hai mối tình theo suốt cuộc đời Đại tướng Võ Nguyên Giáp”. Đọc xong bài này em xúc động quá. Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một người không chỉ có tài quân sự mà còn là một người rất gần gũi, giản dị như bao người dân khác. Chính vì thế mà từ sau chiến tranh kết thúc cho đến bây giờ Đại tướng vẫn được nhiều người Việt Nam các thế hệ khác yêu thương và ngưỡng mộ. Đại tướng sẽ sống mãi trong lòng em và tất cả mọi người khắp thế giới.

Em được biết là ngày 12 và 13/10 ở Việt Nam tổ chức lễ quốc tang của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và em cũng rất muốn đi viếng để gửi lời cảm ơn Đại tướng đã sinh ra trên đời này. Nhưng ngày đó em không thể qua Việt Nam được nên hai ngày đó em ở nhà cầu mong linh hồn Đại tướng yên nghỉ. Đại tướng về bên cạnh Bác Hồ rồi... Xin vĩnh biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp kính yêu.

Cuối cùng, em luôn cầu mong đất nước Việt Nam sẽ phát triển hơn nữa và tất cả mọi người Việt Nam sống hòa bình như Đại tướng luôn mong muốn.

Lòng ngưỡng mộ Đại tướng khiến em đi thăm Điện Biên Phủ, nơi ghi dấu chiến thắng vĩ đại. (Em tham quan Điện Biên để nghĩ đến Đại tướng Võ Nguyên Giáp, mùa thu 2009). Em Ueno Miyuki”.

Chắc kiếp trước em là người Việt Nam

Chúng tôi gặp Miyuki tại Osaka vào tháng 4/2011, khi tôi còn làm tại báo *Tuổi Trẻ*. Khi đó Nhật vừa trải qua và đang nỗ lực khắc phục “thảm họa ba trong một” động đất, sóng thần và sự cố Nhà máy điện hạt nhân Fukushima (11/3/2011) với một ý chí kiên cường, đáng khâm phục.

Ueno Miyuki, đọc theo âm Hán Việt là Thượng Dã Mỹ Hạnh. Mỹ Hạnh đã đi rất nhiều nước: Cuba, Hàn Quốc, Malaysia, Singapore, Campuchia, Tây Ban Nha, Dominica, Mexico, Mỹ, Pháp, New Zealand... Nhưng cô tự nhận mình là người Việt Nam. “Em là người Việt... giống Nhật!”. Sau khi học tiếng Việt tại Đại học Osaka (Nhật), cô có gần ba năm sống tại Việt Nam, trong đó có một năm học tiếng Việt tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh và từng đi làm cho một công ty Nhật tại Bình Dương. Cô nói giọng Sài Gòn và rất giỏi tiếng Việt, phân biệt được người Bắc nói “thảo nào”, còn người Nam thì “hèn chi”, Bắc nói “mãi”, còn Nam là “hoài”, Bắc nói “gầy” còn Nam kêu “ốm”...

Mỹ Hạnh nhà ở Thành phố Kawanishi, thuộc tỉnh Hyogo (có Thành phố Kobe nổi tiếng), nhưng lại sinh sống ở Osaka. Tại đây, cô mở một tiệm bán quần áo, đồ lưu niệm Việt Nam mang tên Merci SaiGon (lầu 2, tòa nhà Osaka Ekimae số 1), và làm

thêm công việc hỗ trợ học sinh Nhật gốc Việt tại Trường Tiểu học Sonoda Kita.

Điều đặc biệt nơi Miyuki là một tình yêu Việt Nam mãnh liệt. Có một lần, đang lúc chờ xe điện ngầm, cô nói cùng tôi: “Chắc kiếp trước em là người Việt Nam, hay cha mẹ em là người Việt Nam cũng nên!”. Cô kể lần nào nghe *Tiến quân ca* cô cũng đều xúc động. Điện thoại của cô cài tiếng Việt. Móc chìa khóa của cô có hình búa liềm. Địa chỉ email của cô có chữ Mỹ Hạnh. Tại Merci SaiGon, chúng tôi nhìn thấy một lá cờ đỏ sao vàng cỡ quyển sách nhỏ. Cửa hàng này có treo hai bức ảnh Bác Hồ, một là ảnh chân dung, một là ảnh Bác Hồ đang quàng khăn đỏ cho một đội viên Thiếu niên Tiền phong, và còn có cả khung ảnh gia đình Bác Hồ mà Miyuki đã mua tại làng Sen quê Bác. Nhiều lần Miyuki nói cùng tôi: “Em thương Bác Hồ lắm! Em là con cháu Bác Hồ! Em mê Việt Nam, Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp!”.

Và bây giờ là lá thư cô viết lúc vĩnh biệt Đại tướng của chúng ta.

Sáng 12/10, có mặt trong dòng người đến tiễn biệt Đại tướng tại Hội trường Thống Nhất, tôi đã nghiêng mình trước anh linh của Đại tướng, và dâng lên tâm nguyện của cô gái Nhật Bản có cái tên Việt Nam ấy. Tôi không biết diễn đạt như thế nào ngoài cách đọc thầm nội dung của lá thư thấm đẫm một tình yêu trân quý đối với người anh hùng, không chỉ của dân tộc ta mà còn là của bạn bè toàn thế giới.

Tự thấy mình quá nhỏ bé trước một tình yêu lớn lao dành cho đất nước và lãnh tụ của chúng ta, tôi chỉ có thể nói cùng em bằng một sự kính trọng sâu xa: Cảm ơn Mỹ Hạnh! Cảm ơn Miyuki!

Báo Tuổi Trẻ, ngày 13/10/2013

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP TRONG LÒNG CÁC CỤU CHIẾN BINH

MỸ TRÀ - MỸ NGỌC - NGỌC NGÀ

Sự lỗi lạc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong quân sự đã được nói đến nhiều, nhưng tấm lòng của ông với những người lính và những người lính đối với ông mới là những câu chuyện xúc động nhất.

Vinh dự, tự hào và cảm thấy may mắn là tâm trạng chung của những chiến sĩ từng có cơ hội gặp gỡ, tiếp xúc và chiến đấu dưới sự chỉ huy sáng suốt, tài ba của người Anh Cả của Quân đội nhân dân Việt Nam - Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Bởi vậy, các cựu chiến binh đều đã ở tuổi xưa nay hiếm nhưng đều tự hào khi được kể những kỷ niệm, những câu chuyện về Đại tướng Võ Nguyên Giáp mà họ vẫn gọi thân mật là anh Văn.

Thiếu tướng Nguyễn Hữu Lê, nguyên Phó Tham mưu trưởng Tổng cục Hậu cần, nguyên Phó Tư lệnh Quân khu 1 đã gần 90 tuổi. Ông đã nhiều lần được gặp Đại tướng Võ Nguyên

Giáp trong thời gian phục vụ trong quân đội qua cả hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và cả thời bình.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp rất quan tâm đến công tác hậu cần, hỏi rất tỉ mỉ, rất cụ thể và chỉ dẫn nhiều cho cán bộ hậu cần. Đặc biệt, Bác rất quan tâm và có nhiều thư từ động viên thăm hỏi và chỉ đạo tuyến đường vận tải Hồ Chí Minh.

Thiếu tướng Nguyễn Hữu Lê cho biết: “Vì được trực tiếp gặp Bác Giáp, được Bác chỉ đạo, hướng dẫn, nên tôi chấp hành chỉ đạo của Bác rất nghiêm chỉnh. Cho đến cuối đời, Bác vẫn say sưa làm việc. Tôi cũng là một cán bộ giúp việc cho Bác nên thường các văn bản viết cũ liên quan đến hậu cần thì Bác gọi tôi đến hỏi và chỉ dẫn rất cụ thể”.

Trong quân đội, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thường xuyên chăm lo bồi dưỡng cán bộ, thương yêu quý trọng những người có đức có tài, mở rộng dân chủ, lắng nghe ý kiến và phát huy trí tuệ của cấp dưới, khi gặp khó khăn thì cùng nhau bàn bạc để tìm cách vượt qua.

Đại tá Hoàng Minh Phương, nguyên Trợ lý Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp kể lại: “Trong những ngày chiến đấu gay go, ác liệt ở Điện Biên Phủ, Đại tướng đã nhiều lần viết thư tâm tình với chiến sĩ, nêu rõ thuận lợi, khó khăn của ta và địch, phương hướng phấn đấu của ta và triển vọng thắng lợi của chiến dịch để mọi người thông suốt, quyết tâm xông lên tiêu diệt địch”.

Có mặt ở Điện Biên Phủ trong những tháng ngày gian khổ đó, nhà văn Nguyễn Đình Thi từng nhận xét: “Một vị Tổng

Tư lệnh đồng thời là người chỉ huy chiến dịch mà viết thư gửi chiến sĩ với những lời thân mật như anh em quả là điều hiếm thấy trong chiến tranh ở các nước”.

Với Đại tá Đặng Xuân Hòa, Cựu chiến binh Binh đoàn 320, đại đoàn Đồng Bằng, kỷ niệm về Đại tướng Võ Nguyên Giáp là lần Đại tướng đến thăm binh đoàn sau khi Hiệp định Paris năm 1973 được ký kết.

Đại tá Đặng Xuân Hòa kể: “Khi biết có Đại tướng đến thăm, anh em chúng tôi ồ ạt lên hầm reo to: “Đại tướng đến thăm, Đại tướng đến thăm”. Khi Đại tướng đến, anh em chúng tôi đồng loạt hô to: “Đại tướng muôn năm, Đại tướng muôn năm, chúc Đại tướng khỏe!”.

Lúc đó, Đại tướng cười và nói với chúng tôi: “Chúc các đồng chí khỏe. Chúng ta tự hào là những người con của đất nước giữ vững Thành cổ Quảng Trị. Buộc đế quốc Mỹ phải ký Hiệp định Paris về Việt Nam”.

Ấn tượng của tôi đó là một vị tướng tuyệt vời, đã từng chỉ huy thành công chiến dịch Quảng Trị, chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954. Do đó, khi Đại tướng đến thăm, chúng tôi có một niềm tin chắc chắn Việt Nam sẽ thắng đế quốc Mỹ và bọn tay sai để thống nhất nước nhà. Những lời động viên của Đại tướng đã cổ vũ chúng tôi suốt những chặng đường hành quân, thôi thúc chúng tôi chiến đấu tiến vào giải phóng Sài Gòn năm 1975.

Trong ký ức của bác Trịnh Văn Bảo, năm nay đã ngoài 80 tuổi, cuộc gặp đầu tiên với Đại tướng Võ Nguyên Giáp gắn với những kỷ niệm thời thanh niên sôi nổi hoạt động dịch hậu ở

ngoại thành Hà Nội. Sau khi vận động một cuộc bãi khóa lớn của toàn thành Hà Nội năm 1949, ông Trịnh Văn Bảo ra vùng tự do dự Đại hội Thanh niên toàn quốc lần thứ nhất và được chọn làm báo cáo điển hình ở Hà Nội. Hôm đó, Đại tướng đến nói chuyện về tình thế và các cuộc chiến đấu của ta trên các mặt trận.

Tối hôm ấy, Đại tướng đã có cuộc gặp gỡ thân mật với những thanh niên dự Đại hội trong một mái nhà tranh, mọi người ngồi trên đồng cùi và quây quần ấm cúng bên đồng lửa giữa nhà.

Bác Trịnh Văn Bảo bộc bạch: “Hồi đó, chúng tôi gọi Đại tướng Võ Nguyên Giáp là anh Văn. Cuộc nói chuyện rất vui, thân mật, tôi là một thanh niên trẻ chưa đầy 20 tuổi. Khi gặp Đại tướng, tôi rất xúc động vì thấy ở Bác có một phong thái rất dân chủ. Tôi cảm thấy, cuộc kháng chiến của dân tộc toàn những con người sống rất có tình, rất bình đẳng, rất dân chủ”.

Những ngày này, ở trong nước, những câu chuyện về người Anh Cả của lực lượng quân đội nhân dân Việt Nam cứ được kể mãi, kể mãi không ngừng, chan chứa tình cảm kính yêu và tiếc thương từ các cựu chiến binh và nhân dân cả nước.

Theo *vov.vn*, ngày 7/10/2013

KHI LƯƠNG TRI CỘNG ĐỒNG ĐƯỢC ĐÁNH THỨC

CÁC NHÀ VĂN TRẺ

Như Hà - Trạc Tuyên (thực hiện)

Tiếp tục câu chuyện “Giới trẻ không thờ ơ, hời hợt, vô cảm với lịch sử, với văn hóa; hoặc hoàn toàn chỉ biết vọng ngoại, chỉ biết chào đón, rơi nước mắt với sao Hàn...”. Thông qua sự kiện lễ tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp, hãy nghe chia sẻ của các nhà văn Trần Thị Hồng Hạnh, Lê Anh Hoài và Nguyễn Đình Tú về giới trẻ.

Nhà văn Lê Anh Hoài:

Cần đem lại niềm tin cho giới trẻ

Hiện tượng “thanh niên tình nguyện” ở lễ viếng tại tư gia Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong những ngày qua, tôi nghĩ đúng là rất đáng lưu tâm. Rõ ràng ở đây, khi lương tri của cả cộng đồng được đánh thức, thì giới trẻ (hay nói đúng hơn là bộ phận ưu tú trong đó) không hề thờ ơ. Và họ sẵn sàng tham gia với những gì thiết thực nhất, cần đến sự năng động và sáng tạo nhất của người trẻ.

Điều tôi thấy đáng lưu tâm ở đây là thực sự những người, những lực lượng tiến bộ trong xã hội Việt Nam có khơi gợi, phát động được những việc làm, những sự nghiệp có ích... đáng để giới trẻ hướng theo và cống hiến hay không?

Trong một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, người trẻ được quyền lựa chọn thái độ và hành động. Vấn đề ở đây là các cấp chính quyền, các đoàn thể cho đến những trí thức, những nhà văn hóa... có tạo ra những sự kiện thực sự có ích cho dân, cho nước và thu hút được sự quan tâm hưởng ứng hay không? Chúng ta đã chứng kiến quá nhiều những phong trào chỉ to tát về cái tên hay về ý nghĩa mục đích, nhưng thực hiện thì không ra gì hết. Chính những điều này đã khiến giới trẻ mất lòng tin.

Lòng tin hay lý tưởng chính là những điều mà xã hội đang nợ những người trẻ hôm nay!

Nhà văn Trần Thị Hồng Hạnh: Khơi dậy “tính bản thiện”

Cá nhân tôi cho rằng, giới trẻ hiện nay vẫn có rất nhiều người tử tế, sống và hành xử có văn hóa. Chỉ một bộ phận nhỏ những người trẻ có những hành vi xấu nhưng thật không may mắn khi những hành vi xấu ấy lại có sức ảnh hưởng và lan tỏa rộng khắp vì nhiều lý do chủ quan lẫn khách quan. Việc giới trẻ có những hành vi đẹp trong lễ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp những ngày vừa qua, theo tôi, có nguyên nhân từ hai phía. Phía thứ nhất, Đại tướng là một vị anh hùng, một biểu tượng tuyệt đẹp cho công cuộc vệ quốc của nhân dân Việt Nam và là người hiếm hoi của cuộc kháng chiến

thần thánh còn tại thế ở tuổi ngoài 100. Việc Đại tướng qua đời đã đem lại nỗi buồn chung cho nhiều người - đặc biệt là những người trẻ vốn rất nồng nhiệt (thậm chí là cuồng nhiệt) với những hình tượng anh hùng. Phía thứ hai là bản thân giới trẻ cũng có sẵn tính hướng thiện và Đại tướng đã khơi dậy trong họ cái mà người xưa gọi là “nhân chi sơ tính bản thiện”. Tôi luôn tin rằng nếu có những cá nhân kiệt xuất với nhân cách lớn và tài năng lớn dẫn đường, nêu gương thì giới trẻ Việt Nam hôm nay sẽ làm được nhiều điều lớn lao. Tôi mong đợi rằng những người trẻ đã có hành xử tử tế đáng trân trọng trong lễ tang của Đại tướng hôm nay sẽ sớm trở thành những người nối tiếp truyền thống của dân tộc theo ý nguyện của Đại tướng. Cha ông đã chống giặc ngoại xâm để giành lại tự do cho nhân dân, cho đất nước thoát khỏi cái nhục mất nước, thì ngày nay, những người trẻ sẽ cố gắng làm kinh tế giỏi để góp phần đưa đất nước ngày càng phát triển.

Nhà văn Nguyễn Đình Tú:

Tinh thần dân tộc không bao giờ mất

Trong đời sống luôn luôn xuất hiện những... “đám đông”. Có những đám đông ý nghĩa nhưng cũng có những đám đông vô nghĩa. Dù ý nghĩa hay vô nghĩa thì nó cũng nói lên một điều gì đó.

Cho nên nhìn vào những “đám đông” để đánh giá một xã hội là rất khó. Nhìn vào một đám đông để đánh giá những người trẻ cũng rất khó. Lớp trẻ chính là những người thích đám đông và thường tạo ra đám đông. Nhưng nhìn đám trẻ của một đất nước tụ tập nhau lại để “xem trai đẹp”, đón “người

dị”, rước “sao Hàn”... thì không thể nói rằng lớp trẻ của dân tộc đó đã bạc nhược đến mức phải thờ dài hay lo lắng.

Hãy tìm những đám đông khác để cảm nhận hồn cốt của một lớp người trẻ hôm nay. Tuy nhiên những đám đông biểu hiện tinh thần và khí phách của lớp trẻ một dân tộc không dễ được tạo nên.

Dòng người trẻ tuổi khắp nơi tìm đến những địa điểm viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp trước và trong ngày Quốc tang trên khắp cả nước cho thấy có những đám đông được kích hoạt từ nguồn mạch thẳm sâu của tinh thần dân tộc. Tinh thần ấy là gì? Là tự hào, thượng võ, nhân văn và giàu lòng trắc ẩn. Tinh thần ấy không bao giờ mất, nó được truyền từ lớp trẻ thế hệ này sang lớp trẻ thế hệ khác. Và chỉ khi nào đó, yếu tố cần và đủ hội tụ, nguồn mạch ấy mới trào sôi để tạo nên những đám đông mang tính đại diện thế hệ hay đại diện dân tộc.

Theo *theothaovanhua.vn*, ngày 13/10/2013

NUỐC MẮT THÁNG MƯỜI CHẢY DỌC BIỂN ĐÔNG

(Kính viếng hương hồn Đại tướng Võ Nguyên Giáp)

LƯƠNG ĐÌNH KHOA

*Nước mắt tháng Mười chảy dọc biển Đông
Cho một thân rồng cuộn mình thôi thấp lửa
Đêm xô ngày, ngày xô mùa đau vỡ
Những ban mai thôi gõ cửa chào Người.*

*Cửa sổ 30 Hoàng Diệu vẫn mở đầy thôi
Mây trắng nhớ nụ cười Người vương nắng
Gió len phòng hong khô ngày nước mắt
Đừng làm tan hơi ấm cuối còn gần.*

*Bờ vai Người gánh cả dãy Trường Sơn
Bàn tay người lay Điện Biên chấn động
Thế giới giật mình, nhìn biển Đông sóng
Người anh hùng xanh áo vải Việt Nam.*

*Trăm kiếp đời từ nô lệ đêm đen
Nương ánh sáng Người, soi đường tranh đấu
Chiến dịch Hồ Chí Minh rùng mình loài hổ báo
Non sông dậy mùa khúc khải hoàn ca.*

*Nước mắt tháng Mười tiễn Người về một miền xa rất xa
Nhưng năm tháng chẳng phai nhòa hình bóng
Niềm tự hào của cả dân tộc
Đã thơm hương sứ mệnh trọn một đời.*

*Người - con chưa từng gặp, nhưng chẳng hề xa xôi
Người - chỉ một nụ cười ngời nên thần thoại
Sóng biển Đông nghiêng mình thăm ngân mãi
Một thân rồng họ Võ cháy thiên thu.*

VỌNG VỀ HÒN YẾN

HỒNG THANH QUANG

*Sóng dồn dập lắm đêm nay,
Trời cao trăng cũng như gầy nhiều hơn.
Về đây, Người hóa ngọn nguồn,
Miền quê heo hút neo buồn muôn phương...*

*Mai sau có mở con đường
Trái tim dẫn lối yêu thương phận người.
Đã qua thất vận sông ngòi,
Tụ vào nhau những trôi xuôi lụy tình...*

*Gập ghềnh lắm kiếp nhân sinh,
Công danh mà chẳng tưởng mình ích gì.
Lặng thầm Người nhận hiểm nguy
Để con cháu được ân uy nối thời...*

*Hình như bão lớn dâng rồi,
Xin yên tĩnh phủ quanh nơi tụ hồn.
Thế nào đại, thế nào khôn,
Anh linh vạn kiếp song tồn đại dương...*

VĂN TẾ ĐẠI TƯỚNG NHÂN DÂN

ĐINH KHUÔNG DUY^(*)

Hỡi ơi,
Quá trăm năm xuôi ngược bốn ba
Nửa đời người xông pha trận mạc
Lòng trắng thu vằng vặc
Dẫu xếp súng gươm vẫn đỉnh đặc tướng quân
Nay thác xuống lòng muôn dân lệ đổ
Nhớ linh xưa,
Giáng sinh vùng quê Lệ Thủy
Ngày ngày soi bóng Kiến Giang
Vốn dòng dõi Cần Vương thuở trước
Lại thêm nghề bốc thuốc cứu dân
Từ buổi ấu thơ, đọc chữ thánh hiền đã hiểu thấu nghĩa nhân
Trong cơn mộng lành, nghe chuyện giấc Tây
đã thấm nhuần khí tiết

(*) Giảng viên Trường Đại học Ngoại thương.

Sinh trong buổi nước nhà đổ nát, vắng cột chống trời
nên nghiêng ngả liêu xiêu
Lớn lên thấy dân chúng lâm than, thiếu đấng anh hùng
nên bơ vơ tan tác
Ngó xuống đường thấy lười lê giặc Pháp
Những sĩ phu thân nát đầu rơi
Nhìn lên trên thấy vông lọng con trời
Những xe pháo im hơi lặng tiếng
Chẳng tham chi miếng bả công danh, trường Quốc học
đã nhiều phen bãi khóa
Há sợ chi tù gông xiềng xích, lao Thừa Thiên
từng một thuở dẫn thân
Duyên kì ngộ chốn hồng trần gió bụi
Ai ngờ đâu có buổi trùng phùng
Anh thư lại gặp anh hùng
Tình riêng cũng thể tình chung sơn hà
Hận thay nợ nước thù nhà
Nữ nhi sớm bỏ trắng ngà trôi xuôi
Ôi,
Bước vào đời bằng nghề dạy sử, đem tích xưa mà ôn cố tri tân
Chẳng quen thân với nghiệp nhà binh, nghĩ trận mạc
như mây bay gió thoảng
Có ai ngờ trong bóng tối ngọc kia vụt sáng
Bạc minh quân chọn tướng giữa trần gian
Từ mấy mươi chiến sĩ chốn cùng cốc thâm sơn

Thành ước vạn dân binh khắp xóm thôn thành phố
Tiến theo cờ đỏ
Đồn bột đập tan
Đánh đuổi bạo tàn
Dựng nên dân chủ
Công tích ấy kể bao nhiêu cho đủ
Ngàn năm sau đã có sử sách ghi
Chỉ thương vì,
Mộng thanh bình như sương tan buổi sớm
Giặc cuồng điên lại muốn nổi đao binh
Bỏ thành đô, bắt đầu chín năm kháng chiến gian nan
Lên rừng núi, thi triển trăm ngàn mưu cơ thao lược
Những trận đánh như thế cờ lật ngược
Đổ máu xương để giành lấy chiến công
Đánh Pháp bằng giáo mác hầm chông
Quân với tướng nâng niu từng viên đạn
Trên với dưới một lòng, nguyện đuổi sạch kẻ thù
cha ông từng thất bại
Trước với sau son sắt, mộng dựng xây đất nước
mà thời đại ước mơ
Ôi Việt Bắc, Biên Giới, Trung Du
Những chiến dịch khiến quân thù mất ngủ
Núi rừng rực sáng trong ánh lửa
Đất trời chờ lệnh Võ tướng quân
Điều binh khiến tướng xuất thần

Tính kế bày mưu ảo diệu
Điện Biên Phủ, Điện Biên Phủ
Điện Biên Phủ triều dâng thác đổ
Trái tim triệu người một khúc khải hoàn ca
Võ Nguyên Giáp từ đó là huyền thoại
Nhưng cũng bởi,
Có những kẻ chưa nếm mùi thất bại
Chưa sợ danh của bậc đại anh hùng
Nên hết Mỹ rồi Trung
Lần lượt kéo sang chuốc bại vong dưới tay Đại tướng
Than ôi,
Một ngày sung sướng là một ngày Người nghĩ về dân
[....]
Dẫu cho đôi mắt đã mờ, đôi tay run rẩy
Vẫn đau đáu với đời, đòi quét sạch tham ô
Tha thiết giữ gìn những chứng tích xưa
Không im tiếng trước kẻ làm bừa hại nước
Tiếng nói của vị tướng một thời xa khuất
Nay vẫn như tiếng sét giữa trời quang
Dẫu rằng sử đã sang trang
Hỡi ôi,
Dẫu biết nước mắt anh hùng lau không ráo
Chỉ thấy xót xa tiết tháo chẳng phai nhòa
Một đời chói lòa

*Một đời nghĩa khí
Sống mà người bốn biển tung hô
Thác mà dân hai mắt lệ mờ
Mặc thế gian có mắt như mù
Chốn tuyến đài ngàn thu yên giấc
Hỡi ôi thương thay
Có linh xin hưởng!*

KHÓC VỊ DANH TƯỚNG HUYỀN THOẠI

(Kính dâng lên hương linh Đại tướng Võ Nguyên Giáp)

ĐỖ THANH BÌNH

*Một lễ ba năm biệt côi trần!
Tiếc thương vô hạn lệ trào dâng
“Văn lo việc nước Văn thành Võ
Võ thấu lòng dân Võ hóa Văn”¹
Đại tướng muôn đời, danh chói lọi
Điện Biên vạn thuở, tiếng lừng vang
Bạn bè quốc tế đều trân trọng
Huyền thoại - Anh hùng rạng thế gian.*

1 Câu đối của Hồ Cơ viếng cố Đại tướng Võ Nguyên Giáp

PHẦN BA

NIỀM TỰ HÀO DÂN TỘC

VĨNH BIỆT ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

GS. PHAN HUY LÊ

Từ Tuần lễ văn hóa Toulouse trở về nhà khoảng 20 giờ 30 tối qua, tôi được tin sét đánh: Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã từ trần lúc 18 giờ 09 phút ngày 4/10/2013 tại Bệnh viện Quân đội 108.

Đại tướng nằm viện từ hơn hai năm nay và tuổi cao, sức khỏe giảm sút dần, nhưng vẫn tỉnh táo khi có người vào thăm. Ai cũng biết quy luật của tạo hóa là “*nhân sinh tự cổ thù vô tử*” nhưng ai cũng cầu mong kéo dài cuộc sống của Đại tướng với niềm hy vọng thiêng liêng.

Chính vì vậy tin Đại tướng ra đi dù như được báo trước vẫn là một tin sét đánh, tin đau thương choáng váng.

Tất cả chúng ta và cả thế giới đều biết Đại tướng Võ Nguyên Giáp là Đại tướng Tổng Tư lệnh đã chỉ huy hai cuộc kháng chiến giành lại độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc Việt Nam, là một trong những vị tướng soái, một nhà chiến lược quân sự lừng danh nhất trong lịch sử nhân loại. Trong hai cuộc kháng

chiến này, Đại tướng được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng tin cậy giao trọng trách nắm toàn bộ quyền chỉ huy quân sự với cương vị Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng Tư lệnh quân đội và Bí thư Quân ủy.

Ông đã hoàn thành xuất sắc trọng trách đó, xứng đáng với niềm tin yêu của quân đội và nhân dân. Ông được quân đội tôn vinh là “Người Anh Cả của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam” và nhân dân coi ông là vị tướng của nhân dân.

Đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về cuộc đời và binh nghiệp rạng rỡ của ông được xuất bản trong nước và trên thế giới. Tên tuổi, sự nghiệp, cống hiến của ông đã đi vào nhiều từ điển bách khoa và bách khoa thư của các nước. Việt Nam - Hồ Chí Minh - Võ Nguyên Giáp đã từng vang lên trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhiều nước như biểu tượng của Việt Nam, ngọn cờ tiên phong của phong trào chống chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

Ông trở thành một vị tướng huyền thoại của chiến tranh nhân dân, tiêu biểu cho sức mạnh của một nước thuộc địa bị coi là “nhược tiểu” dám đương đầu và chiến thắng những đế chế hùng mạnh bậc nhất của thời đại.

Vị tướng độc đáo

Đối với Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một thiên tài quân sự, một anh hùng dân tộc, một nhà văn hóa, nhà sử học lớn. Con người, sự nghiệp của ông đã đi vào lịch sử, đã được ghi tạc vào lòng dân muôn thuở không mờ phai.

So với nhiều thống soái trong lịch sử Việt Nam và thế giới, ông có những nét độc đáo.

Trong số các vị tướng lừng danh trên thế giới, ông là người duy nhất đã sống trên trăm tuổi, xuyên suốt gần cả thế kỷ XX sang đầu thế kỷ XXI.

Ông là người cùng toàn quân, toàn dân viết lên những trang sử oanh liệt chống ngoại xâm và là người chép lại chính những trang sử đó. Những hồi ký: *Chiến đấu trong vòng vây, Đường tới Điện Biên Phủ, Điện Biên Phủ: điểm hẹn lịch sử, Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng* là những bộ sử sống động về hai cuộc kháng chiến thần kỳ của Việt Nam. Với tầm bao quát của vị thống soái, những trang hồi ký của ông vừa mang tính cụ thể với nhiều tình tiết sinh động, vừa phản ánh toàn cục của cuộc chiến tranh.

Ông là nhà quân sự vào loại rất hiếm hoi, không những đã chỉ huy cuộc kháng chiến mà còn tiến hành tổng kết được kinh nghiệm của chiến tranh, để lại một số tác phẩm có giá trị như binh thư hiện đại. Đó là các tác phẩm: *Mấy vấn đề đường lối quân sự của Đảng, Vũ trang quần chúng cách mạng - xây dựng quân đội nhân dân, Chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc*.

Trong lịch sử, Việt Nam đã trải qua nhiều lần kháng chiến bảo vệ đất nước và khởi nghĩa giành lại đất nước, để lại một kho tàng kinh nghiệm vô cùng phong phú, sáng tạo. Nhưng từ kinh nghiệm đó, tổng kết nêu lên thành một hệ thống quan điểm phản ánh tư tưởng và nghệ thuật quân sự Việt Nam thì không mấy nhà quân sự làm được. Trước đây, Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn là người đầu tiên đã soạn được hai bộ binh

thư: *Binh gia yếu lược* (hay *Binh thư yếu lược*) và *Vạn Kiếp tông bí truyền thư*, nhưng cả hai đều thất truyền. Hiện chỉ còn *Hịch tướng sĩ* và *Lời di chúc* của Trần Hưng Đạo là một phần tổng kết mang tính binh thư.

Thế kỷ XVIII, nhà quân sự lỗi lạc Đào Duy Từ viết bộ binh thư thứ ba là *Hổ trướng khu cơ* còn truyền đến nay. Đào Duy Từ không trực tiếp cầm quân nhưng giữ vai trò như cố vấn của chúa Nguyễn trong cuộc chiến tranh Trịnh - Nguyễn.

Mãi đến ngày nay, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là vị thống soái trực tiếp chỉ huy chiến tranh đã để lại những tổng kết mang tính binh thư hiện đại.

Nhà sử học, nhà văn hóa

Đại tướng Võ Nguyên Giáp vừa là nhà quân sự vừa là nhà sử học. Trước khi trở thành nhà quân sự, ông đã là nhà báo, nhà sử học, thầy giáo dạy sử.

Đã mấy lần trong trao đổi thân tình, ông nói với chúng tôi, hiểu biết và tư duy sử học giúp ông rất nhiều trong chỉ huy kháng chiến. Theo ông, sự gặp gỡ giữa quân sự và sử học là phải tôn trọng lịch sử, phải nhìn nhận đúng sự thật dù cho là sự thật cay đắng, đau xót, là phải xem xét mọi sự việc trên quan điểm lịch sử với sự vận động biện chứng của nó. Về phương diện này, chiến tranh là thử thách ác liệt nhất rèn luyện tư duy và nhận thức khách quan của con người mà chỉ một nhăm lẩn nhỏ có khi phải đổi bằng tổn thương lớn, thậm chí thất bại nặng nề.

Sau khi chiến tranh kết thúc, Đại tướng dành nhiều thời gian cho nghiên cứu lịch sử, nhất là lịch sử chống ngoại xâm,

viết nhiều luận văn về lịch sử quân sự, về một số chiến công và danh nhân như chiến thắng Chi Lăng, chiến thắng Đống Đa, nhân vật Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Trãi, Nguyễn Huệ... cùng một số tướng lĩnh thời hiện đại.

Trong nghiên cứu lịch sử và trao đổi với các sử gia trong và ngoài quân đội, Đại tướng đặc biệt lưu ý chúng tôi cần kiểm tra và tìm hiểu sâu sắc những khái niệm mà tổ tiên đã tổng kết như “ngụ binh ư nông” thời Lý; “dân binh”, “dĩ đoản chế trường” thời Trần; “lập cước chi địa”, “dĩ nhược chế cường, dĩ quả địch chúng” thời khởi nghĩa Lam Sơn để thấy đúng tầm khái quát qua các thời kỳ lịch sử, sự tiến triển của tư tưởng quân sự Việt Nam.

Ông có những phân tích và nhận xét sâu sắc về tính sáng tạo đặc sắc trong tư tưởng quân sự của Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Trãi, Nguyễn Huệ. Ông cho rằng các cuộc kháng chiến hay khởi nghĩa thắng lợi đều là chiến tranh yêu nước mang tính nhân dân cao. Ông nhấn mạnh nền tảng quyết định thắng lợi của các cuộc kháng chiến, quyết định sức sống bền bỉ của dân tộc là nền văn hóa dân tộc. Vì vậy ông rất coi trọng việc bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa dân tộc.

Đại tướng gợi ý: hình như qua lịch sử chống ngoại xâm đã hình thành một số tư tưởng và đặc điểm nghệ thuật quân sự mang tính độc đáo và sáng tạo của Việt Nam, tồn tại như một trường phái quân sự Việt Nam hay một học thuyết quân sự Việt Nam. Đại tướng không chỉ để lại một số công trình nghiên cứu lịch sử mà còn để ra một số hướng nghiên cứu phản ánh một tư duy sử học rất sắc sảo.

Như chim đại bàng bay về nơi vô tận, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã ra đi nhưng tên tuổi, nhân cách, sự nghiệp của ông vẫn sống mãi với non sông đất nước và nhân dân Việt Nam.

Báo Thanh niên, ngày 5/10/2013

“ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP HÓA THÁNH TƯỚNG”

GS. LÊ VĂN LAN

Minh Quân (thực hiện)

Ngậm ngùi tiếc nuối vì món quà dâng tặng Đại tướng chưa hoàn thành mà Bác đã đi xa, Giáo sư Sử học Lê Văn Lan, người vừa được tôn vinh “Công dân Thủ đô Ưu tú 2013” đã có những chia sẻ với VTC News về vị Tổng Tư lệnh tối cao của Quân đội nhân dân Việt Nam bên lễ kỷ niệm 59 năm Ngày giải phóng Hà Nội. Ông nói: “Cách đây hơn một năm, tôi và các đồng nghiệp có dự định tạc tượng Đại tướng, xem đó là món quà thành tâm dâng lên Người. Thông qua gia đình, Đại tướng đã biết tới dự án này. Nhưng thật buồn là chúng tôi chưa kịp hoàn thành thì Đại tướng đã ra đi rồi... Trong lúc thai nghén, triển khai bước đầu dự án, chúng tôi đã thống nhất đặt Tượng Giáp vào vị trí trung tâm giữa 4 danh tướng được thảo luận, lựa chọn để tôn vinh. Chúng tôi sẽ cố gắng sớm hoàn tất dự án này. Hy vọng ở nơi cao xa, Đại tướng sẽ mỉm cười”.

Ở góc độ lịch sử, Đại tướng Võ Nguyên Giáp thuộc hàng danh tướng nào thưa ông?

Theo tiêu chuẩn thời xưa, các vị tướng được đánh giá theo cấp bậc như sau: trước tiên là bậc Dũng Tướng, sau đó đến

bậc Trí Tướng, cao hơn nữa là bậc Nhân Tướng và cuối cùng, cao cả nhất là bậc Thánh Tướng. Duy nhất có một danh tướng trong quá khứ của dân tộc đã đạt được tới hàng Thánh Tướng là Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn. Đại tướng Võ Nguyên Giáp chắc chắn là Dũng Tướng, Trí Tướng, Nhân Tướng rồi, nhưng giờ đây rất may, chúng ta đang được chứng kiến một hiện thực - sự chuyển hóa, hóa thân từ vị trí cao trong hàng danh tướng, Đại tướng đang dần trở thành Thánh Tướng. Với việc những cựu chiến binh trên 90 tuổi lập đền thờ, người dân khắp nơi sùng kính, tôn thờ Đại tướng bằng mọi hình thức thiêng liêng, thánh thiện, rõ ràng đó là sự chuyển hóa của Đại tướng từ chỗ Nhân Tướng thành bậc Thánh Tướng ở thời đại chúng ta. Như vậy, lịch sử đã có thêm một vị Thánh Tướng nữa.

Điều gì mà lịch sử chưa tường tận, chưa nói hết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, thưa ông?

Tôi thấy trăm nghìn vạn người bằng tất cả sự chân thành, sự xúc động đến tận đáy lòng, với sự huy động tất cả các khả năng của trí tuệ đã phát biểu rất đầy đủ, rất đúng đắn về các phương diện cuộc đời Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Nếu cần bổ sung, tôi nghĩ có một điều mà tôi đã trần trở từ lâu, cũng là tâm nguyện của nhiều đồng chí lãnh đạo trong quá khứ, đó là: **Nếu có một người duy nhất xứng đáng để được phong Nguyên soái thì đó là Đại tướng Võ Nguyên Giáp.**

Với độ lùi của thời gian, chúng ta hoàn toàn có thể dùng thuật ngữ này, danh hiệu này để tôn vinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đó là vị thầy, bậc tổ của học thuyết quân sự Việt Nam ở thời đại mới, học thuyết về chiến tranh nhân dân và quân đội nhân dân.

Đó là vị trí, danh hiệu mà tôi tin rằng Đại tướng hoàn toàn xứng đáng được nhận.

Theo ông điều gì đã giúp thầy giáo dạy sử Võ Nguyên Giáp trở thành vị tướng quân sự tài ba?

Tôi muốn nhắc lại một câu của Karl Marx: “Trên đời này chỉ có một khoa học duy nhất là khoa học lịch sử”. Từ chỗ duy nhất này hoàn toàn có thể triển khai, mở mang tới các lĩnh vực khác trong lịch sử, trong cuộc sống và trong cái thế giới mênh mông đầy rẫy bức xúc do nhu cầu, đòi hỏi như thế này. Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một người đã làm được như thế.

Vì sao Đại tướng chọn nơi yên nghỉ là Quảng Bình, nhưng không phải là nơi “chôn nhau cắt rốn”, thưa ông?

Một truyền thống của dân tộc ta đã được động lại ở các nhân vật lớn đó là tấm lòng vì quê hương, tự ý thức rõ rệt về quê hương, bản quán. Các bậc minh quân thời xưa hay đế vương khi băng hà đều có nhu cầu trở về quê cha đất tổ của mình, từ nhà Lý, nhà Trần tới nhà Lê... Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng ở trong thế giới của những tâm trạng, suy tư, truyền thống đó. Ông đã nhận Quảng Bình là quê ở cái mức rộng hơn nơi chôn nhau cắt rốn của mình, cho nên một nơi nào đó ở Quảng Bình cũng là đúng với nguyện vọng của ông khi nói về quê hương rộng hơn của mình.

Theo ông, con đường nào xứng đáng để đặt theo tên Đại tướng?

Rồi sẽ phải chọn, nhưng các tiêu chuẩn đã được xác định rồi, chỉ cần lựa thực tế vào các tiêu chuẩn đó là được. Tôi cho rằng đang có một cuộc bàn thảo, nhưng mọi người đều thống

nhất là phải chọn một con đường to lớn, chính yếu, đẹp đẽ và có vị thế quan trọng để xứng với sự nghiệp, nhân cách của Đại tướng. Tuy nhiên, không chỉ ngần ấy tiêu chuẩn, ta sẽ cần bổ sung nữa. Đó sẽ là cơ sở để chọn đường mang tên Đại tướng. Có một điều chắc chắn là phải theo các tiêu chuẩn ấy chứ không được tùy hứng, tùy tiện lựa chọn chỗ này, chỗ kia được.

Kể từ khi nghe tin Đại tướng qua đời, hàng chục vạn người con ở khắp mọi miền Tổ quốc, thậm chí ở nước ngoài đã đến số nhà 30 Hoàng Diệu để viếng người anh hùng dân tộc. Sự thành kính với tất cả tấm lòng này có ý nghĩa lịch sử gì thưa ông?

Đó là tấm lòng của nhân dân. **Tôn vinh bằng bia đá, bằng vàng thì cũng có lúc bia đá, bằng vàng mòn đi, nhưng sự tôn vinh của lòng dân thì vĩnh cửu, đẹp đẽ và mạnh mẽ nhất.** Dòng người đến viếng Đại tướng dài vô tận chính là minh chứng hùng hồn cho điều đó.

Vậy còn ông, người con ưu tú của Thủ đô, trong bối cảnh hiện tại, người dân khắp cả nước đang rơi lệ tiễn đưa Đại tướng Võ Nguyên Giáp về nơi an nghỉ cuối cùng, khúc ruột miền Trung đang chìm trong bão lũ, tâm trạng của ông khi đón nhận danh hiệu này thế nào?

Đây là một hoàn cảnh đặc biệt với những người được vinh danh vào năm 2013. Trước đó, vào năm 2010, đồng đội, bạn bè của chúng tôi đón nhận danh hiệu vẻ vang này với tâm trạng từng bừng, hồ hởi, 1000 năm Thăng Long mới có một ngày như thế. Năm nay quả là có nhiều sự khác biệt. Nhưng mà chúng ta đã có câu rất hay: Trong cái khó ló cái khôn chứ không phải cái khó bó cái khôn. Tôi cho là chính trong hoàn cảnh đặc biệt của năm 2013 này, chúng tôi càng thấm nhuần câu nói của Đại

tướng mà mấy ngày qua người ta nhắc đi nhắc lại nhiều: “Tôi sống ngày nào là sống vì Tổ quốc của tôi”. Cá nhân tôi, thôi không dám theo như đồng chí Võ Đại tướng vĩ đại, tôi sống ngày nào cũng là vì Hà Nội yêu dấu của tôi. Chúng tôi sẽ nhận việc khắc phục khó khăn trong hoàn cảnh này, càng thêm hiểu biết, nhận thức về công việc của mình – thứ từ lâu nay gần như vắt kiệt hết sức lực, tâm trí và khả năng của chúng tôi. Trong bối cảnh vừa từng bừng, vui vẻ, vừa khó khăn, buồn rầu như thế này, tôi cho rằng đây là dịp để 4 hạng mục công trình mình đã làm suốt bao nhiêu năm nay là viết, nói, làm các chương trình vô tuyến truyền hình, điện ảnh, là thành viên thuộc hội đồng thẩm định các dự án, tư vấn và thẩm duyệt các đề tài..., giờ tôi phải làm sao cho tốt hơn, mạnh mẽ hơn dù khó khăn đến mấy.

...

Theo *vtc.vn*, ngày 11/10/2013

TƯỚNG HIỆU NÓI VỀ TƯỢNG ĐÀI ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP

Viện sĩ, Thượng tướng NGUYỄN HUY HIỆU
Huyền Lê – Tùng Đình (*thực hiện*)

Thượng tướng Nguyễn Huy Hiệu nói: Cho đến lúc này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp mất đi vẫn để lại trong tôi nỗi đau rất lớn. Vẫn biết rằng cuộc đời mỗi người đều là “sinh hữu hạn, tử vô kỳ” nhưng sự ra đi của Đại tướng là nỗi đau vô hạn với nhân dân Việt Nam, quân đội Việt Nam.

Khi nhận được tin Đại tướng Tổng Tư lệnh Quân đội Võ Nguyên Giáp đã ra đi, dù biết trước điều này sẽ đến, nhưng tôi vẫn xúc động đến sững sờ. Đại tướng là Tổng Tư lệnh tối cao của Quân đội nhân dân Việt Nam. Đại tướng là một học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đại tướng là người Anh Cả của Quân đội ta, một nhân vật lớn của thời đại.

Thưa Viện sĩ, Thượng tướng Nguyễn Huy Hiệu, theo ông, di sản lớn nhất mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp để lại cho đời sau là gì?

Không những là một thiên tài quân sự, Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn là một nhà văn hóa; một kiến trúc sư quân

đội với nghệ thuật quân sự tài ba, thao lược; một nhân cách lớn và là Anh Cả của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Nhưng có lẽ di sản lớn nhất của Đại tướng Võ Nguyên Giáp để lại cho đời sau chính là thiên tài quân sự của ông. Trong đó là những phẩm chất, đạo đức nhân cách và sự trung thành tuyệt đối của Đại tướng dành cho Tổ quốc và nhân dân.

Là người có nhiều năm gắn bó cùng Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nếu được chọn một điều khiến Viện sĩ, Thượng tướng tâm đắc nhất về Đại tướng, ông sẽ chọn điều gì?

Trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ và có nhiều cơ hội gần gũi Đại tướng, trong tâm trí tôi và nhiều người được vinh dự chiến đấu, công tác cùng Đại tướng, “anh Văn” là con người đôn hậu, dễ gần và luôn quan tâm đến đời sống của anh em chiến sĩ.

Thế nhưng, khi đối mặt với kẻ thù, chỉ huy những trận đánh giải phóng non sông đất nước, Đại tướng Võ Nguyên Giáp lại thể hiện được bản lĩnh và sự cương trực của mình.

Tôi còn nhớ một kỷ niệm vô cùng xúc động vào năm 1975, khi tôi đang làm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 27, Sư đoàn 320B, Quân đoàn 1, từ Tam Điệp hành quân thần tốc vào Đông Hà làm dự bị cho chiến dịch giải phóng Huế và Đà Nẵng. Sau đó, chúng tôi hành quân qua đèo Ảng-Bun trên đường Trường Sơn vào tập kết ở Đồng Xoài, Đông Nam Bộ chuẩn bị cho chiến dịch giải phóng miền Nam thì nhận được bức điện của Đại tướng qua đài 15W: “Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng giờ từng phút, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam. Quyết chiến và toàn thắng”. Sau

khi nghe xong mệnh lệnh của Đại tướng, tôi và các chiến sĩ khi đó như được tiếp thêm ý chí để hăng hái tiến ra tiền tuyến. Lúc đó là vào mùa khô hanh, thời tiết vô cùng khó chịu nhưng khí thế của người lính vẫn hừng hực cùng đoàn quân trùng trùng điệp điệp xông ra mặt trận. Sau khi đất nước đã thống nhất một dải, chiến tranh đã lùi xa, tôi vẫn thường xuyên đến thăm nhà Đại tướng. Trong những cuộc gặp gỡ ngắn ngủi ấy, tôi vẫn được người Anh Cả của lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam nắm tay, chân tình dặn dò phải thường xuyên quan tâm đến đời sống của anh em cấp dưới, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao.

Giáo sư Sử học Lê Văn Lan từng nói với VTC News về việc nên phong hàm Nguyên soái cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ý kiến của Thượng tướng về vấn đề này thế nào?

Trước hết, cần phải nói rằng Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người Đại tướng của nhân dân Việt Nam, của quân đội Việt Nam. Lúc sinh thời, Đại tướng thường nói: “Vị tướng vĩ đại nhất của Việt Nam chính là nhân dân Việt Nam”. Đại tướng cũng nói về việc ông là vị tướng của hòa bình, không phải vị tướng của chiến tranh. Hơn ai hết, Đại tướng hiểu rõ dân tộc Việt Nam là dân tộc yêu chuộng hòa bình bởi Việt Nam đã phải trải qua nhiều cuộc chiến tranh, hy sinh xương máu của hàng triệu người để giành được Độc lập, Tự do, Thống nhất Tổ quốc. Trong lòng những người lính từng trải qua khói lửa chiến tranh như chúng tôi, và trong lòng các thế hệ chiến sĩ của Quân đội nhân dân Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp mãi mãi là anh Văn kính yêu, là người thầy, người bạn của từng chiến sĩ. Dân tộc Việt Nam, quân đội Việt Nam tự hào về Đại tướng Võ

Nguyễn Giáp – **huyền thoại quân sự** được cả thế giới tiến bộ công nhận. Cho đến nay và mãi mãi sau này, Đại tướng vẫn là Tổng Tư lệnh tối cao của quân đội nhân dân Việt Nam.

Chức tước, danh vọng không phải điều Đại tướng quan tâm. Điều ông quan tâm là đất nước Việt Nam sánh vai cùng các cường quốc 5 châu như lời Bác Hồ dạy.

Lúc sinh thời, Đại tướng còn nói rằng: Thế giới từng biết đến Việt Nam là một đất nước anh hùng, đánh bại hai đế quốc to. Nhưng giờ là thời bình, Việt Nam cần chứng tỏ cho thế giới thấy rằng chúng ta cũng là những anh hùng trong làm kinh tế, làm khoa học. Tôi cho rằng, mỗi người Việt Nam kính yêu Đại tướng cũng là yêu mến hòa bình. Nói cách khác, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là vị đại tướng của hòa bình, của nhân dân Việt Nam.

Thưa ông, vậy còn ý tưởng về việc dựng tượng đài Đại tướng Võ Nguyên Giáp như tượng đài các danh tướng Việt Nam gồm Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Võ Nguyên Giáp?

Đó là điều rất nên làm. Nhân dịp kỷ niệm 103 năm ngày sinh Đại tướng, Hội quán di sản Việt Nam gồm những nhà tri thức Việt Nam cùng Ban Tư vấn gồm 5 người: Giáo sư, Anh hùng Lao động Vũ Khiêu, Giáo sư Sử học Phan Huy Lê, Nhà Sử học Dương Trung Quốc, Nhà Sử học Lê Văn Lan, Thượng tướng, Viện sĩ Nguyễn Huy Hiệu từng tổ chức hội thảo tại Bảo tàng Quân sự Việt Nam về các danh tướng Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử. Chúng tôi từng có dự định triển lãm hàng loạt ảnh, phim và các tác phẩm điêu khắc về Đại tướng. Đau buồn thay, khi dự định đang đi vào thực hiện thì Đại tướng đã ra đi. Tôi nhớ từng có ý kiến cho rằng nên dựng tượng Đại tướng Võ Nguyên Giáp

theo hình ảnh ông giơ tay ra lệnh tấn công trên toàn mặt trận Điện Biên Phủ.

“Cá nhân tôi thấy rằng đó là ý tưởng tốt. Tuy nhiên các nhà làm phim nên sử dụng những thước phim và các nhà điêu khắc nên sử dụng ngôn ngữ điêu khắc để biểu đạt hình ảnh của một vị Đại tướng vĩ đại trong lòng nhân dân Việt Nam và tâm vóc của Người”.

Ý của ông là Đại tướng Võ Nguyên Giáp chính là một tượng đài bất tử trong lòng người dân Việt Nam và bạn bè thế giới?

Tôi thấy việc cả triệu người dân khắp mọi miền Tổ quốc nghênh ngào xếp hàng để vào viếng tại nhà của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, số 30 phố Hoàng Diệu những ngày qua đã minh chứng cho việc Đại tướng đã là tượng đài trong lòng người Việt. Báo chí thế giới cũng gọi ông là huyền thoại quân sự, là người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy nghệ thuật quân sự Việt Nam đến mức xuất sắc.

Tôi cũng rất cảm động trước hình ảnh Đội tuyển bóng đá nam U19 Việt Nam sau hàng loạt chiến thắng xuất sắc ở vòng loại đã trở về dâng chiến công lên Đại tướng.

Bên cạnh đó là hình ảnh hàng vạn bạn trẻ rơi lệ tiếc thương khi vào viếng Đại tướng và đọc tin tức về Đại tướng trên các phương tiện truyền thông những ngày qua. Điều đó cho thấy, không chỉ với những lớp người đã từng trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ thần thánh của dân tộc mà ngay với thế hệ trẻ ngày nay, Đại tướng chính là một tượng đài bất tử. Bia đá, tượng vàng rồi cũng mòn đi, cũng chịu sự tàn phá của thời gian. Lịch sử sẽ xóa mờ bia đá, xóa mờ tượng đài. Thế

nhưng hình ảnh anh Văn, người Anh Cả của Quân đội nhân dân Việt Nam sẽ vĩnh viễn trường tồn trong tâm thức từng người dân Việt Nam.

Là người có nhiều năm công tác bên cạnh Đại tướng, ông có thể cho độc giả biết cụ thể hơn về chiến lược quân sự của Đại tướng?

Chỉ những người trực tiếp công tác với Đại tướng mới biết rằng ông đau đầu, trăn trở thế nào trước mỗi trận đánh dù lớn dù nhỏ của quân đội ta.

Đại tướng nắm rõ tình hình quân ta, quân địch, thế mạnh và điểm yếu của từng thời điểm để đưa ra những quyết sách chiến lược, chiến thuật sao cho thắng lợi là lớn nhất mà hy sinh là nhỏ nhất.

Mỗi khi đến thăm các nghĩa trang liệt sĩ, chúng tôi lại thấy những giọt nước mắt lăn trên khuôn mặt anh Văn, cái tên mà Bác đặt cho Đại tướng và các chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đều gọi một cách tự hào, triu mến.

Như tôi đã nói trong lời giới thiệu cuốn sách *Chiến thắng bằng mọi giá* do Nhà Sử học người Anh Cecil B. Currey viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Đại tướng là thiên tài quân sự, là người thấu hiểu nghệ thuật quân sự Việt Nam.

Chiến thắng bằng mọi giá ở đây không có nghĩa là hy sinh xương máu chiến sĩ một cách vô ích. Trong mọi trận đánh, mọi tình huống, Đại tướng và toàn Đảng, toàn quân ta đều cố gắng tìm ra phương án đánh địch sao cho ít thương vong nhất, mang đến thắng lợi lớn nhất.

Chúng ta đánh địch bằng mưu kế, thắng địch bằng thể thời.

Cần phải hiểu rằng, lịch sử Việt Nam dù có lúc thắng, lúc trầm, nhưng dân tộc Việt Nam chưa từng chịu khuất phục trước bất cứ thế lực nào.

Với riêng Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ông không chỉ được nhân dân ta, quân đội ta yêu kính, mà ngay cả các đối thủ cũng tôn trọng, ngưỡng mộ nghệ thuật chiến tranh nhân dân của Việt Nam.

Dĩ nhiên, trong mỗi cuộc chiến, tổn thất là điều không thể tránh khỏi với bất cứ quốc gia nào, với bất cứ quân đội nào.

Nhưng như Bác Hồ đã nói: “Dân tộc Việt Nam yêu chuộng hòa bình. Nhưng dân tộc Việt Nam quyết không chịu cúi đầu làm nô lệ”. Từ thời xưa đến nay, người Việt Nam luôn quan niệm: “Đem đại nghĩa để thắng hung tàn. Lấy chí nhân để thay cường bạo” như trong *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi.

Hãy nhìn vào hàng vạn người thành kính, trang nghiêm, những giọt nước mắt của những người lính đã kinh qua bom đạn chiến tranh, những cảm xúc nghẹn ngào của hàng triệu người Việt Nam để thấy Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người được tôn kính thế nào. Còn nhớ tháng 5 năm 2004, tôi được Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng phân công tháp tùng và cùng Đại tướng chủ trì hội thảo khoa học về 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, có 150 đoàn khách quốc tế tới dự. Đại tướng nói bằng tiếng Pháp và tiếng Nga. Các bài tham luận đều ca ngợi Đại tướng, ca ngợi Quân đội nhân dân Việt Nam, ca ngợi nghệ thuật chiến tranh nhân dân trong chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ là bài học cho Việt Nam mà cho cả nhân

loại, nhất là các nước thuộc địa đứng lên tự giải phóng, giành lại độc lập dân tộc, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Kết thúc hội nghị, các đoàn vây quanh Đại tướng để chụp ảnh lưu niệm và nhiều người hô vang: “Điện Biên Phủ - Hồ Chí Minh - Võ Nguyên Giáp”. Khoảnh khắc ấy đã khiến nhiều người phải rơi nước mắt vì hạnh phúc.

Thưa ông, những thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau cần làm gì để xứng đáng với Đại tướng, với xương máu của hàng vạn người đã ngã xuống vì độc lập, tự do của dân tộc?

Sức mạnh của dân tộc Việt Nam, lòng yêu nước của người Việt Nam là điều không thế lực nào can thiệp được. Như tôi đã nói, mỗi người dân Việt Nam yêu mến Đại tướng cũng chính là yêu mến hòa bình. Những ngày qua, hàng triệu người ở Việt Nam và lãnh đạo, nhân dân nhiều nước đều tỏ lòng tiếc thương Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Điều này cho thấy, niềm tin vào Đảng, vào Nhà nước ta là điều không thế lực nào thay đổi được. Lúc sinh thời, Đại tướng thường nhắc mỗi người lính chúng tôi và mỗi người dân Việt Nam rằng chúng ta đang trong thời bình, mỗi người Việt Nam đều cần phải tích cực học hỏi, nghiên cứu, sáng tạo để Việt Nam trở thành quốc gia anh hùng về kinh tế, về khoa học kỹ thuật. Tôi nghĩ, mỗi người chúng ta đều có thể soi mình vào tấm gương chiến đấu, học tập của Đại tướng để lời căn dặn của Người trở thành hiện thực. Phẩm chất đạo đức của một người chiến sĩ cách mạng, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với nhân dân của Đại tướng là điều mỗi người chúng ta đều cần học hỏi.

Xin cảm ơn Thượng tướng!

Theo vtc.vn, ngày 14/10/2013

“HÙM XÁM ĐƯỜNG SỐ 4” NÓI VỀ TÀI QUÂN SỰ CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

HOÀNG LỰC

“Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người có tài quân sự bẩm sinh, mặc dù Đại tướng không được đào tạo ở một trường quân sự nào. Sự linh hoạt trong tác chiến, chiến thuật là điểm nổi bật trong chỉ đạo tác chiến của Đại tướng” – Trung tá Đặng Văn Việt, nguyên Chỉ huy trưởng các trận đánh trên đường số 4 (thuộc 3 tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn) trước năm 1950 nhận định.

Trung tá Đặng Văn Việt sinh năm 1920, ông từng được người Pháp mệnh danh là “Hùm xám đường số 4” do thành tích chỉ huy đơn vị mình trong Chiến dịch Biên giới thu đông 1950, bắt sống cả 2 chỉ huy binh đoàn Pháp là các Trung tá Marcel Lepage và Pierre Charton. Ông cũng là một trong những Trung đoàn trưởng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam (1947).

Ở cái tuổi 93 nói về tuổi đời, cụ Đặng Văn Việt (nguyên Trung đoàn trưởng đầu tiên của Trung đoàn 174 - một trong 3

trung đoàn chủ lực đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam) chỉ kém Đại tướng Võ Nguyên Giáp gần 10 tuổi nhưng tận sâu trong tâm khảm người lính già ấy luôn coi Đại tướng là người thầy, người anh mà ông hết mực kính yêu.

Sáng 5/10, phóng viên Báo *Điện tử Giáo dục Việt Nam* đã có cuộc trò chuyện với cụ Đặng Văn Việt. Khi nhắc đến những chiến công trong chiến dịch Biên Giới (1950), cụ Đặng Văn Việt khẳng định: “Công đầu phải là của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Theo kế hoạch tác chiến ban đầu chúng tôi chọn đánh Cao Bằng nhưng thương vong nhiều, vì vậy Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã quyết định chuyển kế hoạch tác chiến từ đánh Cao Bằng chuyển sang đánh Đông Khê”.

Cụ Đặng Văn Việt cho biết khoảng đầu tháng 6 năm 1950, giặc Pháp bắt đầu củng cố và tăng cường cả về binh lực, hỏa lực và công sự trên toàn phòng tuyến Đường số 4. Bộ Chỉ huy chiến dịch đã xác định phương châm tác chiến là “đánh điểm – diệt viện”, lấy tiêu diệt sinh lực địch ngoài công sự là chủ yếu.

Nhưng đâu là “điểm đột phá” để khơi mào, tạo điều kiện để đánh viện binh địch? Ban đầu Bộ Chỉ huy chiến dịch quyết định chọn Cao Bằng. Nhưng qua báo cáo của các đơn vị và thực địa chiến trường, sau nhiều trăn trở, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã quyết định thay đổi kế hoạch, lấy Đông Khê là điểm đột phá đầu tiên. Đại tướng giao Trung đoàn 174 do Trung đoàn trưởng Đặng Văn Việt chỉ huy làm quân tiên phong tấn công cứ điểm Đông Khê từ hướng bắc vào sáng 16/9/1950.

Sau khi tiêu diệt một số cứ điểm ngoại vi, ba lần mở cửa đột phá tiến công vào mục tiêu chính (mà quân ta quen gọi là Đồn

To) đều bị đánh bật ra do mục tiêu này của địch quá mạnh, trong khi Trung đoàn 209 do Lê Trọng Tấn làm Trung đoàn trưởng (từ phía nam đánh lên) chưa có điều kiện phối hợp để cùng “nhổ” mục tiêu quan trọng số 1 này.

Để bảo đảm thắng lợi và hạn chế thương vong, Bộ Chỉ huy chiến dịch ra lệnh tạm ngừng tấn công để chấn chỉnh lực lượng, động viên bộ đội. Sau khi đã rút kinh nghiệm, tìm ra nguyên nhân để có hướng khắc phục về kỹ thuật, chiến thuật, theo đề nghị của Trung đoàn trưởng Đặng Văn Việt, mũi đột phá chuyển về hướng đông bắc, cuộc tiến công lại tiếp tục mạnh mẽ và hiệu quả hơn. Chiều hôm sau, tuy địch có sự yểm trợ của không quân nhưng cứ điểm Đông Khê vẫn bị ta tiêu diệt.

“Không có những quyết định kịp thời, sáng suốt, tài tình của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, chắc chắn sự tổn thất về lực lượng sẽ lớn hơn rất nhiều và cũng không có những chiến thắng vang dội như vậy”, cụ Đặng Văn Việt chia sẻ. Sau chiến dịch Biên giới năm 1950, theo cụ Đặng Văn Việt chiến dịch Điện Biên Phủ tiếp tục là minh chứng rõ nét nhất về tài năng quân sự của Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Hòa bình lập lại, cụ Đặng Văn Việt nhiều lần đến thăm nhà riêng và được Đại tướng Võ Nguyên Giáp dành thời gian trò chuyện, ôn lại những trận đánh năm xưa. Chính lúc đó cụ Đặng Văn Việt càng khâm phục tài năng quân sự của Đại tướng. “Đại tướng không chỉ là người anh, người thầy mà còn là người chỉ huy, người tư lệnh mẫu mực nhất của quân đội nhân dân Việt Nam, tôi tự hào được là người lính dưới sự chỉ huy của Đại tướng”, cụ Việt khẳng định.

“Sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một tổn thất vô cùng lớn với cách mạng, với quân đội và nhân dân Việt Nam. Tôi còn nhớ nhiều lần được chụp ảnh chung cùng Đại tướng, Đại tướng vẫn giữ cung cách bình dị của người lính khi gọi tôi: “Việt, chú lại đứng gần tôi”. Giờ Đại tướng đã đi xa, mất mát này thật to lớn”, cụ Đặng Văn Việt nghẹn ngào nói.

Theo *giaoduc.net.vn*, ngày 7/10/2013

“SỰ RA ĐI ẤY CŨNG LÀ MỘT MÙA GIEO HẠT”

TRẦN VIỆT PHƯƠNG

Tuấn Ngọc (*thực hiện*)

Nhà thơ Trần Việt Phương từng là một thành viên Ban Nghiên cứu của Thủ tướng. Trước đó, ông từng làm Thư ký cho cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Trong quá trình ấy, ông có nhiều cơ hội gặp gỡ Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Với ông, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trí thức lớn của dân tộc.

Trước khi hoạt động cách mạng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một giáo viên lịch sử. Dù không có bất kỳ một học hàm, học vị nào nhưng đối với giới nhân sĩ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp vẫn là một trí thức lớn – một trí thức hành động.

Ông nhớ lại khoảng thời gian những năm 1960, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người có ý tưởng thành lập Viện Hàn lâm khoa học Việt Nam. Ở các nước phương Tây, Viện trưởng Viện Hàn lâm khoa học phải là người có trình độ và đóng góp như tiến sĩ với 20 lĩnh vực khác nhau: 10 ngành khoa học tự nhiên và 10 ngành khoa học xã hội, họ thường được gọi là trung gia chứ không phải chuyên gia.

Những người tài năng như thế thường được phát hiện và bồi dưỡng từ năm đầu tiên của trung học cơ sở. Thế nhưng khi Đại tướng có ý tưởng thành lập Viện tại Việt Nam, các nhà trí thức lúc bấy giờ đều nhất loạt đồng ý việc Đại tướng sẽ là Viện trưởng của họ. Nhà thơ Việt Phương nói rằng, cái tôi của người trí thức rất lớn, họ không chịu phục tài những ai kém mình hoặc chỉ ngang bằng với mình. Thế nhưng, Đại tướng lại làm được điều đó bởi lẽ ở ông, tự thân đã có thứ ánh sáng của trí tuệ được trải nghiệm, được hun đúc từ một cuộc đời không ngừng học tập, chứ không phải từ bất cứ học hàm, học vị nào đó.

Dấu ấn của người trí thức Võ Nguyên Giáp

Ở Việt Nam, có những người không có bất cứ học hàm, học vị nào như Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhưng lại được nhìn nhận là một trí thức lớn. Là một trí thức có nhiều cơ hội gần gũi với Đại tướng, ông nhận định như thế nào về điều này?

Tôi cho rằng, đánh giá người trí thức không nên nhìn vào văn bằng, học vấn mà đánh giá ở kiến thức, trình độ, trí tuệ và cái tâm của con người đó, xem họ có đóng góp gì cho sự phát triển của đất nước mình, đóng góp gì cho nhân dân của mình hay không.

Người trí thức không thể thiếu hai điểm: trung thực và sáng tạo. Nếu không có sự trung thực và sáng tạo thì không phải là trí thức. Sự sáng tạo ấy chính là dấu ấn để đời của trí thức mà không ai có thể thay thế được. Tất cả những điều đó đều có ở Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Những dấu ấn Đại tướng Võ Nguyên Giáp để lại trong lĩnh vực quân sự đã được cả thế giới này thừa nhận. Thế còn đối với

giới trí thức Việt Nam nói riêng và trí thức Việt Nam nói chung, dấu ấn Võ Nguyên Giáp nằm ở đâu, thưa ông?

Theo tôi, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trong những người có hiểu biết khoa học toàn diện nhất ở nước ta. Điều đó thể hiện trong cách tiếp nhận và vận dụng kiến thức của loài người một cách linh hoạt. Ông là người có tư duy về sự sống. Ông nâng niu những biểu hiện nhỏ nhất của sự sống, càng nâng niu sự sống thì càng nâng niu con người bởi con người là một thành tố quan trọng của sự sống.

Những nhà khoa học lớn mà tôi biết như cố GS. Lê Văn Thiêm GS. Hoàng Tụy, GS. Phan Đình Diệu, GS. Trần Văn Thọ, GS. Vũ Quang Việt... đều rất yêu quý và trân trọng người trí thức Võ Nguyên Giáp.

Có một đặc điểm nổi bật của các nhà trí thức, đó là cái tôi của họ rất lớn. Họ chỉ bị khuất phục bởi duy nhất một điều, đó là tài năng. Vậy theo ông, điều gì ở Đại tướng Võ Nguyên Giáp tạo nên sự đồng thuận như thế trong giới trí thức?

Những người trí thức càng ngày càng ít coi trọng bằng cấp, học hàm, học vị. Điều có trân trọng hơn cả là trình độ hiểu biết, là những đóng góp cho nhân dân, cho đất nước. Cái tôi của người trí thức rất lớn, nhưng người trí thức chân chính liên tài chứ không ganh tài. Ở Đại tướng Võ Nguyên Giáp có điều đó. Trí thức mà ông tích lũy được không phải thể hiện qua bằng cấp mà đó là trí tuệ tự thân cộng với quá trình không ngừng trau dồi, học hỏi. Tôi thấy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trong số những nhà lãnh đạo hiếm hoi luôn tự cầm bút viết từ đầu đến cuối những bài gan ruột của mình.

Mặt khác, đã là một người trí thức chân chính thì không thể nào không trân trọng trí thức và tri thức. Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một người như thế. Trước đây, khi Thủ tướng Võ Văn Kiệt còn sống, ông rất quý trọng và ngưỡng mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ngược lại, Đại tướng cũng đánh giá cao ông Võ Văn Kiệt và coi ông như một trí thức.

Đại tướng là người có khả năng tiếp thu và chọn lọc thông tin từ cuộc sống. Ông cũng là người biết lắng nghe trí thức, biết lắng nghe nhân dân. Ông là người tầm sư học đạo từ các trí thức khác và từ chính nhân dân của mình. Điều đó tạo nên sức hấp dẫn với giới trí thức của người trí thức Võ Nguyên Giáp.

Năm 1940, hai ông Võ Nguyên Giáp và Phạm Văn Đồng sang Trung Quốc gặp đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Sau này ông Phạm Văn Đồng kể lại, chỉ vài tháng sau, Võ Nguyên Giáp đã đi diễn thuyết bằng tiếng Trung. Thời kỳ ở Việt Bắc, cả hai ông cùng ở với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ông Phạm Văn Đồng không nói được tiếng Tày, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói được tiếng Tày, riêng ông Võ Nguyên Giáp nói tiếng Tày như người Tày. Sau này tôi có dịp chứng kiến Đại tướng tiếp đồng bào người Tày, ông nói tiếng Tày lưu loát sau cả nửa thế kỷ rời Việt Bắc.

Lâu lắm rồi, sự đồng cảm dân tộc mới lớn như lúc này

Tôi được biết, Đại tướng là người cổ súy cho sự phát triển của xã hội dân sự tại Việt Nam. Tôi cũng được biết, ông là một trong những thành viên của Ban Nghiên cứu của Thủ tướng nghiên cứu vấn đề này tại Việt Nam. Điều gì khiến Đại tướng lại tâm huyết với nó như thế?

Mối quan hệ giữa Nhà nước và xã hội dân sự là mối quan hệ đối tác tương tác bình đẳng với nhau, tạo nên một xã hội phát triển tốt đẹp – đó chính là lý do Đại tướng ủng hộ sự phát triển của xã hội dân sự ở Việt Nam. Khi tôi báo cáo với Đại tướng về vấn đề này như một người lính báo cáo với Tư lệnh của mình, Đại tướng hoàn toàn đồng ý bởi điều mà ông luôn trăn trở trong suốt cuộc đời mình đó là làm cho đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng và dân chủ hơn.

Tôi phải nói thêm, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người có tư duy độc lập, ông không thần tượng ai hoặc bất cứ tư duy sách vở nào cả – đó là đặc điểm nổi bật ở người trí thức Võ Nguyên Giáp. Ông là một trí thức “đại nghi để tìm đại ngộ”. Sự nghi ngờ ở đây không phải là chủ nghĩa hoài nghi mà là sự nghi ngờ khoa học để tìm ra chân lý.

Đó có phải là lý do mà Đại tướng tham gia phản biện một số chính sách, quyết sách đối với các vấn đề lớn của đất nước vào những năm cuối đời để tìm ra chân lý: Một xã hội Việt Nam thịnh vượng, công bằng và văn minh?

Tôi xin đính chính lại, không phải đến cuối đời Đại tướng Võ Nguyên Giáp mới có những ý kiến như thế mà là suốt đời bởi như lời ông nói: “Tôi sống ngày nào, cũng là vì đất nước ngày đó”. Những năm cuối đời, những ý kiến của ông được mọi người chú ý hơn bởi khi ấy ông không còn đảm nhận chức trách nào cả mà đó chỉ là tâm huyết của một bậc lão thành có tấm lòng với dân, với nước.

Có một sự khác biệt đến vô tận giữa Đại tướng và một người đang nằm trên giường bệnh đó là khi ông không thể nói được nữa, người thân cận vẫn phải viết ra các phương án và nói cho

ông nghe. Nếu ông đồng ý, ông sẽ gật đầu, nếu ông không đồng ý ông sẽ lắc đầu ra hiệu. Những điều đó khiến tôi kính cẩn nghiêng mình trước con người ông.

Sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp để lại nhiều mất mát trong lòng người dân Việt Nam, nhất là các nhân sĩ, trí thức bởi từ lâu, họ đã coi ông như một điểm tựa tinh thần cùng đồng hành trong nỗ lực chấn hưng một đất nước Việt Nam giàu mạnh, một dân tộc Việt Nam hùng cường, một xã hội Việt Nam công bằng và dân chủ hơn. Hình như lâu lắm rồi, đồng thuận dân tộc mới cao như lúc này?

Sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp để lại một sự mất mát lớn cho chúng ta. Nhưng đồng thời, sự ra đi ấy cũng là một mùa gieo hạt, gieo những hạt mầm tốt tươi. Đại tướng Võ Nguyên Giáp không đi mà chỉ về bên Bác Hồ. Sự đồng thuận dân tộc lúc này là cơ hội để chúng ta đưa đất nước phát triển mạnh mẽ hơn – đó là niềm tin của tôi ngay trong lúc này.

Xin cảm ơn ông về cuộc trò chuyện và chúc cho những hy vọng của Đại tướng sẽ sớm trở thành hiện thực.

Theo *motthegioi.vn*, ngày 8/10/2013

TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ TRANG TRỌNG ĐƯA TIN VỀ ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

HẢI LÊ (tổng hợp)

Sự ra đi của vị Đại tướng đầu tiên, Tổng Tư lệnh tối cao Quân đội nhân dân Việt Nam Võ Nguyên Giáp không chỉ để lại niềm tiếc thương sâu sắc cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân của dân tộc Việt Nam mà còn gây chấn động mạnh mẽ đối với cộng đồng quốc tế.

Ngay sau thông tin về sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, trong đêm 4/10 và ngày 5/10, các phương tiện truyền thông quốc tế đã liên tục có những bài viết ca ngợi tài năng, đức độ của Đại tướng; đồng thời bày tỏ niềm thương tiếc trước sự ra đi của “vị tướng huyền thoại” hay “người đánh bại nước Pháp và nước Mỹ”, “Napoleon đỏ”; và những cụm từ như vậy được sử dụng dày đặc trên các phương tiện truyền thông nước ngoài.

Khắp nơi trên thế giới, các phương tiện truyền thông đều tràn ngập những thông tin về vị tướng vĩ đại không chỉ của dân tộc Việt Nam mà còn được công nhận trên toàn thế giới. Từ các

hãng thông tấn nổi tiếng hàng đầu thế giới như: *AFP, AP, BBC, Reuter, Euronews, Bloomberg, Tân hoa xã*,... cho tới các phương tiện truyền thông uy tín của quốc gia như: *Washington Post, L'Humanite, LePoint, L'Expression, Radio-Canada*,... đều đưa tin đậm nét cũng như có những bài viết chi tiết nói về vị Đại tướng được đánh giá là “một nhân vật huyền thoại của Việt Nam, chỉ đứng sau người thầy của ông là Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

Hãng thông tấn AFP (Pháp) ca ngợi Đại tướng Võ Nguyên Giáp là “một trong những nhà chiến lược quân sự vĩ đại nhất lịch sử” và là kiến trúc sư cho chiến thắng chống Pháp và chống Mỹ. AFP đã trích dẫn phát biểu trước đây của nhà báo Mỹ Stanley Karnow nhận xét “sự lỗi lạc của Tướng Giáp trong vai một nhà chiến lược đặt ông vào ngôi đền của những lãnh đạo quân sự vĩ đại”, cùng với công tước Wellington, Ulysses S. Grant và tướng Douglas MacArthur. Theo hãng thông tấn này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp của Việt Nam xếp ngang hàng với những vị tướng vĩ đại nhất thế giới nhưng sự khác biệt ở đây là ông là một thiên tài quân sự bẩm sinh và không hề được đào tạo chính thức như các vị tướng khác.

Hãng AP (Mỹ) ca ngợi Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một vị tướng xuất sắc mặc dù ông không được đào tạo qua trường lớp quân sự nào. Đại tướng Võ Nguyên Giáp nổi lên “là một nhà lãnh đạo của đội quân áo vải, gồm những du kích quân đi dép cao su được làm từ lốp xe, kéo từng cỗ pháo qua những ngọn núi để bao vây và tiêu diệt quân đội Pháp ở Điện Biên Phủ năm 1954”. Theo AP, chiến thắng đó không chỉ đưa Việt Nam tiến đến nền độc lập mà còn đẩy nhanh sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân ở Đông Dương và xa hơn thế nữa.

Hãng Reuters (Anh) đánh giá Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một vị chỉ huy quân sự chưa từng qua trường lớp đào tạo nhưng đã đánh bại cả thực dân Pháp và đế quốc Mỹ - hai cường quốc quân sự mạnh hàng đầu thế giới. Ông đã trở thành một trong 10 vị tướng vĩ đại nhất mọi thời đại. Reuters nhấn mạnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp xếp ngang hàng với những nhà chiến lược quân sự như Montgomery (Anh), Rommel (Đức) và MacArthur (Mỹ), những người đã mang tiếng nói hòa bình. Hãng tin Reuters dẫn lại những phát biểu của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong cuộc trao đổi hồi năm 2004: “Ông giải thích rằng các cuộc chiến tranh giành độc lập của Việt Nam là “một chiến thắng cho các nước thuộc địa trên thế giới”; đồng thời dẫn lại lời ký tặng của Đại tướng khi thăm trụ sở Liên Hợp Quốc: “Võ Nguyên Giáp, vị tướng vì hòa bình”.

Hãng tin BBC (Anh) đưa rất nhiều tin bài về Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Trong bài *Tướng Giáp trong mắt người phương Tây*, BBC nhấn mạnh, đối với người phương Tây, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có lẽ là một hiện tượng đặc biệt trong quân sử thế giới. Ông là vị tướng châu Á được các sử gia và nhà bình luận quân sự phương Tây nhắc đến nhiều nhất từ sau Chiến tranh Thế giới thứ II. BBC viết: “Người ta nhắc đến ông không phải vì ông là đồng minh của các lực lượng quân sự phương Tây mà là một đối thủ lợi hại. Ông Võ Nguyên Giáp được coi là người đã làm thất bại tham vọng tại Đông Dương của hai thế lực quân sự hùng cường nhất thế giới là Pháp và Mỹ”. BBC cũng đưa tin cho biết tại Mỹ, thông tin về sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã được Thượng nghị sĩ John McCain, cựu binh Mỹ từng tham chiến ở Việt Nam, viết trên mạng xã hội Twitter,

trong đó mô tả Đại tướng như “là một nhà chiến lược quân sự sáng chói”.

Hãng Bloomberg (Mỹ) đưa tin về sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp - người gắn liền với chiến thắng Điện Biên Phủ, biểu tượng của sự chấm dứt một kỷ nguyên thống trị của thực dân. Theo Bloomberg, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã dẫn dắt một “cuộc chiến tranh nhân dân” chống lại Pháp với đỉnh điểm là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954. Hãng này dẫn lời Stanley Karnow, một nhà văn chuyên viết về chiến tranh ở Việt Nam từng đoạt giải Pulitzer, nhấn mạnh: “Võ Nguyên Giáp là một vị tướng tự rèn luyện và mấu chốt trong nghệ thuật chỉ huy của ông là chiến lược trường kỳ chiến đấu”.

Với tiêu đề: *Vị tướng huyền thoại của Việt Nam Võ Nguyên Giáp từ trần*, **Tân Hoa xã** (Trung Quốc) đưa tin về sự ra đi của vị chỉ huy quân đội Việt Nam trong các cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ. Hãng thông tấn của Trung Quốc cho hay, các chuyên gia, nhà nghiên cứu quốc tế đánh giá Tướng Giáp là một vị chỉ huy quân sự sắc bén, một người gần gũi và được người dân yêu quý, kính trọng trong đời thường.

Hãng tin RFI (Pháp) đưa tin về sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. RFI nhấn mạnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp là vị anh hùng của nền độc lập, là một truyền thuyết của dân tộc Việt Nam. Theo RFI, nguyện vọng xây dựng nền độc lập đã dẫn ông đi theo các con đường của chủ nghĩa cộng sản.

Báo Guardian (Anh) cũng đăng tải bài viết khá dài về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, trong đó đánh giá Đại tướng đã trở thành một trong những vị tướng vĩ đại nhất mọi thời đại của thế giới. Đại tướng đã “sử dụng uy tín, sức hút của mình cùng

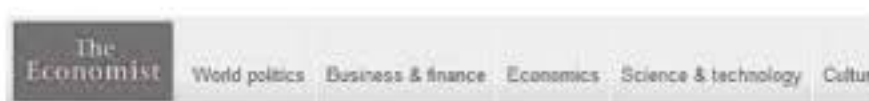
với những kỹ năng chiến thuật tài tình để biến một đội quân nhỏ bé được thành lập từ du kích quân thành một lực lượng quân đội có khả năng đánh bại cả Pháp và Mỹ”.

Tờ Telegraph (Anh) đánh giá Đại tướng Giáp là vị tướng kiệt xuất lãnh đạo quân đội Việt Nam. Một bài viết rất dài tái hiện những chiến thắng vang dội trong lịch sử, gắn liền với tên tuổi của Đại tướng, đồng thời khẳng định: “Cùng với các nhà lãnh đạo cộng sản chân chính của Việt Nam như Hồ Chí Minh – người đã qua đời năm 1969 và nguyên Thủ tướng Phạm Văn Đồng – người đã qua đời vào năm 2000, Đại tướng Võ Nguyên Giáp được nhân dân trong nước tôn kính như là một trong những người sáng lập ra đất nước. Trong số các học giả quân sự trên thế giới, ông là một trong những học giả hàng đầu của thế kỷ XX về chiến tranh du kích cách mạng hiện đại”. Theo tờ báo Anh, Đại tướng là vị chỉ huy với kinh nghiệm lão luyện trong sử dụng quân đội cơ động, có tính linh hoạt cao để chiến thắng kẻ thù lớn mạnh, được trang bị hiện đại hơn. Ở nước ngoài, ngay cả những đối thủ của Tướng Giáp cũng cho rằng ông xứng đáng có một vị trí như các nhà lãnh đạo quân sự lớn thời hiện đại.

Thời báo The New York Times (Mỹ) đưa tin, trong những năm cuối đời, Đại tướng là nhân chứng sống về một cuộc chiến cho các thế hệ sinh sau chiến tranh ở Việt Nam. Thời báo nhấn mạnh, đối với những đối thủ là người Mỹ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có lẽ chỉ đứng sau Chủ tịch Hồ Chí Minh; đối với các nhà sử học, sự ngoan cường, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh của ông là lý do lớn hủy hoại ý chí chính trị của Mỹ trong chiến đấu, đặt ra cuộc tranh luận về vai trò của Mỹ trong thế giới kéo dài tới tận ngày nay. “Ông là người nhẹ nhàng và hoạt bát, một sử

gia quân sự uyên bác và một nhà dân tộc mạnh mẽ, người đã dùng sự khéo léo của mình để thôi thúc quân đội và cổ vũ họ dám hy sinh thân mình cho đất nước”, thời báo này nhấn mạnh.

Báo Skynews (Anh) đánh giá Đại tướng Võ Nguyên Giáp “là một người Việt Nam nổi tiếng nhất trong thế kỷ XX, xếp ngang hàng với các nhà chiến lược quân sự khổng lồ như Montgomery, Rommel và MacArthur”. *Skynews* còn trích đăng đoạn phỏng vấn nổi tiếng của Đại tướng với kênh PBS, trong đó ông nói: “Khi tôi còn trẻ, tôi luôn mong một ngày được nhìn thấy đất nước mình được tự do và độc lập. Đấy chính là ngày mà ước mơ của tôi đã trở thành hiện thực”.



Vo Nguyen Giap, who drove both the French and the Americans out of Vietnam, died on October 4th, aged 102
Oct 12th 2013 | From the print edition



Báo *The Economist* (Anh) đăng bài viết về sự nghiệp cầm quân của Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhân dịp quốc tang Người.

Tờ L'Humanite (Pháp) đăng bài viết với nhan đề: *Võ Nguyên Giáp: “Chiến lược của tôi là chiến lược của hòa bình”*, trong đó nhấn mạnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nhà chiến lược của nền độc lập của Việt Nam.

Hãng tin Prensa Latina (Cuba) cũng có bài viết ca ngợi Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một nhà chiến lược quân sự lỗi lạc, đã chỉ huy quân đội Việt Nam đánh đuổi thực dân Pháp với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử, sau đó ông tiếp tục áp dụng một cách tài tình chiến lược chiến tranh toàn dân để đánh đuổi đế quốc Mỹ.

Tờ L'Expression (Algeria) đưa tin về sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Báo *L'Expression* đánh giá sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng là sự mất mát một phần của lịch sử châu Á và đặc biệt là của Việt Nam. Đánh giá Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một nhân vật lịch sử, báo *L'Expression* nêu rõ: “Mất một người như Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Algeria mất đi một người bạn tuyệt vời và một người đã mang lại danh dự cho các cuộc đấu tranh của nhân dân chống lại chủ nghĩa thực dân và sự thống trị của nước ngoài”.

Hàng loạt phương tiện truyền thông khác như *Europe1*, *France 24*, *Radio-Canada*, *The Australian*, *Sydney Morning Herald*, *NBCNews*,... cũng đều đăng tải thông tin về sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng như có những bài viết sâu sắc về vị tướng được đánh giá là người anh hùng, nhà chiến lược quân sự lỗi lạc của thế giới.

Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 5/10/2013

PHẢI GỌI ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP LÀ ĐẠI DANH TƯỚNG

TRƯƠNG ĐỨC DUY^(*)

Xuân Dân (thực hiện)

“**G**ọi Đại tướng Võ Nguyên Giáp là danh tướng thì không đủ mà phải là đại danh tướng. Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời, không chỉ là mất mát to lớn của nhân dân Việt Nam, mà còn là niềm tiếc thương của nhân dân Trung Quốc”. Ông Trương Đức Duy - nguyên Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Hữu nghị Trung - Việt đã chia sẻ như vậy trong buổi trò chuyện với phóng viên VOV thường trú tại Bắc Kinh, Trung Quốc.

Ông Trương Đức Duy cho biết, ngay từ đầu năm 1950, ông đã được tiếp xúc và làm việc bên cạnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp với tư cách phiên dịch cho đoàn cố vấn Trung Quốc giúp Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Do đặc thù công

(*) Nguyên Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam.



Ông Trương Đức Duy - nguyên Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam
trả lời phỏng vấn phóng viên VOV thường trú tại Bắc Kinh.

việc nên ông thường xuyên được trực tiếp nghe Đại tướng phát biểu, được đọc những bài viết của Đại tướng.

“Đại tướng là nhà cách mạng, nhà chỉ huy quân sự hết sức kiên cường. Trong những lần họp bàn, Đại tướng thường xuyên nhấn mạnh phải quyết chiến, quyết thắng. Bên cạnh đó, Đại tướng cũng là người rất cẩn thận, nghiên cứu, phân tích kỹ lưỡng tỉ mỉ mọi phương án, mọi tình huống đặt ra, cho dù đó là một trận đánh thông thường hay là chiến dịch lớn. Nói như người Trung Quốc thì Đại tướng là người “đảm đại tâm tể”, tức là mạnh dạn nhưng cẩn thận, táo bạo nhưng tỉ mỉ từng chi tiết nhỏ”.

Ông Trương Đức Duy cũng cho biết, những tướng lĩnh tham gia đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc lúc đó như Đại tướng Trần

Canh, Thượng tướng Vi Quốc Thanh... đều hết mực khen ngợi Đại tướng Giáp là nhà lãnh đạo quân sự ưu tú, tài ba. Các đồng chí đó thường gọi đồng chí Giáp là Võ Tổng, tức là Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp. Trong tiếng Trung Quốc, người được xưng hô như vậy thường là người có địa vị và uy tín rất cao.

Theo ông Trương Đức Duy, một điều nữa để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng ông về vị tướng tài ba này là đức tính giản dị, khiêm nhường. Là nhà lãnh đạo cao cấp, tiếng tăm lẫy lừng như vậy, nhưng Đại tướng hết sức bình dị, gần gũi với mọi người, nhất là đối với cấp dưới. Khi gặp chúng tôi, Đại tướng nói “chào em” hay “chào chú”. Cách xưng hô như vậy khiến chúng tôi thấy trước mặt mình không phải là nhà lãnh đạo cao cấp mà như là người đồng chí, người bạn thân thiết.

Khi còn ở Việt Bắc, Đại tướng thường xuyên đến thăm cán bộ trong đoàn cố vấn, Đại tướng hỏi han chúng tôi có thiếu thốn gì không, sinh hoạt có quen không, có vất vả không, có chịu đựng được không... Những tình cảm đó khiến các thành viên trong đoàn đều hết sức cảm động.

Ông Trương Đức Duy khẳng định, trừ một số thanh niên trẻ, còn đại đa số người dân Trung Quốc đều biết Đại tướng Võ Nguyên Giáp là danh tướng của Việt Nam và thế giới. Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng là người bạn lâu năm và người bạn tốt của nhân dân Trung Quốc, có nhiều đóng góp to lớn cho tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp từ trần không chỉ là sự mất mát của nhân dân Việt Nam, mà còn là niềm thương tiếc của nhân dân Trung Quốc.

Theo *vov.vn*, ngày 11/10/2013

BÁO CHÍ TRUNG QUỐC VIẾT VỀ ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP

Ngay sau khi thông tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời được truyền đi khắp thế giới, hàng loạt tờ báo lớn ở Trung Quốc đã có các bài viết bày tỏ sự trân trọng vị danh tướng rất được yêu mến, kính trọng ở Việt Nam cũng như trên thế giới.

Nhân dân nhật báo viết “Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nhà lãnh đạo quân sự quan trọng trong chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ của Việt Nam đã qua đời, hưởng thọ 102 tuổi. Dù không khởi nghiệp từ quân nhân, nhưng vị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam đã nhiều lần chỉ huy tác chiến thắng lợi, trong đó có chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Mạng **Tân Hoa** cũng liên tục đưa tin về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ca ngợi ông là vị anh hùng, là một huyền thoại ở Việt Nam, là người sáng lập ra Quân đội nhân dân Việt Nam, đánh bại hai cường quốc quân sự trên thế giới. Mạng tin cũng đăng tải các ảnh tư liệu về Đại tướng - chân dung của Đại tướng, ảnh Đại tướng và Chủ tịch Hồ Chí Minh những lần

chỉ huy tác chiến, ảnh trên trang bìa Tạp chí *Time* của Mỹ, tiếp Chủ tịch Cu-ba Fidel Castro và cố Tổng thống Venezuela Hugo Chavez tại nhà riêng ở Hà Nội.

Trong số ra ngày 6/10, tờ **Thương báo** ở Hồng Kông đã dành 2/3 trang thời sự quốc tế đăng bài viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Với tiêu đề “Võ Nguyên Giáp - Danh tướng chống Pháp, chống Mỹ của Việt Nam, người mà kẻ địch cũng phải kính trọng đã từ trần, hưởng thọ 102 tuổi”, bài báo viết rằng trong giai đoạn kháng chiến chống Pháp từ năm 1945 tới năm 1954, với cương vị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam, ông Võ Nguyên Giáp đã chỉ huy triển khai hàng loạt chiến dịch chống Pháp. Đặc biệt sau Chiến dịch Điện Biên Phủ, danh tiếng của ông trở nên lẫy lừng. Sau đó, trong thời gian kháng chiến chống Mỹ, Tạp chí *Time* đã ba lần đăng ảnh ông Võ Nguyên Giáp trên trang bìa (tháng 1/1966, tháng 2/1968 và tháng 5/1972). Trong số tháng 5 năm 1972, Tạp chí *Time* dẫn đánh giá của người Pháp, gọi ông Võ Nguyên Giáp là “Ngọn núi lửa phủ tuyết trắng”, miêu tả ông là một kỳ tài quân sự, bên ngoài phẳng lặng nhưng nội tâm sục sôi. Tờ báo dẫn lời Giáo sư Carl Thayer thuộc Học viện Quốc phòng Australia nhận định Đại tướng Võ Nguyên Giáp là “nhân vật anh hùng huyền thoại của Việt Nam.”

Tờ **Minh báo** cùng ngày đưa tin: “Vị anh hùng của nền độc lập được tôn kính ở Việt Nam, ông Võ Nguyên Giáp đã từ trần, hưởng thọ 102 tuổi”. Tờ báo nêu rõ ông Võ Nguyên Giáp từng lãnh đạo quân đội Việt Nam đánh bại quân đội Pháp và quân đội Mỹ. Các nhà lịch sử đã đặt ông ở vị trí ngang với các danh tướng như Montgomery (Anh), Rommel (Đức) và MacArthur (Mỹ).

Tờ **Bưu điện Hoa Nam Buổi sáng** số ra ngày 4/10 đã dành hơn nửa trang “châu Á” để đăng bài và ảnh về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, gồm ảnh thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân năm 1944, ảnh với Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1950, gặp Chủ tịch Trung Quốc Mao Trạch Đông năm 1959, gặp cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ McNamara năm 1997 và gặp gỡ phụ nữ dân tộc thiểu số ở Điện Biên Phủ năm 2004.

Theo *dantri.com.vn*, ngày 7/10/2013

TƯỚNG GIÁP SỐNG MÃI TRONG TIM NHÂN DÂN VÀ QUÂN ĐỘI LÀO

VĨNH AN (*tổng hợp*)

“**B**át cơm sẻ nửa, hạt muối cắn đôi” từ lâu đã trở thành hình tượng bất tử, ngợi ca mối quan hệ máu thịt, hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt, chia sẻ sâu sắc cả về vật chất lẫn tinh thần mà nhân dân hai nước Việt Nam và Lào dành cho nhau trong những năm tháng khó khăn, gian khổ nhất. Chính vì vậy, trước sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp - người Anh Cả của Quân đội nhân dân Việt Nam, bằng tất cả tình đồng chí thân thiết nhất, những người bạn Lào cùng chung chiến hào năm xưa cũng không giấu được nỗi xúc động và niềm tiếc thương vô hạn.

Một tấm lòng quốc tế trong sáng cao cả

Đối với Đại tướng Sisavath Keobounphan, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân

Cách mạng Lào, nguyên Thủ tướng Chính phủ, nguyên Chủ tịch Mặt trận Lào Xây dựng đất nước, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nhà quân sự lỗi lạc của thế kỷ XX, đã cùng các nhà lãnh đạo Việt Nam tiến hành hai cuộc kháng chiến cứu quốc thắng lợi, đưa non sông thu về một mối. Không những có tài thao lược quân sự, Đại tướng còn là người có tấm lòng nhân hậu, luôn nghĩ đến lợi ích của nhân dân và có một tấm lòng quốc tế trong sáng, cao cả.

Ông Sisavath Keobounphan chia sẻ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một người bạn lớn, gần gũi, hết lòng giúp đỡ cách mạng Lào. Được Chủ tịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ giúp Lào xây dựng lực lượng vũ trang, Đại tướng đã làm hết sức mình và cùng Chính phủ kháng chiến Lào trực tiếp chỉ huy Chiến dịch Thượng Lào năm 1953, giải phóng Hủa Phăn, Sầm Nưa, xây dựng căn cứ



Đại tướng Sisavath Keobounphan
và bức ảnh kỷ niệm với Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ảnh: vietnamplus.vn

địa cách mạng, từng bước mở rộng vùng giải phóng, xây dựng lực lượng tiến lên giải phóng hoàn toàn nước Lào năm 1975...

Bản thân có cơ hội nhiều lần được gặp gỡ, trao đổi với Đại tướng Võ Nguyên Giáp về liên minh chiến đấu Việt - Lào chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bọn tay sai bán nước; trao đổi tình hình tác chiến, xây dựng lực lượng quân đội, ông Sisavath Keobounphan cho biết, đã học hỏi thêm được nhiều điều bổ ích từ Đại tướng và những cuộc gặp gỡ càng làm cho tình cảm anh em Việt - Lào nói chung và những người lãnh đạo quân đội hai nước nói riêng thêm gắn bó keo sơn, tin tưởng, sinh tử có nhau. “Tôi không bao giờ quên công ơn to lớn của đồng chí Võ Nguyên Giáp đã giúp đỡ nhân dân Lào, giúp đỡ quân đội Lào đấu tranh giành thắng lợi to lớn. Cầu mong cho đồng chí Võ Nguyên Giáp yên giấc ngàn thu”, ông bày tỏ sự chia buồn sâu sắc.

Nỗi mất mát của quân đội và nhân dân Lào

Khi hay tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp từ trần, nhà cách mạng lão thành Saman Vinhaket, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch Quốc hội, nguyên Trưởng ban Chỉ đạo Tư tưởng Lý luận Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, không khỏi buồn ngùi, nghẹn ngào. Theo ông, Đại tướng Võ Nguyên Giáp xứng đáng là một trong những người học trò xuất sắc nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ông chia sẻ: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng suốt nhận ra tài năng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nhưng nếu không yêu nước thương dân thì sẽ không có một Tướng Giáp trung thành và đi theo con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn”.

Cùng chung nhận định với ông Saman Vinhaket, Thiếu tướng Vylay Lakhamfong, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Lào - người từng được đào tạo tại Học viện Chính trị - Quân sự ở Việt Nam, nhấn mạnh rằng, Đại tướng là một chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, một nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng và Nhà nước Việt Nam, một nhà quân sự tài ba hiếm có trên thế giới. Chia sẻ với mất mát của quân đội và nhân dân Việt Nam, Thiếu tướng Vylay Lakhamfong xúc động nói: “Đại tướng là một đồng chí hết lòng giúp đỡ cách mạng Lào, góp phần to lớn xây dựng liên quân Lào - Việt, góp phần xây dựng, vun đắp mối quan hệ đặc biệt giữa hai quân đội cũng như giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Lào - Việt Nam ngày càng sâu sắc. Đại tướng Võ Nguyên Giáp mất đi cũng là nỗi mất mát của quân đội và nhân dân Lào”. Khẳng định việc nghiên cứu về Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đem lại những bài học sâu sắc về nhiều lĩnh vực, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Lào cho biết: “Chúng tôi sẽ giáo dục cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Lào nghiên cứu, học tập tấm gương Đại tướng Võ Nguyên Giáp, đặc biệt là trên lĩnh vực quân sự và lý luận quân sự, vận dụng phù hợp vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng đất nước Lào tiến lên trên con đường xã hội chủ nghĩa”.

Theo *info.net.vn*, ngày 12/10/2013

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP TỪ TRẦN LÀ NỖI BUỒN LỚN ĐỐI VỚI NHÂN DÂN AN-GIÊ-RI

SÊ-RÍP CHI-KHI^(*)

Mỹ Hạnh (thực hiện)

QĐND - Dành riêng cho Báo Quân đội nhân dân cuộc trả lời phỏng vấn, Đại sứ An-giê-ri tại Việt Nam Sê-ríp Chi-khi (Chérif Chikhi) đã chia sẻ những tình cảm của nhân dân An-giê-ri đối với Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng những kỷ ức đặc biệt về vị tướng được nhân dân An-giê-ri nói riêng và nhân dân châu Phi nói chung tôn vinh và ngưỡng mộ.

Phóng viên (PV): Được biết, đối với rất nhiều người dân An-giê-ri, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là hình ảnh rất quen thuộc. Vậy xin Đại sứ chia sẻ những ấn tượng của mình về Đại tướng?

Đại sứ Sê-ríp Chi-khi: Trong bức điện chia buồn gửi tới Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, Tổng thống An-giê-ri

^(*) Đại sứ An-giê-ri tại Việt Nam.

Áp-de-la-dít Bu-tơ-phli-ca (Abdelaziz Bouteflika) đã nhấn mạnh những đóng góp to lớn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập và thống nhất đất nước. Vượt xa cả uy tín và sự tôn trọng mà những chiến thắng trên chiến trường mang lại cho ông, lịch sử đã ghi nhận những cống hiến mà cả cuộc đời của Đại tướng đã phục vụ cho đất nước và nhân dân.

Tới từ một đất nước gánh chịu rất nhiều hy sinh, mất mát mới giành được độc lập, tôi luôn cảm thấy kiêu hãnh, tự hào mỗi khi nhớ lại mối quan hệ hữu nghị và đoàn kết bền lâu được Đại tướng Võ Nguyên Giáp, vị anh hùng nổi tiếng thế giới, chia sẻ với nhân dân An-giê-ri.

Tôi chưa có dịp vinh dự được gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp kể từ sau khi nhận nhiệm kỳ công tác tại Hà Nội, vì sức khỏe của ông không cho phép, nhưng chúng tôi vẫn thường trao đổi những thông điệp chúc mừng lẫn nhau vào dịp lễ quan trọng của mỗi nước. Từ lâu tôi đã được đọc nhiều sách, báo và tư liệu viết về Đại tướng trước khi tới Việt Nam. Tôi luôn quan tâm theo dõi các cuộc gặp gỡ của Đại tướng với các nhà lãnh đạo An-giê-ri, đặc biệt là với Tổng thống Hâu-a-ri Bu-mê-điêng (Houari Boumediene) hồi tháng 1 năm 1976 ở thủ đô An-giê và với Tổng thống Áp-de-la-dít Bu-tơ-phli-ca vào tháng 10 năm 2000 ở Hà Nội. Đại tướng đã được An-giê-ri trao tặng Huy chương Hữu nghị nhân dịp kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ.

PV: Đại sứ có kỷ niệm nào đáng nhớ liên quan tới sự kiện Đại tướng Võ Nguyên Giáp tới thăm An-giê-ri vào năm 1976? Khi đó, ông đang làm gì thưa Đại sứ?

Đại sứ Sê-ríp Chi-khi: Thực tế, mối liên hệ giữa Đại tướng Võ Nguyên Giáp với đất nước An-giê-ri đã tồn tại từ lâu trước chuyến thăm này. Mối liên hệ ấy đã có kể từ khi hai dân tộc chúng ta cùng trải qua cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc. Tôi từng có dịp được nhắc đến điều đó tại một cuộc triển lãm ảnh về quan hệ An-giê-ri - Việt Nam do tôi tổ chức tại Hà Nội vào tháng 10 năm 2011. Một trong những bức ảnh ở triển lãm cho thấy Đại tướng Võ Nguyên Giáp tiếp đón Đội bóng đá Mặt trận Giải phóng Dân tộc An-giê-ri, vào ngày 21/11/1959 tại Hà Nội.

Vào thời gian Đại tướng tới thăm An-giê-ri tháng 1 năm 1976, tôi đang là sinh viên học tại thủ đô An-giê. Sự thực, có rất nhiều người dân An-giê-ri đã háo hức nhắc tới chuyến thăm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp từ trước khi ông tới khá lâu. Chúng tôi thường nghe thấy trên các đường phố An-giê, người dân nói với nhau rằng “Người anh hùng của trận Điện Biên Phủ sắp tới An-giê-ri”. Đó thực sự là một sự kiện rất đặc biệt không chỉ khẳng định tầm vóc của Đại tướng mà còn thể hiện mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - An-giê-ri, cũng như sự tương đồng về số phận của hai đất nước. Được ở Việt Nam vào những dịp khác nhau giúp tôi hồi tưởng nhân dân An-giê-ri và nhân dân Việt Nam đã cùng sẻ chia một lịch sử quật cường, đưa đất nước chúng ta giành được chủ quyền. Thực sự, chuyến thăm An-giê-ri của Đại tướng đã gợi lại rất nhiều kỷ ức chung của mỗi người dân An-giê-ri và Việt Nam.

Những phát biểu của Đại tướng Võ Nguyên Giáp ở thủ đô An-giê đã minh họa cho tình bạn vững bền giữa hai nước và hai dân tộc. Trong đó, những cam kết vì công lý, tự do và hòa

bình là những giá trị mà chúng ta vẫn hy vọng đem lại cho tất cả các dân tộc trên thế giới.

PV: Ở An-giê-ri và nhiều nước châu Phi khác, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người rất được ngưỡng mộ. Xin Đại sứ chia sẻ rõ hơn về điều này?

Đại sứ Sê-ríp Chi-khi: “Tên tuổi Đại tướng Võ Nguyên Giáp sẽ mãi khắc sâu trong tâm trí của nhân dân An-giê-ri”, những từ ngữ này trong bức điện chia buồn của Tổng thống Áp-de-la-dít Bu-tơ-phli-ca gửi tới Chủ tịch nước Trương Tấn Sang mang ý nghĩa sâu sắc, thể hiện tình cảm chân thành của người dân An-giê-ri đối với Đại tướng. Sự ra đi của người Anh hùng Võ Nguyên Giáp là một nỗi buồn to lớn đối với nhân dân An-giê-ri. Như bức điện của Tổng thống Áp-de-la-dít Bu-tơ-phli-ca đã nêu: “Đây là một tổn thất lớn đối với nhân dân Việt Nam các bạn và nhân dân An-giê-ri chúng tôi”. Báo chí An-giê-ri đã đăng rất nhiều bài báo khác nhau về sự kiện đau buồn này, nhiều tới mức không thể đếm xuể. Tất cả các báo đều bày tỏ lòng tôn kính đối với Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nêu bật những phẩm chất và những cống hiến đặc biệt của ông cho đất nước.

Rõ ràng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã giành được sự ngưỡng mộ to lớn trên khắp châu Phi, châu lục trong quá khứ từng phải gánh chịu ách thực dân đô hộ.

PV: Xin cảm ơn ông!

**Báo điện tử Quân đội nhân dân,
ngày 10/10/2013**

LÃNH ĐẠO QUÂN SỰ HUYỀN THOẠI CỦA VIỆT NAM QUA ĐỜI - THỌ 102 TUỔI

Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nhà chỉ huy tài giỏi và táo bạo, đã lãnh đạo nhân dân Việt Nam thua kém về hỏa lực đi đến chiến thắng trước Pháp và Mỹ đã qua đời vào thứ Sáu vừa qua.

Nhà cách mạng lão thành này của Việt Nam thọ 102 tuổi.

Là một anh hùng dân tộc, Tướng Giáp có địa vị nổi bật chỉ đứng thứ hai sau người thầy của ông là Hồ Chí Minh, là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà lãnh đạo cuộc chiến giành độc lập của Việt Nam.

Tướng Giáp qua đời trong một bệnh viện quân y ở Hà Nội sau khi đã dưỡng bệnh ở đó gần 4 năm. Nổi danh là một “Napoleon Đỏ”, Tướng Giáp đã chỉ huy các chiến sĩ du kích chân đi dép quai làm từ lốp xe hơi kéo pháo vượt núi băng đèo tiến vào trận địa, bao vây và đè bẹp Quân đội Pháp năm 1954. Chiến thắng không ai ngờ đến này – hiện người ta vẫn nghiên cứu chiến dịch này của Tướng Giáp trong các trường quân sự -

đã mang lại cho Việt Nam nền độc lập và đẩy nhanh sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân khắp Đông Dương.

Rồi sau đó, Tướng Giáp lại tiếp tục đánh bại Chính phủ Việt Nam ở miền Nam do Mỹ hậu thuẫn vào tháng 4 năm 1975, thống nhất đất nước Việt Nam vốn trước đó đã bị chia rẽ thành nhà nước cộng sản và nhà nước phi-cộng sản. Tướng Giáp đã phải cân nhắc chấp nhận những tổn thất chiến tranh rất lớn để đạt được những mục tiêu của mình.

“Không có cuộc chiến giành tự do dân tộc nào khốc liệt hay mất mát nhiều như cuộc chiến này”, Tướng Giáp nói năm 2005.

Tướng Giáp vẫn sắc sảo và có tài ăn nói trong những sự kiện đương thời cho đến khi ông phải nhập viện dưỡng bệnh. Ở tuổi 90, ông vẫn tiếp đón các nhà lãnh đạo thế giới tại ngôi nhà kiểu cổ của ông ở Hà Nội.

Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1911 ở tỉnh Quảng Bình thuộc miền Trung Việt Nam, Tướng Giáp đã tích cực tham gia hoạt động chính trị vào thập niên 1920 và hoạt động như một nhà báo trước khi gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1930, ông bị cầm tù trong một thời gian ngắn vì đã lãnh đạo các phong trào chống Pháp. Sau đó, ông đã lấy bằng Luật tại Đại học Hà Nội.

Năm 1940, ông gặp Hồ Chí Minh ở Tây Nam Trung Quốc trước khi quay trở lại miền Bắc Việt Nam để tuyển quân du kích cho Việt Minh.

Năm 1944, Hồ Chí Minh yêu cầu Tướng Giáp tổ chức và lãnh đạo các lực lượng du kích chống quân Nhật xâm lăng

trong Thế Chiến II. Sau khi Nhật đầu hàng quân Đồng Minh vào năm 1945, Việt Minh vẫn tiếp tục cuộc chiến giành độc lập trước quân Pháp.

Tướng Giáp chưa từng tham gia bất kỳ lớp huấn luyện quân sự chính thức nào, ông thường nói đùa rằng ông theo học học viện quân sự “trong rừng”.

Trong trận Điện Biên Phủ, lực lượng Việt Minh do ông chỉ huy đã bất ngờ bao vây quân chính quy tinh nhuệ của Pháp. Sau khi đào những chiến hào dài hàng trăm ki-lô-mét, các chiến sĩ Việt Nam đã kéo pháo vượt qua những ngọn núi dốc đứng và từng bước áp sát quân địch. Trận chiến 56 ngày đêm đẫm máu đã kết thúc với việc quân Pháp đầu hàng vào ngày 7 tháng 5 năm 1954.

Đây chính là thất bại cuối cùng buộc Pháp rút quân và ký vào Hiệp định Genève phân chia Việt Nam thành hai miền Nam Bắc.

Tướng Giáp đã dựa trên kinh nghiệm từ chiến dịch Điện Biên Phủ để tạo ra con đường Hồ Chí Minh nổi tiếng, một hệ thống đường rừng bí mật ngoằn ngoèo xuyên qua hai nước láng giềng là Lào và Campuchia để đổ quân vào các chiến trường miền Nam.

Trước các binh chủng Mỹ với các loại vũ khí tinh vi và máy bay ném bom B-52, các đội quân du kích của Tướng Giáp vẫn chiếm ưu thế. Nhưng vẫn có hơn một triệu binh sĩ của ông đã ngã xuống trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Sử gia Stanley Karnow phỏng vấn Tướng Giáp ở Hà Nội năm 1990 đã trích lại lời ông: “*Chúng tôi không đủ mạnh để hất*

cả cả nửa triệu lính Mỹ, nhưng đó không phải là mục tiêu của chúng tôi. Ý đồ của chúng tôi là đập tan ý chí muốn tiếp tục cuộc chiến của chính quyền Mỹ”.

Tướng Giáp nổi tiếng với việc vạch ra Chiến dịch Mậu Thân 1968, một loạt những cuộc tấn công bất ngờ của Việt Cộng và các quân lực miền Bắc Việt Nam vào những đồn lũy của Mỹ ở miền Nam trong suốt những ngày tết âm lịch. Trong suốt hầu hết cuộc chiến, Tướng Giáp giữ vai trò Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tư lệnh lực lượng vũ trang, một thành viên cấp cao của Đảng Cộng sản. Nhưng ông đã dần dần rời khỏi vũ đài trung tâm sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời năm 1969, và rời khỏi vị trí cuối cùng của ông là Phó Thủ tướng vào năm 1991.

Báo *JapanTimes* (Nhật Bản), ngày 5 tháng 10 năm 2013

Người dịch: Hoàng Phương

VĨNH BIỆT ĐẠI TƯỚNG GIÁP

MARTIN VENGADESAN

Ở tuổi 102, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã trút hơi thở cuối cùng. Tướng Giáp không hối tiếc điều gì, và cũng không để lại gia tài gì nhiều cho gia đình.

Rõ ràng vào lúc ông qua đời vào ngày 4 tháng 10 năm 2013, Võ Nguyên Giáp là hình tượng cuối cùng của cuộc đấu tranh chống thực dân thời Hậu Thế chiến II. Có lẽ với bạn, hình tượng ấy là Fidel Castro hay Robert Mugabe, nhưng với tôi, hình tượng ấy là Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Trong một giai đoạn 30 - 40 năm suốt và sau Thế chiến II, rất ít quốc gia trải qua sự xáo trộn lớn như Việt Nam, và Tướng Giáp nằm ngay trung tâm của những sự xáo trộn ấy. Ông sẽ đi vào sử sách như bậc thầy quân sự của trận Điện Biên Phủ.

Điện Biên Phủ là cảnh tượng của một chiến thắng lẫy lừng, nơi Tướng Giáp và quân đội Việt Minh vốn vừa mới được thành lập từ những nhóm quân du kích thành một đội quân chính qui đã bao vây và đánh bại một đội quân lớn của Pháp.

Chiến thắng vào tháng 5 năm 1954 đã mở đường cho Hiệp định Genève, kéo theo việc Pháp rút khỏi Đông Dương.

Sự lan tỏa của chiến thắng này còn lớn hơn rất nhiều, vì nó cho thấy rằng một đội quân địa phương đầy quyết tâm có thể tạo ra những chiến thắng quân sự lẫy lừng khiến những kẻ xâm lược Âu châu phải kinh hoàng.

Vào năm 1954, nhiều quốc gia ở châu Á và châu Phi, gồm cả đất nước Malaysia chúng ta, đang gấp rút tiến hành đấu tranh giành quyền tự chủ, và rõ ràng chiến thắng của Tướng Giáp là một dấu hiệu cảnh báo những kẻ cai trị thực dân phải nhanh chóng lui gót.

Tướng Giáp là một nhân vật độc đáo. Không những chưa được đào tạo về quân sự, ông còn từng là một thầy giáo, một nhà báo trước khi đảm nhiệm vị trí nổi bật bên cạnh người thầy cũ của ông là Hồ Chí Minh trong cuộc vận động ngầm theo cánh tả ở Việt Nam.

Sự kiện Nhật chiếm đóng Đông Dương năm 1940 cho thấy các chiến sĩ cách mạng phải được trang bị vũ khí, và Tướng Giáp bắt đầu sự nghiệp của mình trong cuộc chiến tranh du kích ở các vùng núi miền Bắc Việt Nam.

Qua thời gian, Tướng Giáp và quân đội Việt Minh đã chiến đấu với Nhật, Pháp, Mỹ và Việt Nam Cộng hòa.

Trong suốt những năm tháng đó, nhân dân Việt Nam chưa bao giờ chùn bước, cho dù phải hy sinh nhiều xương máu.

Đối với Tướng Giáp, cuộc đấu tranh ấy là vì nền tự do dân tộc chứ không phải vì bất kỳ điều gì khác. Trong khi những

người như Tướng Mỹ Westmoreland khi tìm hiểu về chiến lược quân sự của Tướng Giáp đã cho rằng Tướng Giáp chịu nhiều tổn thất vô kể, nhưng quyết tâm tiến hành đúng chiến lược của ông là điều không thể bàn cãi.

Trong một bài viết cho tờ *Wall Street Journal*, Thượng nghị sĩ Mỹ John McCain đã nói rằng khi ông gặp Tướng Giáp vào thập niên 1990, hai người “ôm chầm lấy nhau như những đồng chí lâu ngày gặp lại hơn là những cựu thù”.

Ông cũng thấy rằng Tướng Giáp không hào hứng gì nhiều trước những vinh quang cũ của mình nhưng lại tập trung nhiều hơn vào việc xây dựng mối quan hệ hữu nghị khi ông nói rằng: “Ông và Tôi hãy bàn đến một tương lai khi đất nước chúng ta là những người bạn chứ không phải là kẻ thù”.

Cuối cùng thời gian cũng mang Tướng Giáp ra đi, và ông đã đi đến một cõi xa hơn. Có thể sẽ còn nhiều ý kiến trái chiều về Cuộc chiến Đông Dương, nhưng ta không bao giờ có thể nói rằng di sản của Tướng Giáp sẽ bị lãng quên.

**Theo *Thestar.com.my* (Malaysia),
ngày 10/10/2013**

“VÕ NGUYÊN GIÁP LÀ VỊ TƯỚNG VĨ ĐẠI NHẤT THẾ KỶ XX”

HISAO SUZUKI

Trong mắt ông Hisao Suzuki, học giả kiêm dịch giả Nhật Bản, Tướng Giáp không chỉ là người anh hùng của Việt Nam và châu Á, mà còn nằm trong số ít những vị tướng kiệt xuất của thế giới và là vị tướng vĩ đại nhất thế kỷ XX.

Ông Hisao Suzuki được nhiều người trong giới ngoại giao hai nước và các độc giả Nhật Bản biết đến với những cuốn sách nổi tiếng được dịch sang tiếng Nhật, như hồi ký *Gia đình, bạn bè và đất nước* của nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình, tuyển tập *175 bài thơ về độc lập - tự do của Việt Nam* cùng nhiều tuyển tập thơ khác.

Là một người luôn gắn bó và yêu mến Việt Nam như thế, ông Suzuki chia sẻ chỉ cần nhắc đến tên của Đại tướng Võ Nguyên Giáp thì bất cứ người Nhật nào quan tâm đến Việt Nam cũng đều tưởng tượng.

“Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp gần 100 năm của dân tộc Việt Nam, tên tuổi của Đại tướng gắn liền

với chiến thắng Điện Biên Phủ, một chiến thắng có ý nghĩa quyết định trước thực dân Pháp. Đó là điều mà tôi luôn khắc sâu trong tâm trí mỗi khi nhớ đến Tướng Giáp”, ông nói. Ông nhận định, nét nổi bật trong lý luận quân sự của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là đường lối chiến tranh du kích mà ở đó, người cầm quân phát huy trí tuệ để giành lợi thế trên chiến trường trước kẻ thù vượt trội về phương tiện chiến tranh. “Sau Pháp, người Mỹ lại tiếp tục “nối gót”, ném trái thất bại ở Việt Nam. Những người Nhật yêu mến Việt Nam như chúng tôi, ai cũng ngưỡng mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp”, ông Suzuki nói tiếp.

Theo ông, Tướng Giáp không chỉ là người anh hùng của Việt Nam, của châu Á mà còn nằm trong số ít những vị tướng kiệt xuất của thế giới. “Năm 1954 cũng là năm tôi chào đời và tôi có cảm giác Đại tướng như một người cha đáng kính”, ông nói. “Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã tiếp thu và hiện thực hóa một cách xuất sắc tinh thần độc lập tự do và tư tưởng Hồ Chí Minh trên phương diện quân sự. Ông tỏ ra là người có tinh thần không chịu khuất phục trước bất kỳ khó khăn nào. Tôi cho rằng với những phẩm chất vượt trội như vậy thì trong thế kỷ XX này, có lẽ không có một vị tướng nào sánh được với Đại tướng Võ Nguyên Giáp”. Ông Suzuki cho rằng Tướng Giáp là hiện thân đầy đủ nhất cho tinh thần quả cảm, kiên cường, bất khuất đấu tranh cho độc lập và tự do của người Việt. Ông là hình ảnh đại diện cho dân tộc, thậm chí là cho cả châu Á.

Ông Hisao Suzuki kể, ông từng được một người bạn cho xem bài báo viết về cuộc phỏng vấn Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ông nghĩ Tướng Giáp là người luôn hướng về tương lai và có niềm tin sắt đá. Ông thông hiểu lịch sử cả nghìn năm

của Việt Nam và từ vốn hiểu biết đó, ông có thể tiên liệu được tương lai 50 năm, 100 năm hoặc thậm chí còn xa hơn nữa. Dù thực tại có khó khăn, gian khổ đến mấy song ông vẫn luôn tin tưởng rằng một khi đã có quyết tâm giành lấy độc lập tự do thì nhất định sẽ đạt được mục đích.

Đánh giá về học thuyết chiến tranh nhân dân và chiến tranh du kích được cho là di sản lớn nhất mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp để lại, ông Suzuki xin được kể vắn tắt một ấn tượng của ông khi đến Việt Nam.

“Tôi đã có dịp đi qua cầu Long Biên và nghe câu chuyện về cây cầu này. Cầu Long Biên từng bị Mỹ ném bom trong chiến tranh và người dân đã nhanh chóng xây dựng lại những nhịp cầu bị bom Mỹ phá hoại. Tôi kể dài dòng vậy là vì quan điểm về chiến tranh nhân dân và chiến tranh du kích của Việt Nam được thể hiện rất rõ nét trong câu chuyện có vẻ như lạc đề đó của tôi. Đó là dù có bị phá hoại đến mức nào song với ý chí của con người, tất cả sẽ được khôi phục lại rất nhanh chóng”, ông nói.

“Một điều đáng ngưỡng mộ mà các thế hệ sau cần nghiên cứu và học hỏi là chiến lược hậu cần tuyệt vời trong chiến tranh. Tôi được biết những người dân bình thường, kể cả phụ nữ, cũng tham gia vào mạng lưới hậu cần vũ khí, đạn dược và thực phẩm cho các chiến sĩ ngoài tiền phương. Điều đó có thể là mấu chốt dẫn đến thắng lợi của các bạn, trong đó nổi bật lên vai trò của Đại tướng Võ Nguyên Giáp”, ông Suzuki nhận định. “Tôi cho rằng Việt Nam không giành chiến thắng một cách ngẫu nhiên mà chiến thắng ấy đã đến một cách tự nhiên. Nếu như không khéo nhận ra thì người ta sẽ rất dễ nhầm lẫn giữa

hai việc này. Điện Biên Phủ là một minh chứng rõ ràng rằng quân đội và trang bị vũ khí dù có hùng hậu đến đâu cũng chưa hẳn đã đem về vinh quang”.

“Tôi nghĩ rằng không chỉ có Đại tướng Võ Nguyên Giáp mà mỗi người dân Việt Nam đều luôn thường trực một tinh thần độc lập tự chủ. Bên trong các bạn đều chứa đựng một mẫu số chung. Hay nói cách khác là trong mỗi người dân Việt Nam đều có tinh thần của một ‘vị tướng quân’. Đó là tinh thần quyết chiến - quyết thắng”, ông nói tiếp.

“Tôi cảm nhận trong tim của mỗi người dân Việt Nam đều có hình ảnh của Tướng Giáp. Họ yêu mến ông thực sự. Có lẽ vì vậy mà khi nghe tin ông qua đời, người dân cảm thấy đau buồn như là bậc sinh thành của họ vừa khuất núi. Ngay cả tôi, là một người yêu mến đất nước các bạn, cũng có chung một cảm giác như vậy. Thực sự buồn và xúc động”, học giả Nhật Bản chia sẻ.

Ông cho hay có một điều khiến ông cảm thấy tiếc nuối nhất, đó là do thời hạn hoàn thành quá gấp rút nên tuyển tập *175 bài thơ về độc lập - tự do của Việt Nam* của ông chưa kịp đưa vào những trước tác của Đại tướng. Tuy nhiên, trong tương lai, nếu có điều kiện tiếp cận các tác phẩm của Đại tướng, ông sẽ tuyển chọn và dịch sang tiếng Nhật để phổ biến tới các bạn đọc Nhật Bản muốn tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng.

Theo ông Suzuki, dù mọi người không còn được thấy Đại tướng trên đời nhưng tinh thần của ông vẫn còn sống mãi trong lòng mỗi người dân. Tinh thần bất diệt ấy còn lan tỏa đến cả các quốc gia khác ở châu Á. Ngay cả những quân nhân Mỹ cũng không giấu nổi sự thán phục trước nhân cách và tài năng của Đại tướng.

“Theo tôi, Tướng Giáp là vị tướng quân vĩ đại nhất trong thế kỷ XX. Dân tộc Việt Nam quả thật rất đáng tự hào vì đã sinh ra một người con ưu tú đến vậy”, ông nói.

Theo *vietnamplus.vn*, ngày 11/10/2013

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP THIÊN TÀI QUÂN SỰ, NGƯỜI HẠ BỆ PHƯƠNG TÂY

CATHERINE BARTON

Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời vào thứ Sáu vừa qua, thọ 102 tuổi, được xem là một trong những chiến lược gia quân sự vĩ đại nhất trong lịch sử và là kiến trúc sư cho những chiến thắng ngoạn mục trên chiến trường chống Pháp và Mỹ.

Chỉ đứng thứ hai sau lãnh tụ cách mạng được tôn kính nhất là Hồ Chí Minh và cũng là người thầy đã dạy cho ông những bài học quân sự đầu tiên từ một mục trong bách khoa thư về cơ chế vận hành của lựu đạn cầm tay.

Là con trai của một sĩ phu nghèo, nhưng Tướng Giáp đã đánh bại những bậc thầy quân sự thực dân ở Việt Nam trong trận Điện Biên Phủ năm 1954. Trận này đã kết thúc sự cai trị của Pháp ở Đông Dương vốn bắt đầu mở màn cho việc quân đội Mỹ tiến vào Việt Nam.

Hơn hai thập niên sau đó, người sáng lập Quân đội Nhân dân Việt Nam với những chiến thuật chiến tranh du kích của mình đã truyền cảm hứng toàn cầu cho các chiến sĩ chống thực dân, một lần nữa lại tiếp tục dẫn đội quân của mình đi đến chiến thắng trước sự sụp đổ của chính quyền Sài Gòn vào ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Về sau trong một cuộc phỏng vấn của Đài PBS, Tướng Giáp hồi tưởng: “Khi còn trẻ, tôi từng mơ một ngày nào đó tôi sẽ nhìn thấy đất nước mình được tự do và thống nhất”. Và “Ngày ấy đã đến, giấc mơ của tôi đã trở thành hiện thực”.

Trí tuệ sắc sảo của Tướng Giáp với tư cách là một chiến lược gia quân sự đã đặt ông vào “điện thờ của các nhà lãnh đạo quân sự vĩ đại”, bên cạnh Công tước Wellington, Ulysses S. Grant, và Tướng Douglas MacArthur. Nhà báo Mỹ Stanley Karnow đã viết: “Tuy nhiên, khác với những người ấy, Tướng Giáp đạt được thành tích lớn lao là do trí tuệ thiên tài bẩm sinh chứ không phải do được đào tạo chính qui”.

Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1911 trong một ngôi làng ở trung tâm tỉnh Quảng Bình, Tướng Giáp rất ngưỡng mộ Napoleon và Tôn Tử nhưng không phải lúc nào ông cũng muốn trở thành một người lính.

Thông thạo tiếng Pháp, ông theo học kinh tế chính trị học tại Hà Nội trước khi giảng dạy lịch sử và văn học tại đại học và làm phóng viên ngầm.

Vì là đảng viên của Đảng Cộng sản Đông Dương, ông đã đến Trung Quốc năm 1939 và tham gia cùng Hồ Chí Minh

vạch ra những kế hoạch cách mạng trong suốt những năm tháng sống tha hương.

Vợ của Tướng Giáp, ở lại quê nhà cùng đứa con sơ sinh, đã chết trong ngục tù của Pháp. Bi kịch này càng làm tăng thêm nhuệ khí và lòng hăng hái chống thực dân của Tướng Giáp.

Năm 1941, ông cùng Hồ Chí Minh quay trở lại rừng rậm ở miền Bắc Việt Nam để đào tạo một đội quân các chiến sĩ cách mạng nông dân và đồng sáng lập quân đội Việt Minh.

Những chiến thuật du kích của Tướng Giáp vốn nhấn mạnh vào việc cần sự trợ giúp của quần chúng, vào giá trị của những cuộc tấn công chớp nhoáng, vừa đánh vừa chạy, và ý chí chiến đấu trong một trận chiến lâu dài, đã đánh bại cả quân đội Pháp lẫn Mỹ.

“Chiến tranh du kích là cuộc chiến quần chúng nhân dân trên qui mô rộng của một quốc gia lạc hậu về kinh tế chống lại một đội quân xâm lược được đào tạo kỹ và trang bị quân lực rất mạnh”, ông viết trong một trong số nhiều cuốn hồi kí của mình.

“Mỗi người dân là một người lính, mỗi ngôi làng là một pháo đài”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra tuyên ngôn thành lập chính quyền đầu tiên của Việt Nam vào ngày 2 tháng 9 năm 1945, và chỉ định Tướng Giáp làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Quân cách mạng bị ép phải tháo lui vào rừng rậm khi các quân chủng Pháp tái thiết lập quyền kiểm soát thực dân sau Thế Chiến II, tạo ra một cuộc xung đột kéo dài 9 năm cho đến khi kết thúc ở Trận Điện Biên Phủ.

Sau này, Tướng Giáp nói: *“Đó là sự chiến thắng vĩ đại đầu tiên trước phương Tây. Nó lay chuyển các nền tảng của chế độ thực dân và kêu gọi mọi người đứng lên chiến đấu giành sự tự do cho mình – đó là khởi đầu của nền văn minh quốc tế”*.

Tướng Giáp vẫn là người chỉ huy chính của quân đội Việt Nam trong suốt cuộc xung đột với Mỹ và chế độ miền Nam Việt Nam do Mỹ hậu thuẫn vốn sau này sẽ biến thành một cuộc chiến tranh toàn diện từ năm 1965 lấy đi 58.000 quân Mỹ và ít nhất khoảng 3 triệu người Việt Nam.

Sài Gòn sụp đổ vào ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã làm cho hình ảnh gần như huyền thoại của Tướng Giáp ở nước ngoài trở thành một chiến lược gia bậc thầy và là người truyền cảm hứng cho các phong trào giải phóng ở khắp nơi.

“Khi chúng tôi trưởng thành trong cuộc đấu tranh của chính mình, Tướng Giáp đã là một trong những anh hùng dân tộc của chúng tôi”, Tổng thống Nam Phi Thabo Mbeki đã nói năm 2007.

Những ngày cuối đời, Tướng Giáp đã dưỡng bệnh trong bệnh viện quân y 108 ở Hà nội trong 3 năm cuối đời với Vợ là Bà Đặng Bích Hà mà ông cưới từ năm 1949 và 4 người con.

Theo AFP (Pháp), ngày 4/10/2013

Người dịch: Hoàng Phương

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP CHIẾN BINH DẪN DẮT NGƯỜI VIỆT NAM ĐƯƠNG ĐẦU VỚI THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ

JUDY STOWE

Sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp – được xem là chiến thuật gia quân sự vĩ đại nhất thế kỷ XX – là nỗi buồn sâu thẳm của người Việt Nam. Danh tiếng của ông có được từ chiến trường Điện Biên Phủ vào năm 1954 khi người Việt Nam chiến thắng áp đảo trước quân đội Pháp và sau đó ông là người chỉ huy cuộc chiến chống đế quốc Mỹ.

Cậu bé Giáp không hề có dự tính đi vào con đường binh nghiệp. Sinh năm 1911 tại một ngôi làng ở Quảng Bình - một trong những tỉnh nghèo nhất miền Trung Việt Nam - cậu đã đỗ thứ hai trong kỳ thi vào trường Quốc học Huế. Là một học sinh giỏi, cũng như hầu hết thanh thiếu niên thời ấy, cậu bắt đầu tham gia vào những hoạt động chính trị chống thực dân. Cậu bị đuổi khỏi trường Quốc học Huế và phải ngồi tù trong một thời

gian ngắn sau đó ra Hà Nội học ngành Luật và Chính trị. Giáp bắt đầu liên lạc với những người trí thức chống thực dân và có thiên hướng thiên tả đồng thời viết báo tố cáo gánh nặng sưu thuế của người Pháp, hoàn cảnh bần cùng của người nông dân và về nhu cầu được xóa mù chữ. Sau này được ví là “Napoleon Đỏ”, ông đã có một khoảng thời gian dạy lịch sử nước Pháp trong một trường trung học tư thực, ngay cả đối thủ chính trị của ông vẫn thừa nhận ông là người có khả năng truyền cảm hứng.

Khi Thế chiến thứ hai bùng nổ và nước Pháp bị xâm chiếm, các đảng viên cộng sản trên khắp các thuộc địa của Pháp bị truy lùng. Trong lúc bận bẻ, đồng chí bị bắt giữ hay trốn thoát, Võ Nguyên Giáp vẫn tiếp tục dạy học cho đến khi ông nhận được lời cảnh báo tính mạng ông đang gặp nguy hiểm. Ông tạm biệt vợ – vốn sinh trưởng trong một gia đình cách mạng nổi tiếng – cùng con gái vừa chào đời, ông cùng Phạm Văn Đồng – người sau này sẽ trở thành Thủ tướng Việt Nam – đi Côn Minh. Ở đây, họ liên lạc với người tự xưng là Hồ Quang – đó chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này. Hồ Chí Minh đã phái họ đi tìm hiểu thêm về chủ nghĩa Mao.

Vào tháng 5 năm 1941, Hồ Chí Minh đã thành lập tổ chức Việt Minh – một phong trào yêu nước về cơ bản là chống Nhật, nhưng còn mục tiêu khác dù không chính thức tuyên bố công khai là muốn chấm dứt ách đô hộ của thực dân Pháp. Năm 1942, Võ Nguyên Giáp quay trở lại khu Việt Bắc. Ông ăn mặc theo kiểu dân tộc thiểu số, học ngôn ngữ của họ và huấn luyện họ.

Thời gian cuối năm 1944, nước Pháp gần như đã được giải phóng hoàn toàn và quân Pháp ở Đông Dương trở nên đứng

ngồi không yên. Người Nhật nhận ra điều này nên vào tháng 3 năm 1945 đã đảo chính với mục đích quét sạch sự cầm quyền cùng hệ thống quân sự của người Pháp. Hồ Chí Minh liên lạc với đội OSS của Mỹ (tiền thân của tổ chức CIA sau này) để nhận vũ khí cùng những chuyên gia quân sự nhảy dù xuống giúp đỡ huấn luyện lực lượng quân sự của Võ Nguyên Giáp. Võ Nguyên Giáp giữ quan hệ rất tốt với người Mỹ và khi họ chuẩn bị tấn công thì Nhật đầu hàng vào tháng 8 năm 1945.

Võ Nguyên Giáp tổ chức quân đội cho quốc gia non trẻ đồng thời thương thảo với người Pháp bắt chấp việc người Pháp không chịu công nhận quyền độc lập trên toàn cõi Việt Nam. Năm 1946, Hồ Chí Minh đi Pháp đàm phán. Khi đàm phán không thành và chiến tranh bùng nổ, quân đội Việt Minh rút vào vùng núi, dựa vào địa hình hiểm trở để đánh phá quân Pháp. Ở trận địa Điện Biên Phủ năm 1954, Việt Minh bao vây quân Pháp, đào hàng trăm dăm chiến hào, kéo những khẩu pháo công binh hạng nặng trên những ngọn đồi dốc đứng và từ từ siết chặt gọng kìm trong trận đánh khốc liệt kéo dài 56 ngày đêm và chấm dứt bằng việc quân Pháp đầu hàng vào ngày 7 tháng 5. Đây là hành động quyết định đưa đến việc Pháp rút quân khỏi Việt Nam. Sau đó, Hiệp định Genève được ký kết năm 1954 đã chia cắt Việt Nam thành hai miền Nam Bắc. Nó cũng mở đầu cho cuộc chiến chống lại chính quyền Sài Gòn cùng đế quốc Mỹ vài năm sau đó.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Võ Nguyên Giáp đã vận dụng kinh nghiệm từ trận Điện Biên Phủ để sáng tạo nên đường mòn Hồ Chí Minh – một hệ thống đường rừng bò ngoằn ngoèo qua cả các quốc gia láng giềng Lào và Campuchia –

nhằm cung cấp binh lực cho chiến trường miền Nam. Trong cuộc chiến với quân đội Mỹ với vũ khí thông minh cùng máy bay thả bom B-52, Võ Nguyên Giáp lại chiến thắng.

Năm 1990, Võ Nguyên Giáp nhớ lại: “Chúng tôi sử dụng lấy ít địch nhiều, dùng vũ khí lạc hậu để đương đầu với vũ khí hiện đại. Cuối cùng thì chính nhân tố con người đóng vai trò quyết định đưa đến chiến thắng. Chúng tôi không đủ mạnh để đương đầu với nửa triệu lính Mỹ và đó cũng chẳng phải là mục tiêu của chúng tôi. Chúng tôi chỉ nhắm đến việc bẻ gãy ý định muốn kéo dài cuộc chiến của chính phủ Mỹ”.

Võ Nguyên Giáp được cho là người đã kiến tạo nên cuộc tấn công Mậu Thân 1968 với hàng loạt cuộc tấn công bất ngờ vào hệ thống “đồn lũy” của Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Cuộc tấn công này đã làm lung lay niềm tin của người Mỹ, nhen lên tinh thần phản chiến và khiến cho Tổng thống Lyndon Johnson tuyên bố không tái tranh cử. Tuy nhiên phải mất thêm bảy năm nữa chiến tranh mới kết thúc. Vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, những chiếc xe tăng của quân Giải phóng đã có mặt trên đường phố Sài Gòn, húc sập cánh cổng của tòa nhà mà giờ đây được gọi là Dinh Độc lập. “Với chiến thắng ngày 30 tháng 4 ấy, những người nô lệ đã trở thành người tự do”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nói: “Một câu chuyện không thể tin được”.

Năm 2004, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đưa ra lời khuyên cho Mỹ trong cuộc chiến với Iraq rằng: “Bất kỳ thế lực nào muốn áp đặt quyền lực của mình lên các quốc gia khác sẽ chuốc lấy thất bại”. Ông ủng hộ mối quan hệ Việt – Mỹ vốn đã được

thiết lập trở lại kể từ năm 1995 và đang “ấm” dần lên. Hai nước hiện giờ là những đối tác thương mại thân thiết của nhau.

Báo *Independent* (Anh), ngày 4/10/2013

Người dịch: Hồ Công Hoài Dũng

SỰ RA ĐI CỦA VỊ ĐẠI TƯỚNG THẾ KỶ XX

Theo bản thông cáo báo chí từ Hà Nội - Thủ đô nước Việt Nam - vị Đại tướng huyền thoại Võ Nguyên Giáp, một trong những nhân vật lỗi lạc trong lịch sử Việt Nam, một người bạn vĩ đại của sự nghiệp cách mạng cũng như nhân dân Cu-ba, đã từ trần vào ngày 4 tháng 10, hưởng thọ 102 tuổi.

“*Ngon núi lửa phủ tuyết*” là tên gọi mà người dân Pháp đặt cho con người kiệt xuất này - người đã từng đánh bại phát xít Nhật, tiếp đó là thực dân Pháp ở Điện Biên Phủ và vài thập niên sau đó lại khiến quân đội Mỹ phải tháo chạy khỏi Sài Gòn.

Cuộc đời của Đại tướng gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc, gắn với lịch sử thành lập, rèn luyện và phát triển Quân đội Nhân dân Việt Nam. Thất bại trước ông, người Pháp gọi ông là “Napoleon Đỏ”.

Năm 1926, ông trở thành thành viên của các tổ chức sinh viên có liên quan đến hoạt động bí mật. Ông gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương và chẳng mấy chốc đã trở nên gần gũi hơn với Chủ tịch Hồ Chí Minh, với vai trò là một người bạn.

Cuối năm 1941, ông lên miền núi Việt Nam để thành lập những nhóm du kích đầu tiên. Tại đây ông thiết lập liên kết với Chu Văn Tấn – một thủ lĩnh của người Thổ – một nhóm chiến binh của tộc người thiểu số ở phía Bắc Việt Nam. Giáng sinh năm 1944, ông đã chiếm giữ được một đồn lính Pháp, sau khi đã huấn luyện được một tiểu đoàn đầu tiên cho lực lượng vũ trang của mình.

Vào giữa năm 1945, ông đã có được 10.000 chiến sĩ và đã có thể đủ sức tấn công quân Nhật, lúc này đang xâm chiếm Việt Nam.

Mật thám Phát bắt giữ vợ cùng chị vợ của ông như con tin nhằm gây áp lực khiến ông phải đầu hàng. Sự trấn áp này hết sức tàn bạo: chị vợ của ông bị xử bắn và chỉ sau ba năm vợ ông đã qua đời trong tù do bị tra tấn...

Nhưng Võ Nguyên Giáp là người kiên cường. Ông đã đánh bại người Pháp trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Đó là chiến thắng vĩ đại đầu tiên của một dân tộc đang trong chế độ thuộc địa nửa phong kiến có nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu trước một đạo quân thực dân dày dạn kinh nghiệm, được hậu thuẫn bởi một nền công nghiệp quân sự hiện đại và hùng mạnh. Hầu hết các viên tướng giỏi của Pháp (Leclerc, De Lattre de Tassigny, Juin, Ely, Sulan, Navarre) lần lượt nhận thất bại mỗi khi đối đầu với một quân đội vốn là những người nông dân nghèo khổ nhưng kiên quyết chiến đấu cho tới hơi thở cuối cùng vì chủ nghĩa xã hội và cho Tổ quốc của họ. Đất nước Việt Nam bị chia cắt và Võ Nguyên Giáp được bầu làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng của chính phủ mới thành lập ở miền Bắc Việt Nam mà, cho dù cuộc chiến tranh nhân dân vẫn còn đang tiếp diễn, vẫn nỗ lực hết sức để xây dựng một xã hội mới theo chủ nghĩa xã hội.

Trong vai trò là Tổng Tư lệnh tối cao của Quân đội nhân dân còn hết sức non trẻ, Võ Nguyên Giáp đã dẫn dắt cuộc chiến đấu chống lại quân xâm lược Mỹ ở miền Nam đất nước trong Cuộc Chiến tranh Việt Nam, một cuộc đối đầu mà, một lần nữa, lại khởi đầu bằng kiểu chiến tranh du kích. Những lính Mỹ đầu tiên bị tiêu diệt ở Việt Nam là vào ngày 8 tháng 7 năm 1959 khi bộ đội tấn công một căn cứ quân sự ở Biên Hòa, nằm ở hướng Đông Bắc Sài Gòn.

Bốn đời Tổng thống Mỹ đương đầu với Việt Nam, hết người này đến người kế tiếp, rốt cuộc đã để lại sau lưng mình 57.690 lính Mỹ tử trận. Năm 1975, đất nước Việt Nam được thống nhất khi chiếc xe tăng của quân Giải phóng húc đổ cổng Dinh Độc lập.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp không chỉ là vị nhạc trưởng trực tiếp của cuộc chiến tranh giải phóng mà còn là tác giả của những tác phẩm giá trị viết về cuộc chiến tranh ấy, chẳng hạn như tác phẩm nổi tiếng: *Quân đội nhân dân, Chiến tranh nhân dân* – một giáo trình về chiến tranh du kích được đúc kết từ chính kinh nghiệm của ông.

Trong cuốn giáo trình này, ông đã thiết lập ba nguyên tắc cơ bản mà một quân đội nhân dân phải có đủ mới mong chiến thắng được chủ nghĩa đế quốc: khả năng lãnh đạo, tổ chức và chiến lược. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, một kỷ luật thép của quân đội và một đường lối chính trị phù hợp với điều kiện chính trị, xã hội và kinh tế của đất nước.

Ông định nghĩa chiến tranh nhân dân “là một cuộc chiến đấu do dân, vì dân và chiến tranh du kích đơn giản chỉ là một trong những phương thức trong toàn bộ cuộc chiến đấu ấy.

Chiến tranh nhân dân là một khái niệm tổng quát hơn. Đó là một khái niệm tổng hợp. Nó là sự kết hợp đồng thời giữa các yếu tố chính trị, kinh tế và quân sự”. Cuộc chiến tranh nhân dân không chỉ có mỗi quân đội tham dự, cho dù nhìn chung có thể là như vậy, mà là một cuộc chiến có sự góp sức của toàn dân bởi lẽ nếu chỉ có lực lượng Giải phóng quân không thể nào giành được chiến thắng trước kẻ thù. Toàn dân phải tham gia và hỗ trợ cuộc chiến đấu ấy - nếu cần thiết, có thể kéo dài thời gian.

Là một bậc thầy về chiến tranh du kích, Võ Nguyên Giáp hiểu rằng muốn chiến thắng, khi sự chênh lệch tương quan lực lượng quá lớn, thì phải dựa trên sự chủ động, táo bạo và bất ngờ - điều này đòi hỏi lực lượng giải phóng quân phải di chuyển liên tục. Ông thể hiện khả năng thiên tài của mình trong việc tổ chức công tác hậu cần, khả năng huy động liên tục các đoàn quân - dựa trên nguyên tắc di chuyển linh hoạt trong chiến tranh. Ông đã sử dụng phương thức này trong cuộc chiến chống thực dân Pháp năm 1951, cho một lực lượng chính qui thâm nhập vào bên trong giới tuyến địch ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và chiến thuật này được sử dụng một lần nữa trong cuộc tiến công Tết Mậu Thân 1968 chống lại quân đội Mỹ khi ông tung hàng ngàn chiến sĩ cùng hàng tấn vũ khí cho cuộc tấn công tổng lực nhằm vào 35 vị trí trọng yếu ở khu vực trung tâm miền Nam.

Cả đồng minh lẫn đối thủ của ông đều công nhận rằng ông là một trong những nhà quân sự vĩ đại trong lịch sử.

Marcel Bigeard, vị tướng có nhiều chiến tích nhất trong quân đội Pháp, vốn là một tù binh của Tướng Giáp, đã nhận định về vị Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam như sau:

“Tướng Giáp cầm quân chiến thắng trong hơn suốt 30 năm. Điều này tạo nên kỳ công vô tiền khoáng hậu (...). Ông luôn rút kinh nghiệm từ những sai sót và không bao giờ để lặp lại những sai sót ấy”.

William Westmoreland, Tổng Tư lệnh Quân đội Mỹ tại Việt Nam, từng là đối thủ của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nói rằng các phẩm chất để tạo nên một vị chỉ huy quân đội vĩ đại là khả năng đưa ra quyết định, sức mạnh tinh thần, khả năng tập trung và đừng quên rằng cần phải có một trí thông minh để kết hợp tất cả những đặc tính trên lại với nhau. Tướng Giáp có tất cả những điều ấy.

Báo *Granma* (Cu-ba), ngày 9/10/2013

Người dịch: Hồ Công Hoài Dũng

VỊ TƯỚNG VIỆT NAM KIỆT XUẤT VÕ NGUYỄN GIÁP QUA ĐỜI Ở TUỔI 103

ALEKSANDR TRUBITCIN^(*)

Ngày 4 tháng 10 năm 2013, tại Việt Nam, ở tuổi 103, một trong những vị tướng kiệt xuất nhất của thế kỷ XX – Đại tướng Võ Nguyên Giáp, đã từ trần.

Cuộc chiến đã bắt đầu như thế

Ông còn được gọi là “Napoleon Đỏ”, là “Zhukov Việt Nam”, nhưng các sứ mệnh mà người đàn ông này phải thực hiện lại nặng nề hơn nhiều so với Napoleon hay Zhukov. Đằng sau mỗi người trong số họ là quân đội và chính phủ, ngành công nghiệp quân sự và tài chính công, họ có học vấn và kinh nghiệm quân sự, còn những gì mà ông Võ Nguyên Giáp có là học vấn của một luật sư, kinh nghiệm của một giáo viên lịch sử và cuộc sống trong một đất nước nô lệ, không có chủ quyền.

(*) Thành viên Hội hữu nghị Nga - Việt.

Nhưng được thôi thúc bởi lý tưởng giải phóng quê hương, từ năm mười lăm tuổi ông đã tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp. Ông bị bắt giam lần đầu tiên khi chưa đầy 20 tuổi. Một cách tự nhiên và hợp quy luật, con đường đã chọn đưa ông đến với hàng ngũ của những người Cộng sản, những chiến sĩ đấu tranh kiên trì và triệt để chống lại chủ nghĩa thực dân. Ông trở thành một trong những người bạn đồng hành của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Năm 1941, khi hầu hết các nước châu Âu - trong đó có Pháp đang bị lôi vào cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai, lúc này Hitler đang tiến hành những cuộc tấn công chống lại Liên Xô, thì tại Việt Nam, Việt Minh - tổ chức quân sự - chính trị nhằm mục đích giải phóng Việt Nam khỏi ách thống trị của thực dân Pháp được thành lập. Vai trò chỉ huy lực lượng quân sự của tổ chức này - bao gồm vài chục du kích với trang bị vũ khí lỗi thời - đã được giao cho đồng chí Võ.

Việt Nam - không phải Pháp

Trong cuộc chiến của mình, Việt Minh đã khéo léo kết hợp các phương pháp chính trị và quân sự. Năm 1940, sau khi Hitler đã thu phục Pháp, chính quyền thực dân Pháp đã bị suy yếu, và vẫn nắm quyền lực theo thỏa thuận với Nhật. Trong điều kiện đó, Võ Nguyên Giáp xây dựng được các lực lượng sẵn sàng chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam và mở rộng chiến tranh du kích. Tháng 12 năm 1944, ông đã giành thắng lợi trong cuộc tấn công vào các vị trí của Pháp, và của Nhật vào tháng 3 năm 1945, khi nhận thấy sự suy yếu của chính quyền thực dân Pháp. Các đội quân Pháp buộc phải giải giáp

và chuyển giao chính quyền. Việt Minh đã lợi dụng thời cơ, tăng cường và mở rộng ảnh hưởng của mình trên toàn quốc. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (VNDCCH).

Nhưng Nhật Bản đã bị đánh bại, Pháp là nước chiến thắng và lại bắt đầu chính sách thuộc địa. Chưa bao giờ trong lịch sử, trên lãnh thổ Việt Nam lại có nhiều đội quân nước ngoài đến thế. Hoa Kỳ và Anh giao nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật tại miền Bắc Việt Nam cho Tưởng Giới Thạch. Quân đội Anh hỗ trợ cho chính quyền thuộc địa Pháp, và không công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Việt Minh đành phải thỏa thuận với Pháp, theo đó quân đội Tưởng Giới Thạch ở phía bắc sẽ được thay thế bởi quân Pháp - đây là một thành công ngoại giao của Hồ Chí Minh.

Người Pháp đã thừa cơ phát động một cuộc chiến tranh mới. Và thắng lợi vinh quang trong cuộc chiến này đã thể hiện tài thao lược của Võ Nguyên Giáp. Quân Pháp chiếm đóng tất cả các thành phố lớn của VNDCCH, Phi đoàn "Normandie - Niemen" thả bom và nã súng vào người Việt. Những người lính của Quân đội nhân dân Việt Nam đã kiên cường chống lại sự tấn công của những kẻ thực dân được trang bị đến tận răng; hỗ trợ đồng đội và nhân dân sơ tán, đưa các sản phẩm công nghiệp và hàng hóa dự trữ vào rừng sâu. Vùng đồng bằng sông Hồng đã thành lập một đội quân Việt Nam mới - 5 sư đoàn bộ binh bài bản được tôi luyện bởi tổ chức kỷ luật tuyệt đối và ý thức hệ cao cả, sẵn sàng chiến đấu.

Nhiệm vụ chiến lược đầu tiên được thực hiện - hất cẳng đội quân thực dân ra khỏi biên giới Việt - Trung. Ở Trung Quốc, những người cộng sản đã lên nắm quyền. Các loại vũ khí, thiết bị của Liên Xô cũng bắt đầu được chuyển qua biên giới.

Sau đó, đã diễn ra trận chiến Điện Biên Phủ, Cánh đồng Chum. Theo quy mô và tầm quan trọng, trận đánh này đối với Việt Nam tương tự như trận Stalingrad hay Kursk đối với chúng ta. Chính ở đó, một bên sườn của quân thực dân đã bị bẻ gãy và sáng kiến chiến lược đã mang lại lợi thế cho quân đội Việt Nam dưới sự chỉ huy của Võ Nguyên Giáp.

Trong nhiều tháng vị tướng Việt Nam đã chuẩn bị chiến dịch này, tính toán và dự đoán trước các hoạt động của quân đội Pháp. Xung quanh thung lũng, nơi đồn trú của mười lăm ngàn quân tinh nhuệ được trang bị công nghệ quân sự châu Âu mới nhất, ông bí mật, kiên nhẫn và liên tục cho thiết lập cơ sở hạ tầng vùng chiến sự, tập trung khí tài và nguồn lực, xây dựng công sự và kho bãi, cơ cấu lại các đơn vị tác chiến, tạo ra các hệ thống thông tin liên lạc và chỉ huy. Trước khi bắt đầu trận đánh, đặc công Việt Nam đã phá hủy một nửa máy bay vận tải của Pháp.

Tổ chức tiểu đoàn là quá công kênh cho một trận đánh trong thung lũng hẹp, do đó Võ Nguyên Giáp đã chia mỗi tiểu đoàn thành bốn nhóm: nhóm thứ nhất - hỏa lực - có vũ khí hạng nặng và yểm trợ cho các nhóm khác trên chiến trường bằng cách tiêu diệt các lô cốt Pháp, các điểm chỉ huy và các điểm hỏa lực quan trọng; Nhóm thứ hai - đặc công - bằng chất nổ và kìm bấm đảm bảo việc mở lối vào qua hàng rào dây thép gai; Nhóm thứ ba - tấn công - vượt qua lối vào đã mở, tấn công các vị trí của đối phương; Nhóm thứ tư - dự bị - phát huy chiến

thắng hoặc yểm trợ bằng hỏa lực để rút quân trong trường hợp không thành công.

Trận công phá đã hoàn tất - từ thung lũng thật sự không có một tên thực dân nào thoát ra được. Kẻ nào không đầu hàng – kẻ đó bị tiêu diệt. Lính đánh thuê nước ngoài bị tiêu diệt gần như hoàn toàn.

Tại Việt Nam, người Pháp đã mất gần gấp đôi quân lính so với trong Thế chiến thứ hai - Việt Minh đã chiến đấu quyết liệt hơn nhiều so với quân đội Đức.

Sau thất bại này, người Pháp đã khôn ngoan quyết định dừng cuộc chiến, cũng giống như năm 1940 khi họ quyết định chấm dứt chiến tranh với Đức.

Cần phải đặc biệt ghi nhận hành vi hào hiệp của người Việt Nam và sự man rợ của “con cháu lính ngự lâm”. Trong suốt trận chiến diễn ra nhiều ngày đêm, Hồ Chí Minh ra lệnh cho sơ tán quân Pháp bị thương, còn lính Pháp thì tàn sát tù binh Việt Nam bị thương. Có thể kể ra vụ quân Pháp đã cho ném bom “đường 41”, nơi người Việt đang di chuyển quân Pháp bị thương về hậu phương, vào ngày 18 tháng 5 năm 1954, và bom Pháp đã giết chết 15 người Pháp.

Việt Nam - không phải Mỹ

Việc ký kết Hiệp định Genève năm 1954, xem xét sự độc lập toàn vẹn của Việt Nam và tổ chức các cuộc tổng tuyển cử - đó là công sức to lớn của đồng chí Võ và những người lính anh hùng của ông. Nhưng người Pháp - với sự hỗ trợ của người

Mỹ - trước khi rút khỏi Việt Nam, đã đưa ra một thủ thuật bản thủ: ở phía nam dưới sự kiểm soát của họ, cuộc bầu cử không được tổ chức và thiết lập một con rối “Việt Nam Cộng hòa” với thủ đô ở Sài Gòn và những kẻ giật dây tại Washington. Để đáp trả lại “Việt Nam Cộng hòa”, nhân dân đã lập ra Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, bắt đầu cuộc đấu tranh cho sự thống nhất của đất nước.

Sau chiến thắng trước quân Pháp, Võ Nguyên Giáp tiếp tục củng cố và phát triển lực lượng vũ trang. Dưới sự chỉ huy của ông, tại Việt Nam đã hình thành lực lượng hải quân, không quân, các đơn vị thiết giáp. Và ông tiếp tục tham gia vào chính trị - sức mạnh quân sự và chính trị luôn không thể tách rời. Năm 1959, lãnh đạo của Bắc Việt Nam đã quyết định ủng hộ cuộc đấu tranh của các đồng chí ở Nam Việt Nam vì sự nghiệp thống nhất đất nước.

Sự ủng hộ đã mang lại hiệu quả, và đến năm 1965, 30% lãnh thổ Nam Việt Nam thuộc quyền kiểm soát của Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam. Nhưng điều này không làm hài lòng các con rối ở bên kia bờ đại dương, và chúng bắt đầu ném bom miền Bắc Việt Nam, đưa quân vào miền Nam. Với chiến thuật và chiến lược để đánh bại kền kền Mỹ thì mọi thứ đã rõ ràng - chiến tranh trên không, bằng đường hàng không. Và cuộc chiến mới này bắt buộc phải xác định rất nhiều điều. Như vậy, việc tiến hành các hoạt động chiến đấu trên mặt đất chống lại Mỹ và những con rối của chúng trở nên khó khăn, phức tạp hơn. Có một số chính trị gia, sau khi đánh bại Pháp, đã cho rằng quân đội Việt Nam đủ mạnh để đánh bại Mỹ trong trận chiến mở, nhưng một Võ Nguyên Giáp tinh anh lại cho rằng

tốt nhất là áp dụng chiến thuật du kích để làm tiêu hao và suy yếu đối phương.

Cuối cùng, cuộc chiến trên mặt đất trở thành cuộc chiến tổng hợp - được kết hợp cả chiến tranh du kích kéo dài và những trận đánh lớn với quân đội Mỹ. Và ngay cả khi những trận đánh này không thành công, thì các hoạt động quân sự đồng thời và đồng bộ trên toàn miền Nam Việt Nam cũng có một tác động tâm lý rất lớn đối với người Mỹ. Xã hội Mỹ ngày càng bi quan về cuộc chiến tranh và trở nên ít bị thuyết phục hơn vào khả năng chiến thắng.

Đại nguyên soái Suvorov đã luôn xem trọng ý nghĩa to lớn của tâm lý chiến tranh. “Bất ngờ - có nghĩa là chiến thắng”, ông nói. Và không chỉ trên chiến trường, bằng thủ thuật bất ngờ - bạn cần biết áp đặt ý muốn của mình cho đối phương. Và ông (Suvorov) đã gây ngạc nhiên đến mức đối thủ của ngày hôm qua không chỉ dừng ý tưởng tiếp tục cuộc chiến tranh, mà còn coi Suvorov là một nhà hòa giải và ân nhân.

Vị tướng Việt Nam Võ Nguyên Giáp cũng là một bậc thầy về tâm lý học quân sự. Pháp rút quân khỏi Việt Nam không chỉ vì các tổn thất. Điện Biên Phủ đã quật ngã người Pháp về tâm lý. Mỹ rút quân khỏi Việt Nam cũng vì lý do tương tự - “nhà kiến trúc sư chiến thắng của Bắc Việt Nam” Võ Nguyên Giáp đã có thể áp đặt ý chí của mình với người Mỹ.

Hồ Gươm

Hồ Gươm tọa lạc tại trung tâm của Hà Nội. Theo truyền thuyết, nơi đây có một con rùa gìn giữ thanh gươm thần. Con

rùa chỉ trao gươm để cứu đất nước khỏi quân thù, và khi kẻ thù đã bị đánh đuổi - thanh gươm phải được trả về cho chủ của nó.

Võ Nguyên Giáp, như một thanh gươm thần xuất hiện trên mảnh đất cổ xưa của Việt Nam, mang sứ mệnh giải cứu đất nước này khỏi quân xâm lược, và giờ đây, khi kẻ thù đã bị đánh đuổi, ông ra đi.

Nhưng điều đó làm nên sức mạnh Việt Nam, rằng nếu tai họa lại đến - sẽ lại xuất hiện một thanh gươm thần huyền thoại.

Nhưng dù sao chúng ta hãy hy vọng rằng không bao giờ đất nước Việt Nam phải cần đến gươm nữa và trên mặt nước Hồ Gươm xanh trong sẽ chỉ phản chiếu bầu trời hòa bình.

Vì điều này mà ông đã sống và chiến đấu, vị tướng vĩ đại Võ Nguyên Giáp.

Theo *kprf.ru* (Báo điện tử Đảng Cộng sản Liên bang Nga),

ngày 8/10/2013

Người dịch: Phạm Xuân Mai

CHUYÊN GIA NGA NÓI VỀ ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

E. GLAZUNOV^(*)

Cao Cường (thực hiện)

*Ông E. Glazunov, sinh năm 1931, nguyên cán bộ Đại sứ quán Liên Xô tại Việt Nam, phiên dịch của Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô trong các buổi làm việc với Hồ Chủ tịch và các nhà lãnh đạo lão thành của Việt Nam, nguyên Chủ tịch Hội Hữu nghị Nga - Việt nhiều năm, trao đổi với phóng viên **Thông tấn xã Việt Nam** về Đại tướng Võ Nguyên Giáp.*

Thưa ông Glazunov, xin ông cho biết ông biết tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp mất khi nào và cảm xúc của ông lúc đó ra sao?

Ông Glazunov: Tối 4/10 tôi vào mạng Internet như thường lệ và đọc được thông tin bất ngờ là Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã từ trần. Mặc dù thông tin đi kèm cho biết ông hưởng thọ 102 tuổi, song tôi vẫn thấy đây là một cú sốc vì tôi đã có thời gian khá dài tiếp xúc và làm việc với Tướng Giáp, giữa chúng

(*) Nguyên cán bộ Đại sứ quán Liên Xô tại Việt Nam.

tôi có mối quan hệ cá nhân thân tình. Ông là người khá đặc biệt, là một vị chỉ huy quân sự tài ba, rất cương quyết song cũng là người đối thoại rất chăm chú, gần gũi, yêu quý tình cảm. Ngay lúc biết tin, trong tôi chột hiện về ký ức của những lần tôi và Tướng Giáp gặp nhau khi thì ở Hà Nội, khi thì Mát-xcơ-va. Chúng tôi trò chuyện, chia sẻ cách nhìn nhận cuộc sống một cách rất thú vị. Tôi rất đau buồn trước việc Tướng Giáp, người bạn thân thiết lâu năm của tôi đã từ giã cõi trần.

Tôi nói như vậy, bởi tôi không chỉ chơi thân với Tướng Giáp mà còn quen biết cả gia đình ông. Tôi biết rõ người con gái đầu của Tướng Giáp, mặc dù rất xinh xắn và là một nhà hóa học tài giỏi song lại đoản mệnh. Phu nhân Tướng Giáp và người con gái thứ hai tôi cũng biết rõ từng người, từng tính cách.

Như ông vừa chia sẻ, ông có thời gian tiếp xúc khá nhiều với Tướng Giáp, vậy ấn tượng nào để lại trong ông sâu sắc nhất?

Ông Glazunov: Tôi nhớ không nhầm thì lần đầu tiên tôi gặp Tướng Giáp là năm 1963 hay 1964 gì đó, khi tôi sang Hà Nội công tác. Tất nhiên, đây mới chỉ là sự làm quen “từ xa” vì khi đó tôi chỉ là một cán bộ của Đại sứ quán Liên Xô tại Hà Nội, thỉnh thoảng có thấy Tướng Giáp đến Đại sứ quán tham dự một số hoạt động. Đến năm 1967 - 1968, khi tôi đã quay về Mát-xcơ-va làm việc ở Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô thì Tướng Giáp sang chữa bệnh. Thời điểm này chúng tôi mới chính thức làm quen cá nhân với nhau. Chúng tôi gặp nhau khá thường xuyên ở khu nghỉ dưỡng ở ngoại ô Mát-xcơ-va, nơi ông đang được chăm sóc sức khỏe. Đề tài các buổi nói chuyện hồi đó rất phong phú, từ y học đến quân sự và cuộc sống thường nhật,

mặc dù ông là Đại tướng còn tôi mới chỉ là cậu “lính quèn”. Các năm sau đó tôi và Tướng Giáp gặp nhau khá thường xuyên, khi thì ông sang Mát-xcơ-va công tác, khi thì tôi đi Hà Nội.

Tôi xin chia sẻ với các anh ba kỷ niệm với Tướng Giáp làm tôi nhớ nhất. Kỷ niệm thứ nhất là năm 1970, khi ông cùng vợ sang Mát-xcơ-va công tác kết hợp nghỉ dưỡng. Tôi không nhớ rõ khi đó phu nhân Tướng Giáp phải có cuộc gặp với ai, ông đề nghị tôi thu xếp để vợ ông có chuyến đi thoải mái nhất. Lần thứ hai là năm 1980 ở sân bay vũ trụ Baikonur, khi chúng tôi chuẩn bị đưa phi hành gia Liên Xô Gorbatko và Anh hùng phi công Việt Nam Phạm Tuân bay vào vũ trụ. Tướng Giáp lúc đó là Trưởng phái đoàn chính phủ Việt Nam sang tham dự sự kiện. Ông rất ân cần và chu đáo thăm hỏi các sĩ quan của chúng tôi về công tác chuẩn bị cho chuyến bay lịch sử. Sau đó, ông có cuộc gặp với các phi hành gia Liên Xô và làm việc với Bộ trưởng Quốc phòng của chúng tôi. Cuộc gặp có sự hiện diện của rất nhiều nguyên soái, tướng lĩnh và tôi làm phiên dịch. Lần thứ ba là khoảng đầu những năm 1980, tôi có chuyến công tác ở Việt Nam và nhiệm vụ được giao là phải gặp Tướng Giáp. Sang đến nơi tôi gọi đến Bộ Quốc phòng đề nghị được gặp Tướng Giáp (khi đó ông đang là Bộ trưởng) khoảng 15 - 30 phút. Lễ tân của Tướng Giáp đồng ý cho tôi đến gặp với lời “nhắc nhở” chỉ được tối đa 30 phút vì Bộ trưởng rất bận. Nhưng không ngờ sau đó cuộc gặp giữa chúng tôi có quá nhiều vấn đề để tranh luận và kéo dài đến tận 1 tiếng rưỡi.

Ông đánh giá thế nào về con người Tướng Giáp?

Ông Glazunov: Tôi luôn rất kính trọng con người Tướng Giáp. Đối với tôi, ông là một người nói chuyện thú vị, gần gũi.

Tôi cũng rất có cảm tình với gia đình Đại tướng, phu nhân ông và các con gái. Rất may năm 2005 tôi có dịp gặp lại ông và gia đình tại tư gia ở Hà Nội trong chuyến đi Việt Nam cùng với các cựu chuyên gia quân sự Liên Xô. Vừa nhìn thấy tôi Tướng Giáp đã reo lên: “Ôi! Ông Việt Nam!” và tặng tôi một cuốn sách về nghệ thuật quân sự. Năm 2005, Tướng Giáp nói chuyện còn rất tỉnh táo, mặc dù tuổi đã cao. Nhiều thành viên đoàn chúng tôi phải trầm trồ trước trí nhớ tuyệt vời của Tướng Giáp khi đã ở tuổi 95.

Ông là người được chứng kiến chặng đường khá dài của lịch sử Việt Nam nói chung, quân đội Việt Nam nói riêng. Ông đánh giá thế nào về tài thao lược quân sự của Tướng Giáp?

Ông Glazunov: Tôi không có chuyên môn trong lĩnh vực này, song tôi cho rằng Tướng Giáp là người chỉ huy quân sự tài ba. Không phải ngẫu nhiên mà cả các tướng lĩnh Mỹ và Pháp từng thất trận dưới tay ông cũng phải cúi đầu kính phục. Ở Liên Xô và nước Nga sau này, tôi nhận được rất nhiều cuộc điện thoại từ Viện Hàn lâm Khoa học Quân sự hỏi nơi có thể làm quen với các công trình nghiên cứu quân sự và nghệ thuật chiến tranh du kích của Việt Nam và Tướng Giáp để họ làm luận án tiến sĩ. Bản thân điều đó đã cho thấy tính phổ quát lớn lao của nghệ thuật quân sự của tướng Giáp và sự quan tâm của quốc tế đối với chiến lược chiến tranh du kích kỳ diệu của ông.

Xin cảm ơn ông!

Theo vietnamplus.vn, ngày 6/10/2013

NGƯỜI ĐÁNH BẠI PHÁP VÀ MỸ, ĐẠI TƯỚNG GIÁP ĐÃ QUA ĐỜI

YANNICK VÉLY

Đại tướng và chính trị gia Việt Nam, Võ Nguyên Giáp, được biết đến với cái tên Tướng Giáp, đã qua đời ở tuổi 102. Là người đứng đầu Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc chiến tranh ở Đông Dương, ông đã lãnh đạo quân đội của mình giành chiến thắng trong trận Điện Biên Phủ năm 1954, trước khi tham gia tích cực trong cuộc kháng chiến của miền Bắc Việt Nam chống lại Mỹ trong chiến tranh Việt Nam.

Ông là “Ngọn núi lửa phủ tuyết”, “Vị tướng tự học”, nhà quân sự duy nhất đánh bại cả quân đội Pháp và Mỹ. Cuộc đời Võ Nguyên Giáp gắn liền với dòng chảy sôi động của thế kỷ XX và không thể chỉ tóm tắt trong một vài dòng. Năm 1972, tờ *Paris Match* đã dựng nên bức chân dung của vị tướng trước khi gặp được ông một vài năm sau đó trong những buổi gặp mặt hiếm có.

Trước đó không ai có thể ngờ được rằng người con trai của một nông dân có học lại trở thành bậc thầy chiến tranh khiến

cho quân Pháp rồi quân Mỹ phải khiếp sợ. Sinh ra là một cậu bé ít nói vào năm 1911 tại An Xá, một ngôi làng nhỏ ở tỉnh Quảng Bình, thuộc nước An Nam. Khi còn là một thiếu niên, Tướng Giáp đã nổi dậy chống lại sự cai trị thực dân ở thuộc địa. Ở tuổi 17, ông đã tổ chức các cuộc biểu tình đầu tiên của mình và thành lập một tờ báo bí mật. Với một ý nghĩ duy nhất trong tâm trí rằng một ngày kia bình đẳng và công lý sẽ ngự trị tại Đông Dương.

Hai năm sau, ông gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương, và bị bắt rồi bị giam trong nhiều tháng. Nơi đây ông gặp người vợ đầu tiên Nguyễn Thị Quang Thái, người sẽ sinh cho ông cô con gái đầu tiên. Sau đó bà mất trong tù trong khi ông phải sang Trung Quốc. Nỗi đau không bao giờ lành ấy gây cho ông một mối hận mãi mãi với nước Pháp. Trong cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai, ông quan sát từ xa diễn tiến của “những người da vàng” Nhật Bản chống lại “những người da trắng” Mỹ và châu Âu. Ở Trung Quốc ông đã gặp Hồ Chí Minh, ông nói với sự thán phục: “Đó là một người đàn ông sáng ngời sự giản dị”. Và ông đã gặp được người thầy của mình.

Một Vị Tướng Chiến Tranh

Năm 1944, Võ Nguyên Giáp được gửi về Đông Dương với nhiệm vụ tiến hành chiến tranh du kích với cương vị người đứng đầu Quân đội Nhân dân Việt Nam. Ông chưa từng được huấn luyện trong bất kỳ khóa đào tạo quân sự nào, nhưng đã tự học một cách nhanh chóng trên thực địa và trong sách vở. “Bảy trụ cột của sự thông thái” (Les Sept piliers de la sagesse) là cuốn sách yêu thích của ông và là một nguồn cảm hứng lớn

trong tâm lý chiến mà ông thấy cần phải áp dụng cho quân đội của mình. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, Hồ Chí Minh tuyên bố Việt Nam độc lập. Mặc cho các thương lượng được Tướng Giáp dẫn dắt, nhất là tại Đà Lạt, chiến tranh lại là điều không thể tránh khỏi.

Ngay từ đầu, vị đại tướng của chúng ta đã là một huyền thoại, theo như phóng viên của chúng tôi đã viết vào thời điểm đó. Vị tướng lĩnh này không giống như là một vị lãnh đạo khi ông chia sẻ các khổ khó với những người lính của mình. Ông thực sự là một thiên tài quân sự với sự táo bạo khó lường được hình thành qua những tháng năm học hỏi. Khi bình luận về một sai lầm do đánh giá thấp Tướng De Lattre de Tassigny, nhất là trận ở Vĩnh Yên, ông đã có nhận xét tích cực: “Chiến tranh có phải chỉ diễn ra trong một ngày? Quan trọng là chiến thắng cuối cùng. Không chiến thắng vinh quang nào mà không phải trải qua gian khổ bằng bất cứ giá nào”.

Vinh quang của ông đã diễn ra tại Điện Biên Phủ từ ngày 13 tháng 3 đến ngày 7 tháng 5 năm 1954. Kết thúc chiến dịch, Việt Nam giành chiến thắng bằng chiến lược bao vây quân Pháp của Tướng Giáp. Việc ký kết Hiệp định Genève ngày 21 tháng 7 năm 1954 đã chấm dứt cuộc chiến tranh toàn diện kéo dài 9 năm, một trong những cuộc chiến gây tổn thất nhiều nhất kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

“Người Pháp đã làm cho tôi thấy tất cả các màu sắc. Họ phải vật lộn nhiều hơn người Mỹ. Họ phải mạnh hơn rất nhiều.” Những nhận xét này được đưa ra tại Berengaria d'Aragon vào năm 1977 sẽ là một ảo tưởng nếu như Tướng Giáp đã không

dẫn dắt quân đội của mình đến chiến thắng quân đội Mỹ sau gần mười năm của một cuộc xung đột mới. “Chủ nghĩa anh hùng thường vượt lên trên phương tiện kỹ thuật. Để phục vụ cho Đại nghĩa, chủ nghĩa anh hùng kết hợp với trí thông minh sáng tạo thường vượt lên trên phương tiện kỹ thuật.” Và mặc dù đã có 7,08 triệu tấn bom đã rải xuống trong cuộc chiến tranh Việt Nam, những người Việt Cộng đi xe đạp - “những chiếc taxi đất sét”, như ông thích gọi đùa như thế - sẽ giải phóng Sài Gòn và đánh bại quân đội được trang bị tốt nhất trên thế giới. Với cương vị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tướng Giáp đã góp phần vào sự thống nhất đất nước Việt Nam vào năm 1975. Thế nên cho đến nay, ông vẫn luôn là một anh hùng của dân tộc Việt Nam.

Báo *Parismatch* (Pháp), ngày 5/10/2013

***Người dịch:* Trần Nguyên Khang**

TƯỚNG GIÁP ĐẠI DIỆN CHO “Ý CHÍ VIỆT NAM, VĂN HÓA VIỆT NAM”

Luật sư LAURANCE BRAHM

Xuân Dân (*thực hiện*)

Trong con mắt của các học giả nước ngoài nghiên cứu về Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp không chỉ là vị tướng huyền thoại khi chỉ huy những đội quân “chân đất” đánh thắng hai đế quốc hùng mạnh nhất thế giới là Pháp và Mỹ, mà triết lý về hòa bình, một ý chí, cốt cách văn hóa con người Việt Nam ẩn sâu bên trong con người Đại tướng cũng là điều mà các học giả rất quan tâm.

Ông Laurence Brahm - Luật sư người Mỹ, Nhà Kinh tế Chính trị học chuyên nghiên cứu về châu Á cho biết, ông đã chọn nghiên cứu về Đại tướng Võ Nguyên Giáp như là điểm tiếp cận quan trọng để hiểu về Việt Nam, là yếu tố giúp ông có nhiệm kỳ công tác thành công trên cương vị là cố vấn cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - một lĩnh vực dường như không liên quan gì đến văn hóa, lịch sử, mà là lĩnh vực tài chính, tiền tệ.

Sau nhiều năm nghiên cứu, ông Laurence vừa viết xong và trong thời gian tới dự kiến sẽ cho xuất bản một cuốn sách về Đại tướng Võ Nguyên Giáp có tên gọi *Ý chí Việt Nam, văn hóa Việt Nam*.

Ông Laurence hiện đang làm việc tại Trung Quốc. Phóng viên Đài Tiếng nói Việt Nam thường trú tại Bắc Kinh đã có cuộc trò chuyện với ông.

Là người ngưỡng mộ và từng dày công nghiên cứu về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, cảm xúc của ông thế nào khi nghe tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời?

Ông Laurance: Tôi cảm thấy thật bàng hoàng, khi nghe tin thông báo từ một người bạn ở Đại sứ quán Việt Nam. Tôi rất buồn và tôi muốn chia sẻ cảm xúc này đến người dân Việt Nam. Người dân Việt Nam mất đi một nhà lãnh đạo và thế giới cũng mất đi một vị anh hùng đã đi vào lịch sử thế giới.

Tôi cho rằng, chỉ có vài người trên thế giới với những cống hiến của mình về trí tuệ và chiến lược cần phải được đặc biệt ghi nhận. Và Tướng Giáp là người đã làm biến đổi lịch sử bằng chiến lược của mình chứ không phải chỉ bằng sức mạnh quân sự.

Do vậy tôi cảm thấy Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời là tổn thất lớn vì ông chính là thiên tài lãnh đạo. Tôi muốn được chia sẻ những cảm xúc tiếc thương ông với người dân Việt Nam.

Điều gì khiến ông muốn viết cuốn sách về Đại tướng Võ Nguyên Giáp?

Ông Laurence: Tôi đã làm cố vấn cho nhiều công ty nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Tôi tự hỏi rằng: là một người nước ngoài, làm thế nào tôi có thể cố vấn cho họ về Việt Nam. Để làm được điều đó tôi phải bắt đầu như thế nào.

Quá trình nghiên cứu đã cho tôi thấy, Võ Nguyên Giáp phải là một người hiểu sâu sắc tâm lý của người Việt Nam mới có thể vận động và kêu gọi họ tiến hành cuộc chiến tranh thần thánh, chiến thắng những kẻ thù hùng mạnh trên thế giới như Mỹ - Pháp. Do đó tôi phải hiểu Việt Nam bằng cách tìm hiểu về ông Võ Nguyên Giáp.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một người đã truyền khát vọng cho bất cứ người dân nào tại châu Á. Ông dạy chúng ta hiểu được tầm quan trọng của độc lập, khát vọng có độc lập và làm thế nào để có độc lập cho riêng mình.

Ông đã truyền cảm hứng đó cho người dân Việt Nam, giúp họ vượt qua những thách thức, chiến thắng kẻ thù. Đó là một tinh thần mà bất kì thời đại nào chúng ta cũng cần phải có, không chỉ trong chiến tranh mà còn trong các vấn đề kinh tế, tài chính toàn cầu hiện nay.

Trong quá trình nghiên cứu về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, điều gì để lại cho ông ấn tượng sâu đậm nhất?

Ông Laurence: Điều tôi ấn tượng nhất về Đại tướng Võ Nguyên Giáp là sự hiểu biết của ông. Ông không chỉ là một vị tướng mà còn là một nhà lịch sử. Ông hiểu về lịch sử thế giới, lịch sử Việt Nam, vùng đất cũng như con người Việt Nam. Ông áp dụng những hiểu biết lịch sử này vào công việc.

Tại sao tôi lại nói như vậy, chúng ta hãy nói về sách lược. Một người chỉ huy khi đưa ra sách lược không chỉ dựa vào những lí thuyết về lịch sử, tài chính... mà chúng ta phải hiểu về con người, vùng đất cũng như truyền cảm hứng cho người dân nơi đây. Đại tướng Võ Nguyên Giáp hiểu được điều này và áp dụng rất thành công. Ông không những là vị tướng tài ba mà còn là một nhà tâm lí giỏi.

Khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời, Thượng nghị sĩ John McCain - một người lính Mỹ từng tham gia chiến tranh ở Việt Nam đã bày tỏ cảm xúc và thể hiện sự kính trọng đối với Đại tướng qua trang blog cá nhân của mình. Ông có thể cho biết người Mỹ nói chung có cái nhìn như thế nào về Đại tướng Võ Nguyên Giáp?

Ông Laurence: Tôi nghĩ có nhiều góc cạnh khác nhau mà người Mỹ muốn hiểu thêm về Tướng Giáp. Trước hết, trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, khi người Mỹ tham chiến, họ không biết làm thế nào để chiến thắng.

Rồi sau đó, họ không thể hiểu nổi tại sao một đất nước lạc hậu về kinh tế lại có thể đánh thắng một nước công nghiệp hùng mạnh như Mỹ vào thời điểm đó. Chiến thuật đánh du kích, trí thông minh của người Việt Nam đã làm nên chiến thắng và người Mỹ đã hiểu ra điều đó.

Hàng chục năm sau, khi các cựu chiến binh và nhiều người Mỹ nhìn lại cuộc chiến, họ đã ngưỡng mộ, khâm phục không chỉ đối với Tướng Giáp mà cả người dân Việt Nam nói chung trong cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước và bây giờ là công cuộc xây dựng nền kinh tế ngày càng thịnh vượng,

một trong những nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thế giới.

Nhiều cựu chiến binh mà tôi biết muốn quay trở lại Việt Nam. Điều này có vẻ như không bình thường. Những người tham gia cuộc chiến thường không muốn quay trở lại nơi họ từng chứng kiến hoặc bản thân phải gánh chịu những nỗi đau vì không ai muốn nhớ đến sự khổ đau. Nhưng các cựu chiến binh đó muốn trở lại.

Đây cũng là điều mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp đề cập trong một tác phẩm của ông về chiến lược quân sự và cũng chính tinh thần của người dân Việt Nam đã khích lệ các cựu chiến binh quay trở lại Việt Nam.

Tôi nghĩ đây cũng là thời điểm mà Việt Nam và Mỹ bỏ qua quá khứ đau thương để tiến tới một kỉ nguyên mới. Tôi đã từng đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* của Hồ Chí Minh. Tôi nghĩ những nguyện vọng của người dân Việt Nam cũng giống người dân Mỹ năm 1776. Do đó chúng ta hãy gạt bỏ quá khứ, hướng đến những kỷ nguyên hợp tác kinh tế chính trị tốt đẹp hơn.

Xin cảm ơn ông!

Theo *vov.vn*, ngày 7/10/2013

TƯỚNG GIÁP LÀ MỘT NHÂN VẬT KIỆT XUẤT

TS. JOHN PRADOS

Nhật Quỳnh – Huy Hoàng (thực hiện)

“**T**ướng Giáp là một nhân vật mẫu chốt tạo nên sự thay đổi đối với những gì đã xảy ra tại nước Mỹ. Tướng Giáp là một nhân vật kiệt xuất”. TS. John Prados - một trong những nhà sử học hàng đầu của Mỹ nghiên cứu về Việt Nam - về Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định như vậy trong cuộc trả lời phỏng vấn phóng viên VOV thường trú tại Mỹ.

Thưa TS. John Prados, ông đã viết hàng chục cuốn sách về thời kỳ chiến tranh Việt Nam, trong đó phần lớn đề cập tới Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Vậy Đại tướng có ảnh hưởng như thế nào đối với các tác phẩm của ông?

TS. John Prados: Đại tướng Võ Nguyên Giáp là nhân vật chủ yếu trong phần lớn các cuốn sách mà tôi viết về cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ của Việt Nam.

Khi còn trẻ, tôi mong muốn được gia nhập quân đội Mỹ để tham chiến tại Việt Nam và do vậy muốn tìm hiểu về Việt Nam để biết mình sẽ phải làm gì nếu tới đó. Đó là vào khoảng giữa những năm 1960, khi binh sĩ Mỹ còn chưa được triển khai ồ ạt tại Việt Nam nên tôi chủ yếu nghiên cứu cuộc chiến tranh của người Pháp.

Tôi đã đọc nhiều tác phẩm của Tướng Giáp về Điện Biên Phủ, đã biết đến cuộc chiến tranh nhân dân của Việt Nam cũng như sự hy sinh mà người dân Việt Nam phải chịu đựng để chống lại người Pháp.

Qua đó tôi bắt đầu hiểu thêm về những hy sinh và mất mát của người Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Từ đó, tôi phản đối chiến tranh và từ bỏ ý định nhập ngũ nhưng vẫn tiếp tục nghiên cứu về cuộc chiến tranh Việt Nam và bắt đầu viết về cuộc chiến này. Tướng Giáp là người đã định hình những suy nghĩ của tôi về Việt Nam.

Ông đã từng sang Việt Nam vào năm 1996 và trực tiếp gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Vậy ông cảm nhận như thế nào về Đại tướng?

TS. John Prados: Tôi gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong một hội nghị giữa các quan chức, nhà sử học Mỹ với các quan chức và nhà sử học Việt Nam.

Ấn tượng của tôi đối với Tướng Giáp là ông rất thân thiện, dễ mến và quả quyết, sẵn sàng đấu tranh để bảo vệ quan điểm của mình. Một trong những kỷ niệm đáng nhớ nhất về Tướng Giáp đối với tôi là khi ông cùng cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Robert McNamara trao đổi về sự kiện Vịnh Bắc Bộ.

Lúc đó, Tướng Giáp khẳng định, không có bất kỳ tàu Việt Nam nào tấn công tàu chiến Mỹ vào ngày 4/8/1964. Ông McNamara liên tục hỏi dồn để cố khẳng định sự việc là có thật nhưng Tướng Giáp vẫn cương quyết bảo vệ luận điểm của Việt Nam. Tôi nhớ, Tướng Giáp có chốt lại một câu: “Ông McNamara, tôi đã nói với ông tất cả sự thật và đó là những điều mà tôi cần phải nói”. Cuộc trò chuyện giữa hai người dừng tại đó.

Ông nhìn nhận như thế nào về Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ của nhân dân Việt Nam?

TS. John Prados: Dù là người lãnh đạo của Quân đội nhân dân Việt Nam nhưng Tướng Giáp không xuất thân từ một chuyên gia quân sự cũng như chưa từng trải qua trường lớp quân sự chính quy nào. Ông tự học tất cả mọi điều qua thực tiễn và thử nghiệm.

Trong suốt cuộc kháng chiến chống Pháp, các binh sĩ Việt Nam đều tự học từ các hoạt động thực tiễn. Ban đầu quân đội Pháp chiếm thế thượng phong, không chỉ vì họ có một số lượng lớn binh sĩ, vũ khí và máy bay mà còn có những chiến thuật và kỹ năng quân sự phát triển. Nhưng dần dần, Tướng Giáp đã học hỏi, phát triển và sử dụng những kỹ năng và chiến thuật quân sự tương tự, tăng cường sức mạnh quân đội không thua kém gì người Pháp để rồi sau đó xây dựng một lực lượng quân đội nhân dân chống lại quân đội Mỹ.

Nhiều nhà nghiên cứu trên thế giới đánh giá Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trong những thiên tài quân sự của thế kỷ XX. Ông đánh giá thế nào về vai trò của Đại tướng đối với lịch sử hiện đại?

TS. John Prados: Tướng Giáp là một nhân vật mấu chốt tạo nên sự thay đổi đối với những gì đã xảy ra tại nước Mỹ. Tướng Giáp là một nhân vật kiệt xuất.

Đối với lịch sử thế giới, nếu chúng ta nhìn nhận cuộc cách mạng Việt Nam như một sự kiện bước ngoặt trong thế kỷ XX và xét trên phương diện Tướng Giáp đóng vai trò quan trọng trong cuộc cách mạng này thì có thể thấy rằng ông có ảnh hưởng đáng kể đối với thực trạng thế giới hiện nay.

Xin cảm ơn ông!

Theo *vov.vn*, ngày 5/10/2013

VÕ NGUYÊN GIÁP VỊ TƯỚNG VIỆT NAM LÒNG DANH ĐÃ TỪ TRẦN TẠI THỦ ĐÔ HÀ NỘI

BART BARNES

Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Tổng Tư lệnh Tối cao của Quân đội và là người anh hùng dân tộc Việt Nam đã dẫn dắt dân tộc đánh bại Pháp và sau đó là Mỹ trong cuộc chiến tranh 30 năm ở Đông Nam Á, đã qua đời. Cuộc chiến tranh đó kết thúc vào năm 1975 khi lực lượng quân sự cuối cùng của Mỹ tháo chạy khỏi Sài Gòn, bỏ lại một đất nước bị phá hủy và đầy những vết sẹo chiến tranh - nhưng được thống nhất - dưới sự lãnh đạo của những người Cộng sản.

Tướng Giáp qua đời tại Hà Nội trong một bệnh viện vào ngày 4 tháng 10. Một nhân viên chính phủ đã báo tin cho hãng Thông tấn AP như vậy. Ông thọ 102 tuổi.

Tướng Giáp là người còn lại duy nhất trong số ba lãnh tụ cách mạng chống thực dân Pháp và sau đó là đế quốc Mỹ để xây dựng nên một đất nước Việt Nam độc lập, thoát khỏi sự thống trị của phương Tây. Cùng với lãnh tụ Hồ Chí Minh –

mất năm 1969, cựu Thủ tướng Phạm Văn Đồng – mất năm 2000, Võ Nguyên Giáp được người dân tôn thờ như một trong những người có công sáng lập đất nước. Với những nhà nghiên cứu quân sự trên thế giới, thì ông là một trong những nhà quân sự hàng đầu thế kỷ XX về chiến tranh du kích giải phóng thời hiện đại.

Từ 34 con người cùng khổ tập hợp trong một vùng miền núi miền Bắc Việt Nam vào tháng 12 năm 1944, Tướng Giáp đã xây dựng thành một đơn vị chiến đấu mà sau này sẽ là Quân đội Nhân dân Việt Nam. Vào lúc khởi đầu ấy, toàn bộ vũ khí của họ chỉ gồm hai khẩu súng ngắn, một súng tiểu liên, 17 khẩu súng trường và 14 khẩu súng kíp, trong đó có vài khẩu xuất hiện từ thời chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905), Cecil B. Currey - người viết tiểu sử về Tướng Giáp cho biết như thế.

34 chiến sĩ ban đầu ấy đã tuyên thệ sẽ chiến đấu đến hơi thở cuối cùng cho nền độc lập của Việt Nam trước ách thống trị của ngoại xâm và thế sẽ không bao giờ cộng tác, trợ giúp với thực dân hay với bất kỳ thế lực xâm lược nước ngoài nào. Vào tháng 8 năm 1945 khi Nhật đầu hàng và Thế chiến II chấm dứt, họ đã lớn mạnh thành một đội quân với 5.000 người được trang bị một số vũ khí hiện đại của Mỹ do Đội Đặc nhiệm Mỹ - tiền thân của cơ quan tình báo CIA sau này - cung cấp để chống quân Nhật, lúc đó đang xâm chiếm Việt Nam.

Suốt ba mươi năm sau đó, Tướng Giáp đã dẫn dắt quân đội của ông trong những trận chiến với những kẻ thù hùng mạnh được trang bị tốt hơn. Vào năm 1954, ông đã thực sự chấm dứt ách cai trị hơn 70 năm của thực dân Pháp ở Đông Dương, giáng đòn lên cú điểm của Pháp trong một trận bao vây kéo

dài 56 ngày đêm trong vùng núi lòng chảo Điện Biên Phủ. Đối với hàng triệu người Việt Nam thì Chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ đơn thuần là một thắng lợi quân sự. Đó là một chiến thắng có ý nghĩa tinh thần và đạo lý trước kẻ thù thực dân áp bức đáng căm thù vì thế chiến thắng này đã đưa Tướng Giáp trở thành một huyền thoại của dân tộc.

Hai mươi một năm sau, vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, đến lượt thủ phủ miền Nam là Sài Gòn, sụp đổ. Điều này chấm dứt một cuộc chiến dai dẳng, khốc liệt và kéo dài giữa những người Cộng sản Việt Nam - ở phía Bắc với chính quyền Nam Việt Nam được Mỹ ủng hộ ở Sài Gòn và được hậu thuẫn bằng một sức mạnh quân sự của một siêu cường hàng đầu thế giới.

25 năm sau, ông hồi tưởng lại giây phút giải phóng Sài Gòn là “khoảnh khắc hạnh phúc nhất trong cuộc đời của tôi”.

Với việc giải phóng Sài Gòn, Việt Nam lần đầu tiên được thống nhất dưới sự lãnh đạo của chỉ một chính quyền, kể từ sau khi đánh bại quân Pháp năm 1954 và hai miền đất nước bị chia cắt. Tướng Giáp trở thành Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong chính quyền lãnh đạo nước Việt Nam mới, là Ủy viên Bộ Chính trị đầy quyền lực.

Nhưng chính trong vai trò của vị Tổng Tư lệnh tối cao của quân đội mới là lúc ông khắc tên mình vào lịch sử.

Trong quãng đời binh nghiệp của mình, Tướng Giáp đã chỉ huy hàng triệu chiến sĩ trong những đơn vị lính chính qui được cung cấp từ những đơn vị dân quân tự vệ từ thôn làng trên khắp đất nước Việt Nam. Ông đến tận những miền xa xôi nhất

của đất nước để tuyển binh và ông học nghệ thuật chiến tranh theo cách cổ điển – du kích.

Ông áp dụng mọi phương thức của chiến tranh: tấn công du kích, phá hủy ngầm, hoạt động tình báo và giao chiến trên trận địa. Ông luôn nỗ lực đẩy thế trận chiến tranh nhân dân tới mức cao nhất. Trong thế trận ấy, những thôn nữ chuyển đạn dược, vũ khí đã được nguy trang đến cho du kích đang ẩn náu, trẻ con chuyển thông tin về những cuộc hành quân khắp làng, mọi người dân đều canh chừng máy bay địch.

“Mọi người dân Việt Nam đều là chiến sĩ. Mọi xóm làng đều là những pháo đài. Cả đất nước chúng tôi là một chiến trường rộng lớn để bao vây, tấn công và đánh bại quân thù”, Tướng Giáp đã nói như thế.

Để tồn tại, ông đã phải linh hoạt, có khả năng thích nghi nhanh chóng và ông đã chứng tỏ được phẩm chất ấy. Đương đầu với bom và đạn pháo Mỹ được dàn trận áp đảo, ông sử dụng chiến thuật theo kiểu giống một võ sĩ quyền anh chộp lấy đai đối thủ, giật đối phương lại gần, để cú đấm của mình tung ra có hiệu quả hơn. Trong trận đánh giáp lá cà như thế, việc sử dụng bom đạn của đối phương sẽ bị hạn chế, trong khi đó những chiến sĩ của Tướng Giáp được chia thành những đơn vị nhỏ - sẽ chiến đấu hiệu quả hơn.

Rốt cuộc, Tướng Giáp đã giành ưu thế nhờ trường kỳ kháng chiến. Người Pháp trở nên mệt mỏi trước cái giá mà họ phải trả cho những trận đấu với ông ở chiến trường Đông Nam Á và nước Mỹ cũng thế, sau cái chết của 58.000 lính Mỹ thì cuộc chiến không hứa hẹn được gì hơn ngoài sự bế tắc.

Tướng Giáp nói: “Để quốc Mỹ muốn cuộc chiến đạt kết quả nhanh chóng. Phải chiến đấu trong một cuộc chiến kéo dài là một thất bại to lớn đối với họ. Nhuệ khí của họ sẽ xuống thấp hơn cả ngọn cỏ... Những cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc đôi khi phải – là một cuộc trường kỳ kháng chiến... Người Mỹ không hề biết rằng, chiến sĩ của chúng tôi có mặt ở khắp mọi nơi và vì thế sẽ rất khó gây bất ngờ cho chúng tôi”.

Chí ít là đối với một chỉ huy quân sự Mỹ thì chiến thuật này đã được thể hiện rõ ngay từ những tháng năm đầu tiên Mỹ tham dự vào cuộc chiến này. Vào năm 1966, Tướng thủy quân lục chiến Victor Krulak, trong một bản báo cáo gửi cho Tổng thống Lyndon Johnson và Bộ trưởng Quốc phòng Robert S. McNamara, đã viết rằng Tướng Giáp “đã đoán chắc rằng nếu người Pháp phải trả cái giá đủ cao về thương vong cũng như về đồng franc, thì họ sẽ tự đánh bại họ tại Paris. Ông ấy đã đoán đúng. Có vẻ như ông ấy cũng đang cảm nhận được điều tương tự này với người Mỹ”.

Là một bậc thầy về công tác hậu cần cũng như về việc dụng binh, Tướng Giáp là người trực tiếp chỉ đạo việc thi công, bảo trì và vận hành đường mòn Hồ Chí Minh – với dòng người và vũ khí từ miền Bắc liên tục chảy vào hậu thuẫn cho chiến trường miền Nam.

Dưới sự chỉ huy của ông, một đội vận tải gồm 100.000 người Việt và Lào gồng mình dưới những kiện hàng nặng khoảng hơn 30kg băng qua những đầm lầy, những cánh rừng, lên đồi xuống núi để chuyển quân nhu, vũ khí và quân trang tiếp tế cho chiến trường. Từ những con đường mòn trong núi chỉ có người nông dân và những kẻ thám hiểm sử dụng hàng thế kỷ

qua, họ đã xây dựng thành một hệ thống đường chính, phụ được nguy trang với tổng chiều dài là 20.000km với phần lớn hệ thống nằm trên biên giới Lào. Có những đoạn là đường hai làn xe đủ sức chịu xe tăng và xe tải hạng nặng. Những con đường khác thì lầy lội, bụi bặm và rất thô sơ. Có hầm trú bom, điểm dừng chân nghỉ ngơi, cầu cống và tất cả đều luôn trong tình trạng đòi hỏi phải được sửa chữa, bảo dưỡng liên tục.

Tướng Giáp là một người Cộng sản kiên cường và không khoan nhượng, là một trong những đảng viên đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh sáng lập vào năm 1930.

Từ bước khởi đầu bằng một lực lượng gồm những người nông dân, Tướng Giáp đã xây dựng một lực lượng du kích bán quân sự và để rồi sau đó ông đã biến đội quân ấy thành một tổ chức quân đội với những chiến sĩ chính qui được đào tạo bằng sự kết hợp giữa huấn luyện quân sự khắt khe cùng công tác bồi dưỡng chính trị.

Võ Nguyên Giáp sinh ngày 25 tháng 8 năm 1911 tại tỉnh Quảng Bình thuộc miền Trung Việt Nam – cùng với Lào và Campuchia là phần bảo hộ thuộc Pháp ở Đông Dương. Ngôi làng An Xá quê hương ông chỉ toàn là những mái nhà tranh với một vài căn nhà hiếm hoi được lợp ngói. Thuở bé, ông học trường công tại quê nhà.

Năm 12 tuổi, ông thi trượt ở lần thi đầu tiên khi chuyển cấp. Chính quyền Pháp không khuyến khích phát triển giáo dục trên toàn Đông Dương, thực hiện chính sách ngu dân để dễ bề cai trị. Cậu bé Giáp đã dành một năm để luyện thi và ở đợt thi thứ hai cậu đã trúng tuyển vào trường Quốc học Huế.

Tại đó, vị Đại tướng tương lai đọc được một cuốn sách đã làm thay đổi cuộc đời ông cũng như với cả lịch sử Đông Nam Á. Cuốn sách có tựa đề *Bản án chế độ thực dân Pháp* của Hồ Chí Minh. Về sau này, Tướng Giáp hồi tưởng rằng chính cuốn sách của Hồ Chí Minh đã khiến ông cảm thấy căm thù thực dân Pháp vô cùng, thúc đẩy ông bước vào con đường cách mạng – và sau này trở thành công việc của cả cuộc đời ông.

Ông đọc những tác phẩm khác của Hồ Chí Minh, nghiên cứu các tác phẩm của Các Mác và Lênin, tổ chức một thư viện đọc sách bí mật và bị đuổi khỏi trường vào năm 1927 vì đã tổ chức cuộc biểu tình ủng hộ một học sinh bị đuổi học. Ông viết bài cho những tờ báo có tư tưởng canh tân bằng những bút danh khác nhau, trở thành một thành viên tích cực của Đảng Cộng sản và bị bắt giam vì những hoạt động cách mạng từ năm 1930 đến 1932.

Khi ra tù ông nhận được học bổng đi học ở Hà Nội và năm 1934 ông lấy bằng tú tài. Sau đó, ông dạy môn lịch sử và tiếng Pháp cho một trường tư thực tại Hà Nội. Ông được nhận vào trường Luật của Pháp tại Hà Nội và nhận bằng cử nhân Luật vào năm 1937.

Năm 1939, ông cưới bà Quang Thái, cũng là một đảng viên mà ông gặp trước đó vài năm khi bị giam trong tù. Bà sinh cho ông một người con gái, tên Hồng Anh vào tháng 1 năm 1940. Bốn tháng sau, Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản quyết định phái ông đi gặp Hồ Chí Minh lúc này đang ở Trung Quốc và đang phác thảo kế hoạch nhằm chuẩn bị phát động phong trào cách mạng.

Ngay khi Tướng Giáp đi Trung Quốc, vợ ông bị chính quyền thực dân bắt và giam giữ ở nơi mà 30 năm sau người Mỹ gọi

là “Khách sạn Hilton Hà Nội” – nơi giam giữ những phi công Mỹ như là tù binh chiến tranh. Bà Quang Thái qua đời ở trong tù, có thể là do tác động của những đòn tra tấn. Kể từ khi bà bị bắt, cô con gái được ông bà nội chăm sóc. Nhưng mãi đến những năm cuối Thế chiến II Tướng Giáp mới biết vợ mình đã qua đời. Năm 1947, ba của ông cũng bị chết trong tù sau khi bị Pháp bắt giam vì không chịu khai báo về con trai mình.

“Ông mang trong lòng một vết thương không bao giờ lành”, cô con gái Hồng Anh đã nói về người cha của mình như thế, khi trả lời phỏng vấn của Currey vào năm 1988.

Năm 1941, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tướng Võ Nguyên Giáp từ Trung Quốc trở về Việt Nam. Tại nơi xa xôi hẻo lánh được gọi là “Pắc Bó”, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập hội nghị Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và thành lập tổ chức sau này được biết đến với tên gọi “Việt Minh”, phát động cuộc đấu tranh giành độc lập, đương đầu với Pháp và Nhật – đang xâm chiếm Việt Nam sau khi nước Pháp sụp đổ trước sự tấn công của phát xít Đức vào thời gian đầu của Thế chiến II. Đồng thời cũng để trừng trị bọn Việt gian hợp tác với kẻ thù.

Trong thời gian chiến tranh, Tướng Giáp thường xuyên thân chinh đến những khu làng, khu dân cư ở vùng nông thôn Việt Nam, đặt nền tảng cho công tác tuyển quân mà ông dự tính phát triển lực lượng quân đội.

Nhưng phải đợi cho đến năm 1945, khi Thế chiến II kết thúc thì chiến tranh du kích mới được phát động để chống lại Pháp – lúc này đã trở lại Việt Nam và đang có tham vọng chiếm lại thuộc địa của mình.

Suốt thời gian cuối những năm 1940, Tướng Giáp chỉ huy chiến thuật “tấn công và rút lui” chống lại quân đội Pháp. Chiến thuật của ông làm tiêu hao sinh lực kẻ thù bằng cách nhử đối phương vào những cuộc truy tìm không có kết quả ở những địa giới xa xôi hay trói chặt kẻ thù vào những vị trí không thuận lợi hoặc chẳng có ích lợi gì.

“Bằng cách sử dụng đòn nhử, mai phục và tấn công nghi binh”, ông viết trong giáo trình quân sự: “kẻ thù có thể đông gấp mười lần, nhưng nếu biết cách nhử cho họ buộc phải phân tán lực lượng, thì xét về cục bộ, bạn có thể đông hơn kẻ thù gấp mười lần ở nơi bạn chọn để tấn công họ”.

Quân đội của Tướng Giáp đã gặp thương vong rất lớn trong cuộc tấn công Pháp ở khu vực Sông Hồng vào năm 1951. Nhưng lực lượng Việt Minh đã được tăng cường trở lại và đánh bại quân Pháp ở Điện Biên Phủ vào năm 1954. Ngay trước khi cuộc bao vây đó kết thúc một tháng, các quan chức quân sự Pháp đã công du đến Washington với hy vọng sẽ nhận được sự cam kết trợ giúp từ phía Mỹ. Tại Washington, vào ngày 7 tháng 4 năm 1954, Tổng thống Mỹ Dwight D. Eisenhower đã tuyên bố: “Các ngài đã dựng lên một dãy đô-mi-nô, và đánh đổ quân đô-mi-nô đầu tiên. Điều tất yếu là quân đô-mi-nô nằm cuối cùng sẽ đổ rất nhanh... Sự thất bại ở Đông Dương sẽ dẫn đến sự sụp đổ của toàn Đông Nam Á y hệt như hiệu ứng đô-mi-nô”.

Mỹ không trợ giúp Pháp ở Điện Biên Phủ, nhưng “lý thuyết đô-mi-nô” mà Tổng Thống Eisenhower đã tuyên bố rõ ràng như một lời đáp trước sự thỉnh cầu giúp đỡ của người Pháp, đã ảnh hưởng nhiều đến chính sách quân sự của Mỹ đối với khu vực Đông Dương trong suốt hai thập niên tiếp theo.

Tại Hội nghị Genève diễn ra ngay sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Việt Nam bị chia cắt thành hai miền: miền Bắc và miền Nam. Miền Bắc được Đảng Cộng sản lãnh đạo với người đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Miền Nam, Mỹ nhảy vào thay thế Pháp trong vai trò quyền lực nước ngoài ảnh hưởng chính. Các điệp viên CIA đã thực hiện nhiệm vụ làm hao mòn thể chủ động của những người cộng sản. Những năm đầu thập kỷ 1960 lính Mỹ bắt đầu đến Việt Nam trong vai trò là các “cố vấn” cho quân đội Việt Nam Cộng hòa. Binh lính cùng trang thiết bị quân sự từ Hà Nội được đưa về miền Nam. Các đơn vị du kích địa phương có mặt ở khắp miền Nam bắt đầu tấn công binh lính đối phương và các kho quân sự. Tình thế đó buộc chính quyền Mỹ phải gia tăng mức độ viện trợ: chỉ riêng năm 1968 đã có 500.000 lính Mỹ có mặt ở Việt Nam.

Có thể nói, bước ngoặt của cuộc chiến xuất hiện ở cuộc tấn công Tết Mậu thân 1968 - do Tướng Giáp chỉ huy. Để thực hiện chiến dịch tấn công này, Tướng Giáp đã huy động 100.000 chiến sĩ cùng hàng tấn trang thiết bị nhắm vào những cứ điểm trọng yếu nằm ở khắp miền Nam. Vào ngày 30 tháng 1, những chiến sĩ cách mạng đã đồng loạt tấn công vào 40 trung tâm tỉnh lỵ cùng các thành phố lớn, gồm cả cuộc tấn công không thành nhưng gây tiếng vang lớn - đánh vào Tòa Đại sứ Mỹ ở Sài Gòn.

Tuy không thật sự thành công về mặt quân sự, nhưng xét về mặt chính trị thì cuộc tấn công này đã đánh thẳng vào nước Mỹ. Nó làm tan vỡ niềm tin của dân chúng Mỹ vào đường lối chính trị của chính quyền và khiến cho Tổng thống Johnson đã phải quyết định không tham gia tái tranh cử.

Sự dính líu của Mỹ vào cuộc chiến này chính thức kết thúc vào tháng 1 năm 1973 bằng việc ký hiệp ước hòa bình và rút quân. Không còn sự hậu thuẫn của Mỹ, lực lượng quân sự miền Nam Việt Nam sụp đổ chỉ trong vòng hai năm sau đó.

Nhiều năm sau, trả lời câu hỏi của một cựu binh Mỹ về bí quyết chỉ huy quân đội, Tướng Giáp nói rằng: “Lính Mỹ cũng giống như mọi binh lính khác thôi. Khi được chỉ huy tốt, họ sẽ chiến đấu hiệu quả”. Năm 1992, Tướng Giáp được nhận Huân chương Sao Vàng, huân chương cao quý nhất của Nhà nước Việt Nam vì đã “cống hiến hết mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhà nước”.

Sau khi người vợ đầu mất, năm 1946, Tướng Giáp cưới bà Đặng Bích Hà - con gái của một cựu giáo sư, một nhà cổ vấn. Vợ chồng ông có hai người con gái là Võ Hòa Bình, Võ Hạnh Phúc và hai người con trai là Võ Điện Biên và Võ Hoài Nam.

Báo *Washington Post*, ngày 4/10/2013

Người dịch: Hồ Công Hoài Dũng

THẬT XÓT XA KHI THẾ GIỚI MẤT ĐI TƯỚNG GIÁP

Bác sĩ ERIC TAN

Đây là những lời chia sẻ của Bác sĩ Eric Tan, nguyên Tổng Giám đốc Bệnh viện Quốc tế Việt Nam, người từng có dịp làm việc và gặp gỡ Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi nghe tin Đại tướng qua đời, với ông Lê Viết Duyên, Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Perth (Australia).

“Khi đang hợp tác với Bệnh viện Bạch Mai để thành lập Bệnh viện Quốc tế ở Hà Nội, tôi vô cùng vinh hạnh được gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Khi dự án hoàn thành, Đại tướng đã tới kiểm tra. Nhân viên bệnh viện vô cùng phấn khởi chào đón ông. Sau đó, tới sinh nhật lần thứ 88, theo ý nguyện của Đại tướng, nhân viên bệnh viện đã vinh dự được đón và kiểm tra sức khỏe cho 88 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

Đối với ông, sức khỏe của các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng rất quan trọng. Đại tướng cho biết ông có món nợ lớn với họ vì những hy sinh vĩ đại của họ dành cho dân tộc. Ông tỏ ý rất vui mừng vì bệnh viện chúng tôi đã kỷ niệm sinh nhật quan

trọng của ông theo cách này. Ngoài dịp đó, tôi cũng có may mắn vài lần được gặp Đại tướng, kể cả những lần tháp tùng Đại sứ Australia tới thăm Đại tướng. Đại tướng luôn luôn vui vẻ chào đón và khiến người khác cảm thấy dễ chịu từ những ứng xử thân thiện của mình. Ở ông toát lên sự mãn tuệ và tự tin tuyệt vời. Mặc dù đã trải qua hàng thập kỷ chiến tranh ác liệt nhưng ông lại hay nói đến hòa bình chứ rất ít khi nhắc về chiến tranh. Ông nói rằng điều quan trọng nhất là phải bảo vệ nền hòa bình.

Rõ ràng, sự ra đi của ông đã để lại mất mát to lớn cho người dân Việt Nam, những người yêu quý ông và cũng được ông dành trọn tình yêu thương của mình cho họ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp được xếp hàng cùng những nhà quân sự vĩ đại nhất mọi thời đại. Nhưng tất cả những gì ông muốn chỉ là trở thành một con người của hòa bình và tận hưởng cuộc sống hòa bình với đồng bào của mình.

Giờ đây, ông đã thực sự đạt được mong muốn đó”.

**Báo Thế giới & Việt Nam,
ngày 17 - 23/10/2013**

LỄ TANG ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP CẢ NƯỚC MỘT NHÀ

ĐÔNG KINH

1 . Nhìn dòng người gồm cả già, trẻ, gái, trai, không phân biệt tuổi tác, giàu nghèo, địa vị, miễn ngược, miễn xuôi, và nhất là không phân biệt “thân”, “sơ” với Đại tướng... lặng lẽ đổ về Nhà tang lễ Quốc gia số 5 Trần Thánh Tông, hay các điểm viếng Đại tướng trên toàn quốc...; tôi bỗng có cảm giác đây chính là một cuộc hành hương.

Phải, đây là cuộc hành hương vĩ đại của cả một dân tộc, hướng về một biểu tượng lớn, một nhân cách lớn, là Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Một cuộc hành hương thấm đẫm cảm xúc đau thương, tiếc nuối, nhưng cũng tràn đầy niềm kiêu hãnh và tự hào; một cuộc hành hương để giã biệt một con người, nhưng đồng thời cũng đưa người ấy vào cõi bất tử trong lòng mình. Cuộc hành hương khiến cho cả dân tộc tự thấy rõ hơn bao giờ hết là mình cùng một nhà...

2. Trong các sự kiện lịch sử lớn của dân tộc như Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, Toàn quốc kháng chiến, Đại thắng mùa Xuân 1975... tinh thần của dân tộc lại trỗi lên mạnh mẽ, “nhân dân bốn cõi một nhà”, “tướng sĩ một lòng phụ tử” để cùng thực hiện một sứ mệnh chung, cùng hòa chung một niềm cảm xúc.

Giờ đây, với sự kiện Quốc tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp giữa thời bình này, trong những ngày đầu tháng 10 của năm thứ 13 thuộc thế kỷ XXI này, giữa một cái thế giới phẳng ào ạt thông tin này, giữa bộn bề lo toan của đời sống thường nhật này... người dân cả nước lại muốn dừng lại hết các hoạt động, để được sống chậm lại, để cùng trở về trọn vẹn với Đại tướng, với những năm tháng hào hùng của thế kỷ XX.

Và trong cuộc “trở về” đó, hình ảnh của Đại tướng không chỉ hiện lên sừng sững trong tâm tưởng của những người ông người bà, những ông bố, bà mẹ - đó là những người sinh ra trong thế kỷ XX, đã biết đến Đại tướng trong đời thực hay qua các trang sử huyền thoại - mà còn đi vào tâm tưởng của mọi thành viên trong gia đình, kể cả những em bé mới sinh ra trong thế kỷ XXI.

Anh bạn tôi kể, tối 11/10, đúng giờ chiếu bộ phim hoạt hình quen thuộc trên một kênh của AVG, con trai anh bật Tivi lên để xem. Rồi anh sững sốt nghe thấy tiếng con trai anh, vừa vào lớp 1, đánh vần bập bôm: “Lờ ê lê ngã lể, tờ a ngờ ang tang...”. Nó đánh vần đầy đủ dòng chữ “Lễ tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp”. Thì ra trên màn hình tivi thông báo “Chương trình tạm thời gián đoạn trong thời gian diễn ra Lễ tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp”.

Dĩ nhiên một cậu bé lớp 1 như con trai anh không hiểu được ý nghĩa của dòng chữ đó, và thế là nó lập tức đặt ra hàng loạt các câu hỏi: Lễ tang là gì? Đại tướng Võ Nguyên Giáp là ai? Anh bạn tôi có cơ hội được giải thích cho con trai biết phần nào về những gì đang xảy ra. Đúng lúc đó VTV phát phim 3D về Đại tướng, con trai anh lập tức “bập” ngay vào xem. Và chưa thỏa mãn với những hình ảnh 3D, ngay tối hôm đó, con trai anh còn bắt bố mẹ vào mạng, tìm kiếm cho nó các phim về “các chú kéo pháo Điện Biên” để nó xem tiếp.

Anh bạn tôi tin rằng, một cậu bé 6 tuổi có thể không hiểu hết về những gì nó đang quan tâm, nhưng chắc chắn đó sẽ là những trải nghiệm lịch sử đầu tiên; và anh tự hào được giảng bài học lịch sử đầu tiên đó cho con trai đúng ngày Quốc tang Đại tướng.

3. Trong cuộc hành hương vĩ đại này, đám tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp không còn là câu chuyện của một gia đình nữa, mà một cách tự nhiên đã thành câu chuyện của cả nước.

Trong các nghi lễ phong tục của người Việt Nam thì tang lễ là quan trọng nhất, thiêng liêng nhất. Người Việt có từ “nhà có đám” là để nói về việc hệ trọng cần sự chia sẻ, chung tay giúp sức của tất cả các thành viên, của bà con chòm xóm, của tổ dân phố, của xã, phường... Trong những ngày Quốc tang này, cả nước để tang Đại tướng, muôn người như một, đồng lòng hướng về Đại tướng. Cả nước thành một nhà là lẽ tự nhiên.

Báo Thể thao & Văn hóa, ngày 13/10/2013

NGƯỜI TRẺ TỰ HÀO VỀ ĐẠI TƯỚNG

TRINH NGUYỄN

Ngày thứ hai 7/10, hàng người chờ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn dài hơn buổi đầu tiên, trong đó có những khối đồng phục học sinh, sinh viên.

Đặng Tiểu Tô Sa ở trong nhóm đứng đầu tốp học sinh mặc đồng phục. Các em học Trường THPT Dân lập Lương Thế Vinh, Hà Nội - một trường học chủ trương khuyến khích tự lập, tự học. “Đoàn chúng em có 60 người là học sinh tiêu biểu của lớp và những người muốn đi cùng. Một số bạn bận việc sẽ đi sau”, Tô Sa nói.

Thầy Văn Như Cương, Hiệu trưởng Trường THPT Dân lập Lương Thế Vinh, cho biết nhiều em học sinh mong muốn được đi viếng ở nhà Đại tướng nên nhà trường đứng ra tổ chức, vì “lúc truy điệu chắc các cháu không thể đến. Đó là cảm tình của các cháu. Chúng tôi cũng bố trí một số cháu thôi chứ không thể đi toàn trường được. Để các cháu được biểu lộ tình cảm.

Đó là tình cảm thiêng liêng mà. Như thế là tốt, đáng trân trọng. Nếu các cháu vô cảm không biết gì thì đó là lo”.

Văn Hiến, một học viên trung cấp ở Việt Trì, sau khi xin phép bố mẹ, đã nhảy xe khách lên đây, mang theo ba tấm ảnh ghép vào nhau đến viếng. Trước đó, Hiến đã chọn ảnh trên mạng rồi in ra. Một bức Đại tướng thời trẻ, một bức bây giờ... và bức còn lại là trận đánh ở Điện Biên Phủ. “Bố em không là bộ đội nhưng bố em là đảng viên. Em cũng là đoàn viên rồi. Em sẽ học nhiều hơn, làm nhiều hơn để xứng đáng với Người”, cậu học viên nói.

“Tôi mừng vì trong hàng người viếng có nhiều người trẻ. Nó chứng tỏ các em quan tâm đến người có công với nước”, ông Chu Quảng Cư, một cựu chiến binh ở Sơn Tây nói.

Còn thầy Văn Như Cương phân tích: “Tại sao các cháu lại yêu mến và thần tượng Đại tướng? Vì đó là con người lớn lao. Người có tầm ảnh hưởng lớn thì không chỉ con người cùng thời thần tượng. Mọi người cùng chờ phút tiễn đưa”.

Truyền nhiệt huyết

Trong hàng người không chỉ có các bạn trẻ thần tượng Đại tướng. Ở đó có cả những người đã thần tượng ông từ thời họ còn rất trẻ, cho tới suốt một đời. “Thời thanh niên, tôi thần tượng bác Giáp nhiều lắm. Hồi còn học trò, mình còn vẽ bác qua ảnh”, Đại tá - Họa sĩ Lê Duy Ứng nói.

Lúc vẽ những bức ảnh Tướng Võ Nguyên Giáp đầu tiên, mắt ông còn tinh anh. Sau đó, ông Ứng bị thương hỏng mắt.

Hồi 1975, tại Quân y viện 108, lần đầu tiên ông gặp Đại tướng nhưng lại không thể nhìn rõ. “Tôi tạc tượng Bác Hồ, Bác Giáp đứng sau lưng xem. Bác khen tôi nặn đẹp, có bàn tay nhạy cảm”, ông Ứng kể. Nghe tiếng người nói đúng giọng Quảng Bình quê hương, ông Ứng quờ tay còn đầy đất sang ngang lưng người đó rồi hỏi ai đấy. Đại tướng khi ấy nói: “Đại tướng đây”. “Bác nói với tôi nhạc sĩ Beethoven không nghe được mà vẫn sáng tác nhạc hay. Cháu lấy tấm gương đó mà phấn đấu và rèn luyện. Tôi có cảm giác như một người thầy động viên mình”.

“Cũng từ đó mỗi lần chán nản tôi lại nghĩ đến cả hai người. Bác Hồ nói tàn nhưng không phế. Bác Giáp nói chuyện Beethoven. Năm Bác Giáp 90 tuổi, tôi được nặn tượng Bác. Được ngồi gần, sờ vai Bác. Đặc biệt là Bác Giáp hay cho tôi nhìn sát vào Bác, chỉ cách độ gang tay. Bác biết tôi mắt kém nên bảo Ứng cứ nhìn sát vào mắt của mình đi. Có lần chỉ cách Bác độ gang tay”, ông Ứng xúc động nhớ lại.

Bức tượng hôm nào giờ đã hoàn thành, được ông Ứng mang đến dâng lên Đại tướng. Tượng cao chỉ chừng 30 phân. Nhưng cảm hứng mà Đại tướng gieo vào lòng vị đại tá từ thuở thanh niên đến khi đầu bạc thì không nói hết.

Báo Thanh niên, ngày 8/10/2013

THẾ HỆ TRẺ BIẾT YÊU THƯƠNG VÀ TRÂN TRỌNG LỊCH SỬ

Một số người từng quy chụp rằng giới trẻ thời nay vô cảm, không biết trân trọng lịch sử, tôi thấy họ đã lầm.

LTS: Những ngày qua, khi chứng kiến sự ra đi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nhiều độc giả đã gửi về cho Tiin.vn những dòng cảm xúc vô cùng đáng quý để chia sẻ nỗi lòng tiếc thương của mình với vị anh hùng dân tộc. Sau đây, xin trích đăng bài viết mà độc giả Thu Ngan (địa chỉ email: lengan...@gmail.com) đã gửi về cho chúng tôi. Đây là những suy nghĩ, cảm nhận sâu sắc, chân thành nhất của tác giả sau ngày đưa tiễn Đại tướng. Mời độc giả cùng theo dõi.

Chắc hẳn nhiều bạn cũng sẽ giống tôi, một buổi sáng đầu tuần bỗng nhiên thấy trống trải và thiếu vắng đi một điều gì đó lạ lắm. Suốt một tuần qua, rất nhiều người trẻ đã theo sát những thông tin, hình ảnh về Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Với họ, Đại tướng đã trở thành một người ông ruột thịt. Đại tướng không chỉ là một con người vĩ đại, mà ngay cả khi mất đi ông cũng làm nên một điều vĩ đại đó là đưa cả dân tộc xích lại gần nhau thêm. Và chính ông cũng đưa những người trẻ đến gần

với lịch sử, khơi dậy trong họ tình cảm mến thương với những giá trị lịch sử của dân tộc.

Không thể phủ nhận, một số người trẻ không biết vô tình, hay cố ý đã để lại tiếng xấu về sự vô cảm với lịch sử, với văn hóa, về cách ứng xử “trẻ trâu” đáng xấu hổ. Nhưng điều đó không thể đánh đồng với cả một thế hệ tương lai của đất nước.

Hãy xem, đã có rất nhiều bạn trẻ không quản nắng nóng, gió bụi, đứng quạt cho người dân đến viếng Đại tướng. Họ ân cần hướng dẫn giúp đỡ người dân, đưa cho những người không quen biết chai nước, cái bánh mì ấm bụng. Các tình nguyện viên đã đóng góp một phần không nhỏ giúp cho tang lễ của Đại tướng suốt một tuần qua diễn ra thuận lợi hơn. Nhiều bạn trẻ Quảng Bình còn đội mưa hàng giờ chờ viếng Đại tướng - người ông kính yêu của mình.

Rồi hòa vào dòng người dài hàng cây số, họ đến viếng Đại tướng với tất cả lòng thành kính và biết ơn. Giọt nước mắt không hiểu từ đâu cứ tuôn trào khi cúi đầu đi qua di ảnh của người. Ai bảo người trẻ vô tâm khi nhìn những bàn tay đặt lên trái tim, quỳ gối tiễn đưa người về với đất mẹ Quảng Bình? Ai bảo người trẻ vô tâm khi họ có mặt từ 3, 4 giờ sáng để xếp hàng bái biệt vị anh hùng dân tộc lần cuối?

Cảm động biết bao khi một nhóm bạn trẻ đạp xe 1.300 cây số từ Thành phố Hồ Chí Minh vào Quảng Bình, qua mỗi tỉnh đều lấy một nắm đất gói cẩn thận để đắp lên phần mộ của Đại tướng với tâm ý “nơi người nằm có tình cảm của các tỉnh miền Nam ruột thịt”.

Cộng đồng mạng cũng bày tỏ tình yêu của mình bằng nhiều hình thức khác nhau. Có bạn cập nhật từng phút thông tin về lễ tang Đại tướng, không ít bạn để hình đại diện là ảnh của Người, rồi treo cờ rủ như chính gia đình mình vừa có người thân ra đi vậy. Và đáng quý hơn là họ đã chia sẻ cho nhau những kiến thức về lịch sử liên quan đến Đại tướng. Thế hệ trẻ đã biết yêu lịch sử, biết tìm hiểu về lịch sử dân tộc để tự hào, để noi gương.

Các bạn trẻ đã tìm lại những cuốn sách, những thông tin về trận đánh huyền thoại của ông, về những thước phim liên quan đến ông trong những ngày kháng chiến... Hẳn rằng, sau thời gian vừa qua, rất nhiều bạn trẻ đã hiểu hơn về lịch sử nước nhà, hiểu một cách thấm thía, sâu đậm chứ không phải học thuộc lòng một cách đối phó như trước đây. Điều đó mới đáng quý làm sao.

Viết đến đây, tôi bỗng nhớ lại như in những câu thơ trong bài thơ *Một chiều hè lịch sử* của Tố Hữu - bài thơ nói về chiến thắng làm nên tên tuổi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp:

*Một chiều hè lịch sử
Bố kể chuyện Điện Biên
Bộ đội mình chiến thắng
Lũ Tây bị bắt sống
Ta giải đi từng hàng
Tướng Đờ Cát xin hàng
Bốt đồn đều san phẳng
Cờ quyết chiến quyết thắng
Tung bay trên nóc hầm
Chiều mừng bảy tháng năm
Một chiều hè lịch sử...*

Mong rằng ký ức hào hùng ấy sẽ mãi khắc ghi trong tâm trí những người trẻ tuổi, để họ nhớ rằng: đã có biết bao chiến thắng lịch sử như thế của dân tộc trong quá khứ, biết bao người hy sinh xương máu để có cuộc sống tốt đẹp hôm nay, trong đó có Đại tướng Võ Nguyên Giáp... Nghĩ như thế, hiểu như thế, để thêm trân trọng, thêm yêu và thêm vững tin vào lịch sử dân tộc, rồi từ đó dốc hết sức trẻ xây dựng tương lai của đất nước mai sau.

Theo *tiin.vn*, ngày 14/10/2013

“NHƯ CHIM ĐẠI BÀNG BAY VỀ NƠI VÔ TẬN...”

PGS. TS. HÀ MINH HỒNG^(*)

Dẫu biết rằng “thất bất khả ty”, sinh tử là lẽ tự nhiên, nhất là khi người ta đã hơn tuổi bách niên; nhưng đến chiều tối ngày 4/10/2013 khi nghe hung tin Đại tướng – Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp đã trút hơi thở cuối cùng lúc 18 giờ 09 phút, chẳng ai muốn tin đó là sự thật; trong đau thương choáng váng, ai cũng chưa muốn để vị danh tướng tài ba ấy đi về cõi vĩnh hằng.

Những tướng lĩnh dày dạn chiến trường như Trung tướng Nguyễn Quốc Thước khi hay tin Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời đã *“run rẩy, không cầm được nước mắt”*; còn Trung tướng Lê Nam Phong nghe tin Đại tướng qua đời thì *“thảng thốt, bàng hoàng, hụt hẫng như vừa mất đi điều gì thiêng liêng lắm!”*. Người cựu chiến binh ba chiến dịch (1952, 1972 và 1975) – ông Nguyễn Huy Lâm khi nghe tin dữ đã sững sờ vì cảm nhận *“Mất Đại tướng, chúng tôi như mất đi người thân của mình”*.

(*) Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Còn người chiến sĩ trong đội quân 34 người của Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân năm xưa, ông Tô Đình Cẩm ở tuổi 92, khi nghe tin Đại tướng qua đời thì suốt đêm đến sáng, cứ ôm chiếc áo bác Văn tặng từ năm 2007 và khóc...

* * *

Hồi ký lịch sử của Tướng Giáp kể về ngày 22/12/1944 cho biết giờ phút ông bắt đầu trở thành Tổng Chỉ huy lực lượng vũ trang: *“5 giờ chiều. Lễ thành lập đội được cử hành trong một khu rừng nằm giữa hai tổng Trần Hưng Đạo và Hoàng Hoa Thám... Nhiệm vụ của Đoàn thể ủy thác cho chúng ta là nhiệm vụ quan trọng và nặng nề. Chính trị trọng hơn quân sự, tuyên truyền trọng hơn tác chiến...”*.

Chuyện kể về lễ phong quân hàm chiều ngày 28/5/1948 cho biết giờ phút ông trở thành Đại tướng đầu tiên của Việt Nam, đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh trao Sắc lệnh và nói: *“Hôm nay việc phong Tướng cho chú Giáp là kết quả của bao nhiêu hy sinh, chiến đấu của đồng bào, đồng chí, chúng ta phải quyết giành được độc lập, tự do để thỏa lòng những người đã mất... Nhân danh Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Bác trao cho chú hàm Đại tướng để chú điều khiển binh sĩ, làm tròn sứ mệnh mà nhân dân phó thác cho”*.

Nếu tính từ những buổi chiều ấy cho đến lúc ông ra đi, Đại tướng – Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp đã đảm nhận nhiệm vụ, cương vị suốt gần 70 năm. Dẫu nhiều thế vẫn chưa đủ, bởi ông có 103 năm tuổi đời vắt qua hai thế kỷ. Phải nối liền cả thời niên thiếu và thanh niên, khi còn đi học ở trường Quốc học Huế, hay khi làm việc ở *Quan hải tòng thư* và báo *Tiếng*

dân, lúc làm thầy giáo trường Thăng Long hay khi sang nước bạn theo phân công của tổ chức, ông đã hoạt động yêu nước và cách mạng, tham gia phong trào đấu tranh dân chủ, gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương, được lãnh tụ Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ về xây dựng căn cứ Cao - Bắc - Lạng...

Sự ra đi của vị Tổng Chỉ huy rồi Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là sự hoàn tất nhiệm vụ của người đã dành trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của đất nước, để trở thành một phần quan trọng của lịch sử dân tộc Việt Nam.

Lịch sử cuộc kháng chiến thần thánh những năm 1945 - 1954 đã ghi những trang vàng về tổ chức lực lượng vũ trang theo hình thức đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung, tiến tới thành lập đại đoàn chủ lực; lại có những lý giải về nghệ thuật quân sự về đánh Đông Khê mà không đánh Cao Bằng trong chiến dịch Biên Giới, mở chiến dịch Hòa Bình, Tây Bắc, đưa chủ lực luôn đánh sau lưng địch; đặc biệt là thay đổi phương châm tác chiến từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang “đánh chắc tiến chắc” trong chiến dịch Điện Biên Phủ... Quá trình đó đã in rõ dấu ấn của Đại tướng ra trận, làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng ủy chiến dịch của hầu hết các chiến dịch lớn thời kháng Pháp.

Thời kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975), từ việc chuyển thể chiến lược cho cách mạng miền Nam, đến việc cùng tập thể Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương chỉ đạo xây dựng Quân đội nhân dân tiến lên chính quy hiện đại, xây dựng các Quân binh chủng, xây dựng hệ thống “đường mòn Hồ Chí Minh”, chỉ đạo xây dựng những kế hoạch chiến lược và phương án tác chiến, tổ chức chỉ đạo, chỉ huy thực hiện

các kế hoạch đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ trên cả hai miền Nam - Bắc... đều có vai trò cương vị người Bí thư Quân ủy Trung ương, Tổng Tư lệnh Quân đội, Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Cho đến khi kháng chiến phát triển cần phải “*thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa*”, càng thấy rõ lịch sử chiến tranh nhân dân Việt Nam đã ở đỉnh cao và không thể thiếu một trong những kiến trúc sư thiết kế - tổ chức thành công là Tướng Giáp.



Ra khỏi hai cuộc kháng chiến có một không hai ấy, đất nước và dân tộc đã chiếm lĩnh vị trí xứng đáng trên thế giới trong thời đại, Đại tướng Võ Nguyên Giáp (có khi ở đầu đó của ngôn từ thế giới chỉ còn vồn vện một chữ “Giáp”) vẫn nguyên vẹn một tấm lòng trung trinh tận trung, tận hiếu với nước, với dân, vẫn ngày càng sáng như sao Khuê.

Lịch sử là thế và huyền thoại cũng là thế. Vậy nên cho đến khi về cõi vĩnh hằng mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp vẫn hiện hữu với quân - dân - đồng chí - đồng bào, vẫn hiện lên như một thần tượng trong lớp lớp người dân con Lạc cháu Hồng từng thế kỷ.

Nhà nghiên cứu quân sự Trần Trọng Trung viết công trình khoa học đặt tên là “*Võ Nguyên Giáp – Danh tướng thời đại Hồ Chí Minh*”. Tướng Trần Văn Trà gọi “anh Văn” là “*Tư lệnh*

của mọi tư lệnh, Chính ủy của mọi chính ủy”. Thiếu tướng, phi công, Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân Phạm Ngọc Lan nhớ như in chân dung vị tướng Tổng Tư lệnh khi gặp Đại tướng trong dịp bắn rơi máy bay Mỹ thời kỳ chiến tranh phá hoại; và nay đã khái quát: *“Hiếm có trên thế giới này có một vị tướng tài năng và đức độ đến thế. Sự gần gũi, dung dị đã đưa ông trở thành một vị tướng có tầm ảnh hưởng, nhận được tình yêu trọn vẹn của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và sự nể trọng của bạn bè quốc tế”*. Tiến sĩ Trần Đình Bá đã xướng ngôn thay cho tướng lĩnh, cán bộ chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam niềm tự hào về: *“Đại tướng của cả hai lần “Điện Biên”, Đại tướng của nhiều “Đại thắng”, “Đại tướng Anh Cả của tất cả các Đại tướng đã qua chiến tranh và hôm nay, ngày mai”*.

Thủ tướng Phạm Văn Đồng năm 1980 đã nói: *“Anh Văn có uy tín và ảnh hưởng rất lớn trong nhân dân ta, được kính trọng và yêu quý. Đây là người chỉ huy quân sự duy nhất của nước ta xứng đáng được phong là nguyên soái”*. Nguyên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Lê Khả Phiêu nhìn thấy Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *“Vừa võ vừa văn, cả hai lĩnh vực ấy quyện vào nhau, hỗ trợ nhau, đều hay, đều giỏi: quân sự - chính trị - kinh tế - văn hóa, văn hóa - chính trị - kinh tế - quân sự... Anh Văn là người cộng sản chân chính, trong sáng. Một con người như thế, từng trải bao điều, nhưng trong những hoàn cảnh khác nhau, đã luôn đặt lợi ích chung của Tổ quốc, nhân dân trên hết”*. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng viết trong Lời tựa cuốn sách ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *“Một vị tướng tài ba, một nhà cách mạng nổi tiếng, một người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một người con ưu tú của dân tộc, được nhân dân cả nước yêu mến và bạn bè quốc tế ngưỡng mộ”*. Chủ tịch nước Trương

Tấn Sang viết trong sổ bút tích triển lãm ảnh về Đại tướng, rằng tên tuổi, công lao của ông *“mãi mãi đi vào lịch sử của dân tộc Việt Nam, của Quân đội nhân dân Việt Nam, của những vị tướng tài ba, lừng lẫy trên thế giới”*.

Đại biểu Quốc hội, Tổng Thư ký Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam Dương Trung Quốc phát biểu: *“Cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là hiện thân cho vị thế của dân tộc Việt Nam trong lịch sử hiện đại của thế kỷ XX... thực sự là đại diện cho một “thế hệ Vàng” trải nghiệm qua những thử thách vô cùng to lớn của lịch sử biết phát huy giá trị truyền thống của dân tộc và của thời đại”*. Phó Viện trưởng Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam, Tổng Biên tập Tạp chí *Lịch sử quân sự* Trần Ngọc Long nhận định sự nghiệp của Đại tướng là sự nghiệp *“một vị tướng suốt đời tu trọn được đạo làm tướng, với nhân - trí - dũng - tín - liêm - trung”*. Người thanh niên Lưu Trọng Hiếu đang quản lý dự án IT, đã nói về thần tượng của đời mình: *“Điều tôi ngưỡng mộ nhất về Đại tướng có lẽ là những gì Đại tướng đã cống hiến cho dân tộc và đất nước. Câu nói “Tôi còn sống ngày nào, cũng là vì đất nước ngày đó” có lẽ là câu nói mà những người ở thế hệ trẻ như tôi thấy ý nghĩa nhất”*.

Nghệ sĩ khiếm thị Văn Vượng bị bệnh đậu mùa cướp đi đôi mắt từ năm lên 4 tuổi, vẫn nhận thấy: *“Điều gì trong con người của Đại tướng cũng cần học. Có nghĩa là, chúng ta dù ở vị trí nào thì cũng cần nỗ lực để đóng góp tốt nhất sức lực nhỏ bé của mình cho đất nước”*. Người thanh niên Đinh Tiến Dũng dự đêm nhạc truyền thống trong sân vườn nhà Đại tướng lại định ninh lời dặn dò của ông dành cho thế hệ trẻ: *“Thế hệ cha anh đã rửa được nỗi nhục mất nước, thế hệ ngày nay phải rửa được*

nổi nhục nghèo nàn, lạc hậu”. Ca sĩ Nguyễn Trần Trung Quân có ba lần hát cho Đại tướng đã không thể nào quên “cảm giác khi được cụng xoa đầu bằng cánh tay run run. Nhìn vào đôi mắt hiền hậu ấy, không chỉ tôi mà bất kỳ ai cũng thấy rất gần gũi. Với tôi, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một hình tượng, một tượng đài mà tôi rất kính trọng”.

Chẳng đợi “Cái quan định luận”. GS. Trần Văn Giàu từ năm bước vào thế kỷ XXI (2001) từng tổng kết và dự báo: *“Thế kỷ XX đã khép lại nhưng đó là thế kỷ đầy bi hùng và hào tráng, ghi lại biết bao sự kiện lớn với những con người có tên tuổi. Thế nhưng, khi thế kỷ XX lắng lại rồi thì chỉ còn lại hai con người như hai biểu tượng. Đó là Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp”. GS. Vũ Khiêu từng viết về lịch sử vẻ vang ngàn năm Thăng Long - Hà Nội, thấy trăm năm cuối cùng trong ngàn năm ấy “là trăm năm quan trọng nhất, khó khăn nhất nhưng lại rực rỡ nhất, thành công nhất. Trong một trăm năm này, nổi bật lên hình ảnh chói lọi của lãnh tụ Hồ Chí Minh và sau đó là hình ảnh rực rỡ của Đại tướng Võ Nguyên Giáp...”.*

* * *

“Như chim đại bàng bay về nơi vô tận”. Thần thoại Hy Lạp coi đại bàng là biểu trưng của thần Zeus - thần trị vì các vị thần; thần thoại La Mã coi đại bàng là biểu trưng của Jupiter - vị thần của bầu trời và sấm sét. Quan sát chim đại bàng trong đời thực lại thấy khi biết sắp có bão, chim bay tới đỉnh núi cao, đậu ở đó đón bão và dùng chính sức mạnh cơn bão để đưa đôi cánh bay vút lên bầu trời. Sự ra đi của Tướng Giáp, như GS. Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam đã lượng giá: *“Thân thế, sự nghiệp, cống hiến của Đại tướng Võ*

Nguyên Giáp đã được ghi vào lịch sử và tạc vào lòng dân như một biểu tượng của sự bất tử. Tài năng, công lao của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đối với những cuộc chiến đấu chống kẻ thù xâm lược, giải phóng dân tộc đã trở thành huyền thoại cho không chỉ dân tộc Việt Nam mà cả nhân loại trên thế giới”. Kính thắp nén tâm hương nhân ngày chung thất vị Đại tướng của nhân dân, từ nhân dân, mãi trong lòng dân.

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 11/2013

PHẦN BỐN

TƯỚNG HUYỀN THOẠI

TRỞ VỀ LÒNG ĐẤT MẸ





Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đọc diếu văn tại Lễ truy điệu Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp.

Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam



Các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đưa linh cữu Đại tướng về nơi an nghỉ cuối cùng.

Ảnh: Việt Dũng



Các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước vĩnh biệt Đại tướng lần cuối cùng.

Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam



Đồng chí Lê Thanh Hải - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy dẫn đầu Đoàn đại biểu Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh viếng Đại tướng tại Hà Nội.

Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam



Đoàn đại biểu Thành phố Hồ Chí Minh viếng Đại tướng tại Hà Nội.



Đồng bào các tôn giáo viếng Đại tướng tại Dinh Thống Nhất.

Ảnh: Sơn Trí



Đồng chí Lê Thanh Hải - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh chia buồn cùng Gia đình Đại tướng.



Đồng chí Lê Hoàng Quân - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND dẫn đầu đoàn đại biểu Thành phố Hồ Chí Minh viếng Đại tướng tại Dinh Thống Nhất.

Ảnh: Việt Dũng

Cụ Công Tăng Tôn Nữ Trí Huệ (Hậu duệ vua Minh Mạng) 93 tuổi lặn lội gần 200km từ Huế ra Quảng Bình để viếng Đại tướng.

Ảnh: Phan Phương



Người lính năm xưa không giấu nổi cảm xúc khi được vào viếng người Anh Cả của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Ảnh: Hoàng Hà





Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đến viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp
tại Dinh Thống Nhất.

Ảnh: Việt Dũng





Các đồng chí cựu chiến binh thuộc Đoàn Cựu chiến binh ba chiến dịch (1952, 1972 và 1975) viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Ảnh: Nguyễn Khánh





Khi linh xa đi qua, một người nước ngoài bật khóc nức nở.

Nguồn: Trí Thức Trẻ



Nhân dân Hà Nội đưa tiễn linh cữu Đại tướng.

Ảnh: Nguyễn Khánh



Lễ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Campuchia.

Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam



Lễ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Viên (Áo).

Nguồn: Báo Thế giới & Việt Nam



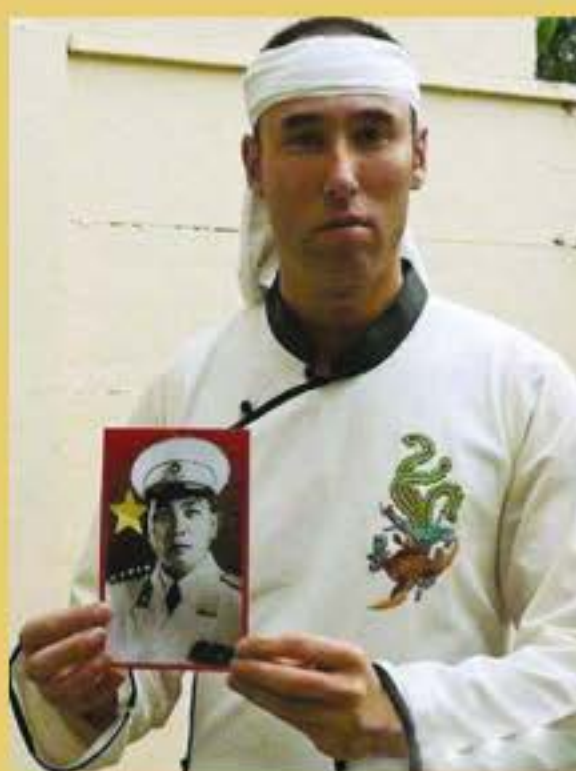
Lễ viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Lào.

Ảnh: Hoàng Chương



Một người nước ngoài ghi sổ tang tại lễ viếng Đại tướng.

Ảnh: Quốc Đô



Một thanh niên người Pháp chít khăn trắng để tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Nguồn: giadinh.net.vn



Ông Tom Claytor và bức ảnh chụp cùng Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Ảnh: Phương Phương



Thiếu nhi đến viếng Đại tướng tại Quảng Bình.

Nguồn: simc.vn





Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh đến viếng Đại tướng tại Dinh Thống Nhất.
 Nguồn: hcm.24h.com.vn



Một cựu chiến binh nước ngoài chia sẻ cảm xúc về Đại tướng Võ Nguyên Giáp bên ngoài Nhà tang lễ tại Hà Nội.
 Nguồn: Báo điện tử Dân Trí



Đoàn linh xa đưa linh cữu Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua Lăng Bác Hồ - Người Thầy mà Đại tướng vô cùng kính yêu, gần gũi.

Ảnh: AP



Xe tang đưa linh cữu Đại tướng Võ Nguyên Giáp đi lần cuối cùng trên những con đường Thủ đô. *Nguồn: giaoduc.net*



Linh cữu Đại tướng đã về tới quê hương Quảng Bình.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp trồng cây lưu niệm trước hầm chỉ huy
tại chiến trường Điện Biên Phủ năm xưa.

Ảnh: Đoàn Hoài Trung



Đại tướng Võ Nguyên Giáp vẫy chào đồng bào và các cháu thiếu nhi trong lần
Đại tướng về thăm lại chiến trường Điện Biên Phủ (năm 2004).

Ảnh: Đoàn Hoài Trung

MỤC LỤC

- LỜI GIỚI THIỆU 5

PHẦN MỘT NIỀM TIẾC THƯƠNG VÔ HẠN

- Tiễn biệt vị Đại tướng của nhân dân! 11
PHẠM PHƯƠNG THẢO
- Những kỷ niệm sâu sắc về Đại tướng Võ Nguyên Giáp 16
Đại tá HÀ VĂN LÂU - Kiều Mai Sơn (ghi)
- Người ấy là anh Văn 22
VIỆT PHƯƠNG
- Hồ Chí Minh - Võ Nguyên Giáp..... 24
ĐOÀN TRỌNG HUY
- Tướng Thuốc run rẩy, bàng hoàng hay tin Đại tướng mất 33
MINH QUÂN
- “Đại tướng Võ Nguyên Giáp ra đi rất thanh thản” 36
MỸ TRÀ - MỸ NGỌC
- Đại tướng Tổng Tư lệnh luôn thể hiện tính nhân văn cao cả... 39
Trung tá PHẠM XUÂN TRƯỜNG

- Vị tướng của dân và nhân nghĩa đồng bào..... 43
ĐĂNG TRƯỜNG
- Tướng Giáp qua hồi ức của người trợ lý thân cận 52
TRUNG HIẾU
- Tràn lệ đau buồn thương Tướng Võ
Xót xa xé ruột khóc Anh Văn..... 59
TS. NGUYỄN VĂN KHOAN
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã giới thiệu cha tôi với Bác Hồ... 61
HOÀNG VĨNH THÀNH
- Nhớ lần đầu gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp 66
ĐOÀN HOÀI TRUNG
- Kỷ niệm về những lần được gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp... 72
NGUYỄN PHƯƠNG LAN
- Giới trẻ tiếc thương Đại tướng Võ Nguyên Giáp 77
LAN NGA - HÀ PHƯƠNG - PHƯƠNG CHI
- Khi dân thờ Đại tướng..... 83
Báo LAO ĐỘNG
- Quốc tang trong lòng dân tộc 86
Nhóm Phóng viên Thời sự
- Phóng viên Mỹ bật khóc khi nói về quốc tang Đại tướng..... 90
TRỌNG GIÁP
- Nỗi đau không biên giới 95
K. NGÂN - T. HÒA
- Người Việt ở Đức chuẩn bị tưởng niệm Đại tướng 98
ANH NGỌC
- Nỗi đau ngàn lần..... 101
NGUYỆT VŨ

PHẦN HAI
NIỀM TIN TRONG LÒNG DÂN
VÀ BẠN BÈ QUỐC TẾ

- Vĩnh biệt vị Tổng Tư lệnh toàn năng
Đại tướng Võ Nguyên Giáp 105
PGS. TS. PHAN XUÂN BIÊN
- Lòng dân là thước đo tầm vóc 110
DƯƠNG TRUNG QUỐC - Nguyễn Minh Tuấn (thực hiện)
- Nhân dân đang sắc phong cho Đại tướng 115
CAO HUY THUẬN
- Những ai vì dân sẽ ở lại mãi với nhân dân 19
PGS. VĂN NHƯ CƯỜNG
- Đại tướng giữa lòng dân 122
HOÀNG THÙY
- Nhân tướng Võ Nguyên Giáp 126
TS. NGUYỄN VĂN KHOAN
- “Nhân dân đến với anh Văn không phải để tìm ô dù” 128
Đại tá NGUYỄN VĂN HUYÊN
Quang Phong (thực hiện)
- Đại tướng đã gieo mầm cho sự sống mới 131
QUANG THỜI
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp - sự bình dị lớn lao 134
UÔNG NGỌC DẬU
- Tinh thần dân tộc trở về trong ngày quốc tang Đại tướng 138
THẾ HẢI
- Võ Nguyên Giáp dạy sử viết sử - làm nên lịch sử 143
TS. TRẦN THUẬN

- Tướng Giáp trong tôi 154
NGUYỄN TRỌNG TẠO
- Linh hồn của Đoàn tàu không số 159
MINH HOA (tổng hợp)
- Đại tướng Võ nguyên Giáp
tấm gương cho những người muốn làm doanh tướng..... 165
NGUYỄN LÊ NGUYỄN
- Vĩnh biệt Người, càng chắc tay súng nơi đảo xa 170
L. XUÂN - G. TUỆ - T. CƯỜNG
- Người làm nên cổ tích cho mai sau 172
NGUYỄN THẾ THANH
- Tình cảm của bạn bè quốc tế
với Đại tướng Võ Nguyên Giáp..... 176
Báo Sài Gòn giải phóng
- Võ Nguyên Giáp: “Chiến thuật của tôi
là chiến thuật của hòa bình” 181
Dominique Bari (thực hiện)
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp 187
Báo Telegraph (Anh)
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp dạy tôi 195
S. KAWASHIMA
- Cảm ơn Đại tướng đã sinh ra trên đời này 197
DƯƠNG THÀNH TRUYỀN
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp
trong lòng các cựu chiến binh..... 201
MỸ TRÀ - MỸ NGỌC - NGỌC NGÀ

- Khi lương tri cộng đồng được đánh thức.....205
Như Hà - Trạc Tuyển (thực hiện)
- Nước mắt tháng Mười chảy dọc biển Đông.....209
LƯƠNG ĐÌNH KHOA
- Vọng về Hòn Yến211
HỒNG THANH QUANG
- Văn tế Đại tướng nhân dân213
ĐÌNH KHƯƠNG DUY
- Khóc vị danh tướng huyền thoại.....218
ĐỖ THANH BÌNH

PHẦN BA NIỀM TỰ HÀO DÂN TỘC

- Vĩnh biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp..... 221
GS. PHAN HUY LÊ
- “Đại tướng Võ Nguyên Giáp hóa Thánh Tướng” 227
MINH QUÂN (thực hiện)
- Tướng Hiệu nói về tượng đài Đại tướng Võ Nguyên Giáp 232
Viện sĩ, Thượng tướng NGUYỄN HUY HIỆU
Huyền Lê – Tùng Đình (thực hiện)
- “Hùm xám đường số 4” nói về tài quân sự
của Đại tướng Võ Nguyên Giáp 240
HOÀNG LỰC
- “Sự ra đi ấy cũng là một mùa gieo hạt” 244
TRẦN VIỆT PHƯƠNG - Tuấn Ngọc (thực hiện)
- Truyền thông quốc tế trang trọng đưa tin
về Đại tướng Võ Nguyên Giáp 250
HẢI LÊ (tổng hợp)

- Phải gọi Đại tướng Võ Nguyên Giáp là Đại danh tướng 257
TRƯƠNG ĐỨC DUY - Xuân Dân (thực hiện)
- Báo chí Trung Quốc viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp 260
Theo dantri.com.vn
- Tướng Giáp sống mãi trong tim nhân dân và quân đội Lào263
VĨNH AN (tổng hợp)
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp từ trần là nỗi buồn lớn
đối với nhân dân An-giê-ri..... 267
SÊ-RÍP CHI-KHI - Mỹ Hạnh (thực hiện)
- Lãnh đạo quân sự huyền thoại của Việt Nam
qua đời, thọ 102 tuổi 271
Báo JapanTimes (Nhật Bản)
- Vĩnh biệt Đại tướng Giáp 275
MARTIN VENGADESAN
- “Võ Nguyên Giáp là vị tướng vĩ đại nhất thế kỷ XX” 278
HISAO SUZUKI
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Thiên tài quân sự,
người hạ bộ Phương Tây 283
CATHERINE BARTON
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp: chiến binh dẫn dắt người
Việt Nam đương đầu với thực dân Pháp và đế quốc Mỹ..... 287
JUDY STOWE
- Sự ra đi của vị Đại tướng thế kỷ XX..... 292
Báo Granma (Cu-ba)
- Vị tướng Việt Nam kiệt xuất Võ Nguyên Giáp
qua đời ở tuổi 103 297
ALEKSANDR TRUBITCIN

- Chuyên gia Nga nói về Đại tướng Võ Nguyên Giáp 305
E.GLAZUNOV - Cao Cường (thực hiện)
- Người đánh bại Pháp và Mỹ, Đại tướng Giáp đã qua đời 309
YANNICK VÉLY
- Tướng Giáp đại diện cho
“Ý chí Việt Nam, văn hóa Việt Nam” 313
Luật sư LAURANCE BRAHM - Xuân Dân (thực hiện)
- Tướng Giáp là một nhân vật kiệt xuất 318
TS. JOHN PRADOS
Nhật Quỳnh – Huy Hoàng (thực hiện)
- Võ Nguyên Giáp - vị tướng Việt Nam
lừng danh đã từ trần tại Thủ đô Hà Nội 322
BART BARNES
- Thật xót xa khi thế giới mất đi Tướng Giáp 333
Bác sĩ ERIC TAN
- Lễ tang Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Cả nước một nhà..... 335
ĐÔNG KINH
- Người trẻ tự hào về Đại tướng 338
TRINH NGUYỄN
- Thế hệ trẻ biết yêu thương và trân trọng lịch sử..... 341
Theo tiin.vn
- “Như chim đại bàng bay về nơi vô tận...” 345
PGS. TS. HÀ MINH HỒNG

PHẦN BỐN

TƯỚNG HUYỀN THOẠI TRỞ VỀ LÒNG ĐẤT MẸ

ĐẠI TƯỚNG TRONG LÒNG DÂN

Nhiều tác giả

Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (*Tập hợp*)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng Biên tập

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Biên tập

NGUYỄN TƯỜNG MINH - HOÀNG THỊ HƯỜNG - NGUYỄN THỊ LIÊN

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 38 296 764 - 38 256 713 - 38 247 225

Fax: 84.8.38 222 726 - Email: tonghop@nxbhcm.com.vn

Website: **www.nxbhcm.com.vn** - Sách điện tử: **www.sachweb.vn**

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM ♦ **ĐT: 38 256 804**

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2

86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, TP. HCM ♦ **ĐT: 39 433 868**

XNĐKXB: 1457-13/CXB/01-173/THTPHCM cấp ngày 11/10/2013

QĐXB số: 1445/QĐ-THTPHCM-2013 ngày 14/11/2013

ISBN: 9 7 8 - 6 0 4 - 5 8 - 0 9 1 0 - 5



*"Tôi sống ngày nào
cũng là vì đất nước ngày đó"*

